

Theravāda

DUYÊN HỆ

Đại Cương



Biên soạn
Bhik. Bodhisīla – Tỳ-kheo Giác Giới


NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Tỳ-kheo Giác Giới

Duyên Hệ Đại Cương



ISBN: 978-604-89-1951-1



(SCBL) Duyên Hệ Đại Cương



SÁCH ĐẶT VIẾ
010710
250322 **150.000** Đ

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

*

ABHIDHAMMA – PAṬṬHĀNAM

DUYÊN HÊ
ĐẠI CƯƠNG



Biên soạn
Bhik. Bodhisīla – Tỳ-kheo Giác Giới

PL 2561

DL 2017

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	11
PHẦN I – TÌM HIỂU DUYÊN HỆ TỔNG QUÁT	15
PHẦN II – Ý NGHĨA VÀ CHI PHÁP CỦA DUYÊN	29
1. Nhân Duyên (<i>Hetupaccaya</i>).....	29
2. Cảnh Duyên (<i>Ārammaṇapaccaya</i>).....	30
3. Cảnh Trưởng Duyên (<i>Ārammaṇādhīpatipaccaya</i>).....	31
4. Câu Sanh Trưởng Duyên (<i>Sahajātādhīpatipaccaya</i>).....	32
5. Vật Cảnh Tiền Sanh Trưởng Duyên (<i>Vatthārammaṇapurejātādhīpatipaccaya</i>).....	34
6. Vô Gián Duyên (<i>Anantarapaccaya</i>).....	35
7. Câu Sanh Duyên (<i>Sahajātapaccaya</i>).....	36
8. Hồ Tương Duyên (<i>Aññamaññapaccaya</i>)	37
9. Vật Tiền Sanh Y Duyên (<i>Vatthupurejātanissayapaccaya</i>).....	39
10. Vật Cảnh Tiền Sanh Y Duyên (<i>Vatthārammaṇapurejātanissayapaccaya</i>)	40
11. Thường Cận Y Duyên (<i>Pakaṭūpanissayapaccaya</i>)	41
12. Cảnh Tiền Sanh Duyên (<i>Ārammaṇapurejātāpaccaya</i>)... ..	42
13. Hậu Sanh Duyên (<i>Pacchājātāpaccaya</i>)	44
14. Trùng Dụng Duyên (<i>Āsevanapaccaya</i>).....	45
15. Câu Sanh Nghiệp Duyên (<i>Sahajātakammaṇapaccaya</i>).....	46
16. Dị Thời Nghiệp Duyên (<i>Nānakkanīkakkammaṇapaccaya</i>)	47
17. Vô Gián Nghiệp Duyên (<i>Anantarakammaṇapaccaya</i>)	48
18. Dị Thực Quả Duyên (<i>Vipākapaccaya</i>).....	49
19. Sắc Vật Thực Duyên (<i>Rūpāhārapaccaya</i>).....	50
20. Danh Vật Thực Duyên (<i>Nāmāhārapaccaya</i>).....	51
21. Câu Sanh Quyền Duyên (<i>Sahajātindriyapaccaya</i>)	52
22. Tiền Sanh Quyền Duyên (<i>Purejātindriyapaccaya</i>)	53
23. Sắc Mạng Quyền Duyên (<i>Rūpajīvitindriyapaccaya</i>)	54

Giáo trình Duyên Hệ

24. Thiền-na Duyên (<i>Jhānapaccaya</i>).....	55
25. Đò Đạo Duyên (<i>Maggapaccaya</i>).....	56
26. Tương Ứng Duyên (<i>Sampayuttapaccaya</i>).....	58
27. Câu Sinh Bất Tương Ứng Duyên (<i>Sahajātavippayuttapaccaya</i>).....	59
PHẦN III – DUYÊN HỆ VỚI CÂU YẾU TRI.....	61
13 Câu Yếu Tri Theo Tam Đề Thiện	61
27 Duyên Với Câu Yếu Tri (<i>Pañhāvāra</i>)	67
1 – Nhân duyên (<i>hetupaccaya</i>) với câu yếu tri	67
2 – Cảnh duyên (<i>ārammaṇapaccaya</i>) với câu yếu tri	71
3 – Cảnh trưởng duyên (<i>ārammaṇādhīpatipaccaya</i>) với câu yếu tri.....	80
4 – Câu sinh trưởng duyên (<i>sahajātādhīpatipaccaya</i>) với câu yếu tri.....	85
5 – Vật cảnh tiền sinh trưởng duyên (<i>vatthārammaṇapurejātādhīpatipaccaya</i>) với câu yếu tri	92
6 – Vô gián duyên (<i>anantarapaccaya</i>) với câu yếu tri	93
7 – Câu sinh duyên (<i>sahajātapaccaya</i>) với câu yếu tri	99
8 – Hỗ tương duyên (<i>aññamaññapaccaya</i>) với câu yếu tri	105
9 – Vật tiền sanh y duyên (<i>vatthupurejātanissayapaccaya</i>) với câu yếu tri	107
10 – Vật cảnh tiền sanh y duyên (<i>vatthārammaṇapurejātanissayapaccaya</i>) với câu yếu tri	110
11 – Thường cận y duyên (<i>paṇaṭṭapanissayapaccaya</i>) với câu yếu tri.....	112
12 – Cảnh tiền sanh duyên (<i>ārammaṇapurejātapaccaya</i>) với câu yếu tri	120
13 – Hậu sanh duyên (<i>pacchājātapaccaya</i>) với câu yếu tri	124

14 - Trùng dụng duyên (āsevanapaccaya) với câu yếu tri	126
15 - Câu sanh nghiệp duyên (sahajātākammappaccaya) với câu yếu tri	129
16 - Dị thời nghiệp duyên (nānakkhaṇīkakkammappaccaya) với câu yếu tri	133
17 - Vô gián nghiệp duyên (anantarakammappaccaya) với câu yếu tri	135
18 - Dị thực quả duyên (vipākapaccaya) với câu yếu tri	136
19 - Sắc vật thực duyên (rūpāhārapaccaya) với câu yếu tri	137
20 - Danh vật thực duyên (nāmāhārapaccaya) với câu yếu tri	138
21 - Câu sanh quyền duyên (sahajātindriyapaccaya) với câu yếu tri	143
22 - Tiền sanh quyền duyên (purejātindriyapaccaya) với câu yếu tri	148
23 - Sắc mạng quyền duyên (rūpajīvitindriyapaccaya) với câu yếu tri	150
24 - Thiền-na duyên (Jhānapaccaya) với câu yếu tri	150
25 - Đồ đạo duyên (maggapaccaya) với câu yếu tri	155
26 - Tương ưng duyên (sampayuttapaccaya) với câu yếu tri	159
27 - Câu sanh bất tương ưng duyên (sahajātavippayuttapaccaya) với câu yếu tri	163
PHẦN IV - DUYÊN HỆ VỚI CÁCH TẤU HỢP	167
1. Tấu Hợp Nhân Duyên (Hetusabhāga)	167
2. Tấu Hợp Cảnh Duyên (Ārammaṇasabhāga)	173
3. Tấu Hợp Cảnh Trường Duyên (Ārammaṇādhīpatisabhāga)	178

Giáo trình Duyên Hệ

4. Tấu Hợp Câu Sanh Trưởng Duyên (<i>Sahajātādhipatisabhāga</i>).....	182
5. Tấu Hợp Vật Cảnh Tiền Sanh Trưởng Duyên (<i>Vatthārammaṇapurejātādhipatisabhāga</i>).....	190
6. Tấu Hợp Vô Giác Duyên (<i>Anantarāsabhāga</i>).....	191
7. Tấu Hợp Câu Sanh Duyên (<i>Sahajātasabhāga</i>).....	196
8. Tấu Hợp Hồ Tương Duyên (<i>Aññāmaññasabhāga</i>).....	207
9. Tấu Hợp Vật Tiền Sanh Y Duyên (<i>Vatthupurejātanissayasabhāga</i>).....	212
10. Tấu Hợp Vật Cảnh Tiền Sanh Y Duyên (<i>Vatthārammaṇapurujātanissayasabhāga</i>).....	214
11. Tấu Hợp Thường Cận Y Duyên (<i>Pakatūpanissayasabhāga</i>).....	218
12. Tấu Hợp Cảnh Tiền Sanh Duyên (<i>Ārammaṇapurejātasabhāga</i>).....	219
13. Tấu Hợp Hậu Sanh Duyên (<i>Pacchājātasabhāga</i>).....	223
14. Tấu Hợp Trùng Dụng Duyên (<i>Āsevanasabhāga</i>).....	225
15. Tấu Hợp Câu Sanh Nghiệp Duyên (<i>Sahajātakammasabhāga</i>).....	228
16. Tấu Hợp Dị Thời Nghiệp Duyên (<i>Nānakkaṇīkakkammasabhāga</i>).....	233
17. Tấu Hợp Vô Giác Nghiệp Duyên (<i>Anantarakammasabhāga</i>).....	235
18. Tấu Hợp Dị Thực Quả Duyên (<i>Vipākasabhāga</i>).....	236
19. Tấu Hợp Sắc Vật Thực Duyên (<i>Rūpāhārasabhāga</i>).....	238
20. Tấu Hợp Danh Vật Thực Duyên (<i>Nāmāhārasabhāga</i>).....	239
21. Tấu Hợp Câu Sanh Quyền Duyên (<i>Sahajātindriyasabhāga</i>).....	247
22. Tấu Hợp Tiền Sanh Quyền Duyên (<i>Purejātindriyasabhāga</i>).....	256
23. Tấu Hợp Sắc Mạng Quyền Duyên (<i>Rūpajīvitindriyasabhāga</i>).....	257

24. Tấu Hợp Thiền-na Duyên (<i>Jhānasabhāga</i>).....	258
25. Tấu Hợp Đờ Đạo Duyên (<i>Maggasabhāga</i>).....	265
26. Tấu Hợp Tương Ứng Duyên (<i>Sampayuttasabhāga</i>)....	273
27. Tấu Hợp Câu Sanh Bất Tương Ứng Duyên (<i>Sahajātavippayuttasabhāga</i>)	278
PHẦN V – DUYÊN HỆ VỚI CÁCH HIỆP LỰC	285
1. Hiệp Lực Trong Nhân Duyên (<i>Hetughaṭanā</i>).....	285
2. Hiệp Lực Trong Cảnh Duyên (<i>Ārammaṇaghaṭanā</i>)	298
3. Hiệp Lực Trong Cảnh Trưởng Duyên (<i>Ārammaṇādhīpatighaṭanā</i>)	300
4. Hiệp Lực Trong Câu Sanh Trưởng Duyên (<i>Sahajātādhīpatighaṭanā</i>)	302
5. Hiệp Lực Trong Vật Cảnh Tiền Sanh Trưởng Duyên (<i>Vatthārammaṇapurejātādhīpatighaṭanā</i>)	313
6. Hiệp Lực Trong Vô Gián Duyên (<i>Anantaraghaṭanā</i>).....	314
7. Hiệp Lực Trong Câu Sanh Duyên (<i>Sahajātaghaṭanā</i>)....	316
8. Hiệp Lực Trong Hổ Tương Duyên (<i>Aññamaññaghaṭanā</i>)	321
9. Hiệp Lực Trong Vật Tiền Sanh Y Duyên (<i>Vatthupurejātanissayaghaṭanā</i>)	324
10. Hiệp Lực Trong Vật Cảnh Tiền Sanh Y Duyên (<i>Vatthārammaṇapurejātanissayaghaṭanā</i>).....	325
11. Hiệp Lực Trong Thường Cận Y Duyên (<i>Pakaṭūpanissayaghaṭanā</i>).....	327
12. Hiệp Lực Trong Cảnh Tiền Sanh Duyên (<i>Ārammaṇapurejātaghaṭanā</i>)	327
13. Hiệp Lực Trong Hậu Sanh Duyên (<i>Pacchājātaghaṭanā</i>)	329
14. Hiệp Lực Trong Trùng Dụng Duyên (<i>Āsevanaghaṭanā</i>)	329
15. Hiệp Lực Trong Câu Sanh Nghiệp Duyên (<i>Sahajātakammaghaṭanā</i>)	330

Giáo trình Duyên Hệ

16. Hiệp Lực Trong Dị Thời Nghiệp Duyên (<i>Nānakkhanīkakkammaḥaṭṭanā</i>).....	335
17. Hiệp Lực Trong Vô Giác Nghiệp Duyên (<i>Anantarakkammaḥaṭṭanā</i>).....	335
18. Hiệp Lực Trong Dị Thục Quả Duyên (<i>Vipākahaṭṭanā</i>)	336
19. Hiệp Lực Trong Sắc Vật Thục Duyên (<i>Rūpāhāraḥaṭṭanā</i>)	338
20. Hiệp Lực Trong Danh Vật Thục Duyên (<i>Nāmāhāraḥaṭṭanā</i>)	339
21. Hiệp Lực Trong Câu Sanh Quyền Duyên (<i>Sahajātindriyahaṭṭanā</i>)	354
22. Hiệp Lực Trong Tiền Sanh Quyền Duyên (<i>Purejātindriyahaṭṭanā</i>).....	389
23. Hiệp Lực Trong Sắc Mạng Quyền Duyên (<i>Rūpajīvitindriyahaṭṭanā</i>)	390
24. Hiệp Lực Trong Thiên-na Duyên (<i>Jhānaḥaṭṭanā</i>).....	391
25. Hiệp Lực Trong Đờ Đạo Duyên (<i>Maggahaṭṭanā</i>)	408
26. Hiệp Lực Trong Tương Ứng Duyên (<i>Sampayuttaḥaṭṭanā</i>).....	436
27. Hiệp Lực Trong Câu Sanh Bất Tương Ứng Duyên (<i>Sahajātavippayuttaḥaṭṭanā</i>)	437
Tài liệu tham khảo	440
Thí chú ấn tống	441

LỜI NÓI ĐẦU

Paṭṭhāna – Duyên hệ, là bộ thứ bảy trong bảy bộ của Tạng Vi Diệu Pháp (Abhidhammapiṭaka). Nội dung bộ Paṭṭhāna là trình bày hai mươi bốn duyên hệ, những nguyên lý tạo ra vạn vật vũ trụ, vật chất và tâm linh hay danh và sắc, pháp hữu vi...

Để hiểu được duyên hệ không phải là dễ dàng, cần phải nắm bắt các khía cạnh liên quan như tâm (*citta*), tâm sở (*cetasika*), sắc pháp (*rūpa*) và níp-bàn (*nibbāna*), cùng với những pháp tổng trì như đầu đề tam (*tikamātikā*), đầu đề nhị (*dukamātikā*)...

Bộ Paṭṭhāna có khối lượng đồ sộ, với 9.400 (chín ngàn bốn trăm) pháp môn, gồm 06 quyển trong số 12 quyển tạng Abhidhamma. Do đó cần có một quyển đại cương duyên hệ để làm chìa khóa mở kho tàng ấy.

Trong 12 năm giảng dạy bộ môn Paṭṭhāna ở Học Viện Phật Giáo tại TP Hồ Chí Minh, chúng tôi có soạn quyển giáo trình duyên hệ nhưng chỉ cầm để dạy chứ chưa in thành sách.

Sách giáo trình duyên hệ, chúng tôi soạn dựa theo giáo trình Siêu lý Cao học của Hòa Thượng Tịnh Sự phiên dịch từ tác phẩm Paṭṭhāna Thái Lan.

Trong quá trình giảng dạy chúng tôi cố gắng cải thiện giáo trình dạy cho dễ học dễ hiểu và đáp ứng kịp thời lượng tiết học của trường yêu cầu cho môn học Paṭṭhāna.

Giáo trình Duyên Hệ

Đến nay, giáo trình duyên hệ chúng tôi nhận thấy khả dĩ đáp ứng được nhu cầu dạy và học nên đã cho in thành sách, lấy tựa đề là Duyên Hệ Đại Cương.

Về bố cục nội dung, thay vì trình bày mỗi duyên hệ theo bốn phần: ý nghĩa và chi pháp, câu yếu tri (*pañhāvāra*), tấu hợp (*sabhāga*), hiệp lực (*ghatanā*)... tuần tự cho đến hết 27 duyên như giáo trình từ trước tới nay; sách Duyên Hệ Đại Cương này được trình bày từng phần cho 27 duyên:

- PHẦN I – Tìm hiểu duyên hệ tổng quát
- PHẦN II – Ý nghĩa và chi pháp 27 duyên
- PHẦN III – 27 duyên với câu yếu tri
- PHẦN IV – 27 duyên với cách tấu hợp
- PHẦN V – 27 duyên với cách hiệp lực

Như vậy sẽ giúp học viên có thể so sánh tất cả duyên với từng khía cạnh; và hơn nữa, giúp học viên khỏi lúng túng khi mới học tới duyên này mà phải moi tìm các duyên chưa học để làm duyên tấu hợp, hiệp lực với duyên đang học.

Cũng cần nói rõ vì sao sách Duyên Hệ Đại Cương trình bày 27 duyên, trong khi chánh tạng chỉ có 24 duyên?

Ở đây 24 duyên chánh tạng có 10 duyên được chia chẻ bởi các vị Luận Sư thời xưa thành 38 duyên, như vậy nói hẹp có 24 duyên và nói rộng có 52 duyên (14 duyên không chia và 38 duyên được chia). Rồi trong 52 duyên rộng ấy có 25 duyên trùng lặp (không cần học), còn lại duyên độc lập (cần được học). Sách dẫn dạy 27 duyên là như thế.

Lời nói đầu

Mặc dù rất muốn quyển sách được hoàn chỉnh, cố gắng biên soạn, nhưng kiến thức vẫn còn hạn hẹp, nên chắc chắn có thiếu sót. Chúng tôi thành thật thỉnh giáo những góp ý bổ khuyết của các bậc thiện trí thức, để sau tái bản được hoàn chỉnh.

Nguyện cho Phật Pháp được thịnh hành, chúng sanh được an vui tiến hóa.

Tỳ-kheo Giác Giới

PHẦN I - TÌM HIỂU DUYÊN HỆ TỔNG QUÁT



Luận Paṭṭhāna là bộ luận thứ bảy trong bảy bộ thuộc Tạng Vi Diệu Pháp (Abhidhammapiṭaka). Paṭṭhāna được dịch là Phát-thú hoặc Vị Trí.

Bộ luận Paṭṭhāna nghĩa lý thâm sâu vi diệu, chỉ có Nhất Thiết Trí (*sabbaññū*) của Bậc Toàn Giác như Đức Phật mới nghiệm ra và giảng giải vì lợi ích cho chúng sanh.

Trong số giải nói rằng, khi Đức Thế Tôn suy nghiệm lý lẽ sáu bộ luận kia thì Ngài không cần vận dụng Nhất thiết trí và trí quang phát ra bình thường thôi, nhưng khi Ngài suy nghiệm nguyên lý Paṭṭhāna thì Nhất thiết trí được vận dụng toàn lực như kinh ngư bơi trong đại dương vậy, và trí quang của Ngài tỏa sáng sáu màu.

Bộ luận thứ bảy có tên gọi là Paṭṭhāna vì có ý nghĩa trình bày duyên hệ (*paccaya*) là nguyên lý (*ṭhāna*) sanh khởi của các pháp hữu vi.

Bộ Paṭṭhāna trình bày 24 duyên qua 6 chủ đề và 4 khía cạnh. Sáu chủ đề là đầu đề tam (*tikamātikā*), đầu đề nhị (*dukamātikā*), tam đề nhị đề (*dukatika*), nhị đề tam đề (*tikaduka*), tam đề tam đề (*tikatika*), nhị đề nhị đề (*dukaduka*); bốn khía cạnh là thuận tùng (*anuloma*), đối lập (*paccanīya*), thuận tùng đối lập (*anulomapaccanīya*), đối lập thuận tùng (*paccanīyānuloma*).

Giáo trình Duyên Hệ

- 24 duyên trình bày theo 22 đầu đề tam như các pháp thiện (*kusalā dhammā*), các pháp bất thiện (*akusalā dhammā*), các pháp vô ký (*abyākatā dhammā*)... gọi là vị trí tam đề (*tikapatthāna*).
- 24 duyên trình bày theo 100 đầu đề nhị, như các pháp nhân (*hetū dhammā*), các pháp phi nhân (*na hetū dhammā*)... gọi là vị trí nhị đề (*dukatatthāna*).
- 24 duyên trình bày theo 22 đầu đề tam phối hợp với 100 đầu đề nhị như các pháp thiện nhân (*hetū kusalā dhammā*), các pháp bất thiện phi nhân (*na hetū kusalā dhammā*); các pháp bất thiện nhân (*hetū akusalā dhammā*), các pháp bất thiện phi nhân (*na hetū akusalā dhammā*); các pháp vô ký nhân (*hetū abyākatā dhammā*), các pháp vô ký phi nhân (*na hetū abyākatā dhammā*)... gọi là vị trí tam đề - nhị đề (*dukatikapatthāna*).
- 24 duyên trình bày theo 100 đầu đề nhị phối hợp với 22 đầu đề tam, như các pháp nhân thiện (*kusalā hetū dhammā*), các pháp phi nhân thiện (*kusalā na hetū dhammā*); các pháp nhân bất thiện (*akusalā hetū dhammā*), các pháp phi nhân bất thiện (*akusalā na hetū dhammā*); các pháp nhân vô ký (*abyākatā hetū dhammā*), các pháp phi nhân vô ký (*abyākatā na hetū dhammā*)... gọi là vị trí nhị đề - tam đề (*tikadukapatthāna*).
- 24 duyên trình bày theo 22 đầu đề tam phối hợp với 22 đầu đề tam, như là các pháp thiện tương ưng lạc thọ (*kusalā sukhāya vedanāya sampayuttā dhammā*), các pháp bất thiện tương ưng lạc thọ (*akusalā sukhāya vedanāya sampayuttā dhammā*), các pháp vô ký tương ưng lạc thọ

Phần I - Tìm hiểu Duyên Hệ tổng quát

(*abyākatā sukhāya vedanāya sampayuttā dhammā*)... gọi là vị trí tam đề - tam đề (*tikatikapatṭhāna*).

- 24 duyên trình bày theo 100 đầu đề nhị phối hợp với 100 đầu đề nhị, như là các pháp nhân hữu nhân (*hetū sahetukā dhammā*), các pháp phi nhân hữu nhân (*na hetū sahetukā dhammā*), các pháp nhân vô nhân (*hetū ahetukā dhammā*), các pháp phi nhân vô nhân (*na hetū ahetukā dhammā*)... gọi là vị trí nhị đề - nhị đề (*dukadukapatṭhāna*).
- 24 duyên trong Luận Patṭhāna:
 1. Nhân duyên (*hetupaccaya*)
 2. Cảnh duyên (*ārammaṇapaccaya*)
 3. Trưởng duyên (*adhipatipaccaya*)
 4. Vô gián duyên (*anantarapaccaya*)
 5. Liên tiếp duyên (*samantarapaccaya*)
 6. Câu sanh duyên (*sahajātapaccaya*)
 7. Hỗ tương duyên (*aññamaññapaccaya*)
 8. Y chỉ duyên (*nissayapaccaya*)
 9. Cận y duyên (*upanissayapaccaya*)
 10. Tiền sanh duyên (*purejātapaccaya*)
 11. Hậu sanh duyên (*pacchājātapaccaya*)
 12. Trùng dụng duyên (*āsevanapaccaya*)
 13. Nghiệp duyên (*kammappaccaya*)
 14. Quả duyên (*vipākapaccaya*)
 15. Vật thực duyên (*āhārapaccaya*)
 16. Quyền duyên (*indriyapaccaya*)
 17. Thiên-na duyên (*jhānapaccaya*)
 18. Đồ đạo duyên (*maggapaccaya*)
 19. Tương ưng duyên (*sampayuttapaccaya*)
 20. Bất tương ưng duyên (*vippayuttapaccaya*)

Giáo trình Duyên Hệ

21. Hiện hữu duyên (*atthipaccaya*)
 22. Vô hữu duyên (*natthipaccaya*)
 23. Ly khứ duyên (*vigatapaccaya*)
 24. Bất ly duyên (*avigatapaccaya*)
-

- Duyên hẹp và duyên rộng

Trong chánh tạng, Bộ Paṭṭhāna, Đức Phật chỉ thuyết có 24 duyên. Trong 24 duyên ấy có 10 duyên ý nghĩa đa diện nên các vị luận sư chú giải đã phân tích rộng ra thành nhiều duyên nữa.

Mười duyên được phân rộng, đó là:

1. (3) Trưởng duyên (*adhipatipaccaya*) phân rộng thành ba duyên:
 - a. Câu sanh trưởng duyên (*sahajātādhipatipaccaya*)
 - b. Cảnh trưởng duyên (*ārammaṇādhipatipaccaya*)
 - c. Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên
(*vatthārammaṇapurejātādhipatipaccaya*)
2. (8) Y chỉ duyên (*nissayapaccaya*) phân rộng thành ba duyên:
 - a. Câu sanh y duyên (*sahajātanissayapaccaya*)
 - b. Vật tiền sanh y duyên
(*vatthupurejātanissayapaccaya*)
 - c. Vật cảnh tiền sanh y duyên
(*vatthārammaṇapurejātanissayapaccaya*)
3. (9) Cận y duyên (*upanissayapaccaya*) phân rộng thành ba duyên:
 - a. Cảnh cận y duyên (*ārammaṇūpanissayapaccaya*)
 - b. Vô gián cận y duyên (*anantarūpanissayapaccaya*)

Phần I – Tìm hiểu Duyên Hệ tổng quát

- c. Thường cận y duyên (*pakaṭūpanissayapaccaya*)
4. (10) Tiền sanh duyên (*purejātapaccaya*) phân rộng thành ba duyên:
 - a. Cảnh tiền sanh duyên (*ārammaṇapurejātapaccaya*)
 - b. Vật tiền sanh duyên (*vatthupurejātapaccaya*)
 - c. Vật cảnh tiền sanh duyên (*vatthārammaṇapurejātapaccaya*)
5. (13) Nghiệp duyên (*kammaṇapaccaya*) phân rộng thành ba duyên:
 - a. Câu sanh nghiệp duyên (*sahajātakammaṇapaccaya*)
 - b. Di thời nghiệp duyên (*nānakkaṇikakammaṇapaccaya*)
 - c. Vô gián nghiệp duyên (*anantarakammaṇapaccaya*)
6. (15) Vật thực duyên (*āhārapaccaya*) phân rộng thành hai duyên:
 - a. Danh vật thực duyên (*nāmāhārapaccaya*)
 - b. Sắc vật thực duyên (*rūpāhārapaccaya*)
7. (16) Quyền duyên (*indriyapaccaya*) phân rộng thành ba duyên:
 - a. Sắc mạng quyền duyên (*rūpajīvitindriyapaccaya*)
 - b. Vật tiền sanh quyền duyên (*vatthupurejātindriyapaccaya*)
 - c. Câu sanh quyền duyên (*sahājātindriyapaccaya*)
8. (20) Bất tương ưng duyên (*vippayuttapaccaya*) phân rộng thành bốn duyên:
 - a. Câu sanh bất tương ưng duyên (*sahajātavippayuttapaccaya*)
 - b. Vật tiền sanh bất tương ưng duyên (*vatthupurejātavippayuttapaccaya*)
 - c. Hậu sanh bất tương ưng duyên (*pacchājātavippayuttapaccaya*)
 - d. Vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên (*vatthārammaṇapurejātavippayuttapaccaya*)

Giáo trình Duyên Hệ

9. (21) Hiện hữu duyên (*atthipaccaya*) phân rộng thành bảy duyên:
- Câu sanh hiện hữu duyên (*sahajātatthipaccaya*)
 - Vật tiền sanh hiện hữu duyên (*vatthupurejātatthipaccaya*)
 - Cảnh tiền sanh hiện hữu duyên (*ārammaṇapurejātatthipaccaya*)
 - Vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên (*vatthārammaṇapurejātatthipaccaya*)
 - Hậu sanh hiện hữu duyên (*pacchājātatthipaccaya*)
 - Vật thực hiện hữu duyên (*āhāratthipaccaya*)
 - Quyền hiện hữu duyên (*indriyatthipaccaya*)
10. (24) Bất ly duyên (*avigatapaccaya*) phân rộng thành bảy duyên:
- Câu sanh bất ly duyên (*sahajātāvigatapaccaya*)
 - Vật tiền sanh bất ly duyên (*vatthupurejātāvigatapaccaya*)
 - Cảnh tiền sanh bất ly duyên (*ārammaṇapurejātāvigatapaccaya*)
 - Vật cảnh tiền sanh bất ly duyên (*vatthārammaṇapurejātāvigatapaccaya*)
 - Hậu sanh bất ly duyên (*pacchājātāvigatapaccaya*)
 - Vật thực bất ly duyên (*āhārāvigatapaccaya*)
 - Quyền bất ly duyên (*indriyāvigatapaccaya*)

Từ 10 duyên phân rộng thành 38 duyên cộng với 14 duyên không phân rộng thì có được 52 duyên. Gọi 24 duyên là duyên hẹp, gọi 52 duyên là duyên rộng.

– Chín giống duyên (*jāti*)

Giống duyên là nói đến đặc tính của duyên, năng giúp sở. Hiểu được 9 giống duyên là biết được tổng quát về duyên hệ.

1. Giống câu sanh (*sahajātajāti*)

Là đặc tính duyên, năng giúp sở bằng cách đồng thời sanh khởi. Có 15 duyên (trong 52 duyên) thuộc giống câu sanh:

- Nhân duyên
- Câu sanh trưởng duyên
- Câu sanh duyên
- Hỗ tương duyên
- Câu sanh y duyên
- Câu sanh nghiệp duyên
- Dị thực quả duyên
- Danh vật thực duyên
- Câu sanh quyền duyên
- Thiền-na duyên
- Đồ đạo duyên
- Tương ưng duyên
- Câu sanh bất tương ưng duyên
- Câu sanh hiện hữu duyên
- Câu sanh bất ly duyên

2. Giống cảnh (*ārammaṇajāti*)

Là đặc tính duyên, năng giúp sở, bằng cách làm cảnh cho sở duyên. Có 12 duyên (trong 52 duyên) thuộc giống cảnh:

Giáo trình Duyên Hệ

- Cảnh duyên
- Cảnh trưởng duyên
- Cảnh cận y duyên
- Cảnh tiền sanh duyên
- Cảnh tiền sanh hiện hữu duyên
- Cảnh tiền sanh bất ly duyên
- Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên
- Vật cảnh tiền sanh y duyên
- Vật cảnh tiền sanh duyên
- Vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên
- Vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên
- Vật cảnh tiền sanh bất ly duyên.

3. Giống vô gián (*anantarajāti*)

Là đặc tính duyên, pháp năng vừa diệt trợ cho pháp sở sanh tiếp nối không gián đoạn. Có 7 duyên (trong 52 duyên) thuộc giống vô gián:

- Vô gián duyên
- Liên tiếp duyên
- Vô gián cận y duyên
- Trùng dụng duyên
- Vô gián nghiệp duyên
- Vô hữu duyên
- Ly khứ duyên

4. Giống vật tiền sanh (*vatthupurejātajāti*)

Là đặc tính duyên, pháp năng là sắc vật (*vatthu*) sanh trước có sức mạnh làm chỗ nương cho pháp sở là tâm sanh khởi. Có 6 duyên (trong 52 duyên) thuộc giống vật tiền sanh:

- Vật tiền sanh y duyên
- Vật tiền sanh duyên
- Vật tiền sanh quyền duyên
- Vật tiền sanh bất tương ưng duyên
- Vật tiền sanh hiện hữu duyên
- Vật tiền sanh bất ly duyên

5. Giống hậu sanh (*pacchājātajāti*)

Là đặc tính duyên, có pháp năng là tâm sẽ sanh trợ cho pháp sở là sắc pháp đã sanh được duy trì. Có 4 duyên (trong 52 duyên) thuộc giống hậu sanh:

- Hậu sanh duyên
- Hậu sanh bất tương ưng duyên
- Hậu sanh hiện hữu duyên
- Hậu sanh bất ly duyên

6. Giống vật thực (*āhārajāti*)

Là đặc tính duyên, có pháp năng là sắc vật thực trợ cho pháp sở là sắc đồng bọn được sống còn. Có 3 duyên (trong 52 duyên) thuộc giống vật thực:

- Sắc vật thực duyên
- Vật thực hiện hữu duyên

Giáo trình Duyên Hệ

- Vật thực bất ly duyên

7. Giống sắc mạng quyền (*rūpajīvitindriyajāti*)

Là đặc tính duyên, có pháp năng là sắc nghiệp mạng quyền trợ pháp sở là các sắc nghiệp đồng bọn được bảo trì. Có 3 duyên (trong 52 duyên) thuộc giống sắc mạng quyền:

- Sắc mạng quyền duyên
- Quyền hiện hữu duyên
- Quyền bất ly duyên

8. Giống thường cận y (*pakaṭṭupanissayajāti*)

Là đặc tính duyên, pháp năng giúp pháp sở sanh khởi bằng cách tác động ảnh hưởng. Chỉ có 1 duyên (trong 52 duyên) thuộc giống thường cận y:

- Thường cận y duyên

9. Giống dị thời nghiệp (*nānakkhaṇikakammajāti*)

Là đặc tính duyên, pháp năng là thiện nghiệp hay bất thiện nghiệp trợ sanh pháp sở là quả dị thực tốt hay xấu. Chỉ có 1 duyên (trong 52 duyên) thuộc giống dị thời nghiệp:

- Dị thời nghiệp duyên
-

Phần I - Tìm hiểu Duyên Hệ tổng quát

- Duyên độc lập và duyên trùng lặp

Trong 52 duyên rộng có 27 duyên độc lập và 25 duyên trùng lặp.

27 duyên độc lập là những duyên có chi pháp riêng biệt, cần phải học. Đó là:

1. Nhân duyên
2. Cảnh duyên
3. Cảnh trưởng duyên
4. Câu sanh trưởng duyên
5. Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên
6. Vô gián duyên
7. Câu sanh duyên
8. Hỗ tương duyên
9. Vật tiền sanh y duyên
10. Vật cảnh tiền sanh y duyên
11. Thường cận y duyên
12. Cảnh tiền sanh duyên
13. Hậu sanh duyên
14. Trùng dụng duyên
15. Câu sanh nghiệp duyên
16. Dị thời nghiệp duyên
17. Vô gián nghiệp duyên
18. Dị thực quả duyên
19. Sắc vật thực duyên
20. Danh vật thực duyên
21. Câu sanh quyền duyên
22. Tiền sanh quyền duyên
23. Sắc mạng quyền duyên
24. Thiên-na duyên

Giáo trình Duyên Hệ

25. Đồ đạo duyên

26. Tương ưng duyên

27. Câu sanh bất tương ưng duyên.

25 duyên trùng lặp là những duyên trùng chi pháp với 9 duyên độc lập, nên duyên trùng lặp không cần học. Như sau:

Cảnh cận y duyên, trùng với cảnh trưởng duyên (3).

Liên tiếp duyên, vô gián cận y duyên, vô hữu duyên, ly khứ duyên, bốn duyên này trùng với vô gián duyên (6).

Câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, ba duyên này trùng với câu sanh duyên (7)

Vật tiền sanh duyên, vật tiền sanh bất tương ưng duyên, vật tiền sanh hiện hữu duyên, vật tiền sanh bất ly duyên, bốn duyên này trùng với vật tiền sanh y duyên (9).

Vật cảnh tiền sanh duyên, vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên, vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, vật cảnh tiền sanh bất ly duyên, bốn duyên này trùng với vật cảnh tiền sanh y duyên (10).

Cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, cảnh tiền sanh bất ly duyên, là hai duyên trùng với cảnh tiền sanh duyên (12).

Hậu sanh bất tương ưng duyên, hậu sanh hiện hữu duyên, hậu sanh bất ly duyên, là ba duyên trùng với hậu sanh duyên (13).

Phần I – Tìm hiểu Duyên Hệ tổng quát

Vật thực hiện hữu duyên, vật thực bất ly duyên, là hai duyên trùng với sắc vật thực duyên (19).

Quyền hiện hữu duyên, quyền bất ly duyên, là hai duyên trùng với sắc mạng quyền duyên (23).

– Cách trình bày duyên hệ

Mỗi duyên hệ được trình bày qua bốn khía cạnh:

- * Ý nghĩa và chi pháp của duyên
- * Câu yếu tri (*pañhā*) của duyên
- * Tấu hợp (*sabhāga*) của duyên
- * Hiệp lực (*ghaṭanā*) của duyên



PHẦN II – Ý NGHĨA VÀ CHI PHÁP CỦA DUYÊN



1. Nhân Duyên (*Hetupaccaya*)

* *Ý nghĩa:*

Nhân (*hetu*) là nhân tương ưng (*sampayuttahetu*) tức là căn thiện, căn bất thiện, căn vô ký. Các căn (*mūlaka*) này làm gốc rễ của thiện pháp, bất thiện pháp và vô ký pháp; trợ giúp bằng cách làm gốc rễ cho các pháp đồng sanh được lớn mạnh, gọi là nhân duyên.

- Nhân duyên thuộc giống câu sanh (*sahajātajāti*)
- Nhân duyên trợ giúp thời sát-na hiện tại (*paccuppannakāla*)
- Đặc tướng nhân duyên là thành cội rễ (*mūlalakkhaṇa*)
- Mãnh lực nhân duyên là trợ sanh và ủng hộ (*janakasattica upathambhakasatti*)

* *Chi pháp:*

Năng: 6 nhân tương ưng (sh tham, sh sân, sh si, sh vô tham, sh vô sân, sh trí tuệ tức vô si).

Sở: 71 hoặc 103 tâm hữu nhân + 52 sh (trừ sh si trong tâm si), 17 sắc tâm hữu nhân, 20 sắc nghiệp tái tục hữu nhân.

2. Cảnh Duyên (*Ārammaṇapacaya*)

*** Ý nghĩa:**

Cảnh là đối tượng sở tri của tâm. Có sáu cảnh là cảnh sắc, cảnh thính, cảnh khí, cảnh vị, cảnh xúc và cảnh pháp; sắc thính khí vị xúc thuộc sắc pháp, là cảnh vô ký; cảnh pháp thuộc danh pháp gồm có danh pháp thiện, danh pháp bất thiện, danh pháp vô ký; níp-bàn cũng là danh pháp vô ký; sắc pháp ngoài 7 sắc cảnh giới cũng là cảnh pháp vô ký.

Sáu cảnh làm đối tượng trợ cho tâm và tâm sở sanh khởi, đó gọi là cảnh duyên.

Cảnh duyên nói theo:

- Giống: thuộc giống cảnh
- Đặc tính: làm đối tượng cho tâm
- Thời sát-na: đủ 3 thời và ngoại thời
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

*** Chi pháp:**

Năng: 121 tâm + 52 sh, 28 sắc pháp, níp-bàn, chế định.

Sở: 121 tâm + 52 sh.

3. Cảnh Trường Duyên (*Ārammaṇādhīpatipaccaya*)

Có 1 duyên trùng là Cảnh cận y duyên.

* Ý nghĩa:

Cảnh trường là đối tượng hấp dẫn, thu hút tâm; là cảnh tốt, cảnh hài lòng (*iṭṭhārammaṇa*). Có hai loại cảnh tốt là cảnh tốt theo quan niệm (*parikappa-iṭṭhārammaṇa*) và cảnh tốt theo thực tính (*sabhāva-iṭṭhārammaṇa*). Cảnh tốt theo quan niệm là tốt tùy theo nhận thức của mỗi người. Thí dụ như cảnh sắc đó có người thấy là đẹp hấp dẫn, có người thấy là bình thường không có gì hấp dẫn.

Đối với người thấy là hấp dẫn thì cảnh sắc đó thành cảnh trường duyên.

Đối với người thấy là bình thường thì cảnh sắc đó chỉ là cảnh duyên thôi.

Như vậy, các cảnh sở tri của tâm đều là cảnh duyên thông thường, nhưng chỉ là cảnh trường duyên đối với một số người và không là cảnh trường duyên đối với một số người.

Trường hợp cảnh tốt khác, là tốt theo thực tính (*sabhāva-iṭṭha*) như Đạo, Quả, níp-bàn... thì là cảnh trường duyên nhất định. Thí dụ như bốn bậc thánh khi nghiệm lại tâm Đạo, tâm Quả, và níp-bàn đã thắng tri thì Đạo, Quả, níp-bàn luôn là cảnh trường duyên của tâm bậc thánh; níp-bàn là cảnh trường duyên của tâm siêu thế nhất định.

Giáo trình Duyên Hệ

Trợ giúp bằng cách làm đối tượng thu hút, gọi là cảnh trưởng duyên.

Cảnh trưởng duyên nói theo:

- Giống: thuộc giống cảnh
- Đặc tính: thành cảnh kháng khí
- Thời sát-na: đủ 3 thời và ngoại thời
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

*** Chi pháp:**

Năng: 116 tâm (trừ 2 tâm sân, 2 tâm si, tâm thân thức thọ khổ) + 47 sh (trừ 4 sh sân phần và sh hoài nghi), 18 sắc rõ thành cảnh tốt, níp-bàn.

Sở: 8 tâm tham, 8 tâm đại thiện, 4 đại tố hợp trí, 40 tâm siêu thế, cùng 45 sh hợp.

4. Câu Sanh Trưởng Duyên (*Sahajātādhīpatipaccaya*)

*** Ý nghĩa:**

Câu sanh trưởng (*sahajātādhīpati*) là 4 pháp trưởng (*adhīpati*): dục (*chanda*), cần (*virīya*), tâm (*citta*), thẩm (*vīmaṃsa*). Bốn pháp trưởng này vì trợ giúp các pháp tương ưng hoặc đồng sanh nên gọi là câu sanh trưởng.

Phần II - Ý nghĩa và Chi pháp Duyên Hệ

Mặt khác, khi thuyết về câu sanh trưởng duyên, Đức Phật không thuyết gom chung 4 pháp trưởng trợ các pháp đồng sanh, mà Ngài thuyết riêng từng pháp: dục trưởng trợ các pháp tương ưng, cần trưởng trợ các pháp tương ưng... Vì sao vậy? Vì dục, cần, tâm, trí trong cùng sát-na nhưng không đồng làm trưởng mà chỉ một trong bốn làm trưởng thôi. Cũng ví như một lúc không thể có hai hoặc ba hoặc bốn vị vua đồng cai trị một nước.

Sự trợ giúp bằng cách chủ đạo, lớn mạnh, như một bầy thú có một con mạnh mẽ nhất làm con đầu đàn vậy, đó gọi là câu sanh trưởng duyên.

Câu sanh trưởng duyên đối với:

- Giống: thuộc giống câu sanh
- Đặc tính: đồng sanh và lớn trội
- Thời sát-na: thời hiện tại
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

** Chi pháp:*

Năng: sh dục trong đồng lực đa nhân, sh cần trong đồng lực đa nhân, 84 tâm đồng lực đa nhân, sh trí tuệ trong đồng lực hợp trí.

Sở : 84 tâm đồng lực đa nhân + 51 sh hợp (trừ sh hoài nghi và pháp đang làm trưởng), 17 sắc tâm hữu trưởng.

5. Vật Cảnh Tiền Sanh Trưởng Duyên (*Vatthārammaṇapurejātādhīpatipaccaya*)

*** Ý nghĩa:**

Sắc ý vật cận tử sanh trước làm chỗ nương cho tâm lộ cận tử, vừa làm cảnh thu hút cho tâm đồng lực tham, sắc ý vật ấy là vật cảnh tiền sanh trưởng. Sự trợ giúp bằng cách vừa làm chỗ nương vừa là cảnh hấp dẫn của tâm đồng lực cận tử được gọi là vật cảnh tiền sanh trưởng duyên.

Sắc vật tiền sanh (*vatthupurejāta*) như nhãn vật, nhĩ vật, tỷ vật, thiệt vật, thân vật và ý vật trong thời bình nhật chỉ là vật tiền sanh y của tâm thô, không làm cảnh cho tâm, nhưng chỉ có ý vật cận tử mới làm cảnh cho tâm cận tử.

Lại nữa, tâm cận tử bám sắc ý vật làm cảnh thì có nhiều thứ tâm, nhưng bắt lấy ý vật làm cảnh trưởng thì chỉ có đồng lực tham.

Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên đối với:

- Giống: thuộc giống cảnh
- Đặc tính: sanh trước và làm cảnh khăng khít
- Thời sát-na: thời hiện tại
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

*** Chi pháp:**

Năng: sắc ý vật cận tử sanh vào sát-na thứ 17 từ tâm tử đếm lui.

Sở: 8 tâm tham + 22 sh là đồng lực trong lộ cận tử.

6. Vô Giác Duyên (Anantarapaccaya)

Có 4 duyên trùng là liên tiếp duyên, vô giác cận y duyên, vô hữu duyên, ly khứ duyên.

** Ý nghĩa:*

Quy luật của tâm thức là sát-na tâm sanh diệt tiếp nối thành dòng tư tưởng; sát-na trước diệt rồi trợ cho sát-na sau sanh tiếp nối không gián đoạn như thế mãi đó gọi là vô giác duyên.

Nhãn thức giới trợ ý giới là tâm tiếp thâu sanh lên bằng vô giác duyên.

Ý giới tâm tiếp thâu trợ ý thức giới là tâm quan sát sanh lên bằng vô giác duyên.

Ý thức giới là tâm quan sát trợ ý thức giới là tâm phân đoán sanh lên bằng vô giác duyên.

Tóm lại, sát-na tâm trước diệt trợ sanh sát-na tâm sau bằng vô giác duyên.

Vô giác duyên đối với:

- Giống: thuộc giống vô giác
- Đặc tính: là làm cho tâm liên tục
- Thời sát-na: năng là thời quá khứ
- Mãnh lực: là trợ sanh

Giáo trình Duyên Hệ

*** Chi pháp:**

Năng: sát-na diệt của 121 tâm + 52 sh (trừ tâm tử bậc A-la-hán).

Sở: sát-na sanh của 121 tâm + 52 sh (kể cả tâm tử bậc A-la-hán).

7. Câu Sanh Duyên (*Sahajātapaccaya*)

Có 3 duyên trùng là câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên.

*** Ý nghĩa:**

Câu sanh tức là đồng sanh, đồng có mặt, không lìa nhau; nghĩa là năng và sở cùng sanh khởi trong một sát-na hay trong một bọn sắc, năng giúp sở đồng sanh như vậy gọi là câu sanh duyên.

Lời giải trong chánh tạng về câu sanh duyên như sau:

Bốn danh uẩn trong sát-na, uẩn này trợ uẩn kia bằng câu sanh duyên.

Bốn sắc đại hiển trong bọn sắc, đại này trợ đại kia bằng câu sanh duyên.

Trong sát-na tái tục, danh uẩn trợ sắc ý vật tái tục, sắc ý vật trợ danh uẩn tái tục bằng câu sanh duyên.

Tâm và tâm sở trợ sắc tâm bình nhật bằng câu sanh duyên.

Phần II - Ý nghĩa và Chi pháp Duyên Hệ

Bốn đại trợ các sắc y sinh đồng bọn bằng câu sanh duyên.

Câu sanh duyên đối với:

- Giống: thuộc giống câu sanh
- Đặc tính: trợ giúp bằng cách đồng sanh
- Thời sát-na: có mặt hiện tại
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

* *Chi pháp:*

Năng: 121 tâm + 52 sh, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục.

Sở: 121 tâm + 52 sh, 28 sắc pháp.

8. Hổ Tương Duyên (*Aññamaññapaccaya*)

* *Ý nghĩa:*

Sự trợ duyên bằng cách giúp qua giúp lại gọi là hổ tương duyên.

Như lời giải trong bộ Paṭṭhāna rằng:

Trong sát-na tâm sanh, bốn danh uẩn trợ giúp lẫn nhau bằng hổ tương duyên.

Trong một bọn sắc pháp, bốn đại trợ giúp lẫn nhau bằng hổ tương duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Trong sát-na tục sinh cõi ngũ uẩn, danh uẩn tái tục và sắc ý vật tái tục trợ lẫn nhau bằng hỗ tương duyên.

Hỗ tương duyên và câu sanh duyên có giống nhau không?

Giống nhau ở điểm là năng duyên và sở duyên đồng thời hiện hữu, như cùng trong một sát-na tâm hay cùng trong một bộn sắc.

Nhưng khác nhau ở điểm là hỗ tương duyên có năng duyên và sở duyên trợ giúp lẫn nhau như bốn danh uẩn trợ lẫn nhau một trợ ba, ba trợ một, hai trợ hai; hoặc tâm tục sinh trợ sắc ý vật tái tục, ngược lại sắc ý vật tái tục cũng trợ tâm tục sinh. Còn đối với câu sanh duyên thì chỉ là năng giúp sở đồng sanh nhưng không cần tính chất tương trợ, như tâm trợ sắc tâm chỉ là câu sanh duyên, chứ không là hỗ tương duyên.

Tóm lại hỗ tương duyên là câu sanh duyên nhưng câu sanh duyên không hẳn là hỗ tương duyên.

Hỗ tương duyên nói theo:

- Giống: thuộc giống câu sanh
- Đặc tính: trợ giúp lẫn nhau
- Thời sát-na: sát-na hiện tại
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

**** Chi pháp:***

Năng: 121 tâm + 52 sh, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục.

Sở: 121 tâm + 52 sh, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục.

9. Vật Tiền Sanh Y Duyên (*Vatthupurejātanissayapaccaya*)

Có 4 duyên trùng là vật tiền sanh duyên, vật tiền sanh bất tương ưng duyên, vật tiền sanh hiện hữu duyên, vật tiền sanh bất ly duyên.

* Ý nghĩa:

Sự trợ giúp bằng cách sanh trước đủ lớn mạnh làm chỗ nương đỡ, gọi là vật tiền sanh y duyên.

Vật tiền sanh y duyên như là 6 sắc vật (*vatthurūpa*): nhãn vật, nhĩ vật, tỷ vật, thiệt vật, thân vật, và ý vật trợ cho tâm sanh nương trú.

Sáu sắc vật này trong thời bình nhật đã sanh được bốn sát-na tuổi, đến sát-na sanh của tâm thứ năm gọi là trung thọ (*majjhimāyu*) đủ cứng cáp là điểm trú cho tâm sanh.

Nhãn vật trung thọ trợ cho tâm nhãn thức.

Nhĩ vật trung thọ trợ cho tâm nhĩ thức.

Tỷ vật trung thọ trợ cho tâm tỷ thức.

Thiệt vật trung thọ trợ cho tâm thiệt thức.

Thân vật trung thọ trợ cho tâm thân thức.

Ý vật trung thọ trợ cho ý giới và ý thức giới.

Vật tiền sanh y duyên nói theo:

- Giống: thuộc giống vật tiền sanh
- Đặc tính: sanh trước và làm chỗ nương
- Thời: sát-na hiện tại

Giáo trình Duyên Hệ

- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

*** Chi pháp:**

Năng: 5 sắc thần kinh và sắc ý vật trung thọ (bốn sát-na tuổi).

Sở: 117 tâm + 52 sh (trừ 4 tâm quả vô sắc).

10. Vật Cảnh Tiền Sanh Y Duyên (*Vatthārammaṇapurejātanissayapaccaya*)

Có 4 duyên trùng là vật cảnh tiền sanh duyên, vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên, vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, vật cảnh tiền sanh bất ly duyên.

*** Ý nghĩa:**

Sự trợ giúp bằng mãnh lực sanh trước vừa làm chỗ nương vừa làm cảnh, gọi là vật cảnh tiền sanh y duyên. Như là sắc ý vật cận tử sanh vào sát-na thứ 17 kể từ tâm tử trở lui, thuộc lộ ý môn cận tử, sắc ý vật này vừa làm chỗ nương cho tâm lộ cận tử vừa làm cảnh cho các tâm ấy.

Sự kiện tâm lộ cận tử bắt lấy sắc ý vật làm cảnh chỉ có đối với hạng phàm tam nhân đặc thông hoặc tiến hành minh sát, và có đối với bốn bậc thánh quả.

Tuy nhiên, cũng có thể có đối với phàm nhân không đặc thiên, trường hợp họ nghĩ đến sự sống qua nhịp tim bằng tâm ái, sân,

Phần II – Ý nghĩa và Chi pháp Duyên Hệ

si, mạn, tà kiến, hoài nghi... Nhưng rất ít, ngàn người mới có một.

Vật cảnh tiền sanh y duyên chỉ có trong lộ tâm cận tử thôi, vì sắc ý vật trong thời bình nhật không làm cảnh (*ārammaṇa*) cho tâm lộ ý môn đang nương trú sắc ý vật đó được.

Vật cảnh tiền sanh y duyên đối với:

- Giống: thuộc giống cảnh
- Đặc tính: vừa làm chỗ nương vừa làm cảnh
- Thời sát-na: sát-na hiện tại
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

* *Chi pháp*:

Năng: sắc ý vật cận tử sanh lần chót vào sát-na 17 tính từ tâm tử kế lui.

Sở: 43 tâm lộ cận tử + 44 sh. Tức là 1 tâm khai ý môn, 29 đồng lực dục giới, 11 tâm na cảnh, 2 tâm thông, 44 sh là trừ sh tật, lận, hối, 3 giới phần, và 2 vô lượng phần.

11. Thường Cận Y Duyên (*Pakaṭūpanissayapaccaya*)

* *Ý nghĩa*:

Sự trợ giúp bằng cách tác động do thói quen, do thuần thực, do ấn tượng... Thí dụ như người thường làm công việc ấy nên thành thạo. Đó gọi là thường cận y duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Pháp thiện hay pháp bất thiện hay pháp vô ký đã từng khởi lên cũng giúp cho tâm thiện, bất thiện, vô ký hiện tại sanh khởi bằng thường cận y duyên.

Cảnh thường gặp cũng trợ tâm sanh hiện tại bằng thường cận y duyên.

Thời tiết, chỗ ở, người thân cận, thường tiếp xúc cũng tác động tâm lý bằng thường cận y duyên.

Thường cận y duyên đối với:

- Giống: thuộc giống thường cận y
- Đặc tính: tác động do thường xảy ra
- Thời sát-na: sát-na quá khứ, vị lai, ngoại thời
- Mãnh lực: trợ sanh

**** Chi pháp:***

Năng: 121 tâm + 52 sh, 28 sắc pháp đã từng có và pháp chế định (trừ chế định nghiệp xứ).

Sở: 121 tâm + 52 sh sanh sau đó.

12. Cảnh Tiền Sanh Duyên (*Ārammaṇapurejātapaccaya*)

Có 2 duyên trùng là cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, cảnh tiền sanh bất ly duyên.

*** Ý nghĩa:**

Cảnh sắc, cảnh thanh, cảnh khí, cảnh vị, cảnh xúc, và cảnh pháp thuộc sắc thực tính, có trước làm đối tượng trợ tâm sanh sau, đó gọi là cảnh tiền sanh duyên.

Cảnh tiền sanh duyên có phải là cảnh duyên không?

Phải, cảnh tiền sanh duyên cũng là cảnh duyên. Nhưng cảnh tiền sanh duyên giới hạn chỉ là sáu cảnh thuộc sắc pháp mà thôi, bởi là cảnh sắc pháp nên hiện khởi trước (gọi là cảnh tiền sanh), thành đối tượng cho tâm biết; trong khi đó cảnh duyên rộng hơn, năng duyên là cảnh danh pháp, cảnh sắc pháp, cảnh chế định. Do đó, nên hiểu rằng cảnh tiền sanh duyên cũng là cảnh duyên, nhưng cảnh duyên không hẳn chỉ là cảnh tiền sanh duyên.

Cảnh tiền sanh duyên đối với:

- Giống: thuộc giống cảnh
- Đặc tính: sanh trước thành cảnh
- Thời: sát-na hiện tại
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

*** Chi pháp:**

Năng: 18 sắc rõ hiện khởi trước, thành 6 cảnh hiện tại.

Sở: 54 tâm dục giới + 50 sh (trừ 2 vô lượng phần).

13. Hậu Sanh Duyên (*Pacchājātapaccaya*)

Có 3 duyên trùng là hậu sanh bất tương ưng duyên, hậu sanh hiện hữu duyên, hậu sanh bất ly duyên.

*** Ý nghĩa:**

Năng duyên sanh sau nhưng có sức mạnh hậu thuẫn cho sở duyên sanh trước, ví như một cảnh nhà hiu quạnh khi có người thân sẽ về thì sinh khí vui nhộn vậy. Đây gọi là hậu sanh duyên.

Thân sắc uẩn này được duy trì sống còn là nhờ có tâm thức sẽ sanh tiếp nối trợ duyên.

Mỗi tế bào sắc đồng sanh với tâm nhưng nó tồn tại qua 17 sát-na tâm, như vậy 16 sát-na tâm sẽ sanh kế đó giúp tế bào sắc này được duy trì bằng cách hậu sanh duyên.

Hậu sanh duyên đối với:

- Giống: thuộc giống hậu sanh
- Đặc tính: sanh sau mà trợ giúp
- Thời: sát-na hiện tại
- Mãnh lực: ủng hộ sở duyên

*** Chi pháp:**

Năng: 117 tâm thời bình nhật + 52 sh (là trừ 4 quả vô sắc và 15 tâm đang làm việc tái tục cõi ngũ uẩn).

Sở: sát-na trụ của 4 loại sắc pháp (sắc nghiệp, sắc tâm, sắc quý tiết, sắc vật thực).

14. Trùng Dụng Duyên (*Āsevanapaccaya*)

* Ý nghĩa:

Trong một diễn trình tâm khách quan, ở giai đoạn đồng lực (*javana*), sát-na trước trợ sanh sát-na sau, gọi là trùng dụng duyên.

Tâm đồng lực trùng dụng duyên ở đây chỉ là đồng lực thiện, đồng lực bất thiện, đồng lực tố; đồng lực quả siêu thế vì là giống quả (*vipākajāti*) nên không kể là trùng dụng duyên.

Đồng lực thứ nhất chỉ là năng duyên trong trùng dụng duyên. Đồng lực chót chỉ là sở duyên trong trùng dụng duyên. Từ đồng lực thứ hai đến đồng lực áp chót, vừa là sở duyên (của sát-na trước) vừa là năng duyên (của sát-na sau).

Trùng dụng duyên đối với:

- Giống: thuộc giống vô gián
- Đặc tính: đồng tính trợ giúp
- Thời: sát-na quá khứ (vừa diệt)
- Mãnh lực: trợ sanh

Giáo trình Duyên Hệ

*** Chi pháp:**

Năng: 47 tâm đồng lực hiệp thế + 52 sh hợp là sát-na trước (trừ đồng lực chót trong lộ trình tâm).

Sở: 67 tâm đồng lực phi quả + 52 sh hợp, là sát-na kế sau (trừ đồng lực đầu tiên trong lộ trình tâm).

15. Câu Sanh Nghiệp Duyên (Sahajātakammaṃpaccaya)

*** Ý nghĩa:**

Chữ "*kamma*" trong "*kammaṃpaccaya*" đây cũng dịch là "nghiệp", nhưng dùng với nghĩa đơn thuần là sự tác động, sự hành khiển. Tư (*cetanā*) chính là nghiệp (*kamma*); có Phật ngôn rằng: *Cetanā 'haṃ bhikkhave kammaṃ vadāmi* – này chư tỳ-kheo, ta nói tư (*cetanā*) là nghiệp (*kamma*).

Câu sanh nghiệp duyên, tức là tư trong sát-na tâm có mãnh lực hành khiển các danh uẩn đồng sanh, trợ giúp sắc tâm và sắc nghiệp tục sinh trong thời tái tục. Ví như viên chỉ huy đội quân vậy. Đó gọi là câu sanh nghiệp duyên.

Câu sanh nghiệp duyên đối với:

- Giống: thuộc giống câu sanh
- Đặc tính: đồng sanh điều phối sở duyên
- Thời: sát-na hiện tại
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

* *Chi pháp:*

Năng: tư tâm sở.

Sở: 121 tâm + 51 sh đồng sanh với sh tư, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

16. Dị Thời Nghiệp Duyên (*Nānakkhanikakammappaccaya*)

* *Ý nghĩa:*

Nghiệp thiện và nghiệp bất thiện tạo quả dị thực khác thời gian. Nghiệp dị thời ấy chính là tư thiện (*kusalacetanā*) và tư bất thiện (*akusalacetanā*); quả dị thực đây chính là tâm quả hiệp thế, quả siêu thế, sắc nghiệp.

Dị thời nghiệp duyên hiểu theo thông thường tức là nghiệp báo nhân quả.

Dị thời nghiệp duyên đối với:

- Giống: giống nghiệp dị thời
- Đặc tính: trợ bằng sức mạnh chủng tử
- Thời: sát-na quá khứ (đã diệt)
- Mãnh lực: trợ sanh

* *Chi pháp:*

Năng: sh tư trong tâm thiện và sh tư trong tâm bất thiện.

Giáo trình Duyên Hệ

Sở: 52 tâm quả + 38 sh hợp, 20 sắc nghiệp.

Tâm quả siêu thế trong lộ nhập thiên quả (*phalasangārahita*) mới là sở duyên của dị thời nghiệp duyên; còn tâm quả siêu thế trong lộ đặc đạo do thiện siêu thế (tâm đạo) trợ sanh bằng mãnh lực vô gián cận y, nên xếp riêng ra gọi là vô gián nghiệp duyên.

17. Vô Gián Nghiệp Duyên (*Anantarakammappaccaya*)

*** Ý nghĩa:**

Tư thiện siêu thế (sát-na đạo) trợ liền cho tâm quả siêu thế (sát-na thánh quả) sanh khởi tiếp nối không gián đoạn, gọi là vô gián nghiệp duyên.

Tâm đạo trợ sanh tâm quả, cũng kể là dị thời nghiệp (khác thời gian: sát-na trước trợ sát-na sau) nhưng ở đây có điểm đặc biệt là nghiệp trợ quả liền kề vô gián nên các vị luận sư sắp riêng thành một duyên độc lập.

Theo chú giải của ngài Jotika thì nghiệp dị thời có hai:

- a. Nghiệp dị thời thường cận y.
- b. Nghiệp dị thời thường cận y vô gián.

Vô gián nghiệp duyên đối với:

- Giống: thuộc giống vô gián
- Đặc tính: tạo quả liền kề

Phần II – Ý nghĩa và Chi pháp Duyên Hệ

- Thời: sát-na quá khứ (vừa diệt)
- Mãnh lực: trợ sanh

* *Chi pháp*:

Năng: sh tư trong tâm đạo.

Sở: 20 tâm quả siêu thế + 36 sh sát-na sanh tiếp nối tâm đạo.

18. Dị Thục Quả Duyên (*Vipākapaccaya*)

* *Ý nghĩa*:

Uẩn quả cũng có mãnh lực trợ giúp các uẩn quả tương ưng, trợ sắc tâm đồng sanh, trợ sắc nghiệp tái tục đồng sanh. Sự trợ giúp bằng tính chất quả dị thục, ví như trái cây nuôi hạt mầm vậy, đó gọi là dị thục quả duyên.

Dị thục quả duyên đối với:

- Giống: thuộc giống câu sanh
- Đặc tính: trợ bằng sự thành tựu
- Thời: sát-na hiện tại
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

* *Chi pháp*:

Năng: 52 tâm quả + 38 sh.

Giáo trình Duyên Hệ

Sở: 52 tâm quả + 38 sh, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

19. Sắc Vật Thực Duyên (*Rūpāhārapaccaya*)

Có 2 duyên trùng là vật thực hiện hữu duyên, vật thực bất ly duyên.

*** Ý nghĩa:**

Sắc vật thực có 2 loại: thực phẩm nhai ăn, tức đoàn thực (*kabalīnkāra*), và dưỡng tố (*oja*) thuộc sắc bất ly.

Nhờ thực phẩm tạo ra sắc bợn vật thực (*āhārajārūpa*), gọi là sắc vật thực duyên.

Nhờ dưỡng tố sắc bất ly nuôi sống các bợn sắc pháp (*kalāparūpa*), gọi là sắc vật thực duyên.

Sắc vật thực duyên đối với:

- Giống: thuộc giống vật thực
- Đặc tính: nuôi dưỡng sắc pháp
- Thời: thời điểm hiện tại
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

*** Chi pháp:**

Năng: (1) sắc vật thực ngoại. (2) sắc vật thực nội.

Sở: (1) 12 sắc bộn vật thực. (2) bốn loại sắc pháp là sắc nghiệp, sắc tâm, sắc quý tiết, sắc vật thực.

20. Danh Vật Thực Duyên (*Nāmāhārapaccaya*)

* Ý nghĩa:

Có 3 danh pháp như là thức ăn (*āhāra*) là xúc thực (*phassāhāra*), tư niệm thực (*sañcetanāhāra*) và thức thực (*viññāṇāhāra*). Đây là ba danh vật thực (*nāmāhāra*).

Xúc thực là sh xúc; sự hội nhập của căn, cảnh và thức; là thức ăn cho thọ sanh khởi.

Tư niệm thực là sh tư; sự đề đốc, hành khiển, tác động; là thức ăn cho dị thực quả.

Thức thực là tâm; sự biết cảnh; là thức ăn bổ trợ cho danh sắc.

Ba danh vật thực này trong tính chất như thức ăn, trợ giúp các pháp đồng sanh hay tương ưng, đó gọi là danh vật thực duyên.

Danh vật thực duyên đối với:

- Giống: thuộc giống câu sanh
- Đặc tính: làm hiện khởi pháp đồng sanh
- Thời: sát-na hiện tại
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

Giáo trình Duyên Hệ

*** Chi pháp:**

Năng: sh xúc, sh tư, và 121 tâm.

Sở: 121 tâm + 52 sh, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

21. Câu Sanh Quyền Duyên (*Sahajātindriyapaccaya*)

*** Ý nghĩa:**

Câu sanh quyền đây là danh quyền. Trong 22 quyền (*indriya*) có 15 danh quyền là ý quyền, khổ quyền, lạc quyền, ưu quyền, hỷ quyền, xả quyền, mạng quyền, tín quyền, tấn quyền, niệm quyền, định quyền, tuệ quyền, vị tri quyền, dĩ tri quyền, và cụ tri quyền.

Mười lăm danh quyền gom lại chỉ có 8 chi pháp:

Tâm là ý quyền. Sh thọ là khổ quyền, lạc quyền, ưu quyền, hỷ quyền và xả quyền. Sh mạng quyền là mạng quyền. Sh tín là tín quyền. Sh cần là tấn quyền. Sh niệm là niệm quyền. Sh nhất hành là định quyền. Sh trí tuệ là tuệ quyền, vị tri quyền, dĩ tri quyền và cụ tri quyền.

Quyền là pháp có chức năng đặc biệt trong một lãnh vực chuyên môn. Tám danh quyền này trợ giúp các pháp đồng sanh theo chức năng của mình, đây gọi là câu sanh quyền duyên.

Câu sanh quyền duyên đối với:

- Giống: thuộc giống câu sanh
- Đặc tính: đồng sanh cai quản
- Thời: sát-na hiện tại
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

*** Chi pháp:**

Năng: 8 danh quyền (121 tâm, sh thọ, sh mạng quyền, sh tín, sh cần, sh niệm, sh nhất hành, sở hữu trí tuệ).

Sở: 121 tâm + 52 sh, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

22. Tiền Sanh Quyền Duyên (*Purejātindriyapaccaya*)

*** Ý nghĩa:**

Tiền sanh quyền đây là sắc quyền. Trong 22 quyền (*indriya*) sắc quyền tiền sanh chỉ là nhãn quyền, nhĩ quyền, tỷ quyền, thiệt quyền và thân quyền, tức là 5 sắc vật (*vatthurūpa*) hay 5 sắc thần kinh (*pasādarūpa*).

Năm sắc vật hay sắc thần kinh, tuổi sắc có chức năng riêng biệt: nhãn vật thu bắt cảnh sắc, nhĩ vật thu bắt cảnh thanh, tỷ vật thu bắt cảnh khí, thiệt vật thu bắt cảnh vị, thân vật thu bắt cảnh xúc. Do vậy được gọi là sắc quyền và chỉ có 5 sắc quyền này mới làm chỗ nương sanh cho ngũ song thức được trôi, các sắc quyền khác như sắc mạng quyền, sắc nữ quyền, sắc nam quyền thì không.

Giáo trình Duyên Hệ

Trợ giúp bằng cách sanh trước đủ mạnh làm chỗ nương cho ngũ song thức, theo chức năng riêng. Đó gọi là tiền sanh quyền duyên.

Tiền sanh quyền duyên đối với:

- Giống: thuộc giống vật tiền sanh
- Đặc tính: sanh trước trợ giúp theo chức năng
- Thời: sát-na hiện tại
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

*** Chi pháp:**

Năng: 5 sắc thần kinh trung thọ.

Sở: ngũ song thức + 7 sh hợp.

23. Sắc Mạng Quyền Duyên (*Rūpajīvitindriyapaccaya*)

Có 2 duyên trùng là quyền hiện hữu duyên và quyền bất ly duyên.

*** Ý nghĩa:**

Sắc mạng quyền là thứ sắc nghiệp có tính năng bảo trì các sắc nghiệp đồng bọn sống còn đủ tuổi thọ 51 sát-na tiểu.

Sắc nghiệp có 9 bọn: bọn nhãn, bọn nhĩ, bọn tỷ, bọn thiệt, bọn thân, bọn nữ tính, bọn nam tính, bọn ý vật và bọn mạng quyền.

Trong mỗi bộn sắc nghiệp đều có sắc mạng quyền làm phận sự bảo trì các sắc đồng bộn. Sự trợ giúp ấy gọi là sắc mạng quyền duyên.

Sắc mạng quyền duyên đối với:

- Giống: thuộc giống sắc mạng quyền
- Đặc tính: giúp bảo trì
- Thời: thời hiện tại
- Mãnh lực: bảo tồn (*anupālakasatti*)

* Chi pháp:

Năng: sắc mạng (*jīvitarūpa*).

Sở: 9 bộn sắc nghiệp đồng sanh với sắc mạng.

24. Thiền-na Duyên (*Jhānapaccaya*)

* Ý nghĩa:

Danh từ thiền-na (*jhāna*) trong thiền-na duyên không phải chỉ giới hạn về phạm trù tu tập như thiền định... mà danh từ này qua duyên hệ nghĩa là những pháp có đặc tính tiêu diệt pháp đối lập (*paccanikajhāpanato 'ti jhānaṃ*).

Theo vi diệu pháp, có 5 tâm sở chi thiền đặc tính tiêu hủy pháp đối lập, là tầm (*vitakka*), tứ (*vicāra*), hỷ (*pīti*), thọ (*vedanā*), và nhất hành (*ekaggatā*).

Giáo trình Duyên Hệ

Từ 5 tâm sở ấy có 7 chi thiền (*jhānaṅga*): chi tầm (sh tầm), chi tứ (sh tứ), chi hỷ (sh hỷ), chi lạc, chi ưu, chi xả (3 chi thiền này là sh thọ), chi định (sh nhất hành).

Những chi thiền này trợ các pháp đồng sanh bằng tính chất siêu dốt của chúng, nên gọi là thiền-na duyên.

Thiền-na duyên đối với:

- Giống: thuộc giống câu sanh
- Đặc tính: làm cho pháp đồng sanh siêu dốt nghịch pháp
- Thời: sát-na hiện tại
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

*** Chi pháp:**

Năng: 5 sh chi thiền là tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành.

Sở: 111 tâm (trừ ngũ song thức) + 52 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

25. Đồ Đạo Duyên (*Maggapaccaya*)

*** Ý nghĩa:**

Đồ cũng là đường lối, đạo cũng là đường lối. Nghĩa chung là dẫn đến đích điểm.

Phần II – Ý nghĩa và Chi pháp Duyên Hệ

Đạo trong đồ đạo duyên là chi đạo (*maggāṅga*), là pháp có tính năng như đường lối dẫn đến đích điểm khổ cảnh, lạc cảnh và giải thoát.

Chi đạo nói theo Kinh tạng thì có 16, gồm 8 chánh đạo (chánh kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tấn, chánh niệm và chánh định), tám tà đạo (tà kiến, tà tư duy, tà ngữ, tà nghiệp, tà mạng, tà tinh tấn, tà niệm và tà định).

Chi đạo nói theo tạng Vi Diệu Pháp – tương tập yếu hiệp (*samuccayasāṅgaha*) thì gom lại chỉ có 12 chi trừ tà ngữ, tà nghiệp, tà mạng và tà niệm. Vì rằng 4 chi tà đạo này chỉ là pháp bất thiện nói chung, không có chi pháp thực tính riêng. Chi pháp thập nhị chi đạo như sau: sh trí tuệ là chánh kiến, sh tầm là chánh tư duy và tà tư duy, sh chánh ngữ là chánh ngữ, sh chánh nghiệp là chánh nghiệp, sh chánh mạng là chánh mạng, sh cần là chánh tinh tấn và tà tinh tấn, sh niệm là chánh niệm, sh nhất hành là chánh định và tà định, sh tà kiến là tà kiến.

Chi đạo nói theo Vi diệu pháp – duyên hệ (*paṭṭhāna*) thì chỉ kể có 9, vì lấy 9 chi pháp thực tính: sh trí tuệ, sh tầm, sh chánh ngữ, sh chánh nghiệp, sh chánh mạng, sh cần, sh niệm, sh nhất hành, và sh tà kiến.

Chín chi đạo (*maggāṅga*) trợ giúp các pháp đồng sanh bằng tính cách dẫn lối được gọi là đồ đạo duyên.

Đồ đạo duyên đối với:

- Giống: thuộc giống câu sanh
- Đặc tính: hướng đạo cho xu hướng tốt xấu

Giáo trình Duyên Hệ

- Thời: sát-na hiện tại
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

*** Chi pháp:**

Năng: 9 chi đạo hữu nhân (trí, tầm, 3 giới phần, cần, niệm, nhất hành, và tà kiến).

Sở: 103 tâm hữu nhân + 52 sh, 17 sắc tâm hữu nhân, 20 sắc nghiệp tái tục hữu nhân.

26. Tương Ưng Duyên (*Sampayuttapaccaya*)

*** Ý nghĩa:**

Danh uẩn tương ưng danh uẩn. Danh và sắc có thể đồng sanh nhưng không thể tương ưng, hòa quyện nhau.

Một tâm sanh khởi có 4 uẩn đồng sanh là thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn và thức uẩn. Bốn danh uẩn này tương ưng lẫn nhau, một tương ưng ba, ba tương ưng một, hai uẩn này tương ưng hai uẩn kia, hai uẩn kia tương ưng hai uẩn này.

Trợ giúp bằng cách hòa hợp gọi là tương ưng duyên.

Tương ưng duyên đối với:

- Giống: thuộc giống câu sanh
- Đặc tính: trợ bằng cách hòa đồng

- Thời: sát-na hiện tại
- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

* Chi pháp:

Năng: 121 tâm + 52 sh.

Sở: 121 tâm + 52 sh.

27. Câu Sanh Bất Tương Ưng Duyên (*Sahajātavippayuttapaccaya*)

* Ý nghĩa:

Câu sanh bất tương ưng duyên nghĩa là sự trợ giúp bằng cách đồng sanh nhưng không hòa đồng. Danh trợ sắc có thể là đồng sanh nhưng không hợp nhau; sắc trợ danh có thể đồng sanh nhưng không hợp nhau.

Tâm trợ sắc tâm là câu sanh bất tương ưng duyên.

Tâm tái tục cõi ngũ uẩn trợ sắc nghiệp tái tục cõi ngũ uẩn là câu sanh bất tương ưng duyên.

Sắc ý vật tái tục trợ tâm tái tục cõi ngũ uẩn là câu sanh bất tương ưng duyên.

Câu sanh bất tương ưng duyên đối với:

- Giống: thuộc giống câu sanh
- Đặc tính: đồng sanh trợ giúp nhưng không hòa đồng
- Thời: sát-na hiện tại

Giáo trình Duyên Hệ

- Mãnh lực: trợ sanh và ủng hộ

*** Chi pháp:**

Năng: 107 tâm (trừ ngũ song thức và 4 quả vô sắc) cùng 52 sh, sắc ý vật tái tục.

Sở: 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục, 15 tâm tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh hợp.



PHẦN III – DUYÊN HỆ VỚI CÂU YẾU TRI



Câu yếu tri (*pañhāvāra*) hay còn gọi là câu lọc, tức là những câu pháp luận theo đầu đề tam, đầu đề nhị... để tìm duyên.

Bộ Paṭṭhāna, Đức Phật thuyết 24 duyên luận theo 6 vấn đề:

1. Tam đề (*tikaṭṭhāna*)
2. Nhị đề (*dukaṭṭhāna*)
3. Tam đề nhị đề (*dukatikaṭṭhāna*)
4. Nhị đề tam đề (*tikadukaṭṭhāna*)
5. Tam đề tam đề (*tikatikaṭṭhāna*)
6. Nhị đề nhị đề (*dukadukaṭṭhāna*)

Mỗi vấn đề luận theo 4 phương thức:

- a. Cách thuận tùng (*anulomanaya*)
- b. Cách đối lập (*paccanīyanaya*)
- c. Cách thuận tùng đối lập (*anuloma-paccanīyanaya*)
- d. Cách đối lập thuận tùng (*paccanīya-anulomanaya*)

Trong phạm vi đề cương giáo trình Paṭṭhāna không trình bày hết cả 6 vấn đề và 4 phương thức, vì giới hạn thời gian học. Ở đây chỉ trình bày câu yếu tri theo tam đề thiện trong 22 tam đề và với cách thuận tùng thôi.

13 Câu Yếu Tri Theo Tam Đề Thiện

Tam đề thiện (*kusalattika*) có 3 pháp:

Giáo trình Duyên Hệ

- a. Các pháp thiện (*kusalā dhammā*) gồm 37 tâm thiện và 38 sh hợp tâm thiện.
- b. Các pháp bất thiện (*akusalā dhammā*) gồm 12 tâm bất thiện và 27 sh hợp tâm bất thiện.
- c. Các pháp vô ký (*abyākatā dhammā*) gồm 72 tâm vô ký, 38 sh hợp tâm vô ký, 28 sắc pháp và níp-bàn.

Trong duyên hệ, năng duyên đều có 3 loại pháp thiện, bất thiện, và vô ký; sở duyên cũng có 3 loại pháp thiện, bất thiện, và vô ký. Theo đó, tam đề thiện có 13 câu yếu tri theo duyên hệ là:

1. Pháp thiện trợ pháp thiện bằng duyên (*kusalo dhammo kusalassa dhammassa paccayena paccayo*). Câu này tìm thấy có 15 duyên:

- 1) Nhân duyên
- 2) Cảnh duyên
- 3) Cảnh trưởng duyên
- 4) Câu sanh trưởng duyên
- 5) Vô gián duyên
- 6) Câu sanh duyên
- 7) Hỗ tương duyên
- 8) Thường cận y duyên
- 9) Trùng dụng duyên
- 10) Câu sanh nghiệp duyên
- 11) Danh vật thực duyên
- 12) Câu sanh quyền duyên
- 13) Thiên-na duyên
- 14) Đồ đạo duyên
- 15) Tương ưng duyên

Phần III - Duyên Hệ với câu Yếu tri

2. Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng duyên (*kusalo dhammo abyākātassa dhammassa paccayena paccayo*). Câu này tìm thấy có 16 duyên:

- 1) Nhân duyên
- 2) Cảnh duyên
- 3) Cảnh trưởng duyên
- 4) Câu sanh trưởng duyên
- 5) Vô gián duyên
- 6) Câu sanh duyên
- 7) Thường cận y duyên
- 8) Hậu sanh duyên
- 9) Câu sanh nghiệp duyên
- 10) Dị thời nghiệp duyên
- 11) Vô gián nghiệp duyên
- 12) Danh vật thực duyên
- 13) Câu sanh quyền duyên
- 14) Thiền-na duyên
- 15) Đồ đạo duyên
- 16) Câu sanh bất tương ưng duyên.

3. Pháp thiện trợ pháp thiện và vô ký bằng duyên (*kusalo dhammo kusalassa ca abyākātassa ca dhammānaṃ paccayena paccayo*). Câu này tìm thấy có 8 duyên:

- 1) Nhân duyên
- 2) Câu sanh trưởng duyên
- 3) Câu sanh nghiệp duyên
- 4) Danh vật thực duyên
- 5) Câu sanh duyên
- 6) Câu sanh quyền duyên
- 7) Thiền-na duyên

Giáo trình Duyên Hệ

8) Đồ đạo duyên

4. Pháp thiện trợ pháp bất thiện bằng duyên (*kusalo dhammo akusalassa dhammassa paccayena paccayo*). Câu này tìm thấy có 3 duyên:

- 1) Cảnh duyên
- 2) Cảnh trưởng duyên
- 3) Thường cận y duyên

5. Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng duyên (*akusalo dhammo akusalassa dhammassa paccayena paccayo*). Câu này tìm thấy có 15 duyên:

- 1) Nhân duyên
- 2) Cảnh duyên
- 3) Cảnh trưởng duyên
- 4) Câu sanh trưởng duyên
- 5) Vô gián duyên
- 6) Câu sanh duyên
- 7) Hỗ tương duyên
- 8) Thường cận y duyên
- 9) Trùng dụng duyên
- 10) Câu sanh nghiệp duyên
- 11) Danh vật thực duyên
- 12) Câu sanh quyền duyên
- 13) Thiền-na duyên
- 14) Đồ đạo duyên
- 15) Tương ưng duyên

6. Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng duyên (*akusalo dhammo abyākatassa dhammassa paccayena paccayo*). Câu này tìm thấy có 14 duyên:

- 1) Nhân duyên
- 2) Cảnh duyên
- 3) Câu sanh trưởng duyên
- 4) Vô gián duyên
- 5) Câu sanh duyên
- 6) Thường cận y duyên
- 7) Hậu sanh duyên
- 8) Câu sanh nghiệp duyên
- 9) Dị thời nghiệp duyên
- 10) Danh vật thực duyên
- 11) Câu sanh quyền duyên
- 12) Thiên-na duyên
- 13) Đồ đạo duyên
- 14) Câu sanh bất tương ưng duyên

7. Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện và vô ký bằng duyên (*akusalo dhammo akusalassa ca abyākatassa ca dhammānaṃ paccayena paccayo*). Câu này tìm thấy có 8 duyên:

- 1) Nhân duyên
- 2) Câu sanh trưởng duyên
- 3) Câu sanh duyên
- 4) Câu sanh nghiệp duyên
- 5) Danh vật thực duyên
- 6) Câu sanh quyền duyên
- 7) Thiên-na duyên
- 8) Đồ đạo duyên

Giáo trình Duyên Hệ

8. Pháp bất thiện trợ pháp thiện bằng duyên (*akusalo dhammo kusalassa dhammassa paccayena paccayo*). Câu này tìm thấy được 2 duyên:

- 1) Cảnh duyên
- 2) Thường cận y duyên

9. Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa paccayena paccayo*). Tìm thấy có trong tất cả duyên ngoại trừ vật cảnh tiền sanh trưởng duyên (vô ký → bất thiện), dị thời nghiệp duyên (thiện → vô ký; bất thiện → vô ký), vô gián nghiệp duyên (thiện → vô ký).

10. Pháp vô ký trợ pháp thiện bằng duyên (*abyākato dhammo kusalassa dhammassa paccayena paccayo*). Câu này tìm thấy có 7 duyên:

- 1) Cảnh duyên
- 2) Cảnh trưởng duyên
- 3) Vô gián duyên
- 4) Vật tiền sanh y duyên
- 5) Vật cảnh tiền sanh y duyên
- 6) Thường cận y duyên
- 7) Cảnh tiền sanh duyên

11. Pháp vô ký trợ pháp bất thiện bằng duyên (*abyākato dhammo akusalassa dhammassa paccayena paccayo*). Câu này tìm thấy được 8 duyên:

- 1) Cảnh duyên
- 2) Cảnh trưởng duyên

- 3) Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên
- 4) Vô gián duyên
- 5) Vật tiền sanh y duyên
- 6) Vật cảnh tiền sanh y duyên
- 7) Thường cận y duyên
- 8) Cảnh tiền sanh duyên

12. Pháp thiện và vô ký trợ pháp vô ký bằng duyên (*kusalo ca abyākato ca dhammā abyākatassa dhammassa paccayena paccayo*). Câu này chỉ tìm thấy có 1 duyên là câu sanh duyên.

13. Pháp bất thiện và vô ký trợ pháp vô ký bằng duyên (*akusalo ca abyākato ca dhammā abyākatassa dhammassa paccayena paccayo*). Câu này tìm thấy chỉ có 1 duyên là câu sanh duyên.

27 Duyên Với Câu Yếu Tri (*Pañhāvāra*)

1 – Nhân duyên (*hetupaccaya*) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 6 nhân tương tưng (tham, sân, si, vô tham, vô sân và trí tuệ) trợ cho 71 hoặc 103 tâm hữu nhân + 52 sh hợp (trừ si trong tâm si), 17 sắc tâm hữu nhân, 20 sắc nghiệp tái tục hữu nhân.

Nhân duyên có 7 câu yếu tri:

Giáo trình Duyên Hệ

1/ Pháp thiện trợ pháp thiện bằng nhân duyên (*kusalo dhammo kusalassa dhammassa hetupaccayena paccayo*).

Chi pháp: 3 nhân thiện (vô tham, vô sân, trí tuệ) trợ 37 tâm thiện + 38 sh.

Lý giải: Nhân thiện trợ các uẩn thiện đồng sanh bằng nhân duyên.

Nhận xét: Có trong thời bình nhật – cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

2/ Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng nhân duyên (*kusalo dhammo abyākatassa dhammassa hetupaccayena paccayo*).

Chi pháp: 3 nhân thiện trợ 17 sắc tâm.

Lý giải: 3 nhân tương ưng tâm thiện trợ sắc tâm hành động như nói, cười, đi, đứng... gọi là thiện trợ vô ký bằng nhân duyên.

Nhận xét: Có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

3/ Pháp thiện trợ pháp thiện và vô ký bằng nhân duyên (*kusalo dhammo kusalassa ca abyākatassa ca dhammānaṃ hetupaccayena paccayo*).

Chi pháp: 3 nhân thiện trợ 37 tâm thiện + 38 sh hợp, 17 sắc tâm.

Lý giải: Đây là nói gom lại, 3 nhân tương ưng thiện vừa trợ các danh uẩn thiện đồng sanh, vừa trợ sắc tâm hành động.

Nhận xét: Có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

4/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng nhân duyên (*akusalo dhammo akusalassa dhammassa hetupaccayena paccayo*).

Chi pháp: 3 nhân bất thiện (tham, sân, si) trợ 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp.

Lý giải: Hai nhân tham và si trợ tâm tham và sh hợp; hai nhân sân và si trợ tâm sân và sh hợp; nhân si trợ tâm si và sh hợp. Như vậy gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng nhân duyên.

Nhận xét: Có trong thời bình nhật – cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

5/ Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng nhân duyên (*akusalo dhammo abyākatassa dhammassa hetupaccayena paccayo*).

Chi pháp: 3 nhân bất thiện trợ 17 sắc tâm.

Lý giải: Trong tâm tham có nhân tham và si trợ sắc tâm hành động; trong tâm sân có nhân sân và si trợ sắc tâm hành động; trong tâm si có nhân si trợ sắc tâm hành động. Như vậy gọi là bất thiện trợ vô ký bằng nhân duyên.

Nhận xét: Có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

Giáo trình Duyên Hệ

6/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện và vô ký bằng nhân duyên (*akusalo dhammo akusalassa ca abyākatassa ca dhammanam hetupaccayena paccayo*).

Chi pháp: 3 nhân bất thiện trợ 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp, 17 sắc tâm.

Lý giải: Khi tâm bất thiện sanh khởi tạo sắc tâm đồng sanh thì 3 nhân tương ưng tâm bất thiện vừa trợ 4 danh uẩn bất thiện, vừa trợ sắc tâm hành động. Đó gọi là bất thiện trợ bất thiện và vô ký bằng nhân duyên.

Nhận xét: Có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

7/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng nhân duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa hetupaccayena paccayo*).

Chi pháp: 3 nhân vô ký (vô tham, vô sân và trí tuệ) trợ 54 tâm vô ký hữu nhân + 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Lý giải:

Tâm vô ký có hai loại: tâm quả và tâm tố.

Tâm vô ký hữu nhân là 37 tâm quả tịnh hảo (*sobhanavipākacitta*) và 17 tâm tố tịnh hảo (*sobhanakiriyācitta*).

Trong 54 tâm vô ký hữu nhân ấy, có 8 tâm ly trí (*ñāṇavippayutta*) và 46 tâm hợp trí (*ñāṇasampayutta*).

Phần III - Duyên Hệ với câu Yếu tri

Tâm vô ký hữu nhân ly trí chỉ có 2 nhân tương ưng là vô tham và vô sân.

Tâm vô ký hữu nhân hợp trí thì có 3 nhân tương ưng là vô tham, vô sân, và trí tuệ.

3 nhân vô ký quả bình bình nhật trợ cho 37 tâm quả hữu nhân + 38 sh hợp, 15 sắc tâm (cõi vô sắc không trợ sắc tâm).

3 nhân vô ký quả tái tục trợ 17 tâm quả tái tục hữu nhân + 35 sh hợp, 20 sắc nghiệp tái tục (cõi vô sắc thì không trợ sắc nghiệp).

Nhận xét: Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng nhân duyên có trong 3 thời (tái tục, bình nhật và tử) - 26 cõi vui hữu tâm - 3 hạng phàm (trừ người khổ) và 4 hạng thánh quả.

2 - Cảnh duyên (*ārammaṇapaccaya*) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 121 tâm + 52 sh hợp, 28 sắc pháp, níp-bàn và chế định trợ cho 121 tâm + 52 sh hợp.

Cảnh duyên có 9 câu yếu tri:

1/ Pháp thiện trợ pháp thiện bằng cảnh duyên (*kusalo dhammo kusalassa dhammassa ārammaṇapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 32 tâm thiện (trừ 5 tâm tứ đạo) + 38 sh hợp trợ 8 tâm đại thiện, thiện thức vô biên xứ, thiện phi tưởng phi phi tưởng

Giáo trình Duyên Hệ

xứ, tâm thông thiện + 33 sh hợp (trừ giới phần và vô lượng phần).

Lý giải:

Tâm thiện bố thí, trì giới, tu tiến đã qua có thể làm cảnh cho tâm thiện dục giới sanh khởi, gọi là thiện trợ thiện bằng cảnh duyên.

Tâm thiện không vô biên xứ đã diệt làm cảnh đề mục cho tâm thiện thức vô biên xứ, gọi là thiện trợ thiện bằng cảnh duyên.

Tâm thiện vô sở hữu xứ đã diệt làm cảnh đề mục cho tâm thiện phi tướng phi phi tướng xứ, gọi là thiện trợ thiện bằng cảnh duyên.

Tâm thiện đáo đại và thiện siêu thế (ba đạo thấp) đã diệt làm cảnh cho tâm đại thiện hợp trí phản khán, gọi là thiện trợ thiện bằng cảnh duyên.

Tất cả pháp thiện của người khác đều là cảnh thiện cho tâm thông thiện của bậc đặc thần thông biết được.

Nhận xét: Pháp thiện trợ pháp thiện bằng cảnh duyên có trong thời bình nhật - 30 cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

2/ Pháp thiện trợ pháp bất thiện bằng cảnh duyên (*kusalo dhammo akusalassa dhammassa ārammaṇapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 17 tâm thiện hiệp thế + 38 sh hợp trợ 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp.

Lý giải:

Tâm thiện bố thí, trì giới, tu tiến đã diệt có thể làm cảnh cho tâm bất thiện, như người sau khi bố thí, trì giới, tu tiến rồi nhớ lại bằng tâm tham, tâm sân, tâm si, hoặc khởi lên tà kiến, hoài nghi... Đó gọi là thiện trợ bất thiện bằng cảnh duyên.

Người chứng thiên rồi có thể nhớ lại bằng tâm tham, sân, si, tà kiến, ngã mạn, hoài nghi. Tâm đáo đại làm cảnh cho tâm bất thiện sanh như thế gọi là thiện trợ bất thiện bằng cảnh duyên.

Nhận xét: Pháp thiện trợ pháp bất thiện bằng cảnh duyên có trong thời bình nhật - 30 cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

3/ Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng cảnh duyên (*kusalo dhammo abyākatassa dhammassa ārammaṇapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 37 tâm thiện + 38 sh hợp trợ cho 11 tâm na cảnh, 10 tâm tố dục giới (trừ khai ngũ môn), tâm quả và tố thức vô biên xứ, tâm quả và tố phi tướng phi phi tướng xứ, tâm thông tố, cùng 33 sh hợp các tâm ấy (trừ giới phần và vô lượng phần).

Giáo trình Duyên Hệ

Lý giải:

Vị A-la-hán quán xét tâm thiện hiệp thế của mình đã từng sanh, gọi là thiện trợ vô ký bằng cảnh duyên.

Vị A-la-hán quán xét lại tâm tứ đạo đã chứng đắc, gọi là thiện trợ vô ký bằng cảnh duyên.

Tâm thiện không vô biên xứ đã đắc trước đây làm cảnh cho tâm quả thức vô biên xứ và làm đề mục cho tâm tổ thức vô biên xứ, đó gọi là thiện trợ vô ký bằng cảnh duyên.

Tâm thiện vô sở hữu xứ đã đắc trước đây làm cảnh cho tâm quả phi tướng phi phi tướng xứ, và làm đề mục cho tâm tổ phi tướng phi phi tướng xứ, đó gọi là thiện trợ vô ký bằng cảnh duyên.

Tâm thông của vị A-la-hán biết được tâm thiện của mình trong quá khứ, hoặc biết được tâm thiện của người khác đã sanh, đang sanh và sẽ sanh, đều gọi là thiện trợ vô ký bằng cảnh duyên.

Pháp thiện làm cảnh cho tâm khai ý môn trong lộ ý, gọi là thiện trợ vô ký bằng cảnh duyên.

Trong lộ ý biết cảnh thiện, cảnh thiện ấy trợ cho tâm na cảnh, cũng là thiện trợ vô ký bằng cảnh duyên.

Nhận xét: Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng cảnh duyên có trong thời bình nhật – 30 cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 4 hạng thánh quả.

4/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng cảnh duyên (*akusalo dhammo akusalassa dhammassa ārammaṇapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp trợ cho 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp.

Lý giải:

Người sát sanh, trộm cắp, tà dâm... nhớ lại việc bất thiện ấy bằng tâm ái, sân, tà kiến, hoài nghi... đó gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng cảnh duyên.

Người nhớ đến phiền não tham ái, sân hận, tà kiến, hoài nghi thì khởi lên tham, sân, tà kiến, hoài nghi... gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng cảnh duyên.

Nhận xét: Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng cảnh duyên có trong thời bình nhật – 30 cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

5/ Pháp bất thiện trợ pháp thiện bằng cảnh duyên (*akusalo dhammo kusalassa dhammassa ārammaṇapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp trợ cho 8 tâm đại thiện, tâm thông thiện, cùng 33 sh hợp (trừ giới và vô lượng phần).

Giáo trình Duyên Hệ

Lý giải:

Vị tu tập minh sát chánh niệm ghi nhận tâm bất thiện vừa sanh khởi, tâm bất thiện ấy là cảnh duyên của tâm thiện chánh niệm.

Vị tu tập quán xét tâm bất thiện theo tính chất vô thường, khổ, vô ngã; tâm bất thiện ấy là cảnh duyên của tâm tu quán.

Bậc thánh hữu học phản khán phiền não đã đoạn trừ, phiền não là cảnh duyên của trí phản khán (trí phản khán của bậc hữu học là tâm đại thiện hợp trí).

Bậc thánh hữu học và phàm nhân đắc thần thông nhớ biết tâm bất thiện của mình đã có trong tiền kiếp, hoặc biết tâm bất thiện của người khác đã sanh, đang sanh và sẽ sanh, tâm bất thiện ấy làm cảnh duyên cho tâm thông.

Nhận xét: Pháp bất thiện trợ pháp thiện bằng cảnh duyên có trong thời bình nhật - 30 cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

6/ Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng cảnh duyên (*akusalo dhammo abyākatassa dhammassa ārammaṇapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp → 11 tâm na cảnh, 10 tâm tố dục ý thức giới, tâm thông tố, cùng 33 sh hợp các tâm ấy (trừ giới phần và vô lượng phần).

Lý giải:

Trong lộ ý môn biết cảnh pháp bất thiện, có tâm lộ na cảnh cũng bắt cảnh là pháp bất thiện, pháp bất thiện trường hợp này là cảnh duyên cho tâm vô ký na cảnh.

Cũng vậy, trong lộ ý bắt cảnh pháp bất thiện, cảnh pháp bất thiện ấy làm cảnh duyên cho tâm vô ký khai ý môn.

Vị A-la-hán quán xét lại phiền não đã đoạn trừ, phiền não là bất thiện cảnh duyên cho tâm vô ký đại tổ hợp trí.

Vị A-la-hán suy xét pháp bất thiện đã có trước đây theo tam tướng vô thường, khổ, vô ngã, pháp bất thiện đây là cảnh duyên cho tâm vô ký tổ dục giới của bậc A-la-hán.

Vị A-la-hán có thần thông nhớ biết tâm bất thiện từng có trong tiền kiếp, hoặc biết tâm bất thiện của người khác đã sanh, đang sanh hoặc sẽ sanh, tâm bất thiện ấy là cảnh duyên cho tâm thông tổ.

Nhận xét: Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng cảnh duyên có trong thời bình nhật – 30 cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 4 hạng thánh quả.

7/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng cảnh duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa ārammaṇapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 52 tâm quả, 20 tâm tổ, cùng 38 sh hợp tâm vô ký, 28 sắc pháp, níp-bàn trợ 23 tâm quả dục giới, 11 tâm tổ dục giới, tâm tổ thức vô biên xứ, tâm tổ phi tưởng phi phi tưởng xứ, tâm

Giáo trình Duyên Hệ

thông tố, 20 tâm quả siêu thế, cùng 36 sh hợp các tâm vô ký ấy (trừ 2 vô lượng phần).

Lý giải:

Cảnh sắc trợ tâm nhãn thức, cảnh thính trợ tâm nhĩ thức, cảnh khí trợ tâm tỷ thức, cảnh vị trợ tâm thiệt thức, cảnh xúc trợ tâm thân thức, năm cảnh (sắc, thính...) trợ ba tâm ý giới. Các trường hợp này gọi là vô ký (cảnh) trợ vô ký (tâm) bằng cảnh duyên.

Sáu cảnh: sắc, thính, khí, vị, xúc và cảnh pháp vô ký trợ tâm khai ý môn, tâm na cảnh, tâm tố dục giới. Gọi là vô ký trợ vô ký bằng cảnh duyên.

Níp-bàn làm cảnh cho tâm quả siêu thế, gọi là vô ký trợ vô ký bằng cảnh duyên.

Tâm tố không vô biên xứ làm cảnh đề mục cho tâm tố thức vô biên xứ, tâm tố vô sở hữu xứ làm cảnh đề mục cho tâm tố phi tưởng phi phi tưởng xứ, đều gọi là vô ký trợ vô ký bằng cảnh duyên.

Vị A-la-hán quán sát lại tâm tứ quả và níp-bàn. Ở đây, tâm tứ quả và níp-bàn là cảnh duyên vô ký trợ cho tâm tố phản khán trí, gọi là vô ký trợ vô ký bằng cảnh duyên.

Vị A-la-hán dùng thần thông thấy cảnh sắc, nghe tiếng chư thiên... hoặc biết tâm tố tâm quả của người khác. Ở đây, tâm tố tâm quả hay sắc, thính... là cảnh duyên vô ký, thần thông của vị A-la-hán là tâm thông tố, gọi là vô ký trợ vô ký bằng cảnh duyên.

Nhận xét: Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng cảnh duyên có trong thời bình nhật – 30 cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 4 hạng thánh quả.

8/ Pháp vô ký trợ pháp thiện bằng cảnh duyên (*abyākato dhammo kusalassa dhammassa ārammaṇapaccayena paccayo*).

Chi pháp: Níp-bàn, sắc pháp, 67 tâm vô ký (trừ 5 tâm tứ quả) + 38 sh hợp trợ 8 tâm đại thiện, tâm thông thiện, 20 tâm đạo + 36 sh hợp các tâm ấy (trừ 2 vô lượng phần).

Lý giải:

Níp-bàn làm cảnh cho tâm đạo, gọi là vô ký trợ thiện bằng cảnh duyên.

Vị thánh hữu học quán sát lại tâm sơ quả, nhị quả, tam quả, và níp-bàn. Tâm quả hữu học và níp-bàn là cảnh vô ký trợ cho tâm đại thiện phản khán trí, gọi là vô ký trợ thiện bằng cảnh duyên.

Sắc uẩn và danh uẩn vô ký làm cảnh cho tâm thiện dục giới biết, gọi là vô ký trợ thiện bằng cảnh duyên.

Vị hữu học và phàm nhân đắc thần thông biết được sáu cảnh vô ký. Sáu cảnh vô ký trợ tâm thông thiện, gọi là vô ký trợ thiện bằng cảnh duyên.

Nhận xét: Pháp vô ký trợ pháp thiện bằng cảnh duyên có trong thời bình nhật – 30 cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

Giáo trình Duyên Hệ

9/ Pháp vô ký trợ pháp bất thiện bằng cảnh duyên (*abyākato dhammo akusalassa dhammassa ārammaṇapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 28 sắc pháp, 32 tâm quả hiệp thế, 20 tâm tố, cùng 38 sh hợp các tâm ấy trợ 12 tâm bất thiện và 27 sh hợp tâm bất thiện.

Lý giải:

Người thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng bằng tâm tham, sân, si, mạn, nghi, tà kiến. Cảnh sắc, thanh, khí, vị, xúc ấy trợ tâm tham, sân, si... gọi là vô ký trợ bất thiện bằng cảnh duyên.

Suy nghĩ đến tâm nhãn thức, nhĩ thức... quả hiệp thế và nghĩ đến tâm của các bậc A-la-hán rời khỏi lên tâm ái, sân hận... đó gọi là vô ký trợ pháp bất thiện bằng cảnh duyên.

Nhận xét: Pháp vô ký trợ pháp bất thiện bằng cảnh duyên có trong thời bình nhật – 30 cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 bậc thánh quả hữu học.

3 – Cảnh trường duyên (*ārammaṇādhīpatipaccaya*) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: Níp-bàn, 18 sắc rõ thành cảnh tốt, 116 tâm (trừ 2 tâm sân, 2 tâm si, 1 tâm thân thức thọ khổ) + 37 sh hợp trợ cho 40 tâm siêu thế + 36 sh hợp (biết cảnh trường nhất định), 8 tâm tham, 8 tâm đại thiện, 4 tâm đại tố hợp trí, cùng 45 sh hợp các tâm ấy (biết cảnh trường bất định).

Cảnh trường duyên có 7 câu yếu tri:

1/ Pháp thiện trợ pháp thiện bằng cảnh trường duyên
(*kusalo dhammo kusalassa dhammassa
ārammaṇādhīpatipaccayena paccayo*).

Chi pháp: 32 tâm thiện (trừ 5 tâm tứ đạo) + 38 sh hợp tâm thiện
ấy → 8 tâm đại thiện + 33 sh hợp (trừ giới phần và vô lượng
phần).

Lý giải:

Người sau khi bố thí, trì giới, tu tiến, nghĩ lại việc thiện đã
làm ấy với tâm thiện hoan hỷ an lạc, gọi là thiện trợ thiện
bằng cảnh trường duyên.

Tâm thiện chứng cũng làm cảnh trường cho tâm đại thiện
phản khán trí, gọi là thiện trợ thiện bằng cảnh trường duyên.

Tâm sơ đạo, nhị đạo, tam đạo làm cảnh trường cho tâm đại
thiện hợp trí của bậc hữu học phản khán, xét lại, gọi là thiện
trợ thiện bằng cảnh trường duyên.

Nhận xét: Cảnh trường duyên thiện trợ thiện có trong thời bình
nhật - 30 cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu
học.

2/ Pháp thiện trợ pháp bất thiện bằng cảnh trường duyên
(*kusalo dhammo akusalassa dhammassa
ārammaṇādhīpatipaccayena paccayo*).

Chi pháp: 17 tâm thiện hiệp thế + 38 sh hợp → 8 tâm tham + 22
sh hợp.

Giáo trình Duyên Hệ

Lý giải:

Người sau khi đã bố thí, trì giới, tu tiến rồi nhớ lại bằng tâm tham ngã mạn hoặc tham tà kiến, đó gọi là thiện trợ bất thiện bằng cảnh trường duyên.

Người đắc được thiền định, sau đó nghĩ lại với tâm tự cao hoặc tà kiến, cũng gọi là thiện trợ bất thiện bằng cảnh trường duyên.

Nhận xét: Cảnh trường duyên thiện trợ bất thiện có trong thời bình nhật - 30 cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

3/ Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng cảnh trường duyên (*kusalo dhammo abyākatassa dhammassa ārammañāhipatipaccayena paccayo*).

Chi pháp: 5 tâm tứ đạo + 36 sh hợp → 4 tâm đại tố hợp trí + 33 sh hợp.

Lý giải: Vị A-la-hán quán xét lại tâm tứ đạo đã đắc. Tâm tứ đạo đối với vị A-la-hán là cảnh trường thiện, tâm quán xét là tâm vô ký tố hợp trí, nên gọi là thiện trợ vô ký bằng cảnh trường duyên.

Nhận xét: Cảnh trường duyên thiện trợ vô ký, có trong thời bình nhật - 26 cõi vui hữu tâm - đặng 1 hạng người là bậc A-la-hán.

4/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng cảnh trường duyên (*akusalo dhammo akusalassa dhammassa ārammaṇādhīpatipaccayena paccayo*).

Chi pháp: 8 tâm tham + 22 sh hợp → 8 tâm tham + 22 sh hợp.

Lý giải: Người đắm say hưởng dục, sau đó nhớ lại với tâm dục nhiễm tự mãn hoặc sanh tà kiến, gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng cảnh trường duyên...

Nhận xét: Cảnh trường duyên bất thiện trợ bất thiện có trong thời bình nhật - 30 cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

5/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng cảnh trường duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa ārammaṇādhīpatipaccayena paccayo*).

Chi pháp: Níp-bàn, 5 tâm tứ quả + 36 sh hợp → 20 tâm quả siêu thế, 4 tâm đại tố hợp trí, + 36 sh hợp các tâm vô ký ấy (trừ 2 vô lượng phần).

Lý giải:

Vị A-la-hán quán xét lại tâm tứ quả và níp-bàn bằng tâm đại tố hợp trí, gọi là vô ký trợ vô ký bằng cảnh trường duyên.

Níp-bàn làm cảnh trường cho 20 tâm quả siêu thế, gọi là vô ký trợ vô ký bằng cảnh trường duyên.

Nhận xét: Cảnh trường duyên vô ký trợ vô ký có trong thời bình nhật - 26 cõi vui hữu tâm - 4 hạng thánh quả.

Giáo trình Duyên Hệ

6/ Pháp vô ký trợ pháp thiện bằng cảnh trường duyên (*abyākato dhammo kusalassa dhammassa ārammaṇādhīpatipaccayena paccayo*).

Chi pháp: Níp-bàn, 15 tâm quả siêu thế hữu học + 36 sh hợp → 20 tâm đạo, 4 tâm đại thiện hợp trí, + 36 sh hợp các tâm thiện ấy (trừ 2 vô lượng phần).

Lý giải:

Níp-bàn làm cảnh trường cho 20 tâm đạo, gọi là vô ký trợ thiện bằng cảnh trường duyên.

Bậc thánh hữu học phản khán tâm thánh quả và níp-bàn bằng tâm đại thiện hợp trí, gọi là vô ký trợ thiện bằng cảnh trường duyên.

Nhận xét: Cảnh trường duyên vô ký trợ thiện có trong thời bình nhật - 26 cõi vui hữu tâm - 7 hạng thánh hữu học.

7/ Pháp vô ký trợ pháp bất thiện bằng cảnh trường duyên (*abyākato dhammo akusalassa dhammassa ārammaṇādhīpatipaccayena paccayo*).

Chi pháp: 18 sắc rõ thành cảnh tốt, 51 tâm vô ký hiệp thế (trừ thân thức thọ khổ) + 35 sh hợp các tâm vô ký ấy (trừ 3 giới phần) → 8 tâm tham + 22 sh hợp tâm tham.

Lý giải:

Cảnh sắc, cảnh thanh, cảnh khí, cảnh vị, cảnh xúc hấp dẫn có thể làm cảnh trưởng cho tâm tham, gọi là vô ký trợ bất thiện bằng cảnh trưởng duyên.

Sắc thân đối với người ái thân đều có thể trợ tâm tham ngã mạn tà kiến sanh khởi bằng cảnh trưởng duyên.

Có người ưa thích tính nết của người khác hay của mình, tâm quả hay tâm tố hiệp thể làm cảnh trưởng cho tâm tham ái tà kiến sanh khởi, gọi là vô ký trợ bất thiện bằng cảnh trưởng duyên.

Nhận xét: Cảnh trưởng duyên vô ký trợ bất thiện có trong thời bình nhật – cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

*4 – Câu sanh trưởng duyên
(sahajātādhīpatipaccaya) với câu yếu tri*

Chi pháp tổng quát: sh dục đồng lực đa nhân, sh cần đồng lực đa nhân, sh trí đồng lực đa nhân và 84 tâm đồng lực đa nhân trợ 84 tâm đồng lực đa nhân + 51 sh hợp tâm đồng lực đa nhân (trừ sh hoài nghi và pháp đang làm trưởng), 17 sắc tâm hữu trưởng.

Câu sanh trưởng duyên có 7 câu yếu tri:

Giáo trình Duyên Hệ

1/ Pháp thiện trợ pháp thiện bằng câu sanh trưởng duyên (*kusalo dhammo kusalassa dhammassa sahajātādhīpatipaccayena paccayo*).

Chi pháp: 4 pháp trưởng thiện → 37 tâm thiện + 38 sh hợp (trừ pháp đang làm trưởng).

Lý giải:

Dục trưởng (sh dục) trợ lực cho 37 tâm thiện và 37 sh hợp (trừ sh dục) gọi là thiện trợ thiện bằng câu sanh trưởng duyên.

Cần trưởng (sh cần) trợ lực cho 37 tâm thiện và 37 sh hợp (trừ sh cần), gọi là thiện trợ thiện bằng câu sanh trưởng duyên.

Tâm trưởng (37 tâm thiện) trợ lực cho 38 sh hợp tâm thiện, gọi là thiện trợ thiện bằng câu sanh trưởng duyên.

Thẩm trưởng (sh trí tuệ) trợ lực cho 37 tâm thiện và 37 sh hợp (trừ sh trí), gọi là thiện trợ thiện bằng câu sanh trưởng duyên.

Nhận xét: Câu sanh trưởng duyên thiện trợ thiện có trong thời bình nhật - 30 cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 7 hạng thánh (trừ bậc tứ quả).

2/ Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng câu sanh trưởng duyên
(*kusalo dhammo abyākatassa dhammassa saḥajātādhīpatipaccayena paccayo*).

Chi pháp: 4 trưởng thiện → 17 sắc tâm.

Lý giải:

Khi tâm thiện sanh khởi có dục (sh dục) làm trưởng trợ sanh sắc tâm hành động, đó gọi là thiện trợ vô ký bằng câu sanh trưởng duyên.

Khi tâm thiện sanh khởi có cần (sh cần) làm trưởng trợ sanh sắc tâm hành động, đó gọi là thiện trợ vô ký bằng câu sanh trưởng duyên.

Khi tâm thiện sanh khởi, tâm làm trưởng trợ sanh sắc tâm hành động, đó gọi là thiện trợ vô ký bằng câu sanh trưởng duyên.

Khi tâm thiện sanh khởi có trí tuệ (sh trí) làm trưởng trợ sanh sắc tâm hành động, đó gọi là thiện trợ vô ký bằng câu sanh trưởng duyên.

Nhận xét: Câu sanh trưởng duyên thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

Giáo trình Duyên Hệ

3/ Pháp thiện trợ pháp thiện và vô ký bằng câu sanh trưởng duyên (*kusalo dhammo kusalassa ca abyākatassa ca dhammānaṃ saha-jātādhīpatipaccayena paccayo*).

Chi pháp: 4 trưởng thiện → 37 tâm thiện + 38 sh hợp, 17 sắc tâm.

Lý giải:

Dục trưởng trong tâm thiện trợ cho bốn uẩn thiện và sắc tâm đồng sanh gọi là thiện trợ thiện và vô ký bằng câu sanh trưởng duyên.

Cần trưởng trong tâm thiện trợ cho bốn uẩn thiện và sắc tâm đồng sanh, gọi là thiện trợ thiện và vô ký bằng câu sanh trưởng duyên.

Tâm trưởng thiện trợ cho 38 sh hợp và sắc tâm đồng sanh, gọi là thiện trợ thiện và vô ký bằng câu sanh trưởng duyên.

Thẩm trưởng trong tâm thiện trợ cho bốn uẩn thiện và sắc tâm đồng sanh, gọi là thiện trợ thiện và vô ký bằng câu sanh trưởng duyên.

Nhận xét: Câu sanh trưởng duyên thiện trợ thiện và vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

4/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng câu sanh trưởng duyên (*akusalo dhammo akusalassa dhammassa sahajātādhīpatipaccayena paccayo*).

Chi pháp: 3 trưởng bất thiện (trừ thẩm trưởng tức trí tuệ) → 10 tâm bất thiện (trừ tâm si) + 26 sh hợp (trừ hoài nghi và pháp đang làm trưởng).

Lý giải:

Dục trưởng trong tâm bất thiện trợ cho 10 tâm bất thiện hữu trưởng + 25 sh hợp (trừ nghi và dục).

Cần trưởng trong tâm bất thiện trợ cho 10 tâm bất thiện hữu trưởng + 25 sh hợp (trừ nghi và cần).

Tâm trưởng bất thiện (10 tâm bất thiện nhị nhân) trợ cho 26 sh hợp tâm bất thiện (trừ nghi).

Nhận xét: Câu sanh trưởng duyên bất thiện trợ bất thiện có trong thời bình nhật – cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

5/ Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng câu sanh trưởng duyên (*akusalo dhammo abyākatassa dhammassa sahajātādhīpatipaccayena paccayo*).

Chi pháp: 3 trưởng bất thiện → 17 sắc tâm.

Giáo trình Duyên Hệ

Lý giải:

Khi tâm bất thiện sanh khởi có dục (sh dục) làm trưởng trợ sanh sắc tâm hành động, gọi là bất thiện trợ vô ký bằng câu sanh trưởng duyên.

Khi tâm bất thiện sanh khởi có cần (sh cần) làm trưởng trợ sanh sắc tâm hành động, gọi là bất thiện trợ vô ký bằng câu sanh trưởng duyên.

Khi tâm trưởng bất thiện sanh khởi trợ sanh sắc tâm hành động, gọi là bất thiện trợ vô ký bằng câu sanh trưởng duyên.

Nhận xét: Câu sanh trưởng duyên bất thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật - cõi ngũ uẩn - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

6/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện và vô ký bằng câu sanh trưởng duyên (*akusalo dhammo akusalassa ca abyākatassa dhammānaṃ saha-jātādhīpatipaccayena paccayo*).

Chi pháp: 3 trưởng bất thiện → 10 tâm bất thiện hữu trưởng + 26 sh hợp (trừ nghi và pháp đang làm trưởng), 17 sắc tâm.

Lý giải:

Dục trưởng trong tâm bất thiện trợ cho bốn uẩn bất thiện và sắc tâm đồng sanh, gọi là bất thiện trợ bất thiện và vô ký bằng câu sanh trưởng duyên.

Phần III - Duyên Hệ với câu Yếu tri

Cần trưởng trong tâm bất thiện trợ cho bốn uẩn bất thiện và sắc tâm đồng sanh, gọi là bất thiện trợ bất thiện và vô ký bằng câu sanh trưởng duyên.

Tâm trưởng bất thiện trợ cho 26 sh hợp (trừ nghi) và sắc tâm đồng sanh, gọi là bất thiện trợ bất thiện và vô ký bằng câu sanh trưởng duyên.

Nhận xét: Câu sanh trưởng duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký có trong thời bình nhật - cõi ngũ uẩn - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

7/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng câu sanh trưởng duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa saha jātā dhipatipaccayena paccayo*).

Chi pháp: 4 trưởng vô ký → 20 tâm quả siêu thế, 17 tâm đồng lực tổ hữu nhân, cùng 38 sh (trừ pháp đang làm trưởng), 17 sắc tâm.

Lý giải:

Dục trưởng, hay cần trưởng, hay thẩm trưởng trong tâm quả siêu thế trợ cho 20 tâm quả siêu thế và 35 sh hợp (trừ pháp đang làm trưởng); tâm trưởng quả siêu thế trợ cho 36 sh hợp. Đó gọi là vô ký danh trợ vô ký danh bằng câu sanh trưởng duyên.

Dục trưởng, hay cần trưởng, hay thẩm trưởng trong tâm tổ hữu nhân trợ cho 17 tâm tổ hữu nhân và 34 sh hợp (trừ pháp đang làm trưởng); tâm trưởng tổ hữu nhân trợ cho 35 sh

Giáo trình Duyên Hệ

hợp. Đó cũng gọi là vô ký danh trợ vô ký danh bằng câu sanh trưởng duyên.

Bốn trưởng vô ký quả siêu thế trợ sanh 15 sắc tâm quả, gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng câu sanh trưởng duyên.

Bốn trưởng vô ký hữu nhân trợ sanh 17 sắc tâm tố, cũng gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng câu sanh trưởng duyên.

Nhận xét:

Câu sanh trưởng duyên vô ký danh trợ vô ký danh có trong thời bình nhật - cõi vui hữu tâm - 4 hạng thánh quả.

Câu sanh trưởng duyên vô ký danh trợ vô ký sắc có trong thời bình nhật - cõi vui ngũ uẩn - 4 hạng thánh quả.

5 - Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên (vatthārammaṇapurejātādhīpaccaya) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: sắc ý vật cận tử ở sát-na thứ 17 từ tâm tử đếm lui, thành cảnh tốt → 8 tâm tham + 22 sh hợp là đồng lực của lộ ý môn cận tử.

Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên chỉ có 1 câu yếu tri:

• Pháp vô ký trợ pháp bất thiện bằng vật cảnh tiền sanh trưởng duyên (*abyākato dhammo akusalassa dhammassa vatthārammaṇapurejātādhīpaccayena paccayo*).

Chi pháp: Như trên.

Lý giải: Lộ ý môn cận tử lấy sắc ý vật làm cảnh tiền sanh thì tất cả tâm trong lộ ý cận tử ấy đều được trợ bằng vật cảnh tiền sanh duyên, nhưng sắc ý vật tiền sanh làm cảnh trưởng thì chỉ đối với tâm đồng lực tham mà thôi. Do đó vật cảnh tiền sanh trưởng duyên có chi pháp là sắc ý vật cận tử trợ cho 8 tâm tham + 22 sh hợp, đồng lực lộ ý môn cận tử.

Nhận xét: Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên vô ký trợ bất thiện đây có trong thời bình nhật cận tử - cõi ngũ uẩn - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

6 - Vô gián duyên (*anantarapaccaya*) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 121 tâm cùng 52 sh hợp là sát-na vừa diệt (trừ tâm tử bậc A-la-hán) → 121 tâm + 52 sh, là sát-na sanh tiếp nối (kể cả tâm tử bậc A-la-hán).

Vô gián duyên có 7 câu yếu tri:

1/ Pháp thiện trợ pháp thiện bằng vô gián duyên (*kusalo dhammo kusalassa dhammassa anantarapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 17 tâm thiện hiệp thế + 38 sh, là sát-na vừa diệt → 37 tâm thiện + 38 sh, là sát-na sanh tiếp nối.

Lý giải:

Diễn trình đồng lực trong lộ tâm ngũ môn và ý môn thông thường, đồng lực thiện dục giới sát-na đầu tiên trợ sát-na thứ hai, sát-na thứ hai trợ sát-na thứ ba, sát-na thứ ba trợ sát-na

Giáo trình Duyên Hệ

thứ tư, sát-na thứ tư trợ sát-na thứ năm, sát-na thứ năm trợ sát-na thứ sáu, sát-na thứ sáu trợ sát-na thứ bảy, gọi là thiện trợ thiện bằng vô gián duyên.

Đồng lực thiện dục giới hợp trí trong lộ tâm ý môn kiên cố (*appaṇā*), sát-na chuẩn bị trợ sát-na cận hành, sát-na cận hành trợ sát-na thuận thứ, sát-na thuận thứ trợ sát-na chuyển tộc và dĩ tịnh, đó gọi là thiện trợ thiện bằng vô gián duyên.

Sát-na chuyển tộc trợ sát-na thiền thiện đáo đại hoặc trợ sát-na sơ đạo, cũng là thiện trợ thiện bằng vô gián duyên.

Sát-na dĩ tịnh trợ sát-na nhị đạo hoặc tam đạo hoặc tứ đạo cũng là thiện trợ thiện bằng vô gián duyên.

Trong lộ tâm nhập thiền thiện, sát-na thiền vừa diệt trợ sát-na thiền sanh tiếp nối cũng gọi là thiện trợ thiện bằng vô gián duyên.

Nhận xét: Vô gián duyên thiện trợ thiện có trong thời bình nhật - cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học (không kể người đạo vì tâm đạo chỉ là sở duyên trong vô gián duyên thiện trợ thiện).

2/ Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng vô gián duyên (*kusalo dhammo abyākatassa dhammassa anantarapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 37 tâm thiện + 38 sh, là sát-na vừa diệt → 11 tâm na cánh, 9 tâm quả đáo đại, 20 tâm quả siêu thế, + 38 sh hợp, là sát-na sanh tiếp nối.

Lý giải:

Tâm đồng lực thiện dục giới sát-na chót trợ tâm na cảnh hoặc trợ tâm hộ kiếp, gọi là thiện trợ vô ký bằng vô gián duyên.

Trong lộ đắc đạo, sát-na tâm đạo vừa diệt trợ sát-na tâm quả siêu thế sanh nối tiếp, gọi là thiện trợ vô ký bằng vô gián duyên.

Trong lộ đắc thiền và nhập thiền của bậc hữu học và phàm tam nhân, sát-na thiền thiện cuối cùng trợ tâm hộ kiếp, cũng gọi là thiện trợ vô ký bằng vô gián duyên.

Trong lộ nhập thiền quả của bậc hữu học, sát-na thuận thứ vừa diệt trợ sát-na quả siêu thế hữu học, gọi là thiện trợ vô ký bằng vô gián duyên.

Trong lộ nhập thiền diệt của bậc A-na-hàm, sát-na thiện phi tướng phi tướng xứ trợ sát-na tam quả sanh khởi sau khi xuất thiền diệt, gọi là thiện trợ vô ký bằng vô gián duyên.

Nhận xét: Vô gián duyên thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

3/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng vô gián duyên (*akusalo dhammo akusalassa dhammassa anantarapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp, là sát-na đồng lực vừa diệt → 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp là sát-na đồng lực sanh nối.

Giáo trình Duyên Hệ

Lý giải: Trong lộ ngũ môn và lộ ý môn thông thường, có tâm lộ đồng lực bất thiện diễn biến, sát-na đồng lực một trợ sát-na đồng lực hai, gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng vô gián duyên; sát-na đồng lực hai trợ sát-na đồng lực ba... sát-na đồng lực ba trợ sát-na đồng lực bốn... sát-na đồng lực bốn trợ sát-na đồng lực năm... sát-na đồng lực năm trợ sát-na đồng lực sáu... sát-na đồng lực sáu trợ sát-na đồng lực bảy, gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng vô gián duyên.

Nhận xét: Vô gián duyên bất thiện trợ bất thiện có trong thời bình nhật – cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

4/ Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng vô gián duyên (*akusalo dhammo abyākatassa dhammassa anantarapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp, là đồng lực sát-na chót → 3 tâm thẩm tấn, 8 tâm đại quả, 9 quả đáo đại, + 35 sh hợp, là tâm na cảnh hay tâm hộ kiếp, sát-na sanh tiếp nối đồng lực bất thiện.

Lý giải:

Trong lộ tâm chót na cảnh, sát-na đồng lực bất thiện cuối cùng vừa diệt trợ cho sát-na na cảnh sanh tiếp nối bằng vô gián duyên bất thiện trợ vô ký.

Trong lộ tâm chót đồng lực, sát-na đồng lực bất thiện cuối cùng vừa diệt trợ cho sát-na hộ kiếp sanh tiếp nối bằng vô gián duyên bất thiện trợ vô ký.

Nhận xét: Vô gián duyên bất thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật - cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

5/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng vô gián duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa anantarapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 72 tâm vô ký + 38 sh, là sát-na vừa diệt → 72 tâm vô ký + 38 sh, là sát-na sanh tiếp nối.

Lý giải:

Tâm hộ kiếp sát-na trước vừa diệt trợ cho tâm hộ kiếp sát-na sau tiếp nối, gọi là vô ký trợ vô ký bằng vô gián duyên.

Tâm hộ kiếp dứt dòng trợ tâm khai môn bằng vô gián duyên; tâm khai ngũ môn trợ thức tâm... thức tâm trợ tâm tiếp thu... tâm tiếp thu trợ tâm quan sát... tâm quan sát trợ tâm phân đoán... tâm phân đoán trợ tâm đồng lực tổ dục giới sát-na một... đồng lực tổ sát-na trước vừa diệt trợ đồng lực tổ sát-na sau sanh tiếp nối... sát-na đồng lực tổ cuối cùng trợ tâm na cảnh thứ nhất... tâm na cảnh thứ nhất trợ tâm na cảnh thứ hai... tâm na cảnh thứ hai trợ tâm hộ kiếp sanh nối tiếp... sát-na đồng lực tổ cuối cùng trợ tâm hộ kiếp sanh nối tiếp bằng vô gián duyên.

Trong lộ ý môn thông thường, tâm khai ý môn trợ tâm đồng lực tổ dục giới sát-na đầu tiên cũng bằng vô gián duyên.

Trong lộ đắc thiền, lộ nhập thiền tố, lộ nhập thiền quả, lộ nhập thiền diệt của bậc A-la-hán thì tâm lộ khách quan sát-

Giáo trình Duyên Hệ

na trước vừa diệt trợ sát-na sau sanh tiếp nối, đều gọi là vô ký trợ vô ký bằng vô gián duyên.

Còn nhiều trường hợp nữa, bậc trí giả nên suy xét.

Nhận xét: Vô gián duyên vô ký trợ vô ký có trong thời bình nhật - cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 4 thánh quả.

6/ Pháp vô ký trợ pháp thiện bằng vô gián duyên (*abyākato dhammo kusalassa dhammassa anantarapaccayena paccayo*).

Chi pháp: Tâm khai ý môn + 11 sh trợ tha (trừ hỷ và dục) → 8 tâm đại thiện + 38 sh hợp.

Lý giải:

Trong lộ tâm ngũ môn, tâm khai ý môn là sát-na phân đoán, sát-na phân đoán vừa diệt trợ cho sát-na đồng lực thiện thứ nhất bằng cách vô gián duyên.

Trong lộ ý thông thường có đồng lực thiện, sát-na khai ý môn trợ cho sát-na đồng lực thiện thứ nhất bằng cách vô gián duyên.

Trong lộ ý môn kiên cố đặc thiên... sát-na khai ý môn trợ sát-na tâm đồng lực dục giới hợp trí (tâm chuẩn bị, hoặc tâm cận hành, hoặc tâm thuận thứ) bằng vô gián duyên.

Nhận xét: Vô gián duyên vô ký trợ thiện có trong thời bình nhật - cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

7/ Pháp vô ký trợ pháp bất thiện bằng vô gián duyên (*abyākato dhammo akusalassa dhammassa anantarapaccayena paccayo*).

Chi pháp: Tâm khai ý môn + 11 sh hợp → 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp.

Lý giải:

Trong lộ tâm ngũ môn, sát-na phân đoán (khai ý môn) vừa diệt trợ cho sát-na đồng lực bất thiện thứ nhất, gọi là vô ký trợ bất thiện bằng vô gián duyên.

Trong lộ ý thông thường, sát-na khai ý môn trợ cho sát-na đồng lực bất thiện thứ nhất cũng là vô ký trợ bất thiện bằng vô gián duyên.

Nhận xét: Vô gián duyên vô ký trợ bất thiện có trong thời bình nhậ – cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

7 – Câu sanh duyên (sahajātapaccaya) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 121 tâm + 52 sh hợp, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục → 121 tâm + 52 sh hợp, 28 sắc pháp.

Câu sanh duyên có 9 câu yếu tri:

Giáo trình Duyên Hệ

1/ Pháp thiện trợ pháp thiện bằng câu sanh duyên (*kusalo dhammo kusalassa dhammassa sahañātapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 37 tâm thiện + 38 sh hợp → 37 tâm thiện + 38 sh hợp.

Lý giải: trong một sát-na tâm thiện sanh khởi có 4 danh uẩn, thì một uẩn thiện trợ ba uẩn thiện, ba uẩn thiện trợ một uẩn thiện, hai uẩn thiện trợ hai uẩn thiện, đó gọi là thiện trợ thiện bằng câu sanh duyên.

Nhận xét: Câu sanh duyên thiện trợ thiện có trong thời bình nhật - cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

2/ Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng câu sanh duyên (*kusalo dhammo abyākatassa dhammassa sahañātapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 37 tâm thiện + 38 sh hợp → 17 sắc tâm.

Lý giải: Tâm thiện đang sanh trợ tạo sắc tâm hành động nói, cười, oai nghi, cử chỉ... gọi là thiện trợ vô ký bằng câu sanh duyên.

Nhận xét: Câu sanh duyên thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật - cõi ngũ uẩn - 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

3/ Pháp thiện trợ pháp thiện và vô ký bằng câu sanh duyên (*kusalo dhammo kusalassa ca abyākatassa ca dhammānaṃ saha jātapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 37 tâm thiện + 38 sh hợp → 37 tâm thiện + 38 sh hợp, và 17 sắc tâm.

Lý giải:

Một sát-na thiện đang sanh, trong đó một uẩn thiện trợ ba uẩn thiện và sắc tâm bằng câu sanh duyên.

Ba uẩn thiện trợ một uẩn thiện và sắc tâm bằng câu sanh duyên.

Hai uẩn thiện trợ hai uẩn thiện và sắc tâm bằng câu sanh duyên.

Nhận xét: Câu danh duyên thiện trợ thiện và vô ký có trong thời bình nhật - cõi ngũ uẩn - 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

4/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng câu sanh duyên (*akusalo dhammo akusalassa dhammassa saha jātapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp → 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp.

Lý giải: Trong một sát-na tâm bất thiện sanh khởi có 4 danh uẩn, trong đó một uẩn bất thiện trợ ba uẩn bất thiện, ba uẩn bất thiện trợ một uẩn bất thiện, hai uẩn bất thiện trợ hai uẩn bất thiện, đó gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng câu sanh duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Nhận xét: Câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện có trong thời bình nhật – cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

5/ Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng câu sanh duyên (*akusalo dhammo abyākatassa dhammassa saḥajātapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp → 17 sắc tâm.

Lý giải: Tâm bất thiện đang sanh, các uẩn bất thiện trợ tạo sắc tâm hành động nói, cười, khóc, oai nghi, cử chỉ... gọi là bất thiện trợ vô ký bằng câu sanh duyên.

Nhận xét: Câu sanh duyên bất thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

6/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện và vô ký bằng câu sanh duyên (*akusalo dhammo akusalassa ca abyākatassa ca dhammānaṃ saḥajātapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp → 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp, 17 sắc tâm.

Lý giải: Một sát-na tâm bất thiện đang sanh, trong đó một uẩn bất thiện trợ ba uẩn bất thiện và sắc tâm; ba uẩn bất thiện trợ một uẩn bất thiện và sắc tâm; hai uẩn bất thiện trợ hai uẩn bất thiện và sắc tâm. Đó gọi là bất thiện trợ bất thiện và vô ký bằng câu sanh duyên.

Nhận xét: Câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký có trong thời bình nhật - cõi ngũ uẩn - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

7/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng câu sanh duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa saḥajātapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 52 tâm quả, 20 tâm tố, cùng 38 sh hợp các tâm vô ký ấy, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục → 52 tâm quả, 20 tâm tố, cùng 38 sh hợp tâm vô ký, 28 sắc pháp.

Lý giải: Pháp vô ký trợ pháp vô ký đây phân tích chi pháp ra có 6 trường hợp:

+ Vô ký danh trợ vô ký danh bằng câu sanh duyên, như là trong sát-na tâm quả hay tâm tố đang sanh, trong đó một uẩn vô ký trợ ba uẩn vô ký, ba uẩn vô ký trợ một uẩn vô ký, hai uẩn vô ký trợ hai uẩn vô ký.

+ Vô ký danh trợ vô ký sắc bằng câu sanh duyên, như là danh uẩn quả hay danh uẩn tố trợ tạo sắc tâm; lại nữa, vào thời tái tục danh uẩn quả tục sinh cõi ngũ uẩn trợ sắc nghiệp tái tục.

+ Vô ký danh trợ vô ký danh và sắc bằng câu sanh duyên như là khi sát-na tâm quả hay tâm tố đang sanh, một uẩn trợ ba uẩn và sắc tâm, ba uẩn trợ một uẩn và sắc tâm, hai uẩn trợ hai uẩn và sắc tâm.

+ Vô ký danh và sắc trợ vô ký sắc bằng câu sanh duyên, như là danh uẩn quả hay tố và bốn sắc đại hiển trợ sắc tâm y sinh.

Giáo trình Duyên Hệ

+ Vô ký sắc trợ vô ký sắc bằng câu sanh duyên, như là sắc đại hiển một sắc trợ ba sắc, ba sắc trợ một sắc, hai sắc trợ hai sắc; lại nữa, 4 sắc đại hiển trợ 24 sắc y sinh.

+ Vô ký sắc trợ vô ký danh bằng câu sanh duyên, tức là sắc ý vật tái tục trợ 15 tâm quả tái tục cõi ngũ uẩn.

Nhận xét: Câu sanh duyên vô ký trợ vô ký nói chung là có trong cả 3 thời tái tục, bình nhật và tử - 31 cõi - 4 hạng phàm và 4 hạng thánh quả.

8/ Pháp thiện và vô ký trợ pháp vô ký bằng câu sanh duyên (*kusalo ca abyākato ca dhammā abyākatassa dhammassa saḥajātapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 37 tâm thiện + 38 sh hợp, và 4 sắc đại hiển → 13 sắc tâm y sinh.

Lý giải: Khi sát-na tâm thiện sanh khởi, uẩn thiện trợ sanh bọn sắc tâm, đồng thời trong bọn sắc tâm ấy, tứ đại hiển sắc cũng trợ cho sắc tâm y sinh đồng bọn, nên đây lấy 13 sắc tâm y sinh là sở duyên đồng được trợ giúp bởi năng duyên là tâm thiện và sắc tứ đại.

Nhận xét: Câu sanh duyên thiện và vô ký trợ vô ký có trong thời bình nhật - cõi ngũ uẩn - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

9/ Pháp bất thiện và vô ký trợ pháp vô ký bằng câu sanh duyên (akusalo ca abyākato ca dhamma abyākatassa dhammassa saha jātapaccayena paccayo).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp và 4 sắc đại hiển → 13 sắc tâm y sinh.

Lý giải: Khi sát-na tâm bất thiện sanh khởi, uẩn bất thiện trợ sanh bốn sắc tâm, đồng thời trong bốn sắc tâm ấy, tứ đại hiển sắc cũng trợ cho sắc tâm y sinh đồng bọn, nên đây lấy pháp bất thiện và sắc tứ đại làm năng duyên trợ sở duyên là 13 sắc tâm y sinh.

Nhận xét: Câu sanh duyên bất thiện và vô ký trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

8 – Hỗ tương duyên (aññamaññapaccaya) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 121 tâm + 52 sh hợp, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục → 121 tâm + 52 sh hợp, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục.

Hỗ tương duyên có 3 câu yếu tri:

1/ Pháp thiện trợ pháp thiện bằng hỗ tương duyên (*kusalo dhammo kusalassa dhammassa aññamaññapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 37 tâm thiện + 38 sh hợp → 37 tâm thiện + 38 sh hợp.

Giáo trình Duyên Hệ

Lý giải: Bốn uẩn thiện đồng sanh trong một sát-na trợ giúp lẫn nhau, một uẩn trợ ba uẩn, ba uẩn trợ một uẩn, hai uẩn trợ hai uẩn, như thế gọi là thiện trợ thiện bằng hổ tương duyên.

Nhận xét: Hổ tương duyên thiện trợ thiện có trong thời bình nhật – cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

2/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng hổ tương duyên (*akusalo dhammo akusalassa dhammassa aññamaññapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp → 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp.

Lý giải: Bốn uẩn bất thiện đồng sanh trong một sát-na trợ giúp lẫn nhau, một uẩn trợ ba uẩn, ba uẩn trợ một uẩn, hai uẩn trợ hai uẩn, như thế gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng hổ tương duyên.

Nhận xét: Hổ tương duyên bất thiện trợ bất thiện có trong thời bình nhật – cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

3/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng hổ tương duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa aññamaññapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 72 tâm vô ký + 38 sh hợp, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục → 72 tâm vô ký + 38 sh hợp, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục.

Lý giải: Pháp vô ký trợ pháp vô ký đây phân tích theo chi pháp có 4 trường hợp:

Phần III - Duyên Hệ với câu Yếu tri

+ Vô ký danh trợ vô ký danh bằng hỗ tương duyên, như là trong sát-na tâm quả hay tâm tổ đang sanh, bốn danh uẩn vô ký trợ lẫn nhau, một trợ ba, ba trợ một, hai trợ hai.

+ Vô ký sắc trợ vô ký sắc bằng hỗ tương duyên, như là bốn đại hiển sắc trong một bộn sắc, chúng trợ lẫn nhau, một sắc trợ ba sắc, ba sắc trợ một sắc, hai sắc trợ hai sắc.

+ Vô ký danh trợ vô ký sắc bằng hỗ tương duyên, như là vào thời tái tục, tâm tái tục ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

+ Vô ký sắc trợ vô ký danh bằng hỗ tương duyên, như là vào thời tái tục, sắc ý vật tái tục trợ tâm tái tục ngũ uẩn.

Nhận xét: Hỗ tương duyên vô ký trợ vô ký có trong cả 3 thời – tất cả các cõi – 4 hạng phàm và 4 hạng thánh quả.

9 - Vật tiền sanh y duyên

(vatthupurejātanissayapaccaya) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 6 sắc vật là thần kinh nhãn, thần kinh nhĩ, thần kinh tỷ, thần kinh thiệt, thần kinh thân, và sắc ý vật → 117 tâm + 52 sh (trừ 4 tâm quả vô sắc).

Vật tiền sanh y duyên có 3 câu yếu tri:

1/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng vật tiền sanh y duyên
(abyākato dhammo abyākatassa dhammassa vatthupurejātanissayapaccayena paccayo).

Chi pháp: 6 sắc vật sanh trước và đang thời trụ → 68 tâm vô ký + 38 sh hợp (trừ 4 quả vô sắc).

Giáo trình Duyên Hệ

Lý giải:

Nhãn vật sanh trước và đang thời trụ (trung thọ) → hai nhãn thức + 7 sh hợp.

Nhĩ vật sanh trước và đang thời trụ → 2 nhĩ thức + 7 sh hợp.

Tỷ vật sanh trước và đang thời trụ → 2 tỷ thức + 7 sh hợp.

Thiệt vật sanh trước và đang thời trụ → 2 thiệt thức + 7 sh hợp.

Thân vật sanh trước và đang thời trụ → 2 thân thức + 7 sh hợp.

Sắc ý vật bình nhật sanh trước một sát-na trợ làm chỗ nương cho tâm quả hay tố sanh sau. Đây là vô ký trợ vô ký bằng vật tiền sanh y duyên.

Sắc ý vật thời cận tử sanh lần cuối vào sát-na thứ 17 kể từ tâm tử tính lui làm chỗ nương cho các tâm lộ cận tử vô ký. Đây cũng gọi là vô ký trợ vô ký bằng vật tiền sanh y duyên.

Riêng đối với sắc ý vật tục sinh thì đồng sanh với tâm quả tái tục, trợ tâm tái tục bằng câu sanh y duyên, không phải là vật tiền sanh y duyên.

Nhận xét: Vật tiền sanh y duyên vô ký trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phạm phu và 4 hạng thánh quả.

2/ Pháp vô ký trợ pháp thiện bằng vật tiền sanh y duyên
(*abyākato dhammo kusalassa dhammassa*
vatthupurejātanissayapaccayena paccayo).

Chi pháp: Sắc ý vật bình nhật sanh trước đó đang trụ → 37 tâm thiện + 38 sh hợp.

Lý giải:

Thời bình nhật, sắc ý vật sanh vào sát-na khai ý môn hay phân đoán, làm chỗ nương sanh cho tâm đồng lực thiện, gọi là vô ký trợ thiện bằng vật tiền sanh y duyên.

Thời bình nhật cận tử, sắc ý vật sanh lần cuối vào sát-na thứ 17 từ tâm tử đếm lui làm chỗ nương cho đồng lực thiện trong lộ tâm cận tử, gọi là vô ký trợ thiện bằng vật tiền sanh y duyên.

Nhận xét: Vật tiền sanh y duyên vô ký trợ thiện có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

3/ Pháp vô ký trợ pháp bất thiện bằng vật tiền sanh y duyên
(*abyākato dhammo akusalassa dhammassa*
vatthupurejātanissayapaccayena paccayo).

Chi pháp: Sắc ý vật bình nhật sanh trước đó đang trụ → 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp.

Giáo trình Duyên Hệ

Lý giải:

Thời bình nhật, sắc ý vật sanh vào sát-na khai ý môn hay phân đoán, làm chỗ nương sanh cho tâm đồng lực bất thiện, gọi là vô ký trợ bất thiện bằng vật tiền sanh y duyên.

Thời bình nhật cận tử, sắc ý vật sanh lần cuối vào sát-na thứ 17 từ tâm tử đếm lui làm chỗ nương cho đồng lực bất thiện trong lộ tâm cận tử, gọi là vô ký trợ bất thiện bằng vật tiền sanh y duyên.

Nhận xét: Vật tiền sanh y duyên vô ký trợ bất thiện có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phạm và 3 hạng thánh quả hữu học.

10 – Vật cảnh tiền sanh y duyên (vatthārammaṇapurejātanissayapaccaya) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: ý vật cận tử sanh lần chót vào sát-na thứ 17 từ tâm tử đếm lui → 43 tâm lộ ý môn cận tử + 44 sh hợp (trừ 8 sh: tật, lặn, hối, giới phần và vô lượng phần).

Vật cảnh tiền sanh y duyên có 3 câu yếu tri:

1/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng vật cảnh tiền sanh y duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa vatthārammaṇapurejātanissayapaccayena paccayo*).

Chi pháp: Ý vật cận tử sanh lần chót trước tâm tử 17 sát-na → tâm khai ý môn, 9 đồng lực tố dục giới, 11 tâm na cảnh, tâm thông tố, cùng 33 sh hợp các tâm vô ký ấy.

Lý giải:

Một người sắp lâm chung, tâm bám lấy sắc ý vật (sự sống cuối cùng) làm cảnh để biết, như thế sắc ý vật cận tử vừa là vật tiền sanh y duyên, vừa là cảnh duyên của lộ tâm cận tử, nói gom lại là vật cảnh tiền sanh y duyên.

Vị A-la-hán viên tịch thông thường, lộ ý môn cận tử, tâm lộ khai ý môn, đồng lực tổ dục giới, tâm na cảnh có cảnh trú niệm là sắc ý vật, đó gọi là vô ký trợ vô ký bằng vật cảnh tiền sanh y duyên.

Vị A-la-hán viên tịch liên thông, lộ hiện thông cận tử biết cảnh là sắc ý vật, như vậy ý vật cận tử trợ tâm thông tổ là vô ký trợ vô ký bằng vật cảnh tiền sanh y duyên.

Phàm phu và thánh hữu học lâm chung bằng lộ ý môn cận tử bám lấy sắc ý vật cận tử làm cảnh, khi ấy sắc ý vật trợ cho tâm khai ý môn, tâm na cảnh của người ấy, gọi là vô ký trợ vô ký bằng vật cảnh tiền sanh y duyên.

Nhận xét: Vật cảnh tiền sanh y duyên vô ký trợ vô ký có trong thời cận tử – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 4 hạng thánh quả.

2/ Pháp vô ký trợ pháp thiện bằng vật cảnh tiền sanh y duyên (*abyākato dhammo kusalassa dhammassa vatthārammaṇapurejātanissayapaccayena paccayo*).

Chi pháp: Ý vật cận tử → 8 đồng lực thiện dục giới + 33 sh hợp (trừ giới phần và vô lượng phần).

Giáo trình Duyên Hệ

Lý giải: Phạm nhân và bậc thánh hữu học mệnh chung có thể là lộ tử ý môn và bất cảnh sắc ý vật để chánh niệm hoặc quán sát vô thường, khổ não, vô ngã bằng tâm thiện dục giới. Ý vật cận tử trợ tâm thiện dục giới đây gọi là vô ký trợ thiện bằng vật cảnh tiền sanh y duyên.

Nhận xét: Vật cảnh tiền sanh y duyên vô ký trợ thiện có trong thời cận tử - cõi ngũ uẩn - 4 hạng phạm và 3 hạng thánh quả hữu học.

3/ Pháp vô ký trợ pháp bất thiện bằng vật cảnh tiền sanh y duyên (*abyākato dhammo akusalassa dhammassa vatthārammaṇapurejātanissayapaccayena paccayo*).

Chi pháp: Ý vật cận tử → 12 tâm bất thiện + 24 sh (trừ tạt, lặn, hối).

Lý giải: Một người mệnh chung bằng lộ tử ý môn và bám lấy cảnh sắc ý vật ái luyến hay sầu ưu hay nghi hoặc... Ý vật cận tử trợ tâm bất thiện đây gọi là vô ký trợ bất thiện bằng vật cảnh tiền sanh y duyên.

Nhận xét: Vật cảnh tiền sanh y duyên vô ký trợ bất thiện có trong thời cận tử - cõi ngũ uẩn - 4 hạng phạm và 3 hạng thánh quả hữu học.

11 - Thường cận y duyên (pakaṭūpanissayapaccaya) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 121 tâm + 52 sh, 28 sắc pháp đã từng sanh, và pháp chế định (trừ chế định nghiệp xứ, đề mục thiền) → 121 tâm + 52 sh hợp đang sanh.

Phần III - Duyên Hệ với câu Yếu tri

Thường cận y duyên có 9 câu yếu tri:

1/ Pháp thiện trợ pháp thiện bằng thường cận y duyên
(*kusalo dhammo kusalassa dhammassa pakaṭṭupanissayapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 32 tâm thiện (trừ 5 tâm tứ đạo) + 38 sh → 37 tâm thiện + 38 sh.

Lý giải:

Do nương vào đức tin, giới hạnh, đa văn, xả tài, trí tuệ mà sanh tâm đại thiện. Đức tin, giới hạnh, đa văn, xả tài, trí tuệ là những thiện pháp trợ sanh tâm đại thiện bằng thường cận y duyên.

Do nương vào sự tu tập thiền chỉ thuần thực mà đắc thiền, đắc thông, đó cũng gọi là thiện trợ thiện bằng thường cận y duyên.

Do nương vào sự tu tập thiền quán thuần thực mà đắc đạo, gọi là thiện trợ thiện bằng thường cận y duyên.

Tâm thiền thấp trợ cho chứng thiền thiện cao, gọi là thiện trợ thiện bằng thường cận y duyên.

Tâm thiền chứng trợ cho tâm thiền nhập về sau sanh khởi nữa, cũng gọi là thiện trợ thiện bằng thường cận y duyên.

Tâm đạo thấp trợ cho đắc tâm đạo cao, cũng gọi là thiện trợ thiện bằng thường cận y duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Nhận xét: Thường cận y duyên thiện trợ thiện có trong thời bình nhật - cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

2/ Pháp thiện trợ pháp bất thiện bằng thường cận y duyên (*kusalo dhammo akusalassa dhammassa pakatūpanissayapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 17 tâm thiện hiệp thế + 38 sh → 12 tâm bất thiện + 27 sh.

Lý giải:

Do thiện pháp như đức tin, giới hạnh, đa văn, xả tài, trí tuệ mà trợ sanh tham vọng, ngạo mạn, tà kiến, bực bội, hoặc hoài nghi... đó gọi là thiện trợ bất thiện bằng thường cận y duyên.

Dựa vào các thiện chứng được mà khởi sanh tham ái, tà kiến, ngã mạn, bực phiền, hoài nghi... đó cũng gọi là thiện trợ bất thiện bằng thường cận y duyên.

Nhận xét: Thường cận y duyên thiện trợ bất thiện có trong thời bình nhật - cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

3/ Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng thường cận y duyên (*kusalo dhammo abyākatassa dhammassa pakatūpanissayapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 37 tâm thiện + 38 sh → 72 tâm vô ký + 38 sh.

Lý giải:

Người quá tinh tấn hành thiện pháp như bố thí, giữ giới, tu chí, tu quán... Cũng có thể khiến sanh thân thức thọ khổ hoặc thân thức thọ lạc... đó gọi là thiện trợ vô ký bằng thường cận y duyên.

Thiện nghiệp đã làm trợ sanh quả dị thực tốt có nhiều tính cách khác nhau, đó cũng gọi là thiện trợ vô ký bằng thường cận y duyên.

Người nhập thiền cũng khiến thân an lạc, gọi là thiện trợ vô ký bằng thường cận y duyên.

A-la-hán đạo cũng trợ cho dễ chứng đắc thiền tố bằng thường cận y duyên.

A-la-hán đạo cũng trợ sanh tâm đồng lực tố dục giới bằng mãnh lực thường cận y duyên.

Bốn thánh đạo trợ sanh tâm quả siêu thế tái diễn khi nhập thiền quả cũng do mãnh lực thường cận y duyên.

Nhận xét: Thường cận y duyên thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

4/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng thường cận y duyên (*akusalo dhammo akusalassa dhammassa pakaṭṭupanissayapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh → 12 tâm bất thiện + 27 sh.

Giáo trình Duyên Hệ

Lý giải:

Người nặng về tham ái nên ái tham dễ sanh khởi; hoặc do sống nặng tham ái khiến dễ ưu phiền, hoặc sanh si mê... đó gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng thường cận y duyên.

Người nặng về tính sân nên tâm sân dễ sanh khởi, hoặc tính sân ấy cũng trợ sanh những tâm bất thiện khác, đó gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng thường cận y duyên.

Người nặng về tánh si... tánh ngã mạn... tà kiến nên tà kiến cũng dễ sanh khởi, các bất thiện khác cũng dựa vào tà kiến mà sanh được. Đó gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng thường cận y duyên.

Tâm phiền não cấu uế như tham, sân, si, mạn, nghi, tà kiến cũng khiến cho tạo thân hành ác, khẩu hành ác, ý hành ác được. Đó gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng thường cận y duyên.

Nhận xét: Thường cận y duyên bất thiện trợ bất thiện có trong thời bình nhật - cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

5/ Pháp bất thiện trợ pháp thiện bằng thường cận y duyên (*akusalo dhammo kusalassa dhammassa pakaṭṭupanissayapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp → 37 tâm thiện + 38 sh hợp.

Lý giải:

Có người do ái tham, hoặc do ngã mạn mà làm thiện như bố thí, trì giới, tu tập chỉ quán, hoặc làm các công đức khác, đó gọi là bất thiện trợ thiện bằng thường cận y duyên.

Có người bị phiền não nung nấu, thấy khổ rồi nhàm chán, nỗ lực tu tiến chứng đắc thiên định, đắc thánh đạo, đó cũng gọi là bất thiện trợ thiện bằng thường cận y duyên.

Nhận xét: Thường cận y duyên bất thiện trợ thiện có trong thời bình nhật – cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 bậc thánh quả hữu học.

6/ Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng thường cận y duyên (*akusalo dhammo abyākatassa dhammassa pakaṭṭapanissayapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh → 72 tâm vô ký + 38 sh.

Lý giải:

Nghiệp bất thiện trợ sanh tâm quả dị thực với nhiều tình trạng cũng là do thường cận y duyên.

Người sống nặng về ái tham, hoặc sân hận, hoặc các phiền não khác cũng làm cho sanh cảm thọ thân khổ, thân lạc, gọi là bất thiện trợ vô ký bằng thường cận y duyên.

Bậc thánh nhập thiên quả cảm nghiệm vị giải thoát qua sự trải nghiệm phiền não đã từng có. Sự trải nghiệm phiền não

Giáo trình Duyên Hệ

trợ cho thiền quả khởi lên cũng gọi là bất thiện trợ vô ký bằng thường cận y duyên.

Nhận xét: Thường cận y duyên bất thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi hữu tâm – 4 hạng phạm và 3 bậc quả hữu học.

7/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng thường cận y duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa pakatūpanissayapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 72 tâm vô ký + 38 sh, 28 sắc pháp, pháp chế định → 72 tâm vô ký + 38 sh.

Lý giải: Pháp vô ký năng duyên ở đây nếu nói theo thực tính thì là pháp chân đế, nếu quy ước là người vật, chỗ ở, thức ăn, thời tiết thì gọi là pháp chế định.

Thân thọ khổ hay thọ lạc có thể trợ sanh tâm tố, hoặc trợ duyên cho bậc thánh nhập thiền quả bằng thường cận y duyên.

Thời tiết, vật thực, chỗ ở, người vật thân cận cũng ảnh hưởng làm cho thân thọ khổ hay thọ lạc, hoặc tác động đến tâm lý con người bằng thường cận y duyên.

Vị A-la-hán quán xét tam tướng, hoặc chứng thiền, hay nhập thiền cũng có phần do thân thọ khổ hay lạc, hay do thời tiết, vật thực, chỗ ở trợ bằng thường cận y duyên.

Nhận xét: Thường cận y duyên vô ký trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phạm và 4 bậc thánh quả.

8/ Pháp vô ký trợ pháp thiện bằng thường cận y duyên
(*abyākato dhammo kusalassa dhammassa pakaṭṭupanissayapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 67 tâm vô ký (trừ 5 tâm tứ quả) + 38 sh, 28 sắc pháp
→ 37 tâm thiện + 38 sh.

Lý giải:

Khi thấy, nghe, ngửi, nếm đụng rồi nghiệm lý vô thường, khổ, vô ngã thành quen nên sanh tâm thiện, đó gọi là vô ký trợ thiện bằng thường cận y duyên.

Thân khổ hay lạc cũng có thể trợ sanh tâm thiện bổ thí, trì giới, tu tiến được, cũng gọi là vô ký trợ thiện bằng thường cận y duyên.

Thời tiết thích hợp, vật thực thích hợp, trú xứ thích hợp, người thân cận thích hợp cũng trợ cho tâm thiện sanh khởi như bổ thí, trì giới, tu tiến, đắc thiền, đắc đạo, đắc thông, nhập thiền... đó cũng là do thường cận y duyên.

Nhận xét: Thường cận y duyên vô ký trợ thiện có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 3 bậc thánh quả hữu học.

9/ Pháp vô ký trợ pháp bất thiện bằng thường cận y duyên
(*abyākato dhammo akusalassa dhammassa pakaṭṭupanissayapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 52 tâm vô ký hiệp thế + 35 sh, 28 sắc pháp → 12 tâm bất thiện + 27 sh.

Giáo trình Duyên Hệ

Lý giải:

Do thường thấy cảnh sắc, thường nghe tiếng, thường ngửi mùi, thường nếm vị, thường xúc chạm nên sanh tâm tham ái, hoặc sân nộ, hoặc phóng dật, hoặc tà kiến, hoặc ngã mạn... Đó gọi là vô ký trợ bất thiện bằng thường cận y duyên.

Thân thọ khổ hay thọ lạc cũng trợ sanh tâm tham sân si được bằng thường cận y duyên.

Một người bị phiền não chi phối có thể khiến làm thân ác, khẩu ác, ý ác được do thường cận y duyên.

Thời tiết, vật thực, chỗ ở, người thân cận cũng tác động sanh tâm bất thiện, hoặc làm điều tội lỗi... bằng thường cận y duyên.

Nhận xét: Thường cận y duyên vô ký trợ bất thiện có trong thời bình nhật - cõi ngũ uẩn - 4 hạng phàm và 3 bậc thánh quả hữu học.

12 - Cảnh tiền sanh duyên (ārammaṇapurejātapaccaya) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 18 sắc rõ sanh trước thành 6 cảnh hiện tại → 54 tâm dục giới, 2 tâm thông, cùng 50 sh (trừ 2 vô lượng phần).

Cảnh tiền sanh duyên có 3 câu yếu tri:

1/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng cảnh tiền sanh duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa ārammaṇapurejātapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 18 sắc rõ sanh trước thành 6 cảnh hiện tại → 23 tâm quả dục giới, 11 tâm tố dục giới, tâm thông tố, cùng 33 sh hợp tâm vô ký dục giới.

Lý giải:

18 sắc rõ (*nippannarūpa*) là thứ sắc thực tướng (*salakkhaṇarūpa*), sắc thực tính (*sabhāvarūpa*), nghĩa là loại sắc pháp có tướng trạng rõ rệt, có tính chất riêng biệt. 18 sắc rõ là 4 đại hiện, 5 sắc thần kinh, 4 sắc cảnh giới, 2 sắc trạng thái, sắc ý vật, sắc mạng quyền và sắc vật thực.

18 sắc rõ thành 6 cảnh hiện tại, 6 cảnh ấy là cảnh sắc, cảnh thính, cảnh khí, cảnh vị, cảnh xúc (đất, lửa, gió) và cảnh pháp (sắc thủy đại, 5 sắc thần kinh, 2 sắc trạng thái, sắc ý vật, sắc mạng quyền và sắc vật thực).

Gọi là cảnh tiền sanh bởi vì 6 cảnh sắc pháp này hiện ra trước khi lộ tâm khách quan diễn tiến, cảnh hiện ra trước vào thời điểm sát-na hộ kiếp vừa qua (*atītabhavaṅga*) hoặc hộ kiếp rúng động (*calanabhavaṅga*), đến khi tâm khách quan biết cảnh ấy thì cảnh ấy được gọi là cảnh hiện tại.

Cảnh tiền sanh duyên vô ký trợ vô ký như là: cảnh sắc trợ tâm nhãn thức, cảnh thính trợ tâm nhĩ thức, cảnh khí trợ tâm tỷ thức, cảnh vị trợ tâm thiệt thức, cảnh xúc trợ tâm thân thức.

Giáo trình Duyên Hệ

Cảnh ngũ (sắc, thính, khí, vị, xúc) trợ 3 tâm ý giới (2 tiếp thân và tâm khai ngũ môn) bằng cảnh tiền sanh duyên vô ký trợ vô ký.

Sáu cảnh trợ 11 tâm na cảnh, tâm khai ý môn và 9 đồng lực tổ dục giới bằng cảnh tiền sanh duyên vô ký trợ vô ký.

Sáu cảnh cũng trợ tâm thông tổ bằng cảnh tiền sanh duyên vô ký trợ vô ký.

Nhận xét: Cảnh tiền sanh duyên vô ký trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 4 bậc thánh quả.

2/ Pháp vô ký trợ pháp thiện bằng cảnh tiền sanh duyên (*abyākato dhammo kusalassa dhammassa ārammaṇapurejātapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 18 sắc rõ sanh trước thành 6 cảnh hiện tại → 8 tâm thiện dục giới, tâm thông thiện, cùng 36 sh hợp tâm thiện (trừ 2 vô lượng phần).

Lý giải:

Sắc rõ sanh trước thành cảnh hiện tại có ý nghĩa như đã giải trong câu yếu tri 1.

Khi thấy cảnh sắc, nghe cảnh thính... khởi lên tâm đại thiện có lòng tin hoặc có chánh niệm hoặc quán xét vô thường... cảnh sắc, cảnh thính ấy trợ tâm thiện dục giới gọi là vô ký trợ thiện bằng cảnh tiền sanh duyên.

Phần III – Duyên Hệ với câu Yếu tri

Vị thánh hữu học và phàm tam nhân đắc thần thông, thấy biết cảnh sắc, cảnh thính với thần thông ấy, đó gọi là vô ký trợ thiện bằng cảnh tiền sanh duyên.

Nhận xét: Cảnh tiền sanh duyên vô ký trợ thiện có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 3 bậc thánh quả hữu học.

3/ Pháp vô ký trợ pháp bất thiện bằng cảnh tiền sanh duyên (*abyākato dhammo akusalassa dhammassa ārammaṇapurejātapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 18 sắc rõ sanh trước thành 6 cảnh hiện tại → 12 tâm bất thiện + 27 sh.

Lý giải:

Sắc rõ sanh trước thành cảnh hiện tại có ý nghĩa như đã giải trong câu yếu tri 1.

Khi thấy cảnh sắc, nghe cảnh thính... khởi lên tâm tham hoặc sân hoặc si. Cảnh sắc, cảnh thính ấy trợ tâm tham sân si gọi là vô ký trợ bất thiện bằng cảnh tiền sanh duyên.

Nhận xét: Cảnh tiền sanh duyên vô ký trợ bất thiện có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 3 bậc thánh quả hữu học.

13 – Hậu sanh duyên (*pacchājātapaccaya*) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 117 tâm + 52 sh (trừ 4 tâm quả vô sắc, và tâm quả đang làm việc tục sinh) → 4 loại sắc pháp thời trụ (sắc nghiệp, sắc tâm, sắc quý tiết, sắc vật thực).

Hậu sanh duyên có 3 câu yếu tri:

1/ Pháp thiện trợ vô ký bằng hậu sanh duyên (*kusalo dhammo abyākatassa dhammassa pacchājātapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 37 tâm thiện + 38 sh sẽ sanh → 4 loại sắc pháp thời trụ.

Lý giải: Một bợn sắc sanh diệt chậm hơn tâm pháp, tâm sanh diệt 17 sát-na thì sắc pháp mới diệt một lần. Do đó, bợn sắc sanh vào sát-na thứ nhất, bợn sắc ấy được duy trì sống còn là nhờ 16 sát-na tâm sẽ sanh tiếp nối sát-na thứ nhất trợ lực. Tâm sẽ sanh trợ giúp duy trì sắc pháp đang sanh đây gọi là hậu sanh duyên.

Nếu trong 16 sát-na tâm trợ sắc ấy, có đồng lực thiện thì gọi là thiện trợ vô ký bằng hậu sanh duyên.

Nhận xét: Hậu sanh duyên thiện trợ vô ký có trong thời bình nhậ – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 7 bậc thánh hữu học.

2/ Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng hậu sanh duyên (*akusalo dhammo abyākatassa dhammassa pacchājātapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh, làm tâm sẽ sanh → 4 loại sắc pháp thời trụ.

Lý giải: Các bợn sắc đang sanh sẽ tồn tại trong thời gian 17 sát-na. 16 sát-na tâm sẽ sanh tiếp nối tâm đồng sanh bợn sắc, các tâm ấy sẽ trợ giúp sắc pháp được duy trì. Trong các tâm trợ sắc ấy có tâm đồng lực bất thiện, gọi đó là bất thiện trợ vô ký bằng hậu sanh duyên.

Nhận xét: Hậu sanh duyên bất thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 3 bậc thánh quả hữu học.

3/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng hậu sanh duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa pacchājātapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 48 tâm quả (trừ 4 quả vô sắc), 20 tâm tố, cùng 38 sh hợp các tâm vô ký → 4 loại sắc pháp thời trụ.

Lý giải: Các bợn sắc đang sanh sẽ tồn tại trong thời gian 17 sát-na; 16 sát-na tâm sanh tiếp nối sau tâm đồng sanh bợn sắc ấy, sẽ trợ giúp bợn sắc được duy trì. Trong 16 sát-na ấy, nếu là tâm quả hay tâm tố thì gọi đó là vô ký trợ vô ký bằng hậu sanh duyên.

Nhận xét: Hậu sanh duyên vô ký trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 4 bậc thánh quả.

14 - Trùng dụng duyên (*āsevanapaccaya*) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 47 tâm đồng lực hiệp thế + 52 sh, là sát-na đồng lực trước → 67 tâm đồng lực phi quả + 52 sh, là sát-na đồng lực sau. Trong trùng dụng duyên, năng duyên không lấy đồng lực sát-na cuối vì đồng lực cuối chỉ trợ tâm na cảnh hay hộ kiếp bằng vô gián duyên thôi; sở duyên không lấy sát-na đồng lực đầu tiên, vì đồng lực sát-na đầu là sở duyên của tâm phân đoán hoặc tâm khai ý môn trợ sanh bằng vô gián duyên.

Trùng dụng duyên có 3 câu yếu tri:

1/ Pháp thiện trợ pháp thiện bằng trùng dụng duyên (*kusalo dhammo kusalassa dhammassa āsevanapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 17 tâm thiện hiệp thế + 38 sh là sát-na đồng lực trước → 37 tâm thiện + 38 sh, là sát-na đồng lực kế sau.

Lý giải:

Trong lộ tâm ngũ môn và lộ tâm ý môn thông thường, có chặng đồng lực thiện dục giới sanh bảy hoặc năm sát-na thì đồng lực 1 trợ đồng lực 2, đồng lực 2 trợ đồng lực 3, đồng lực 3 trợ đồng lực 4, đồng lực 4 trợ đồng lực 5, đồng lực 5 trợ đồng lực 6, và đồng lực 6 trợ đồng lực 7, đó gọi là thiện trợ thiện bằng trùng dụng duyên.

Trong lộ ý môn đắc thiền thiện, sát-na chuẩn bị trợ sát-na cận hành, sát-na cận hành trợ sát-na thuận thứ, sát-na thuận thứ

trợ sát-na chuyển tộc, sát-na chuyển tộc trợ sát-na thiên thiện, đó gọi là thiện trợ thiện bằng trùng dụng duyên.

Trong lộ ý môn đặc đạo, sát-na chuẩn bị trợ sát-na cận hành, sát-na cận hành trợ sát-na thuận thứ, sát-na thuận thứ trợ sát-na chuyển tộc hoặc sát-na dữ tịnh, sát-na chuyển tộc trợ sát-na sơ đạo, hoặc sát-na dữ tịnh trợ sát-na nhị đạo, tam đạo, tứ đạo. Đó gọi là thiện trợ thiện bằng trùng dụng duyên.

Trong lộ nhập thiên thiện đáo đại, tâm thiên sanh vô số sát-na, sát-na thiên kế trước trợ sát-na thiên kế sau, đều gọi là thiện trợ thiện bằng trùng dụng duyên.

Nhận xét: Trùng dụng duyên thiện trợ thiện có trong thời bình nhật - cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 7 bậc thánh hữu học.

2/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng trùng dụng duyên (*akusalo dhammo akusalassa dhammassa āsevanapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh, là sát-na đồng lực kế trước → 12 tâm bất thiện + 27 sh là sát-na đồng lực kế sau.

Lý giải: Trong lộ tâm ngũ môn và lộ tâm ý môn thông thường, có chặng đồng lực bất thiện sanh bảy hoặc năm sát-na thì đồng lực 1 trợ đồng lực 2, đồng lực 2 trợ đồng lực 3, đồng lực 3 trợ đồng lực 4, đồng lực 4 trợ đồng lực 5, đồng lực 5 trợ đồng lực 6, đồng lực 6 trợ đồng lực 7, đó gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng trùng dụng duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Nhận xét: Trùng dụng duyên bất thiện trợ bất thiện có trong thời bình nhật – cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 bậc thánh quả hữu học.

3/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng trùng dụng duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa āsevanapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 18 tâm đồng lực tố + 35 sh, là sát-na kế trước → 18 tâm đồng lực tố + 35 sh là sát-na kế sau.

Lý giải:

Trong lộ tâm ngũ môn và lộ tâm ý môn thông thường, có chặng đồng lực tố sanh khởi bảy hoặc năm sát-na thì đồng lực 1 trợ đồng lực 2, đồng lực 2 trợ đồng lực 3, đồng lực 3 trợ đồng lực 4, đồng lực 4 trợ đồng lực 5, đồng lực 5 trợ đồng lực 6, đồng lực 6 trợ đồng lực 7, đó gọi là vô ký trợ vô ký bằng trùng dụng duyên.

Trong lộ đắc thiền và nhập thiền tố, sát-na chuẩn bị trợ sát-na cận hành, sát-na cận hành trợ sát-na thuận thứ, sát-na thuận thứ trợ sát-na chuyển tộc, sát-na chuyển tộc trợ sát-na tố đáo đại, sát-na thiền tố kế trước trợ sát-na thiền tố kế sau hoài hoài như vậy, gọi là vô ký trợ vô ký bằng trùng dụng duyên.

Nhận xét: Trùng dụng duyên vô ký trợ vô ký có trong thời bình nhật – 26 cõi vui hữu tâm – chỉ có 1 hạng người là bậc tứ quả.

**15 - Câu sanh nghiệp duyên
(sahajātākammaṃpaccaya) với câu yếu tri**

Chi pháp tổng quát: tư tâm sở (*cetanā*) → 121 tâm + 51 sh (trừ tư), 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Câu sanh nghiệp duyên có 7 câu yếu tri:

1/ Pháp thiện trợ pháp thiện bằng câu sanh nghiệp duyên
(*kusalo dhammo kusalassa dhammassa
sahajātākammaṃpaccayena paccayo*).

Chi pháp: Sh tư thiện → 37 tâm thiện + 37 sh (trừ sh tư).

Lý giải:

37 tâm thiện có 37 tư tương ứng. Khi một tâm thiện sanh khởi, tư trong tâm ấy trợ bốn uẩn thiện đồng sanh bằng câu sanh nghiệp duyên thiện trợ thiện.

Tư (*cetanā*) là nghiệp (*kamma*), có đặc tính cấu tạo, tạo tác, nó khiến các pháp đồng sanh hoạt động nên gọi là câu sanh nghiệp; trợ giúp bằng cách đồng sanh đề đốc nên gọi là câu sanh nghiệp duyên.

Nhận xét: Câu sanh nghiệp duyên thiện trợ thiện có trong thời bình nhậ - cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 7 bậc thánh hữu học.

Giáo trình Duyên Hệ

2/ Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng câu sanh nghiệp duyên (*kusalo dhammo abyākatassa dhammassa sahaṅgātakammappaccayena paccayo*).

Chi pháp: Sh tư thiện → 17 sắc tâm.

Lý giải: Các uẩn thiện tạo sắc tâm đồng sanh, trong hành uẩn thiện có tư tâm sở đồng trợ sắc tâm hành động bằng mãnh lực câu sanh nghiệp duyên thiện trợ vô ký.

Nhận xét: Câu sanh nghiệp duyên thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 7 bậc thánh hữu học.

3/ Pháp thiện trợ pháp thiện và vô ký bằng câu sanh nghiệp duyên (*kusalo dhammo kusalassa ca abyākatassa ca dhammānaṃ sahaṅgātakammappaccayena paccayo*).

Chi pháp: Sh tư thiện → 37 tâm thiện + 37 sh (trừ sh tư), 17 sắc tâm.

Lý giải: Trong cõi ngũ uẩn, tâm sanh tạo sắc tâm, khi ấy tư tâm sở trợ bốn uẩn thiện và sắc tâm hành động, gọi là thiện trợ thiện và vô ký bằng câu sanh nghiệp duyên.

Nhận xét: Câu sanh nghiệp duyên thiện trợ thiện và vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 7 bậc thánh hữu học.

4/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng câu sanh nghiệp duyên (*akusalo dhammo akusalassa dhammassa saḥajātakammaṃpaccayena paccayo*).

Chi pháp: Sh tư bất thiện → 12 tâm bất thiện + 26 sh (trừ sh tư).

Lý giải: Một tâm bất thiện sanh khởi có thọ uẩn bất thiện, tưởng uẩn bất thiện, hành uẩn bất thiện và thức uẩn bất thiện. Trong hành uẩn bất thiện ấy có tư tâm sở, tư tâm sở này là nghiệp trợ cho 4 danh uẩn đồng sanh với nó, gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng câu sanh nghiệp duyên.

Nhận xét: Câu sanh nghiệp duyên bất thiện trợ bất thiện có trong thời bình nhật - cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

5/ Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng câu sanh nghiệp duyên (*akusalo dhammo abyākatassa dhammassa saḥajātakammaṃpaccayena paccayo*).

Chi pháp: Sh tư bất thiện → 17 sắc tâm.

Lý giải: Các uẩn bất thiện sanh khởi tạo sắc tâm, trong đó tư hành uẩn bất thiện trợ tạo sắc tâm gọi là bất thiện trợ vô ký bằng câu sanh nghiệp duyên.

Nhận xét: Câu sanh nghiệp duyên bất thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật - cõi ngũ uẩn - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

Giáo trình Duyên Hệ

6/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện và vô ký bằng câu sanh nghiệp duyên (*akusalo dhammo akusalassa ca abyākatassa ca dhammānaṃ saha jātakamma paccayena paccayo*).

Chi pháp: Sh tư bất thiện → 12 tâm bất thiện + 26 sh (trừ sh tư), 17 sắc tâm.

Lý giải: Trong cõi ngũ uẩn, tâm bất thiện tạo sắc tâm đồng sanh, khi ấy sh tư đồng sanh với 4 danh uẩn bất thiện là câu sanh nghiệp, nó trợ cho 4 danh uẩn bất thiện và sắc tâm, gọi là bất thiện trợ bất thiện và vô ký bằng câu sanh nghiệp duyên.

Nhận xét: Câu sanh nghiệp duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

7/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng câu sanh nghiệp duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa saha jātakamma paccayena paccayo*).

Chi pháp: Sh tư vô ký → 72 tâm vô ký + 37 sh (trừ sh tư), 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Lý giải: Sh tư hợp trong 52 tâm vô ký quả, gọi là tư vô ký quả; sh tư hợp trong 20 tâm vô ký tố, gọi là tư vô ký tố.

Sh tư vô ký quả trợ 52 tâm quả + 38 sh, gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng câu sanh nghiệp duyên.

Sh tư vô ký quả trợ 15 sắc tâm bình nhật gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng câu sanh nghiệp duyên.

Phần III – Duyên Hệ với câu Yếu tri

Sh tư vô ký quả tái tục trợ 20 sắc nghiệp tái tục, gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng câu sanh nghiệp duyên.

Sh tư vô ký tố trợ 20 tâm tố + 35 sh, gọi là vô ký danh trợ vô ký danh bằng câu sanh nghiệp duyên.

Sh tư vô ký tố trợ 17 sắc tâm bình nhật, gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng câu sanh nghiệp duyên.

Nhận xét: Câu sanh nghiệp duyên vô ký trợ vô ký có trong 3 thời – cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 4 hạng thánh quả.

16 – Dị thời nghiệp duyên (*nānakkhaṇīkakkammaṇṇa*) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: sh tư hợp tâm thiện và tâm bất thiện → 52 tâm quả + 38 sh, 20 sắc nghiệp.

Dị thời nghiệp duyên có 2 câu yếu tri:

1/ Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng dị thời nghiệp duyên (*kusalo dhammo abyākatassa dhammssa nānakkhaṇīkakkammaṇṇaṇa paccayo*).

Chi pháp: Sh tư hợp tâm thiện → 25 tâm quả thiện hiệp thế + 35 sh; 20 tâm quả siêu thế + 36 sh; 20 sắc nghiệp.

Lý giải: Dị thời nghiệp là nghiệp tạo khác thời gian. Tư (*cetanā*) có 2 nhiệm vụ: sắp đặt cho các danh pháp tương ưng, gọi là câu sanh nghiệp; làm cho sanh quả về sau, gọi là dị thời nghiệp.

Giáo trình Duyên Hệ

Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng dị thời nghiệp duyên, tức là tâm sở tư trong tâm thiện đã diệt có mãnh lực làm cho sanh khởi quả tốt về sau. Như người bố thí, trì giới, tu tiến rồi, sau đó lãnh thọ quả báu an vui ở kiếp hiện tại hoặc kiếp sau hoặc kiếp sau sau nữa. Nghiệp lành ấy là thiện năng duyên trợ sanh quả ấy là vô ký sở duyên.

Nhận xét: Dị thời nghiệp duyên thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật – 30 cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

2/ Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng dị thời nghiệp duyên (*akusalo dhammo abyākatassa dhammassa nānakkhaṇīkakammappaccayena paccayo*).

Chi pháp: Sh tư hợp tâm bất thiện → 7 tâm quả bất thiện + 10 sh hợp, 20 sắc nghiệp.

Lý giải:

Bất thiện năng duyên là tư tâm sở hợp tâm bất thiện đã diệt mất, vô ký sở duyên ở đây là tâm quả bất thiện và 20 sắc nghiệp sanh khởi khác thời gian sau đó.

Khi một người tạo ác hạnh bằng tâm bất thiện có tâm sở tư đồng sanh, tâm sở tư này đồng diệt với tâm bất thiện, nhưng có mãnh lực tạo quả xấu về sau như sanh xuống bốn cõi khổ hoặc làm người bị cảm thọ khổ...

Nhận xét: Dị thời nghiệp duyên bất thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật – 30 cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

**17 - Vô gián nghiệp duyên
(*anantarakammappaccaya*) với câu yếu tri**

Chi pháp tổng quát: sh tư trong tâm đạo → 20 tâm quả siêu thế + 36 sh hợp là sát-na sanh tiếp nối tâm đạo.

Vô gián nghiệp duyên chỉ có 1 câu yếu tri:

• Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng vô gián nghiệp duyên (*kusalo dhammo abyākatassa dhammassa anantarapaccayena paccayo*).

Chi pháp: Như trên.

Lý giải:

Tâm đạo là thiện siêu thế, tư trong tâm đạo vừa diệt có mãnh lực trợ sanh tâm quả siêu thế khởi lên tiếp nối không gián đoạn. Như tư sơ đạo trợ sát-na sơ quả sanh tiếp nối, gọi là vô gián nghiệp duyên; tư nhị đạo trợ sanh sát-na tâm nhị quả; tư tam đạo trợ sanh sát-na tâm tam quả; tư tứ đạo trợ sanh sát-na tâm tứ quả... gọi là vô gián nghiệp duyên.

Trường hợp tâm thiện siêu thế (tâm đạo có sh tư) đã diệt mất nhưng có mãnh lực trợ sanh tâm quả siêu thế khi nhập thiền quả, đó gọi là dị thời nghiệp duyên và thường cận y duyên.

Nhận xét: Vô gián nghiệp duyên thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật - 26 cõi vui hữu tâm - 4 hạng người đạo.

Giáo trình Duyên Hệ

18 – Dị thực quả duyên (vipākapaccaya) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 52 tâm quả + 38 sh hợp → 52 tâm quả + 38 sh, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Dị thực quả duyên chỉ có 1 câu yếu tri:

• **Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng dị thực quả duyên
(abyākato dhammo abyākatassa dhammassa
vipākapaccayena paccayo).**

Chi pháp: Như trên.

Lý giải: Vô ký năng duyên ở đây là 1 trong 4 danh uẩn quả, vô ký sở duyên ở đây là 3 danh uẩn quả đồng sanh với năng duyên, sắc tâm đồng sanh với năng duyên, và sắc nghiệp tục sinh đồng sanh với tâm tục sinh cõi ngũ uẩn.

Trong cõi hữu tưởng, sát-na tâm quả sanh khởi có một uẩn trợ ba uẩn, ba uẩn trợ một uẩn, hai uẩn trợ hai uẩn bằng dị thực quả duyên.

Trong cõi ngũ uẩn thời bình nhật, sát-na tâm quả sanh khởi khi ấy một uẩn trợ ba uẩn và sắc tâm, ba uẩn trợ một uẩn và sắc tâm, hai uẩn trợ hai uẩn và sắc tâm bằng dị thực quả duyên.

Trong cõi ngũ uẩn thời tục sinh, các danh uẩn quả tái tục ngũ uẩn trợ sắc nghiệp tục sinh bằng dị thực quả duyên.

Nhận xét: Dị thực quả duyên vô ký trợ vô ký có trong thời tục sinh, bình nhật và tử - 30 cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 4 thánh quả.

19 – Sắc vật thực duyên (rūpāhārapaccaya) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: sắc vật thực nội và sắc vật thực ngoại → 28 sắc pháp hay bốn loại sắc bợn.

Sắc vật thực duyên chỉ có 1 câu yếu tri:

• Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng sắc vật thực duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa rūpāhārapaccayena paccayo*).

Chi pháp: Như trên.

Lý giải:

Gọi là sắc vật thực ngoại tức là đoàn thực (*kabalīkārāhāra*) như cơm, bánh, thực phẩm nhai ăn nuôi dưỡng thân này, đó gọi là sắc vật thực duyên.

Gọi là vật thực nội tức là dưỡng tố (*oja*) hay sắc vật thực bất ly (*avinibbhogāhārarūpa*) trợ bợn sắc nghiệp, sắc tâm, sắc quý tiết, sắc vật thực, đó cũng gọi là sắc vật thực duyên.

Nhận xét: Sắc vật thực duyên vô ký trợ vô ký có trong ba thời – cõi ngũ uẩn - 4 hạng phàm và 4 hạng thánh quả.

20 - Danh vật thực duyên (*nāmāhārapaccaya*) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: sh xúc, sh tư, tâm → 121 tâm + 52 sh, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Danh vật thực duyên có 7 câu yếu tri:

**1/ Pháp thiện trợ pháp thiện bằng danh vật thực duyên
(*kusalo dhammo kusalassa dhammassa
nāmāhārapaccayena paccayo*).**

Chi pháp: 3 danh vật thực thiện → 37 tâm thiện + 38 sh.

Lý giải: Ba danh vật thực thiện (*kusalā āhārā*) tức là xúc thực, tư niệm thực và thức thực; sh xúc trong tâm thiện là xúc thực thiện, sh tư trong tâm thiện là tư niệm thực thiện, tất cả tâm thiện là thức thực thiện.

Khi tâm thiện sanh khởi, trong sát-na ấy có sh xúc trợ cho 4 danh uẩn thiện đồng sanh với nó, gọi là thiện trợ thiện bằng danh vật thực duyên.

Trong sát-na tâm thiện đang sanh có sh tư trợ cho 4 danh uẩn thiện đồng sanh với nó, gọi là thiện trợ thiện bằng danh vật thực duyên.

Trong sát-na tâm thiện đang sanh, thức uẩn thiện trợ cho 3 danh uẩn thiện (thọ, tưởng và hành) đồng sanh, gọi là thiện trợ thiện bằng danh vật thực duyên.

Nhận xét: Danh vật thực duyên thiện trợ thiện có trong thời bình nhật – 30 cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

2/ Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng danh vật thực duyên (*kusalo dhammo abyākatassa dhammassa nāmāhārapaccayena paccayo*).

Chi pháp: ba danh vật thực thiện → 17 sắc tâm.

Lý giải: Trong một sát-na tâm thiện sanh khởi có xúc thực, tư thực và thức thực trợ cho sắc tâm hành động như oai nghi, cử chỉ, nói cười... gọi là thiện trợ vô ký bằng danh vật thực duyên.

Nhận xét: Danh vật thực duyên thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

3/ Pháp thiện trợ pháp thiện và vô ký bằng danh vật thực duyên (*kusalo dhammo kusalassa ca abyākatassa ca dhammānaṃ nāmāhārapaccayena paccayo*).

Chi pháp: ba danh vật thực thiện → 37 tâm thiện + 38 sh, 17 sắc tâm.

Lý giải:

Xúc thực trong tâm thiện trợ 4 danh uẩn thiện tương ưng và sắc tâm đồng sanh, gọi là thiện trợ thiện và vô ký bằng danh vật thực duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Tư niệm thực trong tâm thiện trợ 4 danh uẩn thiện tương ưng và sắc tâm đồng sanh, gọi là thiện trợ thiện và vô ký bằng danh vật thực duyên.

Thức thực thiện trợ ba danh uẩn tâm sở tương ưng và sắc tâm đồng sanh, gọi là thiện trợ thiện và vô ký bằng danh vật thực duyên.

Nhận xét: Danh vật thực duyên thiện trợ thiện và vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

4/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng danh vật thực duyên (*akusalo dhammo akusalassa dhammassa nāmāhārapaccayena paccayo*).

Chi pháp: ba danh vật thực bất thiện → 12 tâm bất thiện + 27 sh.

Lý giải: Trong cõi hữu tâm, khi tâm bất thiện sanh khởi có xúc thực, tư niệm thực và thức thực.

Xúc thực bất thiện trợ 4 danh uẩn tương ưng, gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng danh vật thực duyên.

Tư niệm thực bất thiện trợ 4 danh uẩn tương ưng, gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng danh vật thực duyên.

Thức thực bất thiện trợ 3 danh uẩn tâm sở tương ưng, gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng danh vật thực duyên.

Phần III – Duyên Hệ với câu Yếu tri

Nhận xét: Danh vật thực duyên bất thiện trợ bất thiện có trong thời bình nhật – cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

5/ Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng danh vật thực duyên (*akusalo dhammo abyākatassa dhammassa nāmāhārapaccayena paccayo*).

Chi pháp: ba danh vật thực bất thiện → 17 sắc tâm.

Lý giải: Khi sát-na tâm bất thiện sanh khởi trong cõi hữu sắc, tâm bất thiện tạo sắc tâm (*cittajarūpa*). Trong tâm bất thiện ấy có xúc thực, tư niệm thực, thức thực trợ sắc tâm, gọi là bất thiện trợ vô ký bằng danh vật thực duyên.

Nhận xét: Danh vật thực duyên, bất thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm phu và 3 hạng thánh quả hữu học.

6/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện và vô ký bằng danh vật thực duyên (*akusalo dhammo akusalassa ca abyākatassa ca dhammānaṃ nāmāhārapaccayena paccayo*).

Chi pháp: ba danh vật thực bất thiện → 12 tâm bất thiện + 27 sh, 17 sắc tâm.

Lý giải: Trong cõi ngũ uẩn, khi tâm bất thiện sanh khởi có xúc thực, tư niệm thực, thức thực.

Xúc thực trợ 4 danh uẩn bất thiện tương ưng và sắc tâm, gọi là pháp bất thiện trợ pháp bất thiện và vô ký bằng danh vật thực duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Tư niệm thực trợ 4 danh uẩn bất thiện tương ưng và sắc tâm, gọi là pháp bất thiện trợ pháp bất thiện và vô ký bằng danh vật thực duyên.

Thức thực trợ 3 danh uẩn bất thiện tâm sở tương ưng và sắc tâm, gọi là pháp bất thiện trợ pháp bất thiện và vô ký bằng danh vật thực duyên.

Nhận xét: Danh vật thực duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký, có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm phu và 3 hạng thánh quả hữu học.

7/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng danh vật thực duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa nāmāhārapaccayena paccayo*).

Chi pháp: ba danh vật thực vô ký → 72 tâm vô ký + 38 sh, 17 sắc tâm.

Lý giải:

Danh vật thực vô ký có 2 loại là danh vật thực vô ký quả (*vipākābyākata*) và danh vật thực vô ký tố (*kiriya-byākata*).

Danh vật thực vô ký quả tức là xúc thực, tư niệm thực, thức thực thuộc tâm quả (*vipākacitta*).

Danh vật thực vô ký tố tức là xúc thực, tư niệm thực, thức thực thuộc tâm tố (*kiriya-citta*).

Phần III – Duyên Hệ với câu Yếu tri

Danh vật thực vô ký quả trong sát-na tâm quả đang sanh trợ cho các uẩn quả tương ưng, gọi là vô ký danh trợ vô ký danh bằng danh vật thực duyên.

Trong thời bình nhật cõi ngũ uẩn, ba danh vật thực vô ký quả trợ 15 sắc tâm, gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng danh vật thực duyên.

Ba danh vật thực vô ký quả trong thời tục sinh cõi ngũ uẩn trợ cho 20 sắc sắc nghiệp tái tục, gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng danh vật thực duyên.

Khi sát-na tâm tố đang sanh, ba danh vật thực vô ký tố trợ cho các danh uẩn tương ưng, gọi là vô ký danh trợ vô ký danh bằng danh vật thực duyên.

Trong cõi ngũ uẩn, khi tâm tố sanh khởi, ba danh vật thực vô ký tố trợ 17 sắc tâm, gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng danh vật thực duyên.

Nhận xét: Danh vật thực duyên vô ký trợ vô ký có trong 3 thời - 30 cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 4 thánh quả.

21 - Câu sanh quyền duyên (sahajātindriyapaccaya) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 8 danh quyền là tâm, sh thọ, sh mạng quyền, sh tín, sh cần, sh niệm, sh nhất hành và sh trí tuệ → 121 tâm + 52 sh, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Câu sanh quyền duyên có 7 câu yếu tri:

Giáo trình Duyên Hệ

1/ Pháp thiện trợ pháp thiện bằng câu sanh quyền duyên (*kusalo dhammo kusalassa dhammassa sahajātindriyapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 8 danh quyền thiện → 37 tâm thiện + 38 sh hợp tâm thiện.

Lý giải: Trong sát-na tâm thiện có các danh quyền như ý quyền, hỷ quyền, xả quyền, mạng quyền, tín quyền, tấn quyền, niệm quyền, định quyền, tuệ quyền (thuộc 8 chi pháp: tâm thiện, sh thọ, sh mạng, sh tín, sh cần, sh niệm, sh nhất hành và sh trí tuệ).

Ý quyền trợ 3 danh uẩn tương ưng, gọi là thiện trợ thiện bằng câu sanh quyền duyên.

Hỷ quyền hoặc xả quyền (sh thọ) trợ 3 uẩn tương ưng, gọi là thiện trợ thiện bằng câu sanh quyền duyên.

Mạng quyền (sh mạng) hoặc tín quyền (sh tín)... hoặc tuệ quyền (sh trí) trợ 4 danh uẩn tương ưng, gọi là thiện trợ thiện bằng câu sanh quyền duyên.

Nhật xét: Câu sanh quyền duyên thiện trợ thiện có trong thời bình nhật - cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

2/ Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng câu sanh quyền duyên (*kusalo dhammo abyākatassa dhammassa sahajātindriyapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 8 danh quyền thiện → 17 sắc tâm.

Phần III - Duyên Hệ với câu Yếu tri

Lý giải: Trong sát-na thiện, 8 danh quyền như hỷ quyền, xả quyền, tín quyền, tấn quyền, niệm quyền, định quyền, tuệ quyền, mạng quyền, ý quyền (hỷ và xả cùng là thọ) trợ 6 sắc tâm hành động thời bình nhật, gọi là thiện trợ vô ký bằng câu sanh quyền duyên.

Nhật xét: Câu sanh quyền duyên thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật - cõi ngũ uẩn - 11 hạng người ngoài bậc tứ quả.

3/ Pháp thiện trợ pháp thiện và vô ký bằng câu sanh quyền duyên (*kusalo dhammo kusalassa ca abyākatassa ca dhammānaṃ sahaḥājāṅgīyapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 8 danh quyền thiện → 37 tâm thiện + 38 sh, 17 sắc tâm.

Lý giải: Khi sát-na thiện đang sanh trong cõi ngũ uẩn, có 8 danh quyền trợ cho các uẩn thiện và trợ cho sắc tâm hành động, đây gọi là thiện trợ thiện và vô ký bằng câu sanh quyền duyên.

Nhật xét: Câu sanh quyền duyên thiện trợ thiện và vô ký, có trong thời bình nhật - cõi ngũ uẩn - 11 hạng người ngoài bậc tứ quả.

4/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng câu sanh quyền duyên (*akusalo dhammo akusalassa dhammassa sahaḥājāṅgīyapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 5 danh quyền bất thiện → 12 tâm bất thiện + 27 sh.

Lý giải: Danh quyền bất thiện có 5 là hỷ quyền, xả quyền, ưu quyền (3 quyền này chi pháp là sh thọ), tấn quyền (sh cần), định

Giáo trình Duyên Hệ

quyền (sh nhất hành), mạng quyền (sh mạng quyền), ý quyền (là tâm bất thiện).

Thời bình nhật cõi hữu tâm khi có sát-na tâm bất thiện sanh khởi, khi ấy, sh thọ trợ ba danh uẩn bất thiện tương ưng (tưởng uẩn, hành uẩn, thức uẩn bất thiện), gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng câu sanh quyền duyên.

Khi ấy, sh cần, sh nhất hành, sh mạng quyền trợ bốn danh uẩn bất thiện tương ưng, gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng câu sanh quyền duyên.

Khi ấy, thức uẩn bất thiện trợ ba danh uẩn tương ưng (thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn), gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng câu sanh quyền duyên.

Nhận xét: Câu sanh quyền duyên bất thiện trợ bất thiện có trong thời bình nhật - 30 cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

5/ Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng câu sanh quyền duyên (*akusalo dhammo abyākatassa dhammassa saḥajātindriyapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 5 danh quyền bất thiện → 17 sắc tâm.

Lý giải: Khi sát-na tâm bất thiện sanh khởi trợ sanh các sắc tâm thì trong tâm bất thiện ấy có ưu quyền, hỷ quyền, xả quyền (sh thọ), tấn quyền (sh cần), định quyền (sh nhất hành), mạng quyền (sh mạng quyền), ý quyền (tâm bất thiện) cùng trợ sanh sắc tâm, gọi là bất thiện trợ vô ký bằng câu sanh quyền duyên.

Nhận xét: Câu sanh quyền duyên bất thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 3 bậc thánh quả hữu học.

6/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện và vô ký bằng câu sanh quyền duyên (*akusalo dhammo kusalassa ca abyākatassa ca dhammānaṃ saha jātindriyapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 5 danh quyền bất thiện → 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp, 17 sắc tâm.

Lý giải: Trong cõi ngũ uẩn, khi tâm bất thiện sanh khởi trong đó có các danh quyền như hỷ quyền, ưu quyền, xả quyền... Trợ các danh uẩn bất thiện và sắc tâm đồng sanh, gọi là bất thiện trợ bất thiện và vô ký bằng câu sanh quyền duyên.

Nhận xét: Câu sanh quyền duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký có trong 26 cõi ngũ uẩn – thời bình nhật – 4 hạng phàm và 3 bậc quả hữu học.

7/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng câu sanh quyền duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa saha jātindriyapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 8 danh quyền vô ký → 72 tâm vô ký + 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Lý giải: Pháp vô ký năng duyên ở đây là 8 danh quyền vô ký tức là tâm vô ký (ý quyền), sh thọ (khổ quyền, lạc quyền, hỷ quyền, xả quyền), sh mạng quyền (mạng quyền), sh tín (tín quyền), sh cần (tấn quyền), sh niệm (niệm quyền), sh nhất hành (định quyền), và sh trí tuệ (tuệ quyền, dĩ tri quyền, cụ tri quyền).

Giáo trình Duyên Hệ

Trong cõi hữu tâm, khi tâm quả và tâm tố sanh khởi, ngay sát-na ấy có 8 danh quyền trợ cho các danh uẩn tương ưng, gọi là vô ký danh trợ vô ký danh bằng câu sanh quyền duyên.

Ở cõi ngũ uẩn thời bình nhật, các danh quyền tương ưng tâm quả trợ tạo 15 sắc tâm hoặc các danh quyền tương ưng tâm tố trợ tạo 17 sắc tâm, gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng câu sanh quyền duyên.

Ở cõi ngũ uẩn thời tái tục, các danh quyền tương ưng tâm tục sinh trợ sắc nghiệp tái tục, cũng gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng câu sanh quyền duyên.

Ở cõi ngũ uẩn, các danh quyền vô ký vừa trợ danh uẩn tương ưng vừa trợ sắc tâm hoặc sắc nghiệp tái tục, nên hiểu đó là vô ký danh trợ vô ký danh và sắc bằng câu sanh quyền duyên.

Nhật xét: Câu sanh quyền duyên vô ký trợ vô ký có trong 3 thời - 30 cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 4 hạng thánh quả.

22 - Tiền sanh quyền duyên (purejātindriyapaccaya) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 5 sắc thần kinh trung thọ → ngũ song thức + 7 sh hợp.

Chi pháp năng và sở đều là pháp vô ký, nên tiền sanh quyền duyên chỉ có 1 câu yếu tri:

• Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng tiền sanh quyền duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa purejātindriyapaccayena paccayo*).

Chi pháp: Như trên.

Lý giải: 5 sắc thần kinh trung thọ tức là bốn sắc vật sanh trước khi trợ cho ngũ song thức vào thời điểm sát-na sanh của tâm *atitabhaṅga* (hộ kiếp vừa qua), đến sát-na sanh của tâm ngũ song thức, bốn sắc vật lúc đó là 13 tuổi sát-na, gọi là trung thọ, đủ mạnh để trợ duyên cho ngũ song thức.

Sắc thần kinh nhãn trung thọ (nhãn quyền) trợ cho nhãn thức và 7 sh hợp, gọi là vô ký trợ vô ký bằng tiền sanh quyền duyên.

Sắc thần kinh nhĩ trung thọ (nhĩ quyền) trợ cho nhĩ thức và 7 sh hợp...

Sắc thần kinh tỷ trung thọ (tỷ quyền) trợ cho tỷ thức và 7 sh hợp...

Sắc thần kinh thiệt trung thọ (thiệt quyền) trợ cho thiệt thức và 7 sh hợp...

Sắc thần kinh thân trung thọ (thân quyền) trợ cho thân thức và 7 sh hợp, gọi là vô ký trợ vô ký bằng tiền sanh quyền duyên.

Nhận xét: Tiền sanh quyền duyên vô ký trợ vô ký có trong thời bình nhật – 26 cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 4 bậc thánh quả.

Giáo trình Duyên Hệ

23 – Sắc mạng quyền duyên (*rūpajīvitindriyapaccaya*) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: sắc mạng quyền → 17 sắc nghiệp đồng bọn.

Chi pháp năng duyên và sở duyên đều là pháp vô ký, do đó sắc mạng quyền duyên chỉ có 1 câu yếu tri:

• Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng sắc mạng quyền duyên
(*abyākato dhammo abyākatassa dhmmassa rūpajīvitindriyapaccayena paccayo*).

Chi pháp: Như trên.

Lý giải: Mỗi bọn sắc nghiệp đều có sắc mạng quyền đồng sanh với các sắc nghiệp khác. Sắc mạng quyền ấy trợ cho các sắc nghiệp đồng bọn, gọi là vô ký trợ vô ký bằng sắc mạng quyền duyên.

Nhận xét: Sắc mạng quyền duyên có trong 3 thời – 27 cõi hữu sắc – 12 hạng người trong cõi hữu sắc.

24 – Thiên-na duyên (*Jhānapaccaya*) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 5 chi thiên là sh tầm, sh tứ, sh hỷ, sh thọ và sh nhất hành → 111 tâm (trừ ngũ song thức) + 52 sh, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Thiên-na duyên có 7 câu yếu tri:

Phần III – Duyên Hệ với câu Yếu tri

1/ Pháp thiện trợ pháp thiện bằng thiên-na duyên (*kusalo dhammo kusalassa dhammassa jhānapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 5 chi thiên trong tâm thiện (tâm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành) → 37 tâm thiện + 38 sh hợp.

Lý giải: Khi sát-na tâm thiện đang sanh, có sh tâm, sh tứ, sh hỷ, sh thọ và sh nhất hành đặc tính là thiên chi nên 5 sh này trợ các danh uẩn thiện đồng sanh, gọi là thiện trợ thiện bằng mãnh lực thiên-na duyên.

Nhận xét: Thiên-na duyên thiện trợ thiện có trong thời bình nhậ – 30 cõi hữu tâm – 11 hạng người (ngoài bậc tứ quả).

2/ Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng thiên-na duyên (*kusalo dhammo abyākatassa dhammassa jhānapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 5 sh chi thiên trong tâm thiện → 17 sắc tâm.

Lý giải: Khi tâm thiện trợ tạo sắc tâm đồng sanh, thì khi ấy 5 sh chi thiên trong tâm thiện cũng trợ sắc tâm hành động, gọi là thiện trợ vô ký bằng thiên-na duyên.

Nhận xét: Thiên-na duyên thiện trợ vô ký có trong thời bình nhậ – 26 cõi ngũ uẩn – 11 hạng người (ngoài bậc tứ quả).

Giáo trình Duyên Hệ

3/ Pháp thiện trợ pháp thiện và vô ký bằng thiền-na duyên (*kusalo dhammo kusalassa ca abyākatassa ca dhammānaṃ jhānapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 5 sh chi thiền trong tâm thiện → 37 tâm thiện + 38 sh hợp, và 17 sắc tâm.

Lý giải: Trong cõi ngũ uẩn, khi tâm thiện sanh khởi trợ tạo sắc tâm đồng sanh, khi ấy có 5 thiền chi trợ các danh uẩn thiện tương ưng và sắc tâm, gọi là thiện trợ thiện và vô ký bằng thiền-na duyên.

Nhận xét: Thiền-na duyên thiện trợ thiện và vô ký có trong thời bình nhật – 26 cõi ngũ uẩn – 11 hạng người (ngoài bậc tứ quả).

4/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng thiền-na duyên (*akusalo dhammo akusalassa dhammassa jhānapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 5 sh chi thiền trong tâm bất thiện → 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp.

Lý giải: Bất thiện có 7 thiền chi là chi tầm (sh tầm), chi tứ (sh tứ), chi hỷ (sh hỷ), chi lạc, chi ưu, chi xả (3 chi này là sh thọ), chi định (sh nhất hành). Gọi chung là 5 sh chi thiền bất thiện.

Khi sát-na tâm bất thiện sanh khởi, trong khi ấy, có 5 sh chi thiền trợ cho các danh uẩn bất thiện đồng sanh, gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng thiền-na duyên.

Nhận xét: Thiền-na duyên bất thiện trợ bất thiện có trong thời bình nhật - 30 cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

5/ Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng thiền-na duyên (*akusalo dhammo abyākatassa dhammassa jhānapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 5 sh chi thiền trong tâm bất thiện → 17 sắc tâm.

Lý giải: Khi tâm bất thiện trợ tạo sắc tâm, trong sát-na tâm ấy có 5 sh thiền chi cùng trợ cho sắc tâm bằng mãnh lực thiền-na, gọi là bất thiện trợ vô ký bằng thiền-na duyên.

Nhận xét: Thiền-na duyên bất thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật - 26 cõi ngũ uẩn - 4 hạng phàm và 3 bậc thánh quả hữu học.

6/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện và vô ký bằng thiền-na duyên (*akusalo dhammo akusalassa ca abyākatassa ca dhammānaṃ jhānapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 5 sh chi thiền trong tâm bất thiện → 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp, và 17 sắc tâm.

Lý giải: Trong cõi ngũ uẩn, khi có tâm bất thiện sanh khởi, trong tâm bất thiện ấy có 5 sh chi thiền trợ cho các danh uẩn tương ưng và sắc tâm đồng sanh, gọi là bất thiện trợ bất thiện và vô ký bằng thiền-na duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Nhận xét: Thiền-na duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

7/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng thiền-na duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa jhānapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 5 sh chi thiền trong tâm vô ký → 62 tâm vô ký (trừ ngũ song thức) + 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Lý giải: Ngũ song thức (đôi nhãn thức, đôi nhĩ thức...) mặc dù cũng có 2 sh là thọ và nhất hành, nhưng 2 sh ấy không thành thiền chi, vì tâm nhãn thức, nhĩ thức... làm việc máy móc không tác động mạnh. Do đó chi thiền vô ký chỉ kể 5 sh chi thiền hợp 62 tâm vô ký trừ ngũ song thức; 62 tâm vô ký đó là vô ký ý giới và ý thức giới.

Thiền-na duyên vô ký danh trợ vô ký danh, như là trong cõi hữu tâm khi tâm vô ký ý giới và ý thức giới đang sanh, có 5 sh chi thiền trong sát-na ấy trợ cho tứ danh uẩn đồng sanh.

Thiền-na duyên vô ký danh trợ vô ký sắc, như là ở cõi ngũ uẩn thời bình nhật, 5 sh chi thiền trong tâm vô ký ý giới và ý thức giới đang sanh trợ cho sắc tâm đồng sanh; nếu chi thiền vô ký quả thì trợ 15 sắc tâm, nếu chi thiền vô ký tố thì trợ 17 sắc tâm. Ở cõi ngũ uẩn thời tái tục, 5 sh chi thiền vô ký quả tái tục trợ 20 sắc nghiệp tái tục cũng gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng thiền-na duyên.

Thiền-na duyên vô ký danh trợ vô ký danh và sắc, như là ở cõi ngũ uẩn khi nào có chi thiền vô ký trợ sắc tâm hay sắc

Phần III - Duyên Hệ với câu Yếu tri

ngiệp tái tục thì khi ấy cũng là trợ cho danh uẩn vô ký tương ưng.

Nhận xét: Thiền-na duyên vô ký trợ vô ký có trong thời tái tục và thời bình nhật - ở cõi hữu tâm - cho 4 hạng phàm và 4 bậc thánh quả.

25 - Đồ đạo duyên (maggapaccaya) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 9 sh chi đạo (trí, tầm, 3 giới phần, cần, niệm, nhất hành và tà kiến) → 103 tâm hữu nhân + 52 sh, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Đồ đạo duyên có 7 câu yếu tri:

1/ Pháp thiện trợ pháp thiện bằng đồ đạo duyên (*kusalo dhammo kusalassa dhammassa maggapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 8 sh chi đạo trong tâm thiện (trí, tầm, 3 giới phần, cần, niệm, và nhất hành) → 37 tâm thiện + 38 sh hợp.

Lý giải:

Khi sát-na tâm thiện khởi sanh, trong đó có trí, tầm, 3 giới phần, cần, niệm, định, là chi đạo; các chi đạo ấy trợ bốn danh uẩn thiện đồng sanh với chúng, gọi là thiện trợ thiện bằng đồ đạo duyên.

Sh trí (chi đạo chánh kiến) chỉ trợ cho 33 tâm thiện hợp trí và 37 sh hợp (trừ trí).

Giáo trình Duyên Hệ

Nhận xét: Đồ đạo duyên thiện trợ thiện có trong thời bình nhật - 30 cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

2/ Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng đồ đạo duyên (*kusalo dhammo abyākatassa dhammassa maggapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 8 chi đạo thiện → 17 sắc tâm đồng sanh.

Lý giải: Trong cõi ngũ uẩn, tâm thiện sanh khởi trợ tạo sắc tâm hành động trong tâm thiện ấy có 7 hoặc 8 chi đạo đồng trợ sanh sắc tâm, đó gọi là thiện trợ vô ký bằng đồ đạo duyên.

Nhận xét: Đồ đạo duyên thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật - 26 cõi ngũ uẩn - 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

3/ Pháp thiện trợ pháp thiện và vô ký bằng đồ đạo duyên (*kusalo dhammo kusalassa ca abyākatassa ca dhammānaṃ maggapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 8 chi đạo thiện → 37 tâm thiện + 38 sh, 17 sắc tâm.

Lý giải: Trong cõi ngũ uẩn, tâm thiện sanh khởi trợ tạo sắc tâm, trong tâm thiện ấy có 7 hoặc 8 chi đạo trợ các danh uẩn thiện tương ưng và đồng trợ cho sắc tâm, đó gọi là thiện trợ thiện và vô ký bằng đồ đạo duyên.

Nhận xét: Đồ đạo duyên thiện trợ thiện và vô ký có trong thời bình nhật - cõi ngũ uẩn - 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

4/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng đồ đạo duyên (*akusalo dhammo akusalassa dhammassa maggapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 4 chi đạo bất thiện (sh tà kiến, sh tầm, sh cần và sh nhất hành) → 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp.

Lý giải: Trong tâm bất thiện có 4 chi đạo là tà kiến, tà tư duy, tà tinh tấn và tà định. Khi tâm bất thiện sanh khởi có 4 sh đạo chi này trợ các danh uẩn tương ưng, gọi là bất thiện trợ bất thiện bằng đồ đạo duyên.

Nhận xét: Đồ đạo duyên bất thiện trợ bất thiện có trong thời bình nhật – 30 cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

5/ Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng đồ đạo duyên (*akusalo dhammo abyākatassa dhammassa maggapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 4 chi đạo bất thiện → 17 sắc tâm.

Lý giải: Trong cõi ngũ uẩn, tâm bất thiện trợ tạo sắc tâm đồng sanh, trong tâm bất thiện ấy có 4 chi đạo bất thiện cùng trợ tạo sắc tâm, đây gọi là bất thiện trợ vô ký bằng đồ đạo duyên.

Nhận xét: Đồ đạo duyên bất thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

Giáo trình Duyên Hệ

6/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện và vô ký bằng đồ đạo duyên (*akusalo dhammo akusalassa ca abyākatassa ca dhammānaṃ maggapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 4 chi đạo bất thiện → 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp, 17 sắc tâm.

Lý giải: Trong cõi ngũ uẩn, khi tâm bất thiện sanh khởi trợ sanh sắc tâm trong tâm bất thiện ấy có 4 chi đạo trợ các danh uẩn tương ưng và sắc tâm đồng sanh, đây gọi là bất thiện trợ bất thiện và vô ký bằng đồ đạo duyên.

Nhận xét: Đồ đạo duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký, có trong thời bình nhật - cõi ngũ uẩn - 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

7/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng đồ đạo duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa maggapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 8 chi đạo vô ký → 54 tâm vô ký hữu nhân + 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Lý giải:

Trong 18 tâm vô nhân cũng có sh tầm, sh cần và sh nhất hành nhưng không thành chi đạo. Do đó 8 chi đạo vô ký chỉ trợ cho 54 tâm vô ký hữu nhân tức là 17 tâm tố tịnh hảo và 37 tâm quả tịnh hảo.

Tâm tố tịnh hảo và tâm quả tịnh hảo hiệp thể chỉ có 5 chi đạo là sh trí, sh tầm, sh cần, sh niệm, và sh nhất hành.

Phần III – Duyên Hệ với câu Yếu tri

Tâm quả siêu thể mới có đủ 8 chi đạo vô ký là sh trí, sh tầm, 3 sh giới phần, sh cần, sh niệm và sh nhất hành.

Năm chi đạo vô ký tố tịnh hảo trợ các danh uẩn vô ký tương ưng, hoặc 5 chi đạo vô ký quả tịnh hảo hiệp thể trợ các danh uẩn tương ưng, hoặc 8 chi đạo vô ký quả siêu thể trợ các danh uẩn tương ưng, ba trường hợp đó gọi là vô ký danh trợ vô ký danh bằng đồ đạo duyên.

Năm chi đạo vô ký tố tịnh hảo trợ 17 sắc tâm, gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng đồ đạo duyên; 5 chi đạo vô ký quả tịnh hảo hiệp thể thời bình nhật, hay 8 chi đạo vô ký quả siêu thể trợ 15 sắc tâm, gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng đồ đạo duyên.

Thời tái tục cõi vui ngũ uẩn, 5 chi đạo vô ký quả tái tục ngũ uẩn trợ 20 sắc nghiệp tái tục, cũng gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng đồ đạo duyên.

Các trường hợp vô ký danh trợ vô ký sắc cũng có nghĩa là vô ký danh trợ vô ký danh và sắc bằng đồ đạo duyên.

Nhận xét: Đồ đạo duyên vô ký trợ vô ký có trong ba thời (tái tục, bình nhật và tử) – có trong cõi tứ uẩn và cõi ngũ uẩn – sanh cho 4 hạng phàm và 4 hạng thánh quả.

26 – Tương ưng duyên (sampayuttapaccaya) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 121 tâm + 52 sh → 121 tâm + 52 sh.

Tương ưng duyên có 3 câu yếu tri:

Giáo trình Duyên Hệ

1/ Pháp thiện trợ pháp thiện bằng tương ưng duyên (*kusalo dhammo kusalassa dhammassa sampayuttapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 37 tâm thiện + 38 sh hợp → 37 tâm thiện + 38 sh hợp.

Lý giải:

Một tâm thiện sanh khởi, trong sát-na ấy có 4 danh uẩn. Thọ uẩn thiện trợ cho tướng uẩn, hành uẩn và thức uẩn thiện bằng tương ưng duyên. Tướng uẩn thiện trợ cho thọ uẩn, hành uẩn và thức uẩn thiện bằng tương ưng duyên. Hành uẩn thiện trợ cho thọ uẩn, tướng uẩn và thức uẩn thiện bằng tương ưng duyên. Thức uẩn thiện trợ cho thọ uẩn, tướng uẩn và hành uẩn thiện bằng tương ưng duyên.

Tướng uẩn, hành uẩn và thức uẩn trợ cho thọ uẩn thiện bằng tương ưng duyên. Thọ uẩn, hành uẩn và thức uẩn trợ cho tướng uẩn thiện bằng tương ưng duyên. Thọ uẩn, tướng uẩn và thức uẩn trợ cho hành uẩn thiện bằng tương ưng duyên. Thọ uẩn, tướng uẩn và hành uẩn trợ cho thức uẩn thiện bằng tương ưng duyên.

Thọ uẩn và tướng uẩn thiện trợ cho hành uẩn và thức uẩn thiện bằng tương ưng duyên. Hành uẩn và thức uẩn thiện trợ cho thọ uẩn và tướng uẩn thiện bằng tương ưng duyên...

Như vậy khi tâm thiện sanh, một uẩn trợ ba uẩn, ba uẩn trợ một uẩn, hai uẩn trợ hai uẩn... bằng tương ưng duyên.

Nhận xét: Tương ưng duyên thiện trợ thiện có trong thời bình nhật - 30 cõi hữu tâm - 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

Phần III – Duyên Hệ với câu Yếu tri

2/ Pháp bất thiện trợ pháp bất thiện bằng tương ưng duyên (*akusalo dhammo akusalassa dhammassa sampayuttapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp → 12 tâm bất thiện + 27 sh hợp.

Lý giải: Một tâm bất thiện sanh khởi trong sát-na ấy có 4 danh uẩn. một trợ ba, ba trợ một, hai trợ hai. Như là:

Thọ uẩn bất thiện trợ cho tướng uẩn, hành uẩn và thức uẩn bất thiện đồng sanh bằng tương ưng duyên. Tướng uẩn bất thiện trợ cho thọ uẩn, hành uẩn và thức uẩn bất thiện đồng sanh bằng tương ưng duyên. Hành uẩn bất thiện trợ cho thọ uẩn, tướng uẩn và thức uẩn bất thiện đồng sanh bằng tương ưng duyên. Thức uẩn bất thiện trợ cho thọ uẩn, tướng uẩn và hành uẩn bất thiện đồng sanh bằng tương ưng duyên.

Tướng uẩn, hành uẩn và thức uẩn bất thiện trợ cho thọ uẩn bất thiện đồng sanh bằng tương ưng duyên. Thọ uẩn, hành uẩn và thức uẩn bất thiện trợ cho tướng uẩn bất thiện đồng sanh bằng tương ưng duyên. Thọ uẩn, tướng uẩn và thức uẩn bất thiện trợ cho hành uẩn bất thiện đồng sanh bằng tương ưng duyên. Thọ uẩn, tướng uẩn và hành uẩn bất thiện trợ cho thức uẩn bất thiện đồng sanh bằng tương ưng duyên.

Thọ uẩn và tướng uẩn bất thiện trợ cho hành uẩn và thức uẩn bất thiện đồng sanh bằng tương ưng duyên. Hành uẩn và thức uẩn bất thiện trợ cho thọ uẩn và tướng uẩn bất thiện đồng sanh bằng tương ưng duyên...

Giáo trình Duyên Hệ

Nhận xét: Tương ứng duyên bất thiện trợ bất thiện có trong thời bình nhật – cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

3/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng tương ứng duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa sampayuttapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 72 tâm vô ký + 38 sh → 72 tâm vô ký + 38 sh.

Lý giải: 72 tâm vô ký là gồm 52 tâm quả và 20 tâm tố (*kiriya-citta*). Trong một sát-na tâm vô ký sanh khởi có 4 danh uẩn đồng sanh. Thọ uẩn vô ký là sh thọ, tướng uẩn vô ký là sh tướng, hành uẩn vô ký là 36 sh ngoài ra thọ - tướng, thức uẩn vô ký là tâm quả hay tâm tố.

Thọ uẩn vô ký trợ cho tướng uẩn, hành uẩn và thức uẩn vô ký bằng tương ứng duyên. Tướng uẩn vô ký trợ cho thọ uẩn, hành uẩn và thức uẩn vô ký bằng tương ứng duyên. Hành uẩn vô ký trợ cho thọ uẩn, tướng uẩn và thức uẩn vô ký bằng tương ứng duyên. Thức uẩn vô ký trợ cho thọ uẩn, tướng uẩn và hành uẩn vô ký bằng tương ứng duyên.

Tướng uẩn, hành uẩn và thức uẩn vô ký trợ cho thọ uẩn vô ký bằng tương ứng duyên. Thọ uẩn, hành uẩn và thức uẩn vô ký trợ cho tướng uẩn vô ký bằng tương ứng duyên. Thọ uẩn, tướng uẩn và thức uẩn vô ký trợ cho hành uẩn vô ký bằng tương ứng duyên. Thọ uẩn, tướng uẩn và hành uẩn vô ký trợ cho thức uẩn vô ký bằng tương ứng duyên.

Thọ uẩn và tướng uẩn vô ký trợ cho hành uẩn và thức uẩn vô ký bằng tương ưng duyên. Hành uẩn và thức uẩn vô ký trợ cho thọ uẩn và tướng uẩn vô ký bằng tương ưng duyên...

Nhận xét: Tương ưng duyên vô ký trợ vô ký có trong ba thời (tục sinh, bình nhật và tử) – 30 cõi hữu tâm – 4 hạng phàm và 4 hạng thánh quả.

27 – Câu sanh bất tương ưng duyên (sahajātavippayuttapaccaya) với câu yếu tri

Chi pháp tổng quát: 107 tâm + 52 sh (trừ ngũ song thức và 4 quả vô sắc), sắc ý vật tái tục → 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục, 15 tâm quả tái tục + 35 sh.

Câu sanh bất tương ưng duyên có 3 câu yếu tri:

1/ Pháp thiện trợ pháp vô ký bằng câu sanh bất tương ưng duyên (*kusalo dhammo abyākatassa dhammassa sahajātavippayuttapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 37 tâm thiện + 38 sh → 17 sắc tâm.

Lý giải: Pháp thiện trợ pháp vô ký là danh trợ sắc chỉ có trong cõi ngũ uẩn; trong cõi ngũ uẩn các uẩn thiện sanh khởi trợ sắc tâm hành động, gọi là pháp thiện trợ pháp vô ký bằng câu sanh bất tương ưng duyên.

Nhận xét: Câu sanh bất tương ưng duyên thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 7 hạng thánh hữu học.

Giáo trình Duyên Hệ

2/ Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng câu sanh bất tương ưng duyên (*akusalo dhammo abyākatassa dhammassa saḥajātavippayuttapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 12 tâm bất thiện + 27 sh → 17 sắc tâm.

Lý giải: Pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng câu sanh bất tương ưng đây là danh trợ sắc nên chỉ có trong cõi ngũ uẩn. Trong cõi ngũ uẩn các uẩn bất thiện sanh khởi trợ tạo sắc tâm hành động, gọi là pháp bất thiện trợ pháp vô ký bằng câu sanh bất tương ưng duyên.

Nhận xét: Câu sanh bất tương ưng duyên bất thiện trợ vô ký có trong thời bình nhật – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 3 hạng thánh quả hữu học.

3/ Pháp vô ký trợ pháp vô ký bằng câu sanh bất tương ưng duyên (*abyākato dhammo abyākatassa dhammassa saḥajātavippayuttapaccayena paccayo*).

Chi pháp: 58 tâm vô ký (trừ ngũ song thức và 4 quả vô sắc) + 38 sh; ý vật tái tục → 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục, 15 tâm quả tái tục ngũ uẩn + 35 sh.

Lý giải:

Trong thời bình nhật cõi ngũ uẩn, các uẩn vô ký tố (20 tâm tố + 35 sh) sanh khởi trợ tạo 17 sắc tâm, gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng câu sanh bất tương ưng duyên.

Phần III – Duyên Hệ với câu Yếu tri

Thời bình nhật cõi ngũ uẩn, các uẩn vô ký quả (trừ ngũ song thức và 4 tâm quả vô sắc) trợ tạo 15 sắc tâm, gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng câu sanh bất tương ưng duyên.

Thời tái tục cõi ngũ uẩn, các uẩn quả tái tục ngũ uẩn (15 tâm quả tái tục ngũ uẩn + 35 sh) trợ giúp 20 sắc nghiệp tái tục, gọi là vô ký danh trợ vô ký sắc bằng câu sanh bất tương ưng duyên.

Thời tái tục cõi ngũ uẩn, sắc ý vật tái tục trợ giúp 15 tâm quả tái tục ngũ uẩn + 35 sh, gọi là vô ký sắc trợ vô ký danh bằng câu sanh bất tương ưng duyên.

Nhận xét: Câu sanh bất tương ưng duyên vô ký trợ vô ký có trong 3 thời – cõi ngũ uẩn – 4 hạng phàm và 4 hạng thánh quả.



PHẦN IV – DUYÊN HỆ VỚI CÁCH TẤU HỢP



Cách tấu hợp (*sabhāga*) trong duyên hệ là tìm ra những duyên khác có chi pháp trùng hợp với duyên gốc theo câu yếu tri.

1. Tấu Hợp Nhân Duyên (*Hetusabhāga*)

Duyên gốc:

Nhân duyên → 6 nhân trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh hợp (trừ sh si trong tâm si), 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục hữu nhân.

Nhân duyên theo tam đề thiện có 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Duyên ngọn là duyên tấu hợp của duyên gốc. Có 11 duyên tấu hợp với nhân duyên là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, tương ưng duyên, hổ tương duyên, dị thực quả duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Nhân duyên, thiện trợ thiện – “3 nhân thiện trợ 37 tâm thiện với 38 sh hợp”.

Trường hợp này có 9 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên thiện trợ thiện, là “3 nhân thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 2) *Câu sanh y duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 5) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên thiện trợ thiện là “sh trí (thẩm trưởng) trợ 33 tâm thiện hợp trí cùng 37 sh (trừ trí)”
- 6) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên thiện trợ thiện là “sh trí (tuệ quyền) trợ 33 tâm thiện hợp trí cùng 37 sh (trừ trí)”
- 7) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên thiện trợ thiện là “sh trí (chánh kiến) trợ 33 tâm thiện hợp trí cùng 37 sh (trừ trí)”
- 8) *Tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên thiện trợ thiện là “3 nhân thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 9) *Hổ tương duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên thiện trợ thiện là “3 nhân thiện trợ 37 tâm thiện và 38 sh hợp”.

Phần IV - Duyên Hệ với cách Tấu hợp

2/ Nhân duyên, thiện trợ vô ký - “3 nhân thiện trợ 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 8 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên thiện trợ vô ký, là “3 nhân thiện trợ 17 sắc tâm”
- 2) *Câu sanh y duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh bất tương ưng duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 5) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 6) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên thiện trợ vô ký là “sh trí (thẩm trưởng) trợ 17 sắc tâm”
- 7) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên là “sh trí (tuệ quyền, vị tri quyền, dĩ tri quyền, cụ tri quyền) trợ 17 sắc tâm”
- 8) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên thiện trợ vô ký là “sh trí (chánh kiến) trợ 17 sắc tâm”.

3/ Nhân duyên, thiện trợ thiện và vô ký - “3 nhân thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 7 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên thiện trợ thiện và vô ký là “3 nhân thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp và 17 sắc tâm”
- 2) *Câu sanh y duyên* cũng giống vậy

Giáo trình Duyên Hệ

- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 5) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên thiện trợ thiện và vô ký là “sh trí trợ 33 tâm thiện hợp trí cùng 37 sh (trừ trí), và 17 sắc tâm”
- 6) *Câu sanh quyền duyên* cũng giống vậy
- 7) *Đồ đạo duyên* cũng giống vậy.

4/ Nhân duyên, bất thiện trợ bất thiện – “3 nhân bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

Trường hợp này có 6 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên bất thiện trợ bất thiện là “3 nhân bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”
- 2) *Câu sanh y duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 5) *Tương ưng duyên* cũng giống vậy
- 6) *Hỗ tương duyên* cũng giống vậy.

5/ Nhân duyên, bất thiện trợ vô ký – “3 nhân bất thiện trợ 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 5 duyên tấu hợp:

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 1) *Câu sanh duyên có chi pháp tấu hợp với nhân duyên bất thiện trợ vô ký là “3 nhân bất thiện trợ 17 sắc tâm”*
- 2) *Câu sanh y duyên cũng giống vậy*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên cũng giống vậy*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên cũng giống vậy*
- 5) *Câu sanh bất tương ưng duyên cũng giống vậy.*

6/ Nhân duyên, bất thiện trợ bất thiện và vô ký – “3 nhân bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp và 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 4 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên có chi pháp tấu hợp với nhân duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “3 nhân bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, và 17 sắc tâm”*
- 2) *Câu sanh y duyên cũng giống vậy*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên cũng giống vậy*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên cũng giống vậy.*

7/ Nhân duyên, vô ký trợ vô ký “3 nhân vô ký trợ 54 tâm vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp, và 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”.

Trường hợp này có 11 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên có chi pháp tấu hợp với nhân duyên vô ký trợ vô ký là “3 nhân vô ký trợ 54 tâm vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp, và 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”*

Giáo trình Duyên Hệ

- 2) *Câu sanh y duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 5) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên vô ký trợ vô ký là “sh trí trợ 20 tâm quả siêu thế, 13 tâm tố hợp trí cùng 37 sh hợp (trừ trí), và 17 sắc tâm”
- 6) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên vô ký trợ vô ký là “sh trí trợ 46 tâm vô ký hợp trí cùng 37 sh hợp (trừ trí), và 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 7) *Đồ đạo duyên* cũng giống vậy
- 8) *Câu sanh bất tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên vô ký trợ vô ký là “3 nhân vô ký trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 9) *Tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên vô ký trợ vô ký là “3 nhân vô ký trợ 54 tâm vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp”
- 10) *Hỗ tương duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên vô ký trợ vô ký là “3 nhân vô ký trợ 54 tâm vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp và sắc ý vật tái tục”
- 11) *Dị thực quả duyên* có chi pháp tấu hợp với nhân duyên vô ký trợ vô ký là “3 nhân vô ký quả trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh hợp, và 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”.

2. Tấu Hợp Cảnh Duyên (*Ārammaṇasabhāga*)

Duyên gốc:

Cảnh duyên → 121 tâm với 52 sh hợp, 28 sắc pháp, níp-bàn, và chế định trợ cho 121 tâm cùng 52 sh hợp.

Cảnh duyên theo tam đề thiện có 9 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ bất thiện, thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ thiện, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký, vô ký trợ thiện, vô ký trợ bất thiện.

Duyên ngọn:

Có 11 duyên thuộc giống cảnh (*ārammaṇajāti*) tấu hợp với cảnh duyên là cảnh trưởng duyên, cảnh cận y duyên, vật cảnh tiền sanh trưởng duyên, vật cảnh tiền sanh y duyên, vật cảnh tiền sanh duyên, vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên, vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, vật cảnh tiền sanh bất ly duyên, cảnh tiền sanh duyên, cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, cảnh tiền sanh bất ly duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Cảnh duyên, thiện trợ thiện – “32 tâm thiện (trừ tứ đạo) với 38 sh hợp trợ 8 tâm thiện dục giới, tâm thiện thức vô biên xứ, tâm thiện phi tướng phi phi tướng xứ, tâm thông thiện, cùng 33 sh hợp (trừ sh giới phần và vô lượng phần)”.

Trường hợp này có 2 duyên tấu hợp:

Giáo trình Duyên Hệ

- 1) *Cảnh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh duyên thiện trợ thiện là “32 tâm thiện cùng 38 sh hợp trợ cho 8 tâm thiện dục giới cùng 33 sh hợp (trừ giới phần và vô lượng phần)”
- 2) *Cảnh cận y duyên* cũng giống vậy.

2/ Cảnh duyên, thiện trợ bất thiện – “17 tâm thiện hiệp thể với 38 sh hợp trợ cho 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

Trường hợp này có 2 duyên tấu hợp:

- 1) *Cảnh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh duyên thiện trợ bất thiện là “17 tâm thiện hiệp thể cùng 38 sh trợ cho 8 tâm tham với 22 sh hợp”
- 2) *Cảnh cận y duyên* cũng giống vậy.

3/ Cảnh duyên, thiện trợ vô ký – “37 tâm thiện với 38 sh hợp trợ cho 10 tâm tố dục ý thức giới, 11 tâm na cảnh, 1 tâm thông tố, 2 tâm vô ký thức vô biên xứ, 2 tâm vô ký phi tướng phi phi tướng xứ, cùng 33 sh hợp các tâm ấy”.

Trường hợp này có 2 duyên tấu hợp:

- 1) *Cảnh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh duyên thiện trợ vô ký là “5 tâm tứ đạo cùng 36 sh hợp trợ cho 4 tâm đại tố hợp trí cùng 33 sh hợp (trừ giới phần và vô lượng phần)”
- 2) *Cảnh cận y duyên* cũng giống vậy.

4/ Cảnh duyên, bất thiện trợ bất thiện – “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp trợ cho 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

Trường hợp này có 2 duyên tấu hợp:

- 1) *Cảnh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh duyên bất thiện trợ bất thiện là “8 tâm tham cùng 22 sh hợp trợ cho 8 tâm tham với 22 sh hợp”
- 2) *Cảnh cận y duyên* cũng giống vậy.

5/ Cảnh duyên, bất thiện trợ thiện.

Trường hợp này không có duyên tấu hợp.

6/ Cảnh duyên, bất thiện trợ vô ký.

Trường hợp này không có duyên tấu hợp.

7/ Cảnh duyên, vô ký trợ vô ký – “72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, và 28 sắc pháp, níp-bàn trợ cho 20 tâm quả siêu thế, 23 tâm quả dục giới, 11 tâm tố dục giới, 1 tâm tố thức vô biên xứ, 1 tâm tố phi tướng phi phi tướng xứ, 1 tâm thông tố, cùng 36 sh hợp”.

Trường hợp này có 10 duyên tấu hợp:

- 1) *Cảnh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh duyên vô ký trợ vô ký là “5 tâm tứ quả với 36 sh hợp, níp-bàn, trợ cho 4 tâm đại tố hợp trí, 20 tâm quả siêu thế, cùng 36 sh hợp các tâm ấy”
- 2) *Cảnh cận y duyên* cũng giống vậy

Giáo trình Duyên Hệ

- 3) *Vật cảnh tiền sanh y duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh duyên vô ký trợ vô ký là “sắc ý vật cận tử trợ 10 tâm tố dục ý thức giới, 11 tâm na cảnh, 1 tâm thông tố, cùng 33 sh hợp các tâm ấy”
- 4) *Vật cảnh tiền sanh duyên* cũng giống vậy
- 5) *Vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên* cũng giống vậy
- 6) *Vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 7) *Vật cảnh tiền sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 8) *Cảnh tiền sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh duyên vô ký trợ vô ký là “18 sắc rõ hiện tại trợ 11 tâm tố dục giới, 11 tâm na cảnh ngũ song thức, 2 tâm tiếp thâu, 1 tâm thông tố, cùng 33 sh hợp các tâm ấy”
- 9) *Cảnh tiền sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 10) *Cảnh tiền sanh bất ly duyên* cũng giống vậy.

8/ Cảnh duyên, vô ký trợ thiện – “47 tâm quả (trừ 5 tâm tứ quả), 20 tâm tố, cùng 38 sh hợp, 28 sắc pháp, níp-bàn trợ cho 8 tâm đại thiện, 1 tâm thông thiện, 20 tâm đạo, cùng 36 sh hợp các tâm ấy”.

Trường hợp này có 10 duyên tấu hợp:

- 1) *Cảnh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh duyên vô ký trợ thiện là “15 tâm quả hữu học cùng 36 sh hợp, níp-bàn, trợ cho 4 tâm đại thiện hợp trí, 20 tâm đạo, cùng 36 sh hợp”
- 2) *Cảnh cận y duyên* cũng giống vậy

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 3) *Vật cảnh tiền sanh y duyên có chi pháp tấu hợp với cảnh duyên vô ký trợ thiện là “sắc ý vật cận tử trợ cho 8 tâm đại thiện, 1 tâm thông thiện, cùng 33 sh hợp”*
- 4) *Vật cảnh tiền sanh duyên cũng giống vậy*
- 5) *Vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên cũng giống vậy*
- 6) *Vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên cũng giống vậy*
- 7) *Vật cảnh tiền sanh bất ly duyên cũng giống vậy*
- 8) *Cảnh tiền sanh duyên có chi pháp tấu hợp với cảnh duyên vô ký trợ thiện là “18 sắc rõ thành cảnh hiện tại trợ cho 8 tâm đại thiện, 1 tâm thông thiện, cùng 33 sh hợp”*
- 9) *Cảnh tiền sanh hiện hữu duyên cũng giống vậy*
- 10) *Cảnh tiền sanh bất ly duyên cũng giống vậy.*

9/ Cảnh duyên, vô ký trợ bất thiện – “32 tâm quả hiệp thế, 20 tâm tố, cùng 35 sh hợp, 28 sắc pháp, trợ cho 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

Trường hợp này có 11 duyên tấu hợp:

- 1) *Cảnh trưởng duyên có chi pháp tấu hợp với cảnh duyên vô ký trợ bất thiện là “31 tâm quả hiệp thế (trừ thân thức thọ khổ), 20 tâm tố, cùng 35 sh hợp, 18 sắc rõ thành cảnh tốt, trợ cho 8 tâm tham cùng 22 sh hợp”*
- 2) *Cảnh cận y duyên cũng giống vậy*
- 3) *Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên có chi pháp tấu hợp với cảnh duyên vô ký trợ bất thiện là “sắc ý vật cận tử thành cảnh tốt trợ cho 8 tâm tham cùng 22 sh hợp”*

Giáo trình Duyên Hệ

- 4) *Vật cảnh tiền sanh y duyên có chi pháp tấu hợp với cảnh duyên vô ký trợ bất thiện là “sắc ý vật cận tử thành cảnh thường trợ cho 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”*
- 5) *Vật cảnh tiền sanh duyên cũng giống vậy*
- 6) *Vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên cũng giống vậy*
- 7) *Vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên cũng giống vậy*
- 8) *Vật cảnh tiền sanh bất ly duyên cũng giống vậy*
- 9) *Cảnh tiền sanh duyên có chi pháp tấu hợp với cảnh duyên vô ký trợ bất thiện là “18 sắc rõ thành cảnh hiện tại trợ cho 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”*
- 10) *Cảnh tiền sanh hiện hữu duyên cũng giống vậy*
- 11) *Cảnh tiền sanh bất ly duyên cũng giống vậy.*

3. Tấu Hợp Cảnh Trường Duyên (*Ārammañādhīpatisabhāga*)

Duyên gốc:

Cảnh trường duyên → 116 tâm (trừ 2 tâm sân, 2 tâm si, 1 thân thức thọ khổ) cùng 47 sh hợp (trừ 4 sh sân phần, 1 sh hoài nghi), 18 sắc rõ thành cảnh tốt, níp-bàn, trợ cho 40 tâm siêu thế, 4 tâm đại tố hợp trí, 8 tâm đại thiện, 8 tâm tham, cùng 45 sh hợp các tâm (trừ sh sân phần, sh hoài nghi và 2 sh vô lượng phần).

Cảnh trường duyên theo tam đề thiện có 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ bất thiện, thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký, vô ký trợ thiện, vô ký trợ bất thiện.

Duyên ngon:

Có 11 duyên trong giống cảnh (*ārammaṇajāti*) tấu hợp với cảnh trường duyên là cảnh duyên, cảnh cận y duyên, cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, cảnh tiền sanh bất ly duyên, cảnh tiền sanh duyên, vật cảnh tiền sanh duyên, vật cảnh tiền sanh y duyên, vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, vật cảnh tiền sanh bất ly duyên, vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên, vật cảnh tiền sanh trường duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Cảnh trường duyên, thiện trợ thiện – “32 tâm thiện (trừ tâm tứ đạo) cùng 38 sh hợp, trợ cho 8 tâm đại thiện cùng 33 sh hợp (trừ 3 sh giới phần và 2 sh vô lượng phần)”.

Trường hợp này có 2 duyên tấu hợp:

- 1) *Cảnh duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh trường duyên thiện trợ thiện là “32 tâm thiện (trừ tứ đạo) cùng 38 sh hợp trợ cho 8 tâm đại thiện cùng 33 sh hợp (trừ giới phần và vô lượng phần)”
- 2) *Cảnh cận y duyên* cũng giống vậy.

2/ Cảnh trường duyên, thiện trợ bất thiện – “17 tâm thiện hiệp thế cùng 38 sh hợp trợ cho 8 tâm tham cùng 22 sh hợp”.

Trường hợp này có 2 duyên tấu hợp:

Giáo trình Duyên Hệ

- 1) *Cảnh duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh tướng duyên thiện trợ bất thiện là “17 tâm thiện hiệp thể cùng 38 sh hợp trợ cho 8 tâm tham cùng 22 sh hợp”
- 2) *Cảnh cận y duyên* cũng giống vậy.

3/ Cảnh trưởng duyên, thiện trợ vô ký - “5 tâm tứ đạo cùng 36 sh hợp cho 4 tâm đại tố hợp trí cùng 33 sh hợp”.

Trường hợp này có 2 duyên tấu hợp:

- 1) *Cảnh duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh trưởng duyên thiện trợ vô ký là “5 tâm tứ đạo cùng 36 sh hợp trợ cho 4 tâm đại tố hợp trí cùng 36 sh hợp”
- 2) *Cảnh cận y duyên* cũng giống vậy.

4/ Cảnh trưởng duyên, bất thiện trợ bất thiện - “8 tâm tham cùng 22 sh hợp trợ cho 8 tâm tham cùng 22 sh hợp”.

Trường hợp này có 2 duyên tấu hợp:

- 1) *Cảnh duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh trưởng duyên bất thiện trợ bất thiện là “8 tâm tham cùng 22 sh hợp trợ cho 8 tâm tham cùng 22 sh hợp”
- 2) *Cảnh cận y duyên* cũng giống vậy.

5/ Cảnh trưởng duyên, vô ký trợ vô ký - “5 tâm tứ quả cùng 36 sh hợp, và níp-bàn trợ cho 4 tâm đại tố hợp trí, 20 tâm quả siêu thế, cùng 36 sh hợp”.

Trường hợp này có 2 duyên tấu hợp:

Phần IV - Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 1) *Cảnh duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh trưởng duyên vô ký trợ vô ký là “5 tâm tứ quả cùng 36 sh hợp, và níp-bàn trợ cho 4 tâm đại tổ hợp trí, 20 tâm quả siêu thế, cùng 36 sh hợp”
- 2) *Cảnh cận y duyên* cũng giống vậy.

6/ Cảnh trưởng duyên, vô ký trợ thiện - “15 tâm quả hữu học cùng 36 sh hợp, và níp-bàn trợ cho 4 tâm đại thiện hợp trí, 20 tâm đạo, cùng 36 sh hợp”.

Trường hợp này có 2 duyên tấu hợp:

- 1) *Cảnh duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh trưởng duyên vô ký trợ thiện là “15 tâm quả hữu học cùng 36 sh hợp, và níp-bàn trợ cho 4 tâm đại thiện hợp trí, 20 tâm đạo, cùng 36 sh hợp”
- 2) *Cảnh cận y duyên* cũng giống vậy.

7/ Cảnh trưởng duyên, vô ký trợ bất thiện - “31 tâm quả hiệp thế (trừ thân thức thọ khổ), 20 tâm tố, cùng 35 sh hợp, và 18 sắc rõ thành cảnh tốt trợ cho 8 tâm tham cùng 22 sh hợp”.

Trường hợp này có 11 duyên tấu hợp:

- 1) *Cảnh duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh trưởng duyên vô ký trợ bất thiện là “31 tâm quả hiệp thế phi khổ, 20 tâm tố, cùng 35 sh hợp, và 18 sắc rõ thành cảnh tốt trợ cho 8 tâm tham cùng 22 sh hợp”
- 2) *Cảnh cận y duyên* cũng giống vậy

Giáo trình Duyên Hệ

- 3) *Cảnh tiền sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh trưởng duyên vô ký trợ bất thiện là “18 sắc rõ thành cảnh tốt trợ 8 tâm tham cùng 22 sh hợp”
- 4) *Cảnh tiền sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 5) *Cảnh tiền sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 6) *Vật cảnh tiền sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh trưởng duyên vô ký trợ bất thiện là “sắc ý vật cận tử thành cảnh tốt trợ 8 tâm tham cùng 22 sh”
- 7) *Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên* cũng giống vậy
- 8) *Vật cảnh tiền sanh y duyên* cũng giống vậy
- 9) *Vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 10) *Vật cảnh tiền sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 11) *Vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên* cũng giống vậy.

4. Tấu Hợp Câu Sanh Trưởng Duyên (Sahajātādhīpatisabhāga)

Duyên gốc:

Câu sanh trưởng duyên – 4 trưởng (sh dục, sh cần, sh trí và 84 tâm đồng lực đa nhân) trợ cho 84 tâm đồng lực đa nhân cùng 51 sh (trừ sh hoài nghi và pháp đang làm trưởng), và 17 sắc tâm.

Câu sanh trưởng duyên theo tam đề thiện có 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ bất thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

Duyên ngon:

Có 12 duyên trong giống câu sanh (*sahajātajāti*) tấu hợp với câu sanh trưởng duyên là nhân duyên, câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, câu sanh quyền duyên, danh vật thực duyên, đồ đạo duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Câu sanh trưởng duyên, thiện trợ thiện - “4 trưởng thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh (trừ pháp đang làm trưởng)”.

Trường hợp này có 10 duyên tấu hợp:

- 1) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên thiện trợ thiện là “sh trí trợ 33 tâm thiện tam nhân cùng 37 sh hợp (trừ trí)”
- 2) *Câu sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên thiện trợ thiện là “tâm thiện, sh dục, sh cần và sh trí trợ cho 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 3) *Câu sanh y duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 5) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 6) *Tương ưng duyên* cũng giống vậy
- 7) *Hỗ tương duyên* cũng giống vậy

Giáo trình Duyên Hệ

- 8) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên thiện trợ thiện là “37 tâm thiện trợ 38 sh hợp”
- 9) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên thiện trợ thiện là “tâm thiện, sh cần, sh trí trợ cho 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 10) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên thiện trợ thiện là “sh cần và sh trí trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”.

2/ Câu sanh trưởng duyên, thiện trợ vô ký - “4 trưởng thiện trợ 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 9 duyên tấu hợp:

- 1) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên thiện trợ vô ký là “sh trí trợ 17 sắc tâm”
- 2) *Câu sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên thiện trợ vô ký là “tâm thiện, sh dục, sh cần và sh trí trợ cho 17 sắc tâm”
- 3) *Câu sanh y duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 5) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 6) *Câu sanh bất tương ưng duyên* cũng giống vậy
- 7) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên thiện trợ vô ký là “37 tâm thiện trợ 17 sắc tâm”

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 8) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên thiện trợ vô ký là “37 tâm thiện, sh cần, sh trí trợ 17 sắc tâm”
- 9) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên thiện trợ vô ký là “sh cần và sh trí trợ 17 sắc tâm”.

3/ Câu sanh trưởng duyên, thiện trợ thiện và vô ký – “4 trưởng thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, và 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 8 duyên tấu hợp:

- 1) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên thiện trợ thiện và vô ký là “sh trí trợ 33 tâm thiện tam nhân cùng 37 sh hợp (trừ trí), 17 sắc tâm”
- 2) *Câu sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên thiện trợ thiện và vô ký là “tâm thiện, sh dục, sh cần và sh trí trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm”
- 3) *Câu sanh y duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 5) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 6) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên thiện trợ thiện và vô ký là “37 tâm thiện trợ 38 sh và 17 sắc tâm”
- 7) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên thiện trợ thiện và vô ký là “37 tâm thiện, sh cần và sh trí trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm”

Giáo trình Duyên Hệ

- 8) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên thiện trợ thiện và vô ký là “sh cần và sh trí trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm”.

4/ Câu sanh trưởng duyên, bất thiện trợ bất thiện – “3 trưởng bất thiện (tâm bất thiện, sh dục hợp tâm bất thiện, sh cần hợp tâm bất thiện) trợ 10 tâm bất thiện nhị nhân cùng 26 sh hợp (trừ sh hoài nghi)”.

Trường hợp này có 9 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên bất thiện trợ bất thiện là “tâm bất thiện nhị nhân, sh dục và sh cần trợ 10 tâm bất thiện nhị nhân cùng 26 sh hợp (trừ hoài nghi)”
- 2) *Câu sanh y duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 5) *Hổ tương duyên* cũng giống vậy
- 6) *Tương ưng duyên* cũng giống vậy
- 7) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên bất thiện trợ bất thiện là “10 tâm bất thiện nhị nhân trợ 26 sh (trừ hoài nghi)”
- 8) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên bất thiện trợ bất thiện là “sh cần, tâm bất thiện nhị nhân trợ 10 tâm bất thiện nhị nhân cùng 26 sh (trừ hoài nghi)”

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 9) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên bất thiện trợ bất thiện là “sh cần trợ 10 tâm bất thiện nhị nhân cùng 25 sh (trừ nghi và cần)”.

5/ Câu sanh trưởng duyên, bất thiện trợ vô ký – “3 trưởng bất thiện trợ 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 8 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên bất thiện trợ vô ký là “tâm bất thiện, sh dục và sh cần trợ 17 sắc tâm”
- 2) *Câu sanh y duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 5) *Câu sanh bất tương ưng duyên* cũng giống vậy
- 6) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên bất thiện trợ vô ký là “10 tâm bất thiện nhị nhân trợ 17 sắc tâm”
- 7) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên bất thiện trợ vô ký là “sh cần, 10 tâm bất thiện nhị nhân trợ 17 sắc tâm”
- 8) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên bất thiện trợ vô ký là “sh cần trợ 17 sắc tâm”.

Giáo trình Duyên Hệ

6/ Câu sanh trưởng duyên, bất thiện trợ bất thiện và vô ký - “3 trưởng bất thiện trợ 10 tâm bất thiện nhị nhân cùng 26 sh (trừ hoài nghi), 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 7 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “tâm bất thiện nhị nhân, sh dục, sh cần trợ 10 tâm bất thiện nhị nhân cùng 26 sh hợp, 17 sắc tâm”
- 2) *Câu sanh y duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 5) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “tâm bất thiện nhị nhân trợ 26 sh hợp, và 17 sắc tâm”
- 6) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “sh cần, tâm bất thiện nhị nhân trợ 10 tâm bất thiện nhị nhân cùng 26 sh hợp, 17 sắc tâm”
- 7) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “sh cần trợ 10 tâm bất thiện nhị nhân cùng 26 sh hợp”.

7/ Câu sanh trưởng duyên, vô ký trợ vô ký - “4 trưởng vô ký (sh dục, sh cần, sh trí, tâm đồng lực vô ký hữu nhân) trợ 20 tâm quả siêu thế, 17 tâm tố hữu nhân cùng 38 sh hợp các tâm vô ký hữu nhân, và 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 12 duyên tấu hợp:

Phần IV - Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 1) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên vô ký trợ vô ký là “sh trí trợ 33 tâm đồng lực vô ký tam nhân cùng 37 sh hợp (trừ sh trí), 17 sắc tâm”
- 2) *Câu sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên vô ký trợ vô ký là “sh dục, sh cần, sh trí, tâm đồng lực vô ký hữu nhân trợ 37 tâm đồng lực vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp, và 17 sắc tâm”
- 3) *Câu sanh y duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 5) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 6) *Hỗ tương duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên vô ký trợ vô ký là “sh dục, sh cần, sh trí và tâm đồng lực vô ký hữu nhân trợ 37 tâm đồng lực vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp”
- 7) *Tương ưng duyên* cũng giống vậy
- 8) *Câu sanh bất tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên vô ký trợ vô ký là “sh dục, sh cần, sh trí và tâm đồng lực vô ký hữu nhân trợ 17 sắc tâm”
- 9) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên vô ký trợ vô ký là “tâm đồng lực vô ký hữu nhân trợ 38 sh hợp, 17 sắc tâm”
- 10) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên vô ký trợ vô ký là “sh cần, sh trí và tâm đồng lực vô ký hữu nhân trợ 37 tâm đồng lực vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp, và 17 sắc tâm”
- 11) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên vô ký trợ vô ký là “sh cần, sh trí trợ 37 tâm đồng lực vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp, và 17 sắc tâm”

Giáo trình Duyên Hệ

12) *Dị thực quả duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh trưởng duyên vô ký trợ vô ký là “sh dục, sh cần, sh trí và tâm đồng lực vô ký hữu nhân trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 36 sh hợp, và 15 sắc tâm quả”.

5. Tấu Hợp Vật Cảnh Tiền Sanh Trưởng Duyên (*Vatthārammaṇapurejātādhīpatisabhāga*)

Duyên gốc:

Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên – sắc ý vật cận tử thành cảnh tốt trợ 8 tâm tham cùng 22 sh là đồng lực trong lộ ý môn cận tử.

Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên theo tam đề thiện chỉ có 1 câu yếu tri là vô ký trợ bất thiện.

Duyên ngọn:

Có 11 duyên trong giống cảnh (*ārammaṇajāti*) tấu hợp với vật cảnh tiền sanh trưởng duyên là cảnh duyên, cảnh trưởng duyên, cảnh cận y duyên, cảnh tiền sanh duyên, cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, cảnh tiền sanh bất ly duyên, vật cảnh tiền sanh duyên, vật cảnh tiền sanh y duyên, vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, vật cảnh tiền sanh bất ly duyên, vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

- Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên – “sắc ý vật cận tử thành cảnh tốt trợ 8 tâm tham cùng 22 sh lộ ý cận tử”.

Cả 11 duyên đồng giống cảnh có chi pháp tấu hợp với vật cảnh tiền sanh trưởng duyên vô ký trợ bất thiện là “sắc ý vật cận tử trợ 8 tâm tham cùng 22 sh hợp”.

6. Tấu Hợp Vô Gian Duyên
(*Anantarasabhāga*)

Duyên gốc:

Vô gián duyên – 121 tâm cùng 52 sh hợp là sát-na trước (trừ tâm tử của bậc A-la-hán) trợ 121 tâm cùng 52 sh hợp là sát-na sau (kể cả tâm tử của bậc A-la-hán).

Vô gián duyên theo tam đề thiện có 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký, vô ký trợ thiện, vô ký trợ bất thiện.

Duyên ngọn:

Có 6 duyên trong giống vô gián (*anantarajāti*) tấu hợp với vô gián duyên là liên tiếp duyên, vô gián cận y duyên, trùng dụng duyên, vô gián nghiệp duyên, vô hữu duyên, ly khứ duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Vô gián duyên, thiện trợ thiện – “17 tâm thiện hiệp thể cùng 38 sh hợp (trừ đồng lực chót) trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp (trừ đồng lực đầu)”.

Trường hợp này có 5 duyên tấu hợp:

- 1) *Liên tiếp duyên*
- 2) *Vô gián cận y duyên*
- 3) *Trùng dụng duyên*
- 4) *Vô hữu duyên*
- 5) *Ly khứ duyên*

Cả năm duyên đều có chi pháp tấu hợp với vô gián duyên thiện trợ thiện là “17 tâm thiện hiệp thể cùng 38 sh hợp (trừ đồng lực cuối) trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp (trừ đồng lực đầu)”.

2/ Vô gián duyên, thiện trợ vô ký – “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp (đồng lực cuối của lộ tâm) trợ 3 tâm thẩm tấn, 8 tâm đại quả, 9 tâm quả đáo đại, 20 tâm quả siêu thế, cùng 38 sh với các tâm ấy”.

Trường hợp này có 5 duyên tấu hợp:

- 1) *Liên tiếp duyên*
- 2) *Vô gián cận y duyên*
- 3) *Vô hữu duyên*
- 4) *Ly khứ duyên*

Phần IV - Duyên Hệ với cách Tấu hợp

Bốn duyên này đều có chi pháp tấu hợp với vô gián duyên thiện trợ vô ký là “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp (đồng lực cuối) trợ 3 tâm thẩm tấn, 8 tâm đại quả, 9 tâm quả đáo đại, 20 tâm quả siêu thế, cùng 38 sh các tâm ấy”.

- 5) *Vô gián nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với vô gián duyên thiện trợ vô ký là “sh tư trong tâm đạo trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 36 sh hợp”.

3/ Vô gián duyên, bất thiện trợ bất thiện - “12 tâm bất thiện cùng 27 sh (trừ đồng lực chót) trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sở hợp (trừ đồng lực đầu tiên)”.

Trường hợp này có 5 duyên tấu hợp:

- 1) *Liên tiếp duyên*
- 2) *Vô gián cận y duyên*
- 3) *Trùng dụng duyên*
- 4) *Vô hữu duyên*
- 5) *Ly khứ duyên*

Cả 5 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với vô gián duyên bất thiện trợ bất thiện là “12 tâm bất thiện cùng 27 sh (trừ đồng lực chót) trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp (trừ đồng lực đầu tiên)”.

Giáo trình Duyên Hệ

4/ Vô gián duyên, bất thiện trợ vô ký – “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp (là đồng lực chót) trợ 3 tâm thẩm tấn, 8 tâm đại quả, 9 tâm quả đáo đại, cùng 35 sh hợp các tâm ấy (là sát-na tâm na cảnh thứ nhất, hoặc tâm hộ kiếp sanh tiếp nối đồng lực bất thiện thứ bảy)”.

Trường hợp này có 4 duyên tấu hợp:

- 1) *Liên tiếp duyên*
- 2) *Vô gián cận y duyên*
- 3) *Vô hữu duyên*
- 4) *Ly khứ duyên*

Cả 4 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với vô gián duyên bất thiện trợ vô ký là “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp (đồng lực chót) trợ 11 tâm na cảnh hoặc 19 tâm hộ kiếp cùng 35 sh hợp (sát-na sanh tiếp nối tâm đồng lực bất thiện chót)”.

5/ Vô gián duyên, vô ký trợ vô ký – “52 tâm quả, 20 tâm tố cùng 38 sh hợp (là sát-na tâm vô ký vừa diệt) trợ 52 tâm quả, 20 tâm tố cùng 38 sh hợp (là sát-na tâm vô ký sanh tiếp nối)”.

Trường hợp này có 5 duyên tấu hợp:

- 1) *Liên tiếp duyên*
- 2) *Vô gián cận y duyên*
- 3) *Vô hữu duyên*
- 4) *Ly khứ duyên*

Phần IV - Duyên Hệ với cách Tấu hợp

Cả bốn duyên này cùng có chi pháp tấu hợp với vô gián duyên vô ký trợ vô ký là “52 tâm quả, 20 tâm tố, và 38 sh hợp (sát-na vô ký vừa diệt) trợ 52 tâm quả, 20 tâm tố, và 38 sh hợp (sát-na vô ký sanh tiếp nối)”.

- 5) *Trùng dụng duyên* có chi pháp tấu hợp với vô gián duyên vô ký trợ vô ký là “18 tâm đồng lực tố và 35 sh (sát-na vừa diệt) trợ 18 tâm đồng lực tố và 35 sh hợp (sát-na sanh tiếp nối)”.

6/ *Vô gián duyên, vô ký trợ thiện* - “2 tâm khai môn cùng 11 sh hợp trợ 8 tâm đại thiện cùng 38 sh hợp (sát-na đồng lực thứ nhất)”.

Trường hợp này có 4 duyên tấu hợp:

- 1) *Liên tiếp duyên*
- 2) *Vô gián cận y duyên*
- 3) *Vô hữu duyên*
- 4) *Lý khứ duyên*

Cả 4 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với vô gián duyên vô ký trợ thiện là “2 tâm khai môn cùng 11 sh trợ 8 tâm đại thiện cùng 38 sh (sát-na đồng lực thứ nhất)”.

7/ *Vô gián duyên, vô ký trợ bất thiện* - “2 tâm khai môn cùng 11 sh trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh (sát-na đồng lực thứ nhất)”.

Trường hợp này có 4 duyên tấu hợp:

Giáo trình Duyên Hệ

- 1) *Liên tiếp duyên*
- 2) *Vô gián cận y duyên*
- 3) *Vô hữu duyên*
- 4) *Ly khứ duyên*

Cả 4 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với vô gián duyên vô ký trợ bất thiện là “2 tâm khai môn cùng 11 sh trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh (sát-na đồng lực thứ nhất)”.

7. Tấu Hợp Câu Sanh Duyên (*Sahajātasabhāga*)

Duyên gốc:

Câu sanh duyên – 121 tâm cùng 52 sh hợp, sắc ý vật tái tục, 4 sắc đại hiển trợ 121 tâm cùng 52 sh hợp, 28 sắc pháp.

Câu sanh duyên theo tam đề thiện có 9 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký, thiện và vô ký trợ vô ký, bất thiện và vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 14 duyên trong giống câu sanh (*sahajātajāti*) tấu hợp với câu sanh duyên là nhân duyên, câu sanh trưởng duyên, hổ tương duyên, câu sanh y duyên, câu sanh nghiệp duyên, dị thực quả duyên, danh vật thực duyên, câu sanh quyền duyên, thiên-na

duyên, đồ đạo duyên, tương ưng duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Câu sanh duyên, thiện trợ thiện – “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”.

Trường hợp này có 12 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh y duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ thiện là “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 2) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 4) *Hỗ tương duyên* cũng giống vậy
- 5) *Tương ưng duyên* cũng giống vậy
- 6) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ thiện là “3 nhân thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 7) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ thiện là “4 trưởng thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 8) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ thiện là “sh tư thiện → 37 tâm thiện cùng 37 sh hợp (sh tư)”
- 9) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ thiện là “3 danh vật thực thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”

Giáo trình Duyên Hệ

- 10) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ thiện là “8 danh quyền thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 11) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ thiện là “6 chi thiền thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 12) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ thiện là “8 chi đạo thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”.

2/ Câu sanh duyên, thiện trợ vô ký - “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp trợ 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 11 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh y duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ vô ký là “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp trợ 17 sắc tâm”
- 2) *Câu sanh bất tương ưng duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 5) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ vô ký là “3 nhân thiện trợ 17 sắc tâm”
- 6) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ vô ký là “4 trưởng thiện trợ 17 sắc tâm”
- 7) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ vô ký là “sh tư thiện trợ 17 sắc tâm”

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 8) *Danh vật thực duyên có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ vô ký là “3 danh vật thực thiện trợ 17 sắc tâm”*
- 9) *Câu sanh quyền duyên có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ vô ký là “8 danh quyền thiện trợ 17 sắc tâm”*
- 10) *Thiền-na duyên có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ vô ký là “6 chi thiền thiện trợ 17 sắc tâm”*
- 11) *Đồ đạo duyên có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ vô ký là “8 chi đạo thiện trợ 17 sắc tâm”.*

3/ Câu sanh duyên, thiện trợ thiện và vô ký – “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp và 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 10 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh y duyên có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ thiện và vô ký là “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp và 17 sắc tâm”*
- 2) *Câu sanh hiện hữu duyên cũng giống vậy*
- 3) *Câu sanh bất ly duyên cũng giống vậy*
- 4) *Nhân duyên có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ thiện và vô ký là “3 nhân thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp và 17 sắc tâm”*
- 5) *Câu sanh trưởng duyên có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ thiện và vô ký là “4 trưởng thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp và 17 sắc tâm”*

Giáo trình Duyên Hệ

- 6) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ thiện và vô ký là “tư thiện trợ 37 tâm thiện cùng 37 sh (trừ sh tư) và 17 sắc tâm”
- 7) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ thiện và vô ký là “3 danh vật thực thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp và 17 sắc tâm”
- 8) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ thiện và vô ký là “8 danh quyền thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp và 17 sắc tâm”
- 9) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ thiện và vô ký là “6 chi thiền thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp và 17 sắc tâm”
- 10) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện trợ thiện và vô ký là “8 chi đạo thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp và 17 sắc tâm”.

4/ Câu sanh duyên, bất thiện trợ bất thiện – “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

Trường hợp này có 12 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh y duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện là “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”
- 2) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 4) *Hỗ tương duyên* cũng giống vậy
- 5) *Tương ưng duyên* cũng giống vậy

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 6) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện là “3 nhân bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp (trừ sh si trong tâm si)”
- 7) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện là “3 trưởng bất thiện trợ 10 tâm bất thiện (trừ 2 tâm si) cùng 26 sh hợp (trừ sh hoài nghi)”
- 8) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện là “sh tư bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 26 sh hợp (trừ sh tư)”
- 9) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện là “3 danh vật thực bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”
- 10) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện là “5 quyền bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”
- 11) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện là “5 chi thiền bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”
- 12) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện là “4 chi đạo bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

5/ Câu sanh duyên, bất thiện trợ vô ký – “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp trợ 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 11 duyên tấu hợp:

Giáo trình Duyên Hệ

- 1) *Câu sanh y duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ vô ký là “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp trợ 17 sắc tâm”
- 2) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh bất tương ưng duyên* cũng giống vậy
- 5) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ vô ký là “3 nhân bất thiện trợ 17 sắc tâm”
- 6) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ vô ký là “3 trưởng bất thiện trợ 17 sắc tâm”
- 7) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ vô ký là “sh tư bất thiện trợ 17 sắc tâm”
- 8) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ vô ký là “3 danh vật thực bất thiện trợ 17 sắc tâm”
- 9) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ vô ký là “5 quyền bất thiện trợ 17 sắc tâm”
- 10) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ vô ký là “7 chi thiền bất thiện trợ 17 sắc tâm”
- 11) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ vô ký là “4 chi đạo bất thiện trợ 17 sắc tâm”.

6/ Câu sanh duyên, bất thiện trợ bất thiện và vô ký – “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp và 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 10 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh y duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp và 17 sắc tâm”
- 2) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 4) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “3 nhân bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp và 17 sắc tâm”
- 5) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “3 trưởng bất thiện trợ 10 tâm bất thiện nhị nhân cùng 26 sh hợp (trừ sh hoài nghi), 17 sắc tâm”
- 6) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “sh tư bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 26 sh hợp (trừ sh tư), 17 sắc tâm”
- 7) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “3 danh vật thực bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, 17 sắc tâm”

Giáo trình Duyên Hệ

- 8) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “5 quyền bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp và 17 sắc tâm”
- 9) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “7 chi thiền bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, 17 sắc tâm”
- 10) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “4 chi đạo bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, 17 sắc tâm”.

7/ Câu sanh duyên, vô ký trợ vô ký – “72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, 28 sắc pháp”.

Trường hợp này có 14 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh y duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên vô ký trợ vô ký là “72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục trợ cho 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, 28 sắc pháp”
- 2) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 4) *Hổ tương duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên vô ký trợ vô ký là “72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục trợ cho 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục”
- 5) *Tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên vô ký trợ vô ký là “72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp”

Phần IV - Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 6) *Câu sanh bất tương ưng duyên có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên vô ký trợ vô ký là “58 tâm vô ký (trừ ngũ song thức và 4 quả vô sắc) cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục, trợ 15 tâm tái tục ngũ uẩn cùng 35 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”*
- 7) *Nhân duyên có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên vô ký trợ vô ký là “3 nhân vô ký trợ 54 tâm vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”*
- 8) *Câu sanh trưởng duyên có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên vô ký trợ vô ký là “4 trưởng vô ký trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 36 sh hợp, và 15 sắc tâm”*
- 9) *Câu sanh nghiệp duyên có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên vô ký trợ vô ký là “sh tư vô ký trợ 72 tâm vô ký cùng 37 sh hợp (trừ sh tư), 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”*
- 10) *Dị thực quả duyên có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên vô ký trợ vô ký là “52 tâm quả cùng 38 sh hợp trợ 52 tâm quả cùng 38 sh, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”*
- 11) *Câu sanh quyền duyên có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên vô ký trợ vô ký là “8 danh quyền vô ký trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”*
- 12) *Danh vật thực duyên có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên vô ký trợ vô ký là “3 danh vật thực vô ký trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”*
- 13) *Thiền-na duyên có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên vô ký trợ vô ký là “6 chi thiền vô ký trợ 62 tâm vô ký (trừ ngũ song thức) cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”*

Giáo trình Duyên Hệ

- 14) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên vô ký trợ vô ký là “8 chi đạo vô ký trợ 54 tâm vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”.

8/ Câu sanh duyên, thiện và vô ký trợ vô ký – “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, và 4 sắc tâm đại hiển trợ cho 13 sắc tâm y sinh đồng sanh”.

Trường hợp này có 3 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh y duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên thiện và vô ký trợ vô ký là “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp và 4 sắc tâm đại hiển trợ 13 sắc tâm y sinh”
- 2) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy.

9/ Câu sanh duyên, bất thiện và vô ký trợ vô ký – “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, và 4 sắc tâm đại hiển trợ cho 13 sắc tâm y sinh đồng sanh”.

Trường hợp này có 3 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh y duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh duyên bất thiện và vô ký trợ vô ký là “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp và 4 sắc tâm đại hiển trợ 13 sắc tâm y sinh”
- 2) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy.

8. Tấu Hợp Hồ Tương Duyên (*Aññāmaññasabhāga*)

Duyên gốc:

Hồ tương duyên – 121 tâm cùng 52 sh, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục trợ cho 121 tâm cùng 52 sh, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục.

Hồ tương duyên theo tam đề thiện có 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 14 duyên trong giống câu sanh (*sahajātajāti*) tấu hợp với hồ tương duyên là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh nghiệp duyên, danh vật thực duyên, câu sanh quyền duyên, thiền-na duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Hồ tương duyên, thiện trợ thiện – “37 tâm thiện cùng 38 sh trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh, là 4 uẩn thiện đồng sanh trong một sát-na tâm”.

Có 12 duyên tấu hợp trong trường hợp này:

- 1) *Câu sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với hồ tương duyên thiện trợ thiện là “37 tâm thiện cùng 38 sh trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh, là 4 uẩn thiện đồng sanh trong một sát-na”

Giáo trình Duyên Hệ

- 2) *Câu sanh y duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 5) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên thiện trợ thiện là “3 nhân thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, là pháp đồng sanh”
- 6) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên thiện trợ thiện là “4 trưởng thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, là pháp đồng sanh”
- 7) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên thiện trợ thiện là “sh tư thiện trợ 37 tâm thiện cùng 37 sh (trừ sh tư), là pháp đồng sanh”
- 8) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên thiện trợ thiện là “3 danh vật thực thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, là pháp đồng sanh”
- 9) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên thiện trợ thiện là “8 danh quyền thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, là pháp đồng sanh”
- 10) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên thiện trợ thiện là “6 chi thiền thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, là pháp đồng sanh”
- 11) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên thiện trợ thiện là “8 chi đạo thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, là pháp đồng sanh”
- 12) *Tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên thiện trợ thiện là “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, là 4 uẩn thiện đồng sanh”.

2/ Hổ tương duyên, bất thiện trợ bất thiện - “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

Trường hợp này có 12 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với hổ tương duyên bất thiện trợ bất thiện là “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, là 4 uẩn đồng sanh”
- 2) *Câu sanh y duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 5) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với hổ tương duyên bất thiện trợ bất thiện là “3 nhân bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, là pháp đồng sanh”
- 6) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với hổ tương duyên bất thiện trợ bất thiện là “3 trưởng bất thiện trợ 10 tâm bất thiện (trừ 2 tâm si) cùng 26 sh hợp (trừ hoài nghi)”
- 7) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với hổ tương duyên bất thiện trợ bất thiện là “sh tư bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 26 sh hợp là uẩn đồng sanh với sh tư”
- 8) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với hổ tương duyên bất thiện trợ bất thiện là “3 danh vật thực bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, là uẩn đồng sanh”
- 9) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với hổ tương duyên bất thiện trợ bất thiện là “5 danh quyền bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, là uẩn đồng sanh”

Giáo trình Duyên Hệ

- 10) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên bất thiện trợ bất thiện là “7 chi thiền bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, là uẩn đồng sanh”
- 11) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên bất thiện trợ bất thiện là “4 chi đạo bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, là uẩn đồng sanh”
- 12) *Tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên bất thiện trợ bất thiện là “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp trợ cho 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, là uẩn đồng sanh”.

3/ Hỷ tương duyên, vô ký trợ vô ký – “72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục”.

Trường hợp này có 14 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên vô ký trợ vô ký là “72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục”
- 2) *Câu sanh y duyên* cũng giống vậy
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 4) *Câu sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 5) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên vô ký trợ vô ký là “3 nhân vô ký trợ 54 tâm vô ký hữu nhân, cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục”
- 6) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên vô ký trợ vô ký là “4 trưởng vô ký trợ 17 tâm tố

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

hữu nhân cùng 35 sh hợp, 20 tâm quả siêu thế cùng 36 sh hợp”

- 7) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên vô ký trợ vô ký là “tư vô ký trợ 72 tâm vô ký cùng 37 sh hợp (trừ sh tư), sắc ý vật tái tục”
- 8) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên vô ký trợ vô ký là “3 danh vật thực vô ký trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục”
- 9) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên vô ký trợ vô ký là “8 danh quyền vô ký trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục”
- 10) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên vô ký trợ vô ký là “6 chi thiền vô ký trợ 62 tâm vô ký ngoài ngũ song thức, cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục”
- 11) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên vô ký trợ vô ký là “8 chi đạo vô ký trợ 54 tâm vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục”
- 12) *Tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên vô ký trợ vô ký là “72 tâm vô ký cùng 38 sh trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh là uẩn đồng sanh”
- 13) *Câu sanh bất tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên vô ký trợ vô ký là “15 tâm tái tục ngũ uẩn cùng 35 sh trợ sắc ý vật tái tục; sắc ý vật tái tục trợ 15 tâm tái tục ngũ uẩn cùng 35 sh hợp”
- 14) *Dị thực quả duyên* có chi pháp tấu hợp với hỷ tương duyên vô ký trợ vô ký là “52 tâm quả cùng 38 sh trợ 52 tâm quả cùng 38 sh, sắc ý vật tái tục”.

9. Tấu Hợp Vật Tiền Sanh Y Duyên (*Vatthupurejātanissayasabhāga*)

Duyên gốc:

Vật tiền sanh y duyên – 6 sắc vật sanh trước đó trợ 117 tâm (trừ 4 tâm quả vô sắc) cùng 52 sh hợp.

Vật tiền sanh y duyên theo tam đề thiện có 3 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký, vô ký trợ thiện, vô ký trợ bất thiện.

Duyên ngọn:

Có 7 duyên tấu hợp với vật tiền sanh y duyên, trong đó 4 duyên thuộc giống vật tiền sanh (*vathupurejātajāti*) và 3 duyên thuộc giống cảnh (*ārammaṇajāti*). 7 duyên tấu hợp đó là vật tiền sanh duyên, vật tiền sanh hiện hữu duyên, vật tiền sanh bất ly duyên, vật tiền sanh bất tương ưng duyên, tiền sanh quyền duyên, cảnh duyên, cảnh trưởng duyên, cảnh cận y duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Vật tiền sanh y duyên, vô ký trợ vô ký – “6 sắc vật sanh trước trợ 48 tâm quả (trừ 4 quả vô sắc), 20 tâm tố, cùng 38 sh hợp”.

Trường hợp này có 6 duyên tấu hợp:

- 1) *Vật tiền sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với vật tiền sanh y duyên vô ký trợ vô ký là “6 sắc vật sanh trước trợ 48 tâm quả (trừ 4 quả vô sắc), 20 tâm tố, cùng 38 sh hợp”
- 2) *Vật tiền sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 3) *Vật tiền sanh bất ly duyên cũng giống vậy*
- 4) *Vật tiền sanh bất tương ưng duyên cũng giống vậy*
- 5) *Tiền sanh quyền duyên có chi pháp tấu hợp với vật tiền sanh y duyên vô ký trợ vô ký là “5 sắc thần kinh trung thọ trợ ngũ song thức cùng 7 sh hợp”*
- 6) *Cảnh duyên có chi pháp tấu hợp với vật tiền sanh y duyên vô ký trợ vô ký là “sắc ý vật cận tử làm cảnh trợ tâm vô ký lộ cận tử (10 tâm tố dục giới trừ tâm khai ngũ môn, 11 tâm na cảnh, tâm thông tố, cùng 33 sh hợp trừ giới phần và vô lượng phần)”*.

2/ Vật tiền sanh y duyên, vô ký trợ thiện – “sắc ý vật sanh trước trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”.

Trường hợp này có 5 duyên tấu hợp:

- 1) *Vật tiền sanh duyên có chi pháp tấu hợp với vật tiền sanh y duyên vô ký trợ thiện là “sắc ý vật sanh trước trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”*
- 2) *Vật tiền sanh hiện hữu duyên cũng giống vậy*
- 3) *Vật tiền sanh bất ly duyên cũng giống vậy*
- 4) *Vật tiền sanh bất tương ưng duyên cũng giống vậy*
- 5) *Cảnh duyên có chi pháp tấu hợp với vật tiền sanh y duyên vô ký trợ thiện là “sắc ý vật cận tử trợ 8 tâm đại thiện, tâm thông thiện (đồng lực lộ cận tử) cùng 33 sh hợp (trừ giới phần và vô lượng phần)”*.

Giáo trình Duyên Hệ

3/ Vật tiền sanh y duyên, vô ký trợ bất thiện – “sắc ý vật sanh trước trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

Trường hợp này có 7 duyên tấu hợp:

- 1) *Vật tiền sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với vật tiền sanh y duyên vô ký trợ bất thiện là “sắc ý vật sanh trước trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”
- 2) *Vật tiền sanh hiện hữu duyên* cũng giống vậy
- 3) *Vật tiền sanh bất ly duyên* cũng giống vậy
- 4) *Vật tiền sanh bất tương ưng duyên* cũng giống vậy
- 5) *Cảnh duyên* có chi pháp tấu hợp với vật tiền sanh y duyên vô ký trợ bất thiện là “sắc ý vật cận tử trợ 12 tâm bất thiện cùng 24 sh hợp (trừ tậ, lậ, hối) là đồng lực lộ cận tử”
- 6) *Cảnh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với vật tiền sanh y duyên vô ký trợ bất thiện là “sắc ý vật cận tử thành cảnh tốt trợ 8 tâm tham cùng 22 sh hợp là đồng lực lộ cận tử”
- 7) *Cảnh cận y duyên* cũng giống vậy.

10. Tấu Hợp Vật Cảnh Tiền Sanh Y Duyên (*Vatthārammaṇapurujātanissayasabhāga*)

Duyên gốc:

Vật cảnh tiền sanh y duyên – sắc ý vật cận tử làm cảnh trợ 43 tâm lộ ý cận tử cùng 44 sh hợp (trừ tậ, lậ, hối, 3 giới phần và 2 vô lượng phần).

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

Vật cảnh tiền sanh y duyên theo tam đề thiện có 3 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký, vô ký trợ thiện, vô ký trợ bất thiện.

Duyên ngon:

Có 11 duyên trong giống cảnh (*ārammaṇajāti*) tấu hợp với vật cảnh tiền sanh y duyên là vật cảnh tiền sanh duyên, vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, vật cảnh tiền sanh bất ly duyên, vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên, vật cảnh tiền sanh trưởng duyên, cảnh duyên, cảnh trưởng duyên, cảnh cận y duyên, cảnh tiền sanh duyên, cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, cảnh tiền sanh bất ly duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Vật cảnh tiền sanh y duyên, vô ký trợ vô ký – “sắc ý vật cận tử làm cảnh trợ 11 tâm na cảnh, 10 tâm tố dục giới (trừ tâm khai ngũ môn), tâm thông tố, cùng 33 sh hợp, là những tâm vô ký trong lộ ý môn cận tử”.

Trong trường hợp này có 8 duyên tấu hợp:

- 1) *Vật cảnh tiền sanh duyên*
- 2) *Vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên*
- 3) *Vật cảnh tiền sanh bất ly duyên*
- 4) *Vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên*
- 5) *Cảnh duyên*
- 6) *Cảnh tiền sanh duyên*
- 7) *Cảnh tiền sanh hiện hữu duyên*

Giáo trình Duyên Hệ

8) *Cảnh tiền sanh bất ly duyên*

Cả 8 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với vật cảnh tiền sanh y duyên vô ký trợ vô ký là “sắc ý vật cận tử làm cảnh trợ tâm lộ vô ký trong lộ ý cận tử như 11 tâm na cảnh, 10 tâm tố dục ý thức giới, tâm thông tố, cùng 33 sh hợp các tâm ấy”.

2/ Vật cảnh tiền sanh y duyên, vô ký trợ thiện – “sắc ý vật cận tử làm cảnh trợ 8 tâm đại thiện, tâm thông thiện, cùng 33 sh hợp (trừ giới phần và vô lượng phần)”.

Trường hợp này có 8 duyên tấu hợp:

- 1) *Vật cảnh tiền sanh duyên*
- 2) *Vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên*
- 3) *Vật cảnh tiền sanh bất ly duyên*
- 4) *Vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên*
- 5) *Cảnh duyên*
- 6) *Cảnh tiền sanh duyên*
- 7) *Cảnh tiền sanh hiện hữu duyên*
- 8) *Cảnh tiền sanh bất ly duyên*

Cả 8 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với vật cảnh tiền sanh y duyên vô ký trợ thiện là “sắc ý vật cận tử làm cảnh trợ tâm đồng lực thiện dục giới trong lộ cận tử (8 tâm đại thiện và 33 sh)”.

3/ Vật cảnh tiền sanh y duyên, vô ký trợ bất thiện – “sắc ý vật cận tử trợ 12 tâm bất thiện cùng 24 sh hợp (trừ sh tạt, sh lậ, sh hối)”.

Trường hợp này có 11 duyên tấu hợp:

- 1) *Vật cảnh tiền sanh duyên*
- 2) *Vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên*
- 3) *Vật cảnh tiền sanh bất ly duyên*
- 4) *Vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên*
- 5) *Cảnh duyên*
- 6) *Cảnh tiền sanh duyên*
- 7) *Cảnh tiền sanh hiện hữu duyên*
- 8) *Cảnh tiền sanh bất ly duyên*

8 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với vật cảnh tiền sanh y duyên vô ký trợ bất thiện là “sắc ý vật cận tử làm cảnh trợ đồng lực bất thiện trong lộ ý cận tử (12 tâm bất thiện và 24 sh hợp)”.

- 9) *Cảnh trưởng duyên*
- 10) *Cảnh cận y duyên*
- 11) *Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên*

3 duyên này có chi pháp tấu hợp với vật cảnh tiền sanh y duyên vô ký trợ bất thiện là “sắc ý vật cận tử thành cảnh tốt trợ đồng lực tham trong lộ ý cận tử (8 tâm tham và 22 sh hợp)”.

11. Tấu Hợp Thường Cận Y Duyên (Pakatūpanissayasabhāga)

Duyên gốc:

Thường cận y duyên – 121 tâm cùng 52 sh, 28 sắc pháp, pháp chế định, trợ 121 tâm cùng 52 sh hợp.

Thường cận y duyên theo tam đề thiện có 9 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ bất thiện, thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ thiện, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký, vô ký trợ thiện, vô ký trợ bất thiện.

Duyên ngọn:

Chỉ có 1 duyên tấu hợp với thường cận y duyên là dị thời nghiệp duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

Thường cận y duyên chỉ có được 1 duyên tấu hợp và tấu hợp chỉ 2 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký.

1/ Thường cận y duyên thiện trợ vô ký – “37 tâm thiện cùng 38 sh trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh”.

Trường hợp này có 1 duyên tấu hợp:

- *Dị thời nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với thường cận y duyên thiện trợ vô ký là “tư thiện hiệp thể (sh tư) trợ 25 tâm quả thiện hiệp thể cùng 35 sh hợp (trừ 3 sh giới phần)”.

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

2/ Thường cận y duyên bất thiện trợ vô ký – “12 tâm bất thiện cùng 27 sh trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh”.

Trường hợp này có 1 duyên tấu hợp:

- *Di thời nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với thường cận y duyên bất thiện trợ vô ký là “tư bất thiện (sh tư) trợ 7 tâm quả bất thiện cùng 10 sh hợp (trừ cần, hỷ, dục)”.

12. Tấu Hợp Cảnh Tiền Sanh Duyên (*Ārammaṇapurejātasabhāga*)

Duyên gốc:

Cảnh tiền sanh duyên – 18 sắc rõ hiện khởi trước thành 6 cảnh hiện tại trợ 54 tâm dục giới, 2 tâm thông, cùng 50 sh hợp (trừ 2 sh vô lượng phần).

Cảnh tiền sanh duyên theo tam đề thiện có 3 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký, vô ký trợ thiện, vô ký trợ bất thiện.

Duyên ngọn:

Có 11 duyên trong giống cảnh (*ārammaṇajāti*) tấu hợp với cảnh tiền sanh duyên là cảnh duyên, cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, cảnh tiền sanh bất ly duyên, cảnh trưởng duyên, cảnh cận y duyên, vật cảnh tiền sanh duyên, vật cảnh tiền sanh y duyên, vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, vật cảnh tiền sanh bất ly duyên, vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên, vật cảnh tiền sanh trưởng duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Cảnh tiền sanh duyên, vô ký trợ vô ký – “18 sắc rõ sanh trước thành cảnh hiện tại trợ 23 tâm quả dục giới, 11 tâm tố dục giới, thông tố, cùng 33 sh hợp (trừ 3 giới phần và 2 vô lượng phần)”.

Trường hợp này có 8 duyên tấu hợp:

- 1) *Cảnh duyên*
- 2) *Cảnh tiền sanh hiện hữu duyên*
- 3) *Cảnh tiền sanh bất ly duyên*

Cả ba duyên trên đều có chi pháp tấu hợp với cảnh tiền sanh duyên vô ký trợ vô ký là “18 sắc rõ sanh trước thành cảnh trợ 23 tâm quả dục giới, 11 tâm tố dục giới, tâm thông tố, cùng 33 sh hợp”.

- 4) *Vật cảnh tiền sanh duyên*
- 5) *Vật cảnh tiền sanh y duyên*
- 6) *Vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên*
- 7) *Vật cảnh tiền sanh bất ly duyên*
- 8) *Vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên*

Cả năm duyên này đều có chi pháp tấu hợp với cảnh tiền sanh duyên vô ký trợ vô ký là “sắc ý vật cận tử thành cảnh trợ 11 tâm na cảnh, 10 tâm tố dục ý thức giới, tâm thông tố, cùng 33 sh hợp”.

2/ Cảnh tiền sanh duyên, vô ký trợ thiện - “18 sắc rõ sanh trước thành cảnh hiện tại trợ 8 tâm thiện dục giới, tâm thông thiện, cùng 33 sh hợp (trừ giới phần và vô lượng phần)”.

Trường hợp này có 8 duyên tấu hợp:

- 1) *Cảnh duyên*
- 2) *Cảnh tiền sanh hiện hữu duyên*
- 3) *Cảnh tiền sanh bất ly duyên*

Cả ba duyên này đều có chi pháp tấu hợp với cảnh tiền sanh duyên vô ký trợ thiện là “18 sắc rõ thành cảnh hiện tại trợ 8 tâm thiện dục giới, tâm thông thiện, cùng 33 sh hợp”.

- 4) *Vật cảnh tiền sanh duyên*
- 5) *Vật cảnh tiền sanh y duyên*
- 6) *Vật cảnh tiền sanh hiện hữu hữu duyên*
- 7) *Vật cảnh tiền sanh bất ly duyên*
- 8) *Vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên*

Cả năm duyên này đều có chi pháp tấu hợp với cảnh tiền sanh duyên vô ký trợ thiện là “sắc ý vật cận tử thành cảnh trợ 8 tâm thiện dục giới, tâm thông thiện, cùng 33 sh hợp”.

3/ Cảnh tiền sanh duyên, vô ký trợ bất thiện - “18 sắc rõ sanh trước thành cảnh hiện tại trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

Trường hợp này có 11 duyên tấu hợp:

Giáo trình Duyên Hệ

- 1) *Cảnh duyên*
- 2) *Cảnh tiền sanh hiện hữu duyên*
- 3) *Cảnh tiền sanh bất ly duyên*

Cả ba duyên này đều có chi pháp tấu hợp với cảnh tiền sanh duyên vô ký trợ bất thiện là “18 sắc rõ sanh trước thành cảnh hiện tại trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

- 4) *Vật cảnh tiền sanh duyên*
- 5) *Vật cảnh tiền sanh y duyên*
- 6) *Vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên*
- 7) *Vật cảnh tiền sanh bất ly duyên*
- 8) *Vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên*

Cả năm duyên này đều có chi pháp tấu hợp với cảnh tiền sanh duyên vô ký trợ bất thiện là “sắc ý vật cận tử thành cảnh trợ 12 tâm bất thiện cùng 24 sh hợp (trừ sh tật, lặn, hối)”.

- 9) *Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với cảnh tiền sanh duyên vô ký trợ bất thiện là “sắc ý vật cận tử thành cảnh tốt trợ 8 tâm tham cùng 22 sh hợp”
- 10) *Cảnh trưởng duyên*
- 11) *Cảnh cận y duyên*

Cả hai duyên này đều có chi pháp tấu hợp với cảnh tiền sanh duyên vô ký trợ bất thiện là “18 sắc rõ thành cảnh tốt trợ 8 tâm tham cùng 22 sh hợp”.

13. Tấu Hợp Hậu Sanh Duyên (*Pacchājātasabhāga*)

Duyên gốc:

Hậu sanh duyên – 117 tâm cùng 52 sh hợp sẽ sanh (trừ 4 tâm quả vô sắc, và tâm quả đang làm việc tái tục cõi ngũ uẩn) trợ cho 4 loại sắc pháp thời trụ (sắc nghiệp, sắc tâm, sắc quý tiết và sắc vật thực).

Hậu sanh duyên theo tam đề thiện có 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 3 duyên trong giống hậu sanh (*pacchājātajāti*) tấu hợp với hậu sanh duyên là hậu sanh bất tương ưng duyên, hậu sanh hiện hữu duyên và hậu sanh bất ly duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Hậu sanh duyên, thiện trợ vô ký – “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp là tâm sẽ sanh, trợ cho các bộn sắc thời trụ”.

Trường hợp này có 3 duyên tấu hợp:

- 1) *Hậu sanh bất tương ưng duyên*
- 2) *Hậu sanh hiện hữu duyên*
- 3) *Hậu sanh bất ly duyên*

Giáo trình Duyên Hệ

Cả 3 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với hậu sanh duyên thiện trợ vô ký là “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, là tâm sẽ sanh trợ cho các bợn sắc thời trụ”.

2/ Hậu sanh duyên, bất thiện trợ vô ký – “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp là tâm sẽ sanh, trợ cho các bợn sắc pháp thời trụ”.

Trường hợp này có 3 duyên tấu hợp:

- 1) *Hậu sanh bất tương ưng duyên*
- 2) *Hậu sanh hiện hữu duyên*
- 3) *Hậu sanh bất ly duyên*

Cả 3 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với hậu sanh duyên bất thiện trợ vô ký là “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp là tâm sẽ sanh, trợ cho các bợn sắc pháp thời trụ”.

3/ Hậu sanh duyên, vô ký trợ vô ký – “68 tâm vô ký (trừ 4 tâm quả vô sắc) cùng 38 sh hợp, là tâm sẽ sanh, trợ cho các bợn sắc thời trụ”.

Trường hợp này có 3 duyên tấu hợp:

- 1) *Hậu sanh bất tương ưng duyên*
- 2) *Hậu sanh hiện hữu duyên*
- 3) *Hậu sanh bất ly duyên*

13. Tấu Hợp Hậu Sanh Duyên (*Pacchājātasabhāga*)

Duyên gốc:

Hậu sanh duyên – 117 tâm cùng 52 sh hợp sẽ sanh (trừ 4 tâm quả vô sắc, và tâm quả đang làm việc tái tục cõi ngũ uẩn) trợ cho 4 loại sắc pháp thời trụ (sắc nghiệp, sắc tâm, sắc quý tiết và sắc vật thực).

Hậu sanh duyên theo tam đề thiện có 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 3 duyên trong giống hậu sanh (*pacchājātajāti*) tấu hợp với hậu sanh duyên là hậu sanh bất tương ưng duyên, hậu sanh hiện hữu duyên và hậu sanh bất ly duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Hậu sanh duyên, thiện trợ vô ký – “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp là tâm sẽ sanh, trợ cho các bộn sắc thời trụ”.

Trường hợp này có 3 duyên tấu hợp:

- 1) *Hậu sanh bất tương ưng duyên*
- 2) *Hậu sanh hiện hữu duyên*
- 3) *Hậu sanh bất ly duyên*

Giáo trình Duyên Hệ

Cả 3 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với hậu sanh duyên thiện trợ vô ký là “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, là tâm sẽ sanh trợ cho các bộn sắc thời trụ”.

2/ Hậu sanh duyên, bất thiện trợ vô ký – “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp là tâm sẽ sanh, trợ cho các bộn sắc pháp thời trụ”.

Trường hợp này có 3 duyên tấu hợp:

- 1) *Hậu sanh bất tương ưng duyên*
- 2) *Hậu sanh hiện hữu duyên*
- 3) *Hậu sanh bất ly duyên*

Cả 3 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với hậu sanh duyên bất thiện trợ vô ký là “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp là tâm sẽ sanh, trợ cho các bộn sắc pháp thời trụ”.

3/ Hậu sanh duyên, vô ký trợ vô ký – “68 tâm vô ký (trừ 4 tâm quả vô sắc) cùng 38 sh hợp, là tâm sẽ sanh, trợ cho các bộn sắc thời trụ”.

Trường hợp này có 3 duyên tấu hợp:

- 1) *Hậu sanh bất tương ưng duyên*
- 2) *Hậu sanh hiện hữu duyên*
- 3) *Hậu sanh bất ly duyên*

Cả 3 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với hậu sanh duyên vô ký trợ vô ký là “68 tâm vô ký (trừ 4 quả vô sắc) cùng 38 sh hợp, là tâm sẽ sanh, trợ cho 4 loại bợn sắc thời trụ”.

14. Tấu Hợp Trùng Dụng Duyên (*Āsevanasabhāga*)

Duyên gốc:

Trùng dụng duyên – sát-na đồng lực hiệp thể vừa diệt, tức 47 tâm đồng lực hiệp thể cùng 52 sh (trừ sát-na đồng lực chót trong lộ tâm) trợ cho 67 tâm đồng lực phi quả cùng 52 sh, là sát-na đồng lực đang sanh (trừ sát-na đồng lực đầu tiên trong lộ tâm).

Trùng dụng duyên theo tam đề thiện có 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 5 duyên trong giống vô gián (*anantarajāti*) tấu hợp với trùng dụng duyên là vô gián duyên, liên tiếp duyên, vô gián cận y duyên, vô hữu duyên và ly khứ duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Trùng dụng duyên, thiện trợ thiện – “Sát-na đồng lực thiện hiệp thể vừa diệt tức là 17 tâm thiện hiệp thể cùng 38 sh trợ sát-na đồng lực thiện đang sanh tức là 37 tâm thiện cùng 38 sh”.

Trường hợp này có 5 duyên tấu hợp:

- 1) *Vô gián duyên*
- 2) *Liên tiếp duyên*
- 3) *Vô gián cận y duyên*
- 4) *Vô hữu duyên*
- 5) *Ly khứ duyên*

Cả 5 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với trùng dụng duyên thiện trợ thiện là “17 tâm thiện hiệp thể cùng 38 sh hợp (sát-na đồng lực thiện vừa diệt) trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp (sát-na đồng lực thiện đang sanh)”.

2/ Trùng dụng duyên, bất thiện trợ bất thiện – “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp (là sát-na đồng lực bất thiện vừa diệt) trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp (là sát-na đồng lực bất thiện đang sanh)”.

Trường hợp này có 5 duyên tấu hợp:

- 1) *Vô gián duyên*
- 2) *Liên tiếp duyên*
- 3) *Vô gián cận y duyên*

- 4) *Vô hữu duyên*
- 5) *Ly khứ duyên*

Cả 5 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với trùng dụng duyên bất thiện trợ bất thiện là “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp (là sát-na đồng lực bất thiện vừa diệt) trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp (là sát-na đồng lực bất thiện đang sanh)”.

3/ Trùng dụng duyên, vô ký trợ vô ký – “18 tâm tố đồng lực cùng 35 sh hợp (là sát-na đồng lực tố vừa diệt) trợ 18 tâm tố đồng lực cùng 35 sh hợp (là sát-na đồng lực tố đang sanh)”.

Trường hợp này có 5 duyên tấu hợp:

- 1) *Vô gián duyên*
- 2) *Liên tiếp duyên*
- 3) *Vô gián cận y duyên*
- 4) *Vô hữu duyên*
- 5) *Ly khứ duyên*

Cả 5 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với trùng dụng duyên vô ký trợ vô ký là “18 tâm tố đồng lực cùng 35 sh hợp (là sát-na đồng lực tố vừa diệt) trợ 18 tâm tố đồng lực cùng 35 sh hợp (là sát-na đồng lực tố đang sanh)”.

15. Tấu Hợp Câu Sanh Nghiệp Duyên (*Sahajātakammasabhāga*)

Duyên gốc:

Câu sanh nghiệp duyên – tư trong sát-na tâm trợ 121 tâm cùng 51 sh hợp đồng sanh với tư tâm sở, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Câu sanh nghiệp duyên theo tam đề thiện có 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 9 duyên trong giống câu sanh (*sahajātajāti*) tấu hợp với câu sanh nghiệp duyên là câu sanh duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh y duyên, danh vật thực duyên, tương ưng duyên, hỗ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Câu sanh nghiệp duyên, thiện trợ thiện – “Tư thiện trợ 37 tâm thiện cùng 37 sh trong cùng sát-na thiện”.

Trường hợp này có 7 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Hỗ tương duyên*
- 6) *Tương ưng duyên*
- 7) *Danh vật thực duyên*

Cả 7 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh nghiệp duyên là “tư thiện 37 tâm thiện cùng 37 sh đồng sanh trong sát-na thiện”.

2/ Câu sanh nghiệp duyên, thiện trợ vô ký – “Tư thiện trợ 17 sắc tâm đồng sanh tâm thiện”.

Trường hợp này có 6 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Câu sanh bất tương ưng duyên*
- 6) *Danh vật thực duyên*

Cả 6 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh nghiệp duyên thiện trợ vô ký là “tư thiện trợ 17 sắc tâm đồng sanh tâm thiện”.

Giáo trình Duyên Hệ

3/ Câu sanh nghiệp duyên, thiện trợ thiện và vô ký – “Tư thiện trợ 37 tâm thiện cùng 37 sh và 17 sắc tâm đồng sanh”.

Trường hợp này có 5 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất lý duyên*
- 5) *Danh vật thực duyên*

Cả 5 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh nghiệp duyên thiện trợ thiện và vô ký là “tư thiện trợ 37 tâm thiện cùng 37 sh và 17 sắc tâm đồng sanh”.

4/ Câu sanh nghiệp duyên, bất thiện trợ bất thiện – “Tư bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 26 sh trong cùng sát-na bất thiện”.

Trường hợp này có 7 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất lý duyên*
- 5) *Hổ tương duyên*
- 6) *Tương ưng duyên*
- 7) *Danh vật thực duyên*

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

Cả 7 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh nghiệp duyên bất thiện trợ bất thiện là “tư bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 26 sh đồng sanh trong sát-na bất thiện”.

5/ Câu sanh nghiệp duyên, bất thiện trợ vô ký – “Tư bất thiện trợ 17 sắc tâm đồng sanh tâm bất thiện”.

Trường hợp này có 6 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Danh vật thực duyên*
- 6) *Câu sanh bất tương ưng duyên*

Cả 6 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh nghiệp duyên bất thiện trợ vô ký là “tư bất thiện trợ 17 sắc tâm đồng sanh tâm bất thiện”.

6/ Câu sanh nghiệp duyên, bất thiện trợ bất thiện và vô ký – “Tư bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 26 sh hợp và 17 sắc tâm đồng sanh”.

Trường hợp này có 5 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*

Giáo trình Duyên Hệ

- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Danh vật thực duyên*

Cả 5 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh nghiệp duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “tư bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 26 sh hợp và 17 sắc tâm đồng sanh”.

7/ Câu sanh nghiệp duyên, vô ký trợ vô ký – “Tư vô ký quả và vô ký tố trợ 52 tâm quả, 20 tâm tố, cùng 37 sh hợp đồng sanh với tư vô ký, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”.

Trường hợp này có 9 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Danh vật thực duyên*

Cả 5 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh nghiệp duyên vô ký trợ vô ký là “tư vô ký trợ 72 tâm vô ký cùng 37 sh đồng sanh trong một sát-na vô ký, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”.

- 6) *Tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh nghiệp duyên vô ký trợ vô ký là “tư vô ký trợ 72 tâm vô ký cùng 37 sh đồng sanh với sh tư trong một sát-na”.
- 7) *Hỗ tương duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh nghiệp duyên vô ký trợ vô ký là “tư vô ký trợ 72 tâm vô ký cùng

37 sh đồng sanh; tư vô ký quả tái tục ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục”.

- 8) *Câu sanh bất tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh nghiệp duyên vô ký trợ vô ký là “tư vô ký trợ 17 sắc tâm 20 sắc nghiệp tái tục”.
- 9) *Dị thực quả duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh nghiệp duyên vô ký trợ vô ký là “tư vô ký quả trợ 52 tâm quả cùng 37 sh hợp đồng sanh với sh tư, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”.

16. Tấu Hợp Dị Thời Nghiệp Duyên (*Nānakkaṇṇikakammasabhāga*)

Duyên gốc:

Dị thời nghiệp duyên – Tư thiện và tư bất thiện trợ sanh 52 tâm quả cùng với 38 sh hợp tâm quả, 20 sắc nghiệp tái tục.

Dị thời nghiệp duyên theo tam đề thiện chỉ có 2 câu yếu tri là thiện trợ vô ký và bất thiện trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 3 duyên tấu hợp với dị thời nghiệp duyên là thường cận y duyên (thuộc giống thường cận y), vô hữu duyên và ly khứ duyên (thuộc giống vô gián).

Giao trình Duyên Hệ

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Dị thời nghiệp duyên, thiện trợ vô ký – “Tư thiện đã diệt trợ cho 25 tâm quả thiện hiệp thế cùng 35 sh hợp các tâm quả ấy (trừ 3 giới phần), trợ cho 20 tâm quả siêu thế cùng 36 sh tâm quả ấy, trợ cho 20 sắc nghiệp”.

Trường hợp này có 3 duyên tấu hợp là:

- 1) *Thường cận y duyên*
- 2) *Vô hữu duyên*
- 3) *Ly khứ duyên*

Cả 3 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với dị thời nghiệp duyên thiện trợ vô ký là “tư thiện trợ sanh 45 tâm quả thiện cùng 38 sh hợp”.

2/ Dị thời nghiệp duyên, bất thiện trợ vô ký – “Tư bất thiện đã diệt trợ sanh 7 tâm quả bất thiện cùng 10 sh hợp (trừ cần, hỷ, dục), 20 sắc nghiệp”.

Trường hợp này có 3 duyên tấu hợp:

- 1) *Thường cận y duyên*
- 2) *Vô hữu duyên*
- 3) *Ly khứ duyên*

Cả 3 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với dị thời nghiệp duyên bất thiện trợ vô ký là “tư bất thiện đã diệt trợ sanh 7 tâm quả bất thiện cùng 10 sh hợp (trừ cần, hỷ, dục)”.

17. Tấu Hợp Vô Giác Nghiệp Duyên (*Anantarakammasabhāga*)

Duyên gốc:

Vô giác nghiệp duyên – Tư thiện siêu thế (sh tư trong tâm đạo) trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 36 sh hợp, là sát-na quả siêu thế sanh tiếp nối tâm đạo.

Vô giác nghiệp duyên theo tam đề thiện chỉ có 1 câu yếu tri là thiện trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 5 duyên trong giống vô giác (*anantarajāti*) tấu hợp với vô giác nghiệp duyên là vô giác duyên, liên tiếp duyên, vô giác cận y duyên, vô hữu duyên, ly khứ duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

- 1) *Vô giác duyên*
- 2) *Liên tiếp duyên*
- 3) *Vô giác cận y duyên*
- 4) *Vô hữu duyên*
- 5) *Ly khứ duyên*

Cả 5 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với vô giác nghiệp duyên thiện trợ vô ký là “tư thiện siêu thế trợ sát-na tâm quả siêu thế sanh tiếp nối (20 tâm quả siêu thế cùng 36 sh hợp)”.

18. Tấu Hợp Dị Thục Quả Duyên (Vipākasabhāga)

Duyên gốc:

Dị thục quả duyên – 52 tâm quả cùng 38 sh hợp trợ 52 tâm quả cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Dị thục quả duyên theo tam đề thiện chỉ có 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 14 duyên giống câu sanh tấu hợp với dị thục quả duyên là nhân duyên, câu sanh trưởng duyên, hỗ tương duyên, câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh nghiệp duyên, danh vật thực duyên, câu sanh quyền duyên, thiền-na duyên, đồ đạo duyên, tương ưng duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

- 1) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với dị thục quả duyên vô ký trợ vô ký là “3 nhân vô ký quả trợ 4 uẩn quả đồng sanh (37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh), 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục hữu nhân”
- 2) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với dị thục quả duyên vô ký trợ vô ký là “4 trưởng siêu thế quả trợ cho 20 tâm quả siêu thế cùng 36 sh và 15 sắc tâm đồng sanh”

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 3) *Hổ tương duyên* có chi pháp tấu hợp với dị thực quả duyên vô ký trợ vô ký là “52 tâm quả cùng 38 sh hợp trợ cho 52 tâm quả cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục”
- 4) *Câu sanh duyên* có chi pháp tấu hợp với dị thực quả duyên vô ký trợ vô ký là “52 tâm quả cùng 38 sh trợ 52 tâm quả cùng 38 sh, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 5) *Câu sanh y duyên* giống như câu sanh duyên
- 6) *Câu sanh hiện hữu duyên* giống như câu sanh duyên
- 7) *Câu sanh bất ly duyên* giống như câu sanh duyên
- 8) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với dị thực quả duyên vô ký trợ vô ký là “sh tư vô ký quả trợ 52 tâm quả cùng 37 sh (trừ tư), 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 9) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với dị thực quả duyên vô ký trợ vô ký là “xúc, tư và thức uẩn quả trợ 52 tâm quả cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 10) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với dị thực quả duyên vô ký trợ vô ký là “8 danh quyền vô ký quả trợ 52 tâm quả cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 11) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với dị thực quả duyên vô ký trợ vô ký là “6 chi thiền vô ký quả trợ 42 tâm quả (trừ ngũ song thức) cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 12) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với dị thực quả duyên vô ký trợ vô ký là “8 chi đạo vô ký quả trợ 37 tâm quả

Giáo trình Duyên Hệ

hữu nhân cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”

13) *Tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với dị thực quả duyên vô ký trợ vô ký là “52 tâm quả cùng 38 sh trợ 52 tâm quả cùng 38 sh”

14) *Câu sanh bất tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với dị thực quả duyên vô ký trợ vô ký là “38 tâm quả (ngoài ngũ song thức và quả vô sắc) cùng 38 sh trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”.

19. Tấu Hợp Sắc Vật Thực Duyên (*Rūpāhārasabhāga*)

Duyên gốc:

Sắc vật thực duyên – Sắc vật thực nội và ngoại trợ 28 sắc pháp trong thân hay 23 bộn sắc.

Sắc vật thực duyên theo tam đề thiện chỉ có 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 2 duyên giống sắc vật thực (*āhārajāti*) tấu hợp với sắc vật thực duyên là vật thực hiện hữu duyên và vật thực bất ly duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

- 1) *Vật thực hiện hữu duyên*
- 2) *Vật thực bất ly duyên*

Cả 2 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với sắc vật thực duyên vô ký trợ vô ký là “sắc vật thực trợ thân này hay 23 bợn sắc”.

20. Tấu Hợp Danh Vật Thực Duyên (*Nāmāhārasabhāga*)

Duyên gốc:

Danh vật thực duyên – 3 danh vật thực (xúc thực, tư thực, thức thực) trợ 121 tâm cùng 52 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Danh vật thực duyên theo tam đề thiện có 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 11 duyên trong giống câu sanh (*sahajātajāti*) tấu hợp với danh vật thực duyên là câu sanh trưởng duyên, câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh nghiệp duyên, câu sanh quyền duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Danh vật thực duyên, thiện trợ thiện – “3 danh vật thực thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh đồng sanh trong một sát-na”.

Trường hợp này có 9 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên thiện trợ thiện là “37 tâm trưởng thiện trợ 38 sh hợp”.
- 2) *Câu sanh duyên*
- 3) *Câu sanh y duyên*
- 4) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 5) *Câu sanh bất ly duyên*
- 6) *Hỗ tương duyên*
- 7) *Tương ưng duyên*

Cả 6 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên thiện trợ thiện là “sh xúc, sh tư và tâm thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp là pháp đồng sanh”.

- 8) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên thiện trợ thiện là “tư thiện trợ 37 tâm thiện cùng 37 sh đồng sanh với tư thiện”
- 9) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên thiện trợ thiện là “37 tâm thiện trợ 38 sh hợp”.

2/ Danh vật thực duyên, thiện trợ vô ký – “3 danh vật thực thiện trợ 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 8 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Câu sanh bất tương ưng duyên*

Năm duyên này đều có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên thiện trợ vô ký là “sh xúc, sh tư, và 37 tâm thiện trợ 17 sắc tâm”.

- 6) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên thiện trợ vô ký là “37 tâm thiện (tâm trưởng) trợ 17 sắc tâm”.
- 7) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên thiện trợ vô ký là “tư thiện trợ 17 sắc tâm”.
- 8) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên thiện trợ vô ký là “37 tâm thiện (ý quyền) trợ 17 sắc tâm”.

3/ Danh vật thực duyên, thiện trợ thiện và vô ký – “3 danh vật thực thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, và 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 7 duyên tấu hợp:

Giáo trình Duyên Hệ

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*

Bốn duyên này đều có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên thiện trợ thiện và vô ký là “sh xúc, sh tư và tâm thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, và 17 sắc tâm”.

- 5) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên thiện trợ thiện và vô ký là “37 tâm thiện (tâm trưởng) trợ 38 sh hợp và 17 sắc tâm”
- 6) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên thiện trợ thiện và vô ký là “tư thiện trợ 37 tâm thiện cùng 37 sh hợp (trừ tư) và 17 sắc tâm”
- 7) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên thiện trợ thiện và vô ký là “37 tâm thiện (ý quyền) trợ 38 sh hợp và 17 sắc tâm”.

4/ Danh vật thực duyên, bất thiện trợ bất thiện - “3 danh vật thực bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

Trường hợp này có 9 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*

- 5) *Hỗ tương duyên*
- 6) *Tương ứng duyên*

Sáu duyên này đều có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên bất thiện trợ bất thiện là “sh xúc, sh tư và tâm bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

- 7) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên bất thiện trợ bất thiện là “10 tâm bất thiện, tâm trưởng (trừ 2 tâm si) trợ 26 sh hợp (trừ sh hoài nghi)”
- 8) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên bất thiện trợ bất thiện là “tư bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 26 sh hợp (trừ sh tư)”
- 9) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên bất thiện trợ bất thiện là “12 tâm bất thiện (ý quyền) trợ 27 sh hợp”.

5/ Danh vật thực duyên, bất thiện trợ vô ký - “3 danh vật thực bất thiện trợ 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 8 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Câu sanh bất tương ứng duyên*

Giáo trình Duyên Hệ

Năm duyên này đều có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên bất thiện trợ vô ký là “sh xúc, sh tư và tâm bất thiện trợ 17 sắc tâm”.

- 6) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên bất thiện trợ vô ký là “10 tâm trưởng bất thiện (trừ 2 tâm si) trợ 17 sắc tâm”
- 7) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên bất thiện trợ vô ký là “tư bất thiện trợ 17 sắc tâm”
- 8) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên bất thiện trợ vô ký là “12 tâm bất thiện (ý quyền) trợ 17 sắc tâm”.

6/ Danh vật thực duyên, bất thiện trợ bất thiện và vô ký - “3 danh vật thực bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp và 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 7 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*

Bốn duyên này đều có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “sh xúc, sh tư và tâm bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp và 17 sắc tâm”.

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 5) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “10 tâm trưởng bất thiện (trừ 2 tâm si) trợ 26 sh hợp (trừ nghi) và 17 sắc tâm”
- 6) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “tư bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 26 sh đồng sanh với sh tư, và 17 sắc tâm”
- 7) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “12 tâm bất thiện trợ 27 sh hợp và 17 sắc tâm”.

7/ Danh vật thực duyên, vô ký trợ vô ký – “3 danh vật thực vô ký trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm và 20 sắc nghiệp tái tục”.

Trường hợp này có 11 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*

Bốn duyên này đều có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên vô ký trợ vô ký là “sh xúc, sh tư và tâm vô ký trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”.

- 5) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên vô ký trợ vô ký là “37 tâm trưởng vô ký trợ 38 sh hợp, 17 sắc tâm”

Giáo trình Duyên Hệ

- 6) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên vô ký trợ vô ký là “tư vô ký trợ 72 tâm vô ký cùng 37 sh đồng sanh với sh tư, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 7) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên vô ký trợ vô ký là “72 tâm vô ký trợ 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 8) *Hổ tương duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên vô ký trợ vô ký là “sh xúc, sh tư và tâm vô ký trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh, ý vật tái tục”
- 9) *Tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên vô ký trợ vô ký là “sh xúc, sh tư và tâm vô ký trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp”
- 10) *Câu sanh bất tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên vô ký trợ vô ký là “sh xúc, sh tư và tâm vô ký trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 11) *-Dị thực quả duyên* có chi pháp tấu hợp với danh vật thực duyên vô ký trợ vô ký là “sh xúc, sh tư, và tâm quả trợ 52 tâm quả cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm và 20 sắc nghiệp tái tục”.

21. Tấu Hợp Câu Sanh Quyền Duyên (*Sahajātindriyasabhāga*)

Duyên gốc:

Câu sanh quyền duyên - 8 danh quyền (tất cả tâm, sh thọ, sh mạng quyền, sh tín, sh cần, sh niệm, sh nhất hành và sh trí tuệ) trợ 121 tâm cùng 52 sh, 17 sắc tâm và 20 sắc nghiệp tái tục.

Câu sanh quyền duyên theo tam đề thiện có 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 13 duyên thuộc giống câu sanh (*sahajātajāti*) tấu hợp với câu sanh quyền duyên là câu sanh duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên, nhân duyên, danh vật thực duyên, thiên-na duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Câu sanh quyền duyên, thiện trợ thiện - "8 danh quyền thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp".

Trường hợp này có 11 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*

Giáo trình Duyên Hệ

- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Hỗ tương duyên*
- 6) *Tương ưng duyên*

Cả 6 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ thiện là “tâm thiện, sh thọ, sh mạng quyền, sh tín, sh cần, sh niệm, sh nhất hành và sh trí tuệ trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”.

- 7) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ thiện là “sh cần, sh trí và tâm thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 8) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ thiện là “37 tâm thiện trợ 38 sh hợp”
- 9) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ thiện là “sh trí tuệ trợ 33 tâm thiện hợp trí cùng 37 sh hợp trí, là pháp đồng sanh với sh trí”
- 10) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ thiện là “sh thọ, sh nhất hành trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, là pháp đồng sanh với chi thiền”
- 11) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ thiện là “sh trí, sh cần, sh niệm và sh nhất hành trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh, là pháp đồng sanh”.

2/ Câu sanh quyền duyên, thiện trợ vô ký – “8 danh quyền thiện trợ 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 10 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Câu sanh bất tương ưng duyên*

Cả năm duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ vô ký là “tâm thiện, sh thọ, sh mạng quyền, sh tín, sh cần, sh niệm, sh nhất hành và sh trí tuệ trợ 17 sắc tâm”.

- 6) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ vô ký là “sh trí tuệ trợ 17 sắc tâm”
- 7) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ vô ký là “tâm trưởng thiện, sh cần và sh trí trợ 17 sắc tâm”
- 8) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ vô ký là “thức thực thiện trợ 17 sắc tâm”
- 9) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ vô ký là “sh thọ và sh nhất hành trợ 17 sắc tâm”
- 10) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ vô ký là “sh trí, sh cần, sh niệm và sh nhất hành trợ 17 sắc tâm”.

Giáo trình Duyên Hệ

3/ Câu sanh quyền duyên, thiện trợ thiện và vô ký – “8 danh quyền thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, và 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 9 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*

Cả 4 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ thiện và vô ký là “tâm thiện, sh thọ, sh mạng quyền, sh tín, sh cần, sh niệm, sh nhất hành và sh trí tuệ trợ 37 tâm thiện, cùng 38 sh hợp và 17 sắc tâm”.

- 5) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ thiện và vô ký là “sh cần, sh trí, 33 tâm thiện hợp trí trợ 33 tâm thiện hợp trí cùng 37 sh tương ưng trí và 17 sắc tâm”
- 6) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ thiện và vô ký là “37 tâm thiện trợ 38 sh hợp và 17 sắc tâm”
- 7) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ thiện và vô ký là “sh trí trợ 33 tâm thiện hợp trí cùng 37 sh tương ưng trí và 17 sắc tâm”
- 8) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ thiện và vô ký là “sh thọ và sh nhất hành trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, và 17 sắc tâm”

- 9) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên thiện trợ thiện và vô ký là “sh trí, sh cần, sh niệm và sh nhất hành trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp và 17 sắc tâm”.

4/ Câu sanh quyền duyên, bất thiện trợ bất thiện – “5 danh quyền bất thiện (tâm bất thiện, sh thọ, sh mạng quyền, sh cần, sh nhất hành) trợ pháp đồng sanh là 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

Trường hợp này có 10 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Hổ tương duyên*
- 6) *Tương ưng duyên*

Cả 6 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên bất thiện trợ bất thiện là “tâm bất thiện, sh thọ, sh mạng quyền, sh cần và sh nhất hành trợ pháp đồng sanh là 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

- 7) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên bất thiện trợ bất thiện là “tâm trưởng bất thiện, sh cần trợ 10 tâm bất thiện hữu trưởng cùng 26 sh hợp (trừ sh hoài nghi)”

Giáo trình Duyên Hệ

- 8) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên bất thiện trợ bất thiện là “12 tâm bất thiện trợ 27 sh hợp”
- 9) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên bất thiện trợ bất thiện là “sh thọ và sh nhất hành trợ pháp đồng sanh là 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”
- 10) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên bất thiện trợ bất thiện là “sh cần và sh nhất hành trợ pháp đồng sanh là 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

5/ Câu sanh quyền duyên, bất thiện trợ vô ký - “5 danh quyền bất thiện trợ 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 9 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Câu sanh bất tương ưng duyên*

Cả 5 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên bất thiện trợ vô ký là “tâm bất thiện, sh thọ, sh mạng quyền, sh cần và sh nhất hành trợ 17 sắc tâm”.

- 6) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên bất thiện trợ vô ký là “tâm trưởng bất thiện, cần trưởng bất thiện trợ 17 sắc tâm”

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 7) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên bất thiện trợ vô ký là “thức thực tức 12 tâm bất thiện trợ 17 sắc tâm”
- 8) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên bất thiện trợ vô ký là “sh thọ và sh nhất hành trợ 17 sắc tâm”
- 9) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên bất thiện trợ vô ký là “sh cần và sh nhất hành trợ 17 sắc tâm”.

6/ Câu sanh quyền duyên, bất thiện trợ bất thiện và vô ký – “5 danh quyền bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, và 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 8 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*

Cả 4 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “sh thọ, sh mạng quyền, sh cần, sh nhất hành và tâm bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, và 17 sắc tâm”.

- 5) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “tâm trưởng bất thiện, cần trưởng bất thiện trợ 10 tâm bất

Giáo trình Duyên Hệ

thiện hữu trưởng cùng 26 hợp (trừ hoài nghi), 17 sắc tâm”

- 6) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “thức thực bất thiện (12 tâm bất thiện) trợ 27 sh hợp và 17 sắc tâm”
- 7) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “sh thọ và sh nhất hành trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp và 17 sắc tâm”
- 8) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “sh cần và sh nhất hành trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp và 17 sắc tâm”.

7/ Câu sanh quyền duyên, vô ký trợ vô ký – “8 danh quyền vô ký trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”.

Trường hợp này có 13 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*

Cả 4 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên vô ký trợ vô ký là “tâm vô ký, sh thọ, sh mạng quyền, sh tín, sh cần, sh niệm, sh nhất hành, và sh trí tuệ thuộc vô ký trợ

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm và 20 sắc nghiệp tái tục”.

- 5) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên vô ký trợ vô ký là “sh trí trợ 46 tâm vô ký tam nhân cùng 37 sh tương ưng trí, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 6) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên vô ký trợ vô ký là “cần trưởng vô ký, tâm trưởng vô ký, thẩm trưởng vô ký trợ 37 tâm vô ký hữu trưởng cùng 38 sh hợp và 17 sắc tâm”
- 7) *Hổ tương duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên vô ký trợ vô ký là “tâm vô ký, sh thọ, sh mạng quyền, sh tín, sh cần, sh niệm, sh nhất hành và sh trí tuệ trợ pháp đồng sanh là 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp và sắc ý vật tái tục”
- 8) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên vô ký trợ vô ký là “thức thực vô ký (72 tâm vô ký) trợ 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 9) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên vô ký trợ vô ký là “sh thọ và sh nhất hành trợ 62 tâm vô ký (ngoài ngũ song thức) cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 10) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên vô ký trợ vô ký là “sh trí, sh cần, sh niệm và sh nhất hành trợ 54 tâm vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm và 20 sắc nghiệp tái tục”
- 11) *Tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên vô ký trợ vô ký là “tâm vô ký, sh thọ, sh

Giáo trình Duyên Hệ

mạng quyền, sh tín, sh cần, sh niệm, sh nhất hành, và sh trí tuệ trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp”

12) *Câu sanh bất tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên vô ký trợ vô ký là “tâm vô ký, sh thọ, sh mạng quyền, sh tín, sh cần, sh niệm, sh nhất hành, sh trí tuệ trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”

13) *Dị thực quả duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh quyền duyên vô ký trợ vô ký là “tâm vô ký quả, sh thọ, sh mạng quyền, sh tín, sh cần, sh niệm, sh nhất hành và sh trí tuệ trợ 52 tâm quả cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”.

22. Tấu Hợp Tiền Sanh Quyền Duyên (*Purejātindriyasabhāga*)

Duyên gốc:

Tiền sanh quyền duyên – 5 sắc thần kinh trung thọ (*mājjhimāyu*) trợ cho ngũ song thức cùng 7 sh hợp.

Tiền sanh quyền duyên theo tam đề thiện chỉ có 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 5 duyên thuộc giống vật tiền sanh (*vatthupurejātajāti*) tấu hợp với tiền sanh quyền duyên là vật tiền sanh duyên, vật tiền sanh y duyên, vật tiền sanh hiện hữu duyên, vật tiền sanh bất ly duyên, vật tiền sanh bất tương ưng duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

- 1) Vật tiền sanh duyên
- 2) Vật tiền sanh y duyên
- 3) Vật tiền sanh hiện hữu duyên
- 4) Vật tiền sanh bất ly duyên
- 5) Vật tiền sanh bất tương ưng duyên

Cả 5 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với tiền sanh quyền duyên vô ký trợ vô ký là “5 sắc thân kinh trung thọ trợ ngũ song thức cùng 7 sh hợp”.

**23. Tấu Hợp Sắc Mạng Quyền Duyên
(Rūpajīvitindriyasabhāga)**

Duyên gốc:

Sắc mạng quyền duyên – Sắc nghiệp mạng quyền trợ 19 sắc nghiệp sanh đồng bọn.

Sắc mạng quyền duyên theo tam đề thiện chỉ có 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 2 duyên trong giống sắc mạng quyền (*rūpajīvitindriyajāti*) tấu hợp với sắc mạng quyền duyên là quyền hiện hữu duyên và quyền bất ly duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

- 1) *Quyền hiện hữu duyên*
- 2) *Quyền bất ly duyên*

Cả 2 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với sắc mạng quyền duyên vô ký trợ vô ký là “sắc nghiệp mạng quyền trợ 19 sắc nghiệp sanh đồng bọn”.

**24. Tấu Hợp Thiên-na Duyên
(*Jhānasabhāga*)**

Duyên gốc:

Thiên-na duyên – 5 sh chi thiên là tầm, tứ, hỷ, thọ (lạc và ưu), nhất hành trợ 111 tâm ý giới và ý thức giới cùng 52 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Thiên-na duyên theo tam đề thiện có 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 10 duyên thuộc giống câu sanh (*sahajātajāti*) tấu hợp với thiên-na duyên là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, câu sanh quyền duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Thiên-na duyên, thiện trợ thiện – “5 sh chi thiên thiện trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp là pháp đồng sanh”.

Trường hợp này có 8 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*

Cả 4 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên thiện trợ thiện là “sh tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trợ danh uẩn thiện đồng sanh là 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”.

- 5) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên thiện trợ thiện là “sh thọ và sh nhất hành trợ danh uẩn thiện đồng sanh là 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 6) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên thiện trợ thiện là “sh tầm và sh nhất hành trợ danh uẩn thiện đồng sanh là 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 7) *Hỗ tương duyên*
- 8) *Tương ưng duyên*

Cả 2 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên thiện trợ thiện là “5 sh tức tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trợ danh uẩn thiện đồng sanh là 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”.

Giáo trình Duyên Hệ

2/ Thiên-na duyên, thiện trợ vô ký - “5 sh chi thiên thiện trợ 17 sắc tâm đồng sanh”.

Trường hợp này có 7 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Câu sanh bất tương ưng duyên*

Cả 5 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên thiện trợ vô ký là “5 sh tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trợ 17 sắc tâm đồng sanh”.

- 6) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên thiện trợ vô ký là “2 sh thọ và nhất hành trợ 17 sắc tâm đồng sanh”
- 7) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên thiện trợ vô ký là “2 sh tầm và nhất hành trợ 17 sắc tâm đồng sanh”.

3/ Thiên-na duyên, thiện trợ thiện và vô ký - “5 sh chi thiên thiện trợ pháp đồng sanh là 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, và 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 6 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*

Phần IV - Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*

Cả 4 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên thiện trợ thiện và vô ký là “5 sh chi thiên thiện trợ pháp đồng sanh là 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp và 17 sắc tâm”.

- 5) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên thiện trợ thiện và vô ký là “2 sh thọ và nhất hành trợ pháp đồng sanh là 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp và 17 sắc tâm”
- 6) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên thiện trợ thiện và vô ký là “2 sh tầm và nhất hành trợ pháp đồng sanh là 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp và 17 sắc tâm”.

4/ Thiên-na duyên, bất thiện trợ bất thiện - “5 sh chi thiên bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

Trường hợp này có 8 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Hỗ tương duyên*
- 6) *Tương ưng duyên*

Giáo trình Duyên Hệ

Cả 6 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên bất thiện trợ bất thiện là “5 sh tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

- 7) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên bất thiện trợ bất thiện là “sh thọ và sh nhất hành trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”
- 8) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên bất thiện trợ bất thiện là “sh tầm và sh nhất hành trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

5/ Thiên-na duyên, bất thiện trợ vô ký - “5 sh chi thiên bất thiện trợ 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 7 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Câu sanh bất tương duyên*

Cả 5 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên bất thiện trợ vô ký là “5 sh tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trợ 17 sắc tâm”.

- 6) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên bất thiện trợ vô ký là “sh thọ và sh nhất hành trợ 17 sắc tâm”

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 7) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên bất thiện trợ vô ký là “sh tầm và sh nhất hành trợ 17 sắc tâm”.

6/ Thiên-na duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký – “5 sh chi thiên bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 6 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*

Cả 4 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “5 sh tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trợ 12 tâm bất thiện cùng với 27 sh hợp, và 17 sắc tâm”.

- 5) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên bất thiện và vô ký là “sh thọ và sh nhất hành trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh, và 17 sắc tâm”
- 6) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “sh tầm và sh nhất hành trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, và 17 sắc tâm”.

Giáo trình Duyên Hệ

7/ Thiên-na duyên vô ký trợ vô ký – “5 sh chi thiên vô ký (tâm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành) trợ 62 tâm vô ký ý giới và ý thức giới cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm và 20 sắc nghiệp tái tục”.

Trường hợp này có 10 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*

Cả 4 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên vô ký trợ vô ký là “5 sh tâm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trợ 62 tâm vô ký ý giới và ý thức giới cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”.

- 5) *Hỗ tương duyên* có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên vô ký trợ vô ký là “5 sh tâm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trợ 62 tâm vô ký ý giới và ý thức giới cùng 38 sh hợp, và sắc ý vật tái tục”.
- 6) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên vô ký trợ vô ký là “sh thọ và sh nhất hành trợ 62 tâm vô ký ý giới và ý thức giới cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 7) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với thiên-na duyên vô ký trợ vô ký là “sh tâm và sh nhất hành trợ 54 tâm vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 8) *Tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với thiền-na duyên vô ký trợ vô ký là “5 sh tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trợ 62 tâm vô ký ý giới và ý thức giới cùng 38 sh hợp”
- 9) *Câu sanh bất tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với thiền-na duyên vô ký trợ vô ký là “5 sh tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 10) *Dị thực quả duyên* có chi pháp tấu hợp với thiền-na duyên vô ký trợ vô ký là “5 sh tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành thuộc vô ký quả trợ 42 tâm quả ý giới và ý thức giới cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”.

25. Tấu Hợp Đồ Đạo Duyên (*Maggasabhāga*)

Duyên gốc:

Đồ đạo duyên - 9 sh chi đạo (trí, tầm, 3 giới phần, cần, niệm, nhất hành, và tà kiến) trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Đồ đạo duyên theo tam đề thiện có 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 12 duyên thuộc giống câu sanh (*sahajātajāti*) tấu hợp với đồ đạo duyên là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh trưởng

Giáo trình Duyên Hệ

duyên, hỗ tương duyên, câu sanh quyền duyên, thiên-na duyên, tương ưng duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Đồ đạo duyên thiện trợ thiện – “8 sh chi đạo thiện (tri, tầm, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, cần niệm và nhất hành trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”.

Trường hợp này có 10 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Hỗ tương duyên*
- 6) *Tương ưng duyên*

Cả 6 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên thiện trợ thiện là “8 sh chi đạo thiện trợ danh uẩn thiện đồng sanh tức 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”.

- 7) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên thiện trợ thiện là “sh trí (nhân vô si) trợ 33 tâm thiện tam nhân cùng 37 sh đồng sanh với trí”
- 8) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên thiện trợ thiện là “sh cần và sh trí trợ 37 tâm thiện cùng 37 sh hợp (trừ cần hoặc trí đang làm trưởng)”

Phần IV - Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 9) *Câu sanh quần duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên thiện trợ thiện là “4 sh cần, niệm, nhất hành, và trí trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 10) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên thiện trợ thiện là “sh tầm và sh nhất hành trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”.

2/ Đồ đạo duyên thiện trợ vô ký - “8 sh chi đạo thiện trợ 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 9 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Câu sanh bất tương ưng duyên*

Cả 5 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên thiện trợ vô ký là “8 sh trí, tầm, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, cần, niệm và nhất hành trợ cho 17 sắc tâm”.

- 6) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên thiện trợ vô ký là “sh trí trợ 17 sắc tâm”
- 7) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên thiện trợ vô ký là “sh cần và trí trợ cho 17 sắc tâm”
- 8) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên thiện trợ vô ký là “4 sh trí, cần và niệm và nhất hành trợ 17 sắc tâm”

Giáo trình Duyên Hệ

- 9) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên thiện trợ vô ký là “sh tầm và sh nhất hành trợ 17 sắc tâm”.

3/ Đồ đạo duyên thiện trợ thiện và vô ký – “8 sh chi đạo thiện trợ 37 tâm thiện cùng với 38 sh và 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 8 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*

Cả 4 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên thiện trợ thiện và vô ký là “8 sh trí, tầm, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, cần, niệm và nhất hành trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp và 17 sắc tâm”.

- 5) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên thiện trợ thiện và vô ký là “sh trí trợ 33 tâm thiện tam nhân cùng 37 sh hợp tương ưng trí và 17 sắc tâm”
- 6) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên thiện trợ thiện và vô ký là “sh cần và sh trí trợ 37 tâm thiện cùng 37 sh hợp (trừ cần hoặc trí là pháp đang làm trưởng), và 17 sắc tâm”
- 7) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên thiện trợ thiện và vô ký là “4 sh trí, cần, niệm và nhất hành trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, và 17 sắc tâm”

- 8) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên thiện trợ thiện và vô ký là “sh tầm và sh nhất hành trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp, và 17 sắc tâm”.

4/ Đồ đạo duyên bất thiện trợ bất thiện - “4 chi đạo bất thiện (sh tầm, sh cần, sh nhất hành và sh tà kiến) trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

Trường hợp này có 9 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Hỗ tương duyên*
- 6) *Tương ưng duyên*

Cả 6 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên bất thiện trợ bất thiện là “4 sh tầm, cần, nhất hành và tà kiến trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

- 7) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên bất thiện trợ bất thiện là “sh cần trợ 10 tâm bất thiện nhị nhân cùng 25 sh hợp (trừ cần và hoài nghi)”
- 8) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên bất thiện trợ bất thiện là “sh cần và sh nhất hành trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”
- 9) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp đồ đạo duyên bất thiện trợ bất thiện là “sh tầm và sh nhất hành trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

Giáo trình Duyên Hệ

5/ Đồ đạo duyên bất thiện trợ vô ký - “ 4 chi đạo bất thiện trợ 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 8 duyên tấu hợp

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Câu sanh bất tương ưng duyên*

Cả năm duyên này đều có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên bất thiện trợ vô ký là “4 sh tầm, cần, nhất hành và tà kiến trợ 17 sắc tâm”.

- 6) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên bất thiện trợ vô ký là “sh cần trợ 17 sắc tâm”
- 7) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên bất thiện trợ vô ký là “sh cần và sh nhất hành trợ 17 sắc tâm”
- 8) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên bất thiện trợ vô ký là “sh tầm và sh nhất hành trợ 17 sắc tâm”.

6/ Đồ đạo duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký - “4 chi đạo bất thiện trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, và 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 7 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*

Phần IV - Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*

Cả 4 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “4 sh tầm, cần, nhất hành và tà kiến trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, và 17 sắc tâm”.

- 5) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “sh cần trợ 10 tâm bất thiện nhị nhân cùng 25 sh (trừ cần và hoài nghi), và 17 sắc tâm”
- 6) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “sh cần và sh nhất hành trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp và 17 sắc tâm”
- 7) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên bất thiện trợ bất thiện và vô ký là “sh tầm và sh nhất hành trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, và 17 sắc tâm”.

7/ Đồ đạo duyên vô ký trợ vô ký - “8 sh chi đạo vô ký (sh trí, tầm, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, cần, niệm và nhất hành) trợ 54 tâm vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”.

Trường hợp này có 12 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*

Giáo trình Duyên Hệ

4) *Câu sanh bất ly duyên*

Cả 4 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên vô ký trợ vô ký là “8 sh trí, tầm, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, cần, niệm, và nhất hành trợ 54 tâm vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm, và 20 sắc nghiệp tái tục”.

- 5) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên vô ký trợ vô ký là “sh trí trợ 46 tâm vô ký tam nhân cùng 37 sh tương ưng trí, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 6) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên vô ký trợ vô ký là “sh cần và sh trí trợ 20 tâm quả siêu thế, 17 tâm tố hữu nhân, cùng 37 sh hợp (trừ cần hoặc trí đang làm trưởng), 17 sắc tâm”
- 7) *Hổ tương duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên vô ký trợ vô ký là “8 sh chi đạo vô ký trợ 54 tâm vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục”
- 8) *Tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên vô ký trợ vô ký là “8 sh chi đạo vô ký trợ 54 tâm vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp”
- 9) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên vô ký trợ vô ký là “4 sh trí, cần, niệm và nhất hành trợ 54 tâm vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 10) *Di thực quả duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên vô ký trợ vô ký là “8 sh chi đạo vô ký quả trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”
- 11) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên vô ký trợ vô ký là “sh tầm và sh nhất hành trợ 54 tâm vô ký

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

hữu nhân cùng 38 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”

- 12) *Câu sanh bất tương ưng duyên* có chi pháp tấu hợp với đồ đạo duyên vô ký trợ vô ký là “sh trí, tầm, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, cần, niệm và nhất hành trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”.

26. Tấu Hợp Tương Ưng Duyên (Sampayuttasabhāga)

Duyên gốc:

Tương ưng duyên – 121 tâm cùng 52 sh trợ 121 tâm cùng 52 sh hợp.

Tương ưng duyên theo tam đề thiện có 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 13 duyên thuộc giống câu sanh (*sahajātajāti*) tấu hợp với tương ưng duyên là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên, nhân duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh nghiệp duyên, dị thực quả duyên, danh thực vật duyên, câu sanh quyền duyên, thiên-na duyên, đồ đạo duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Tương ứng duyên thiện trợ thiện – “37 tâm thiện cùng 38 sh trợ 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp là pháp đồng sanh”.

Trường hợp này có 12 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Hổ tương duyên*

Cả 5 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với tương ứng duyên thiện trợ thiện là “37 tâm thiện cùng 38 sh trợ uẩn thiện đồng sanh, tức 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”.

- 6) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ứng duyên thiện trợ thiện là “3 nhân thiện trợ uẩn thiện đồng sanh, tức 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 7) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ứng duyên thiện trợ thiện là “4 trưởng thiện trợ uẩn thiện đồng sanh, tức 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 8) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ứng duyên thiện trợ thiện là “tư thiện trợ uẩn thiện đồng sanh, tức 37 tâm thiện cùng 37 sh hợp với sh tư”
- 9) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ứng duyên thiện trợ thiện là “sh xúc, sh từ và tâm thiện trợ uẩn thiện đồng sanh, tức 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”

- 10) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ưng duyên thiện trợ thiện là “8 danh quyền thiện trợ uẩn thiện đồng sanh, tức 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 11) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ưng duyên thiện trợ thiện là “6 chi thiền thiện trợ uẩn thiện đồng sanh, tức 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”
- 12) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ưng duyên thiện trợ thiện là “8 chi đạo thiện trợ thiện uẩn đồng sanh, tức 37 tâm thiện cùng 38 sh hợp”.

2/ Tương ưng duyên bất thiện trợ bất thiện – “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp trợ uẩn bất thiện đồng sanh, tức 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

Trường hợp này có 12 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Hỗ tương duyên*

Cả 5 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với tương ưng duyên bất thiện trợ bất thiện là “12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp trợ uẩn bất thiện đồng sanh, tức 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

- 6) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ưng duyên bất thiện trợ bất thiện là “3 nhân bất thiện trợ uẩn bất thiện đồng sanh, tức 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”

Giáo trình Duyên Hệ

- 7) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ứng duyên bất thiện trợ bất thiện là “3 trưởng bất thiện (dục, cần, tâm bất thiện) trợ 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp, tức uẩn bất thiện đồng sanh”
- 8) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ứng duyên bất thiện trợ bất thiện là “tư bất thiện trợ uẩn bất thiện đồng sanh, tức 12 tâm bất thiện cùng 26 sh sanh chung với tư bất thiện”
- 9) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ứng duyên bất thiện trợ bất thiện là “3 danh vật thực bất thiện trợ uẩn bất thiện đồng sanh, tức 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”
- 10) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ứng duyên bất thiện trợ bất thiện là “5 danh quyền bất thiện trợ uẩn bất thiện đồng sanh, tức 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”
- 11) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ứng duyên bất thiện trợ bất thiện là “5 sh chi thiền bất thiện (tâm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành) trợ uẩn bất thiện đồng sanh tức 12 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”
- 12) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ứng duyên bất thiện trợ bất thiện là “4 chi đạo bất thiện (tà kiến, tầm, cần và nhất hành) trợ uẩn đồng hành, tức 18 tâm bất thiện cùng 27 sh hợp”.

3/ Tương ứng duyên vô ký trợ vô ký – “72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp trợ 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp là danh uẩn vô ký đồng sanh một sát-na”.

Trường hợp này có 13 duyên tấu hợp:

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*
- 5) *Hỗ tương duyên*

Cả 5 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “72 tâm vô ký cùng 38 sh trợ uẩn vô ký đồng sanh, tức 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp”.

- 6) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “3 nhân vô ký trợ 54 tâm vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp (uẩn vô ký đồng sanh với nhân vô ký)”
- 7) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “4 trưởng vô ký trợ danh uẩn vô ký đồng sanh, tức 37 tâm vô ký hữu trưởng (20 tâm quả siêu thế, 17 tâm tố hữu nhân) cùng 38 sh hợp”
- 8) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “tư vô ký trợ danh uẩn vô ký đồng sanh, tức 72 tâm vô ký cùng 37 sh hợp với tư”
- 9) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “3 danh vật thực vô ký trợ danh uẩn đồng sanh, tức 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp”
- 10) *Dị thực quả duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “52 tâm quả cùng 38 sh trợ uẩn quả đồng sanh, tức 52 tâm quả cùng 38 sh hợp”

Giáo trình Duyên Hệ

- 11) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “8 danh quyền vô ký trợ danh uẩn vô ký đồng sanh, tức 72 tâm vô ký cùng 38 sh hợp”
- 12) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “5 sh chi thiền vô ký (Tâm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành) trợ danh uẩn vô ký đồng sanh, tức 62 tâm vô ký ý giới và ý thức giới cùng 38 sh hợp”
- 13) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “8 sh chi đạo vô ký (trí, tầm, 3 giới phần, cần, niệm và nhất hành) trợ danh uẩn vô ký đồng sanh, tức 54 tâm vô ký hữu nhân cùng 38 sh hợp”.

27. Tấu Hợp Câu Sanh Bất Tương Ưng Duyên (*Sahajātavippayuttasabhāga*)

Duyên gốc:

Câu sanh bất tương ưng duyên – 107 tâm (trừ ngũ song thức và 4 quả vô sắc) cùng 52 sh hợp, và sắc ý vật tái tục trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục, 15 tâm quả tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh hợp.

Câu sanh bất tương ưng duyên theo tam đề thiện có 3 câu yếu trí là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

Duyên ngọn:

Có 13 duyên thuộc giống câu sanh (*sahajātajāti*) tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên là câu sanh duyên, câu sanh y

duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh trưởng duyên, hỗ tương duyên, câu sanh nghiệp duyên, dị thực quả duyên, câu sanh quyền duyên, danh vật thực duyên, thiền-na duyên, đồ đạo duyên.

Duyên tấu hợp theo chi pháp:

1/ Câu sanh bất tương ưng duyên thiện trợ vô ký – “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp trợ 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 11 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*

Cả 4 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên thiện trợ vô ký là “37 tâm thiện cùng 38 sh hợp trợ 17 sắc tâm”.

- 5) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên thiện trợ vô ký là “3 nhân thiện trợ 17 sắc tâm”
- 6) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên thiện trợ vô ký là “4 trưởng thiện trợ 17 sắc tâm”
- 7) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên thiện trợ vô ký là “tu thiện trợ 17 sắc tâm”

Giáo trình Duyên Hệ

- 8) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên thiện trợ vô ký là “8 danh quyền thiện trợ 17 sắc tâm”
- 9) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên thiện trợ vô ký là “3 danh vật thực thiện trợ 17 sắc tâm”
- 10) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên thiện trợ vô ký là “5 sh chi thiền thiện trợ 17 sắc tâm”
- 11) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên thiện trợ vô ký là “8 sh chi đạo thiện trợ 17 sắc tâm”.

2/ Câu sanh bất tương ưng duyên bất thiện trợ vô ký - “12 tâm bất thiện cùng 27 sh trợ 17 sắc tâm”.

Trường hợp này có 11 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*
- 3) *Câu sanh hiện hữu duyên*
- 4) *Câu sanh bất ly duyên*

Cả 4 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên bất thiện trợ vô ký là “12 tâm bất thiện cùng 27 sh trợ 17 sắc tâm”.

- 5) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên bất thiện trợ vô ký là “3 nhân bất thiện trợ 17 sắc tâm”

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

- 6) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên bất thiện trợ vô ký là “3 trưởng bất thiện (dục, cần, tâm) trợ 17 sắc tâm”
- 7) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên bất thiện trợ vô ký là “tư bất thiện trợ 17 sắc tâm”
- 8) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên bất thiện trợ vô ký là “5 danh quyền bất thiện (thọ, mạng quyền, cần, nhất hành và tâm bất thiện) trợ 17 sắc tâm”
- 9) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên bất thiện trợ vô ký là “3 danh vật thực bất thiện (xúc, tư, thức) trợ 17 sắc tâm”
- 10) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên bất thiện trợ vô ký là “5 chi thiền bất tịnh (tâm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành) trợ 17 sắc tâm”
- 11) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên bất thiện trợ vô ký là “4 chi đạo bất thiện (tà kiến, tầm, cần và nhất hành) trợ 17 sắc tâm”.

3/ Câu sanh bất tương ưng duyên vô ký trợ vô ký – “58 tâm vô ký ngoài ngũ song thức và 4 quả vô sắc cùng 38 sh trợ 17 sắc tâm. 15 tâm quả tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh hợp trợ 20 sắc nghiệp tái tục. Sắc ý vật tái tục trợ 15 tâm quả tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh hợp”.

Trường hợp này có 13 duyên tấu hợp:

- 1) *Câu sanh duyên*
- 2) *Câu sanh y duyên*

Giáo trình Duyên Hệ

3) *Câu sanh hiện hữu duyên*

4) *Câu sanh bất ly duyên*

Cả 4 duyên này đều có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “58 tâm vô ký ngoài ngũ song thức và quả vô sắc, sắc ý vật tái tục trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục, 15 tâm quả tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh hợp”.

5) *Nhân duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “3 nhân vô ký trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”

6) *Hổ tương duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “15 tâm tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh hợp trợ ý vật tái tục; sắc ý vật tái tục trợ 15 tâm tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh hợp”

7) *Câu sanh trưởng duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “4 trưởng vô ký trợ 17 sắc tâm”

8) *Câu sanh nghiệp duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “tư vô ký trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”

9) *Câu sanh quyền duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “8 danh quyền vô ký trợ 17 sắc tâm và 20 sắc nghiệp tái tục”

10) *Danh vật thực duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “3 danh vật thực vô ký trợ 17 sắc tâm và 20 sắc nghiệp tái tục”

11) *Dị thực quả duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “38 tâm quả (trừ ngũ

Phần IV – Duyên Hệ với cách Tấu hợp

song thức và 4 quả vô sắc) cùng 38 sh trợ 15 sắc tâm và 20 sắc nghiệp tái tục”

12) *Thiền-na duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “5 sh chi thiền vô ký trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”

13) *Đồ đạo duyên* có chi pháp tấu hợp với câu sanh bất tương ưng duyên vô ký trợ vô ký là “8 sh chi đạo vô ký trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục”.



PHẦN V – DUYÊN HỆ VỚI CÁCH HIỆP LỰC



Cách hiệp lực (*ghaṭanā*) trong duyên hệ là trình bày khía cạnh chi pháp duyên gốc để tìm mãnh lực duyên cùng hiệp trợ theo câu yếu tri. Tức là cách phân tích ngược lại vấn đề với cách tấu hợp duyên (*sabhāga*) đã nói trước.

Trong phần V này sẽ trình bày 27 duyên với cách hiệp lực (*ghaṭanā*).

1. Hiệp Lực Trong Nhân Duyên (*Hetughaṭanā*)

Nhân duyên (*hetupaccaya*) có chi pháp tổng quát là 6 nhân tương ưng trợ duyên cho 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Phân tích trong chi pháp nhân duyên có 3 nội dung hiệp lực là hiệp lực nhân phổ thông (*sāmanñahetughaṭanā*), hiệp lực hữu quyền đạo (*sa-indriyamaggaghaṭanā*), hiệp lực hữu trưởng quyền đạo (*sāhipati-indriyamaggaghaṭanā*).

Hiệp lực nhân phổ thông là nhân duyên thông thường như là 6 nhân tương ưng.

Hiệp lực hữu quyền đạo là nhân duyên chỉ lấy chi pháp vừa là nhân (*hetu*), vừa là quyền (*indriya*), vừa là đạo (*magga*), như là trí tuệ (vô si).

Giáo trình Duyên Hệ

Hiệp lực hữu trưởng quyền đạo là nhân duyên chỉ lấy chi pháp vừa là nhân (*hetu*), vừa là trưởng (*adhipati*), vừa là quyền (*indriya*), vừa là đạo (*maga*), như là trí tuệ (vô si).

Mỗi nội dung có hai đặc tính là vô dị thực (*avipāka*) và hữu dị thực (*savipāka*).

Đặc tính vô dị thực là nhân duyên lấy chi pháp tổng quát có đặc tính thiện, bất thiện và vô ký.

Đặc tính hữu dị thực là nhân duyên chỉ lấy chi pháp có đặc tính là vô ký quả.

Mặt khác, mọi đặc tính có 3 hoặc 4 hoặc 5 khía cạnh. Các khía cạnh như là nhứt thiết xứ (*sabbatthānika*), hữu hỗ tương (*sa-aññamañña*), hữu hỗ tương tương ưng (*sa-aññamañña-sampayutta*), hữu bất tương ưng (*savippayutta*), và hữu hỗ tương bất tương ưng (*sa-aññamaññavippayutta*).

Khía cạnh nhứt thiết xứ là hiệp lực theo tất cả câu yếu tri không trừ ra câu nào.

Khía cạnh hữu hỗ tương là hiệp lực đều có tính chất năng sở hỗ tương nhau.

Khía cạnh hữu hỗ tương tương ưng là hiệp lực theo tính chất năng sở vừa là hỗ tương mà phải tương ưng nữa.

Khía cạnh hữu bất tương ưng là hiệp lực theo tính chất năng sở không hòa hợp nhau.

Phần V - Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Khía cạnh hữu hỗ tương bất tương ưng là hiệp lực theo tính chất năng sở có hỗ tương nhưng không hòa hợp.

Như vậy, hiệp lực trong nhân duyên nói theo nội dung chi pháp thì có 24 phần hiệp lực:

1/ Hiệp lực nhân duyên - chi pháp phổ thông - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là 6 nhân tương ưng trợ cho 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh (trừ si trong tâm si), 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 4 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên và câu sanh bất ly duyên.

Nhân duyên và 4 duyên trên cùng hiệp lực được 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực nhân duyên - chi pháp phổ thông - vô dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là 6 nhân trợ cho 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh (trừ si trong tâm si), sắc ý vật tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên và hỗ tương duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Nhân duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực được 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực nhân duyên - chi pháp phổ thông - vô dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là 6 nhân trợ cho 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh (trừ si trong tâm si).

Có 6 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên và tương ưng duyên.

Nhân duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực được 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực nhân duyên - chi pháp phổ thông - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là 6 nhân trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp.

Có 5 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, và câu sanh bất tương ưng duyên.

Nhân duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực được 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực nhân duyên – chi pháp phổ thông – hữu dị thực – nhứt thiết xứ

Chi pháp là 3 nhân vô ký quả trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, dị thực quả duyên.

Nhân duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực chỉ 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực nhân duyên – chi pháp phổ thông – hữu hổ tương – hữu hổ tương

Chi pháp là 3 nhân vô ký quả trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên, dị thực quả duyên.

Nhân duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực chỉ 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực nhân duyên – chi pháp phổ thông – hữu dị thực – hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là 3 nhân vô ký quả trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh hợp.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 7 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Nhân duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực chỉ 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực nhân duyên – chi pháp phổ thông – hữu dị thực – hữu bất tương ưng

Chi pháp là 3 nhân vô ký quả trợ 15 sắc tâm quả, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh bất tương ưng, dị thực quả duyên.

Nhân duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực chỉ 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực nhân duyên – chi pháp phổ thông – hữu hỗ tương bất tương ưng

Chi pháp là 3 nhân vô ký quả tái tục trợ sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Nhân duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực chỉ 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

10/ Hiệp lực nhân duyên - chi pháp hữu quyền đạo - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh trí trợ 79 tâm tam nhân cùng 37 sh hợp trí, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên.

Nhân duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực được 4 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

11/ Hiệp lực nhân duyên - chi pháp hữu quyền đạo - vô dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là sh trí trợ 79 tâm tam nhân cùng 37 sh hợp trí, ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, hỗ tương duyên.

Nhân duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực được 2 câu yếu tri là thiện trợ thiện, vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

12/ Hiệp lực nhân duyên – chi pháp hữu quyền đạo – vô dị thực – hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là sh trí trợ 79 tâm tam nhân cùng 37 sh hợp trí.

Có 8 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, và tương ưng duyên.

Nhân duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực được 2 câu yếu tri là thiện trợ thiện, vô ký trợ vô ký.

13/ Hiệp lực nhân duyên – chi pháp hữu quyền đạo – vô dị thực – hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh trí trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Nhân duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực được 2 câu yếu tri là thiện trợ thiện, vô ký trợ vô ký.

14/ Hiệp lực nhân duyên – chi pháp hữu quyền đạo – hữu dị thực – nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh trí vô ký quả trợ tâm quả tam nhân cùng 37 sh hợp trí, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, dị thực quả duyên.

Nhân duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực chỉ 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

15/ Hiệp lực nhân duyên - chi pháp hữu quyền đạo - hữu dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là sh trí vô ký quả trợ 33 tâm quả tam nhân cùng 37 sh hợp trí, sắc ý vật tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, hỗ tương duyên, dị thực quả duyên.

Nhân duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực chỉ 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

16/ Hiệp lực nhân duyên - chi pháp hữu quyền đạo - hữu dị thực - hữu hỗ tương tương ứng

Chi pháp là sh trí vô ký quả trợ 33 tâm quả tam nhân cùng 37 sh hợp trí.

Có 9 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, hỗ tương duyên, tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Nhân duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực chỉ 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

17/ Hiệp lực nhân duyên – chi pháp hữu quyền đạo – hữu dị thực – hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh trí vô ký quả trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng, dị thực quả duyên.

Nhân duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực chỉ 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

18/ Hiệp lực nhân duyên – chi pháp hữu quyền đạo – hữu dị thực – hữu hỗ tương bất tương ưng

Chi pháp là sh trí vô ký quả trợ sắc ý vật tái tục.

Có 9 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, hỗ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Nhân duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực chỉ 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

19/ Hiệp lực nhân duyên - chi pháp hữu trưởng quyền đạo - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh trí (vô si, thẩm trưởng) trợ 66 tâm đồng lực tam nhân cùng 37 sh hợp trí, 17 sắc tâm trưởng.

Có 7 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên.

Nhân duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực được 4 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

20/ Hiệp lực nhân duyên - chi pháp hữu trưởng quyền đạo - vô dị thực - hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là sh trí (vô si, thẩm trưởng) trợ 66 tâm đồng lực tam nhân cùng 37 sh hợp trí.

Có 9 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên.

Nhân duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực được 2 câu yếu tri là thiện trợ thiện, vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

21/ Hiệp lực nhân duyên - chi pháp hữu trưởng quyền đạo - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh trí (vô si, thẩm trưởng) trợ 17 sắc tâm hữu trưởng.

Có 8 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Nhân duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực được 2 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

22/ Hiệp lực nhân duyên - chi pháp hữu trưởng quyền đạo - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh trí vô ký quả (thẩm trưởng) trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 35 sh hợp trí, 15 sắc tâm.

Có 8 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, dị thực quả duyên.

Nhân duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực được 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

23/ Hiệp lực nhân duyên - chi pháp hữu trưởng quyền đạo - hữu dị thực - hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là sh trí vô ký quả (thẩm trưởng) trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 35 sh hợp trí.

Có 10 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Nhân duyên và 10 duyên trên cùng hiệp lực được 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

24/ Hiệp lực nhân duyên - chi pháp hữu trưởng quyền đạo - hữu dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh trí vô ký quả (thẩm trưởng) trợ 15 sắc tâm quả.

Có 9 duyên hiệp lực với nhân duyên ở khía cạnh chi pháp này, là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Nhân duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực được 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực nhân duyên.

2. Hiệp Lực Trong Cảnh Duyên (*Ārammaṇaghaṭanā*)

Cảnh duyên (*ārammaṇapaccaya*) có chi pháp tổng quát là 121 tâm cùng 52 sh hợp, 28 sắc pháp, níp-bàn, và chế định trợ 121 tâm cùng 52 sh hợp.

Cảnh duyên có chi pháp quá rộng, trong khi đó các duyên thuộc giống cảnh chỉ hiệp lực với cảnh duyên ở vài khía cạnh chi pháp thôi, nên hiệp lực trong cảnh duyên chỉ là tạp loại hiệp lực (*pakiṇṇakaghaṭanā*).

Phân tích chi tiết, có 5 khía cạnh hiệp lực cảnh duyên:

1/ Hiệp lực cảnh duyên, khía cạnh cảnh trường (*ārammaṇādhīpatighaṭanā*)

Chi pháp: 18 sắc rõ thành cảnh tốt, níp-bàn, 116 tâm cùng 47 sh hợp (trừ 2 tâm sân, 2 tâm si, thân thức thọ khổ, 4 sh sân phần và sh hoài nghi) trợ cho 8 tâm tham, 8 tâm đại thiện, 4 tâm đại tố hợp trí, 40 tâm siêu thế, cùng 45 sh hợp với các tâm ấy.

Có 2 duyên hiệp lực với cảnh duyên ở khía cạnh chi pháp này là cảnh trường duyên và cảnh cận y duyên.

Cảnh duyên và 2 duyên trên cùng hiệp lực được 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ bất thiện, thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký, vô ký trợ thiện, vô ký trợ bất thiện.

**2/ Hiệp lực cảnh duyên, khía cạnh cảnh tiền sanh
(*ārammaṇāpurejātaghaṭanā*)**

Chi pháp: 18 sắc rõ hiện tại trợ 54 tâm dục giới, 2 tâm thông, cùng 50 sh hợp (trừ 2 sh vô lượng phần).

Có 3 duyên hiệp lực với cảnh duyên ở khía cạnh chi pháp này là cảnh tiền sanh duyên, cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, và cảnh tiền sanh bất ly duyên.

Cảnh duyên và 3 duyên trên cùng hiệp lực được 3 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký, vô ký trợ thiện, vô ký trợ bất thiện.

**3/ Hiệp lực cảnh duyên, khía cạnh vật tiền sanh
(*vatthupurejātaghaṭanā*)**

Chi pháp: sắc ý vật cận tử làm cảnh trợ 43 tâm lộ ý môn cận tử cùng 44 sh hợp.

Có 5 duyên hiệp lực với cảnh duyên ở khía cạnh chi pháp này là vật cảnh tiền sanh duyên, vật cảnh tiền sanh y duyên, vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, vật cảnh tiền sanh bất ly duyên, vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên.

Cảnh duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực được 3 câu yếu tri là vô ký trợ thiện, vô ký trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

**4/ Hiệp lực cảnh duyên, khía cạnh cảnh tiền sanh trưởng
(*ārammaṇāpurejātādhīpatighaṭanā*)**

Chi pháp: 18 sắc rõ thành cảnh tốt trợ 8 tâm tham cùng 22 sh hợp.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 5 duyên hiệp lực với cảnh duyên ở khía cạnh chi pháp này là cảnh trưởng duyên, cảnh cận y duyên, cảnh tiền sanh duyên, cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, cảnh tiền sanh bất ly duyên.

Cảnh duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực được 1 câu yếu tri là vô ký trợ thiện.

5/ Hiệp lực cảnh duyên, khía cạnh vật tiền sanh trưởng (*vatthupurejātādhīpatighaṭanā*)

Chi pháp: sắc ý vật cận tử thành cảnh tốt trợ 8 tâm tham, cùng 22 sh hợp.

Có 8 duyên hiệp lực với cảnh duyên ở khía cạnh chi pháp này là cảnh trưởng duyên, cảnh cận y duyên, vật cảnh tiền sanh duyên, vật cảnh tiền sanh trưởng duyên, vật cảnh tiền sanh y duyên, vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên, vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, vật cảnh tiền sanh bất ly duyên.

Cảnh duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực được 1 câu yếu tri là vô ký trợ bất thiện.

Dứt hiệp lực cảnh duyên.

3. Hiệp Lực Trong Cảnh Trưởng Duyên (*Ārammaṇādhīpatighaṭanā*)

Cảnh trưởng duyên (*ārammaṇādhīpatipaccaya*) có chi pháp tổng quát là 116 tâm (trừ tâm sân, tâm si và thân thức thọ khổ), 18 sắc rõ thành cảnh tốt, níp-bàn trợ cho 8 tâm tham, 40 tâm

Phần V – Duyên Hệ với cách Hiệp lực

siêu thế, cùng 45 sh hợp (trừ sh sân phần, sh hoài nghi, sh vô lượng phần).

Cảnh trưởng duyên thuộc giống cảnh nên cũng chỉ là tạp loại hiệp lực (*pakiṇṇakaghaṭanā*).

Phân tích chi tiết, có 3 khía cạnh hiệp lực trong cảnh trưởng duyên:

1/ Hiệp lực cảnh trưởng duyên, khía cạnh cảnh trưởng (*ārammaṇādhipatighaṭanā*)

Chi pháp: 116 tâm cùng 47 sh hợp (trừ 2 tâm sân, 2 tâm si, 1 thân thức thọ khổ; 4 sh sân phần, sh hoài nghi), 18 sắc rõ thành cảnh tốt, níp-bàn trợ cho 40 tâm siêu thế, 4 tâm đại tố tương ưng trí, 8 tâm đại thiện, 8 tâm tham, cùng 45 sh hợp (trừ 2 vô lượng phần).

Có 2 duyên hiệp lực với cảnh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là cảnh duyên và cảnh cận y duyên.

Cảnh trưởng duyên và 2 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ bất thiện, thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký, vô ký trợ thiện, vô ký trợ bất thiện.

2/ Hiệp lực cảnh trưởng duyên, khía cạnh cảnh tiền sanh trưởng (*ārammaṇapurejātādhipatighaṭanā*)

Chi pháp: 18 sắc rõ thành cảnh tốt trợ cho 8 tâm tham, cùng 22 sh hợp.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 5 duyên hiệp lực với cảnh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là cảnh duyên, cảnh cận y duyên, cảnh tiền sanh duyên, cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, cảnh tiền sanh bất ly duyên.

Cảnh trưởng duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ bất thiện.

3/ Hiệp lực cảnh trưởng duyên, khía cạnh vật cảnh tiền sanh trưởng (*vatthārammaṇapurejātādhīpatighaṭanā*)

Chi pháp: sắc ý vật cận tử thành cảnh tốt trợ 8 tâm tham, cùng 22 sh hợp.

Có 11 duyên hiệp lực với cảnh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là cảnh duyên và cảnh cận y duyên, cảnh tiền sanh duyên, cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, cảnh tiền sanh bất ly duyên, vật cảnh tiền sanh duyên, vật cảnh tiền sanh y duyên, vật cảnh tiền sanh trưởng duyên, vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên, vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, vật cảnh tiền sanh bất ly duyên.

Cảnh trưởng duyên và 11 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ bất thiện.

Dứt hiệp lực cảnh trưởng duyên.

4. Hiệp Lực Trong Câu Sanh Trưởng Duyên (*Sahajātādhīpatighaṭanā*)

Câu sanh trưởng duyên (*sahajātādhīpatipaccaya*) chi pháp tổng quát là sh dục đồng lực đa nhân, sh cần đồng lực đa nhân, sh trí

Phần V – Duyên Hệ với cách Hiệp lực

đồng lực đa nhân, 84 tâm đồng lực đa nhân trợ cho 84 tâm đồng lực đa nhân, cùng 51 sh hợp (trừ sh nghi trợ pháp đang làm trưởng), 17 sắc tâm hữu trưởng.

Phân tích chi pháp câu sanh trưởng duyên có 4 nội dung là dục trưởng hiệp lực (*chandāhipatighaṭanā*), cần trưởng hiệp lực (*viriyāhipatighaṭanā*), tâm trưởng hiệp lực (*cittāhipatighaṭanā*), thẩm trưởng hiệp lực (*vimamsāhipatighaṭanā*).

Mỗi nội dung có 2 đặc tính là vô dị thực (*avipāka*) và hữu dị thực (*savipāka*).

Mỗi đặc tính có 3 khía cạnh là nhứt thiết xứ (*sabbatṭhānika*), hữu hỗ tương tương ưng (*sa-aññamaññasampayutta*), hữu bất tương ưng (*sa-vippayutta*).

Như vậy, mỗi phần có 6 cách hiệp lực, 4 phần được 24 cách hiệp lực.

1/ Hiệp lực dục trưởng – vô dị thực – nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh dục làm trưởng trợ 84 tâm đồng lực đa nhân, cùng 50 sh (trừ sh dục và sh hoài nghi), 17 sắc tâm.

Có 4 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 4 duyên trên cùng hiệp lực với 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

2/ Hiệp lực dục trưởng - vô dị thực - hữu hổ tương tương ứng

Chi pháp là sh dục làm trưởng trợ 84 tâm đồng lực đa nhân, cùng 50 sh hợp (trừ sh dục và sh hoài nghi).

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên, tương ứng duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực với 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực dục trưởng - vô dị thực - hữu bất tương ứng

Chi pháp là sh dục làm trưởng trợ 17 sắc tâm.

Có 5 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh bất tương ứng duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực với 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực dục trưởng - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là dục trưởng quả siêu thế trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 35 sh hợp (trừ sh dục), 15 sắc tâm.

Phần V - Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Có 5 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực dục trưởng - hữu dị thực - hữu hỗ tương tương ứng

Chi pháp là dục trưởng quả siêu thế trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 35 sh hợp (trừ sh dục).

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực dục trưởng - hữu dị thực - hữu bất tương ứng

Chi pháp là dục trưởng quả siêu thế trợ 15 sắc tâm.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh bất tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

7/ Hiệp lực cần trưởng - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh cần làm trưởng trợ 84 tâm đồng lực đa nhân cùng 50 sh hợp (trừ 2 sh cần và nghi), 17 sắc tâm.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực cần trưởng - vô dị thực - hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là sh cần làm trưởng trợ 84 tâm đồng lực đa nhân cùng 50 sh hợp (trừ 2 sh cần và nghi).

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực cần trưởng - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh cần làm trưởng trợ 17 sắc tâm.

Phần V - Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

10/ Hiệp lực cần trưởng - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh cần trưởng quả siêu thế trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 35 sh hợp (trừ sh cần đang làm trưởng), 15 sắc tâm.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

11/ Hiệp lực cần trưởng - hữu dị thực - hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là sh cần trưởng quả siêu thế trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 35 sh hợp (trừ sh cần đang làm trưởng).

Có 9 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Câu sanh trưởng duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

12/ Hiệp lực cần trưởng - hữu dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh cần trưởng quả siêu thế trợ 15 sắc tâm.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

13/ Hiệp lực tâm trưởng - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là 84 tâm đồng lực đa nhân làm trưởng trợ 51 sh (trừ hoài nghi), 17 sắc tâm.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, câu sanh quyền duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

14/ Hiệp lực tâm trưởng - vô dị thực - hữu hổ tương tương ứng

Chi pháp là 84 tâm đồng lực đa nhân làm trưởng trợ 51 sh (trừ hoài nghi).

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, câu sanh quyền duyên, hổ tương duyên, tương ứng duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

15/ Hiệp lực tâm trưởng - vô dị thực - hữu bất tương ứng

Chi pháp là 84 tâm đồng lực đa nhân làm trưởng trợ 17 sắc tâm.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, câu sanh quyền duyên, câu sanh bất tương ứng duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

16/ Hiệp lực tâm trưởng - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là 20 tâm quả siêu thế làm trưởng trợ 36 sh hợp, 15 sắc tâm.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, câu sanh quyền duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

17/ Hiệp lực tâm trưởng - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là 20 tâm quả siêu thế làm trưởng trợ 36 sh hợp.

Có 9 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, câu sanh quyền duyên, hỷ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

18/ Hiệp lực tâm trưởng - hữu dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là 20 tâm quả siêu thế làm trưởng trợ 15 sắc tâm.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, câu sanh quyền duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Phần V - Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Câu sanh trưởng duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

19/ Hiệp lực thãm trưởng - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh trí làm trưởng trợ 66 tâm đồng lực tam nhân cùng 37 sh hợp (trừ sh trí đang làm trưởng), 17 sắc tâm.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, nhân duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 4 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

20/ Hiệp lực thãm trưởng - vô dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là sh trí làm trưởng trợ 66 tâm đồng lực tam nhân cùng 37 sh hợp (trừ sh trí đang làm trưởng).

Có 9 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, nhân duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 2 câu yếu tri là thiện trợ thiện, vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

21/ Hiệp lực thẩm trưởng - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh trí làm trưởng trợ 17 sắc tâm.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, nhân duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 2 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

22/ Hiệp lực thẩm trưởng - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh trí quả siêu thế trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 35 sh hợp trí, 15 sắc tâm.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, nhân duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

23/ Hiệp lực thẩm trưởng - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh trí quả siêu thế trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 35 sh hợp trí.

Có 10 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện

hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, nhân duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 10 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

24/ Hiệp lực thẩm trưởng – hữu dị thực – nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh trí quả siêu thế trợ 15 sắc tâm.

Có 9 duyên hiệp lực với câu sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, nhân duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh trưởng duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực câu sanh trưởng duyên.

5. Hiệp Lực Trong Vật Cảnh Tiền Sanh Trưởng Duyên (*Vatthārammaṇapurejātādhipatighaṭanā*)

Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên (*vatthārammaṇapurejātādhipatighaṭanā*) chi pháp tổng quát là sắc ý vật cận tử trợ 8 tâm tham cùng 22 sh là đồng lực trong lộ tâm ý môn cận tử.

Giáo trình Duyên Hệ

Chi pháp vật cảnh tiền sanh trưởng duyên hạn hẹp nên không phân nhiều cách hiệp lực mà chỉ gom thành một cách hiệp lực là tạp loại hiệp lực (*pakiṇṇakaghaṭanā*).

Nếu kể chi pháp là sắc ý vật cận tử thành cảnh tốt trợ 8 tâm tham cùng 22 sh hợp thì có 11 duyên hiệp lực với vật cảnh tiền sanh trưởng duyên ở khía cạnh chi pháp này là cảnh duyên, cảnh trưởng duyên, cảnh cận y duyên, cảnh tiền sanh duyên, cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, cảnh tiền sanh bất ly duyên, vật cảnh tiền sanh y duyên, vật cảnh tiền sanh duyên, vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên, vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, vật cảnh tiền sanh bất ly duyên.

Vật cảnh tiền sanh trưởng duyên và 11 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ bất thiện.

Dứt hiệp lực vật cảnh tiền sanh trưởng duyên.

6. Hiệp Lực Trong Vô Giác Duyên (*Anantaraghaṭanā*)

Vô giác duyên (*anantarapaccaya*) chi pháp tổng quát là sát-na trước vừa diệt của 121 tâm cùng 52 sh (trừ sát-na tâm tử của bậc A-la-hán) trợ sát-na sau đang sanh của 121 tâm cùng 52 sh (kể cả sát-na tâm tử của bậc A-la-hán).

Với chi pháp trên cũng chỉ là tạp loại hiệp lực (*pakiṇṇakaghaṭanā*), nhưng phân 3 khía cạnh là hiệp lực vô giác (*anantara*), hiệp lực trùng dụng (*āsevana*) và hiệp lực vô giác nghiệp (*anantarakamma*).

1/ Hiệp lực vô gián duyên, khía cạnh vô gián

Chi pháp là sát-na trước của 121 tâm cùng 52 sh vừa diệt trợ sát-na sau của 121 tâm cùng 52 sh đang sanh.

Có 4 duyên hiệp lực với vô gián duyên ở khía cạnh chi pháp này là liên tiếp duyên, vô gián cận y duyên, vô hữu duyên, ly khứ duyên.

Vô gián duyên và 4 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký, vô ký trợ thiện, vô ký trợ bất thiện.

2/ Hiệp lực vô gián duyên, khía cạnh trùng dụng

Chi pháp là sát-na trước của 47 tâm đồng lực hiệp thể cùng 52 sh vừa diệt (trừ đồng lực sát-na chót) trợ sát-na sau của 67 tâm đồng lực cùng 52 sh đang sanh (trừ đồng lực quả siêu thể và sát-na đồng lực đầu tiên của 29 tâm đồng lực dục giới).

Có 5 duyên hiệp lực với vô gián duyên ở khía cạnh chi pháp này là liên tiếp duyên, vô gián cận y duyên, trùng dụng duyên, vô hữu duyên, ly khứ duyên.

Vô gián duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực vô gián duyên, khía cạnh vô gián nghiệp

Chi pháp là sh tư trong sát-na tâm đạo vừa diệt trợ sát-na tâm quả siêu thể cùng 36 sh sanh tiếp nối.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 6 duyên hiệp lực với vô gián duyên ở khía cạnh chi pháp này là liên tiếp duyên, vô gián cận y duyên, vô hữu duyên, ly khứ duyên, vô gián nghiệp duyên, dị thời nghiệp duyên.

Vô gián duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là thiện trợ vô ký.

Dứt hiệp lực vô gián duyên.

7. Hiệp Lực Trong Câu Sanh Duyên (*Sahajātaggaṭṭanā*)

Câu sanh duyên (*sahajātapaccaya*) có chi pháp tổng quát là 121 tâm cùng 52 sh, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục trợ 121 tâm cùng 52 sh, 28 sắc pháp.

Chi pháp câu sanh duyên mang tính tổng quát nên chỉ là hiệp lực phổ thông (*sāmaññaggaṭṭanā*), nhưng gồm 2 đặc tính là vô dị thực (*avipāka*) và hữu dị thực (*savipāka*) và mỗi đặc tính có 5 khía cạnh là nhứt thiết xứ (*sabbaṭṭhānika*), hữu hỗ tương (*sa-aññamañña*), hữu hỗ tương tương ưng (*sa-aññamaññasampayutta*), hữu bất tương ưng (*savippayutta*), và hữu hỗ tương bất tương ưng (*sa-aññamaññavippayutta*). Như vậy, câu sanh duyên có 10 cách hiệp lực như sau:

1/ Hiệp lực câu sanh duyên - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là 121 tâm cùng 52 sh, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục trợ 121 tâm cùng 52 sh, 4 sắc đại hiển, 28 sắc pháp.

Phần V - Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Có 3 duyên hiệp lực với câu sanh duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên.

Câu sanh duyên và 3 duyên trên cùng hiệp lực 9 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ bất thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký, thiện và vô ký trợ vô ký, bất thiện và vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực câu sanh duyên - vô dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là 121 tâm cùng 52 sh, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục trợ 121 tâm cùng 52 sh, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục.

Có 4 duyên hiệp lực với câu sanh duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên.

Câu sanh duyên và 4 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực câu sanh duyên - vô dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là 121 tâm cùng 52 sh trợ 121 tâm cùng 52 sh.

Có 5 duyên hiệp lực với câu sanh duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Câu sanh duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực câu sanh duyên – vô dị thực – hữu bất tương ứng

Chi pháp là 107 tâm (trừ ngũ song thức và 4 quả vô sắc) cùng 52 sh, sắc ý vật tái tục trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục, 15 tâm tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh hợp.

Có 4 duyên hiệp lực với câu sanh duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, bất tương ứng duyên.

Câu sanh duyên và 4 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực câu sanh duyên – vô dị thực – hữu hổ tương bất tương ứng

Chi pháp là 15 tâm tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh trợ sắc ý vật tái tục; sắc ý vật tái tục trợ 15 tâm tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh.

Có 5 duyên hiệp lực với câu sanh duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên, bất tương ứng duyên.

Câu sanh duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực câu sanh duyên - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là 52 tâm quả cùng 38 sh hợp trợ cho 52 tâm quả cùng 38 sh, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 4 duyên hiệp lực với câu sanh duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh duyên và 4 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực câu sanh duyên - hữu dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là 15 tâm tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh trợ sắc ý vật tái tục; 52 tâm quả cùng 38 sh trợ 52 tâm quả cùng 38 sh.

Có 5 duyên hiệp lực với câu sanh duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực câu sanh duyên - hữu dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là 52 tâm quả cùng 38 sh trợ 52 tâm quả cùng 38 sh.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Câu sanh duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực câu sanh duyên – hữu dị thực – hữu bất tương ưng

Chi pháp là 38 tâm quả (trừ ngũ song thức và 4 quả vô sắc) cùng 38 sh trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với câu sanh duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

10/ Hiệp lực câu sanh duyên – hữu dị thực – hữu hổ tương bất tương ưng

Chi pháp là 15 tâm quả tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh trợ sắc ý vật tái tục; sắc ý vật tái tục trợ 15 tâm quả tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên, bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực câu sanh duyên.

8. Hiệp Lực Trong Hổ Tương Duyên (*Aññamaññaghaṭanā*)

Hổ tương duyên (*aññamaññapaccaya*) có chi pháp tổng quát là 121 tâm cùng 52 sh hợp, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục trợ cho 121 tâm cùng 52 sh hợp, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục.

Nhận xét chi pháp hổ tương duyên rất tổng quát nên chỉ có 1 nội dung là hiệp lực câu sanh (*sahajātaghaṭanā*), nhưng vẫn có 2 đặc tính là vô dị thực (*avipāka*) và hữu dị thực (*savipāka*); mỗi cách có 3 khía cạnh là nhứt thiết xứ (*sabbatṭhānika*), hữu hổ tương tương ưng (*sa-aññamaññasampayutta*) và hữu hổ tương bất tương ưng (*sa-aññamaññavippayutta*). Như vậy, hiệp lực trong hổ tương duyên có 6 khía cạnh:

1/ Hiệp lực câu sanh – vô dị thực – nhứt thiết xứ

Chi pháp ở đây là 121 tâm cùng 52 sh, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục trợ 121 tâm cùng 52 sh, 4 sắc đại hiển, sắc ý vật tái tục.

Có 4 duyên hiệp lực với hổ tương duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên.

Hổ tương duyên và 4 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực câu sanh – vô dị thực – hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp ở đây là 121 tâm cùng 52 sh trợ 121 tâm cùng 52 sh.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 5 duyên hiệp lực với hỗ tương duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, tương ưng duyên.

Hỗ tương duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực câu sanh - vô dị thực - hữu hỗ tương bất tương ưng

Chi pháp ở đây là sắc ý vật tái tục trợ 15 tâm tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh hợp.

Có 5 duyên hiệp lực với hỗ tương duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Hỗ tương duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp ở đây là 52 tâm quả cùng 38 sh trợ 52 tâm quả cùng 38 sh, sắc ý vật tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với hỗ tương duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, dị thực quả duyên.

Hỗ tương duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - hữu hỗ tương tương ứng

Chi pháp ở đây là 52 tâm quả cùng 38 sh hợp trợ 52 tâm quả cùng 38 sh hợp.

Có 6 duyên hiệp lực với hỗ tương duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Hỗ tương duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - hữu hỗ tương bất tương ứng

Chi pháp ở đây là 15 tâm quả tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh trợ sắc ý vật tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với hỗ tương duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh bất tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Hỗ tương duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực hỗ tương duyên.

9. Hiệp Lực Trong Vật Tiền Sanh Y Duyên (*Vatthupurejātanissayaghaṭanā*)

Vật tiền sanh y duyên (*vatthupurejātanissayapaccaya*) có chi pháp tổng quát là 5 sắc thần kinh và sắc ý vật trung thọ (bốn sát-na tuổi) trợ 117 tâm (trừ 4 tâm quả vô sắc) cùng 52 sh.

Vật tiền sanh y duyên chỉ có 1 trường hợp hiệp lực linh tinh (*pakiṇṇakaghaṭanā*), theo 2 khía cạnh là vật tiền sanh bất tương ưng (*vatthupurejātavippayutta*) và vật tiền sanh quyền (*vatthupurejātindriya*).

1/ Hiệp lực vật tiền sanh y duyên – linh tinh – vật tiền sanh bất tương ưng

Chi pháp ở đây là 6 sắc vật trợ 117 tâm (trừ 4 tâm quả vô sắc) cùng 52 sh hợp.

Có 4 duyên hiệp lực với vật tiền sanh y duyên ở khía cạnh chi pháp này là vật tiền sanh duyên, vật tiền sanh hiện hữu duyên, vật tiền sanh bất ly duyên, vật tiền sanh bất tương ưng duyên.

Vật tiền sanh y duyên và 4 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là vô ký trợ thiện, vô ký trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực vật tiền sanh y duyên – linh tinh – vật tiền sanh quyền

Chi pháp ở đây là 5 sắc thần kinh trợ ngũ song thức cùng 7 sh hợp.

Có 5 duyên hiệp lực với vật tiền sanh y duyên ở khía cạnh chi pháp này là vật tiền sanh duyên, vật tiền sanh hiện hữu duyên, vật tiền sanh bất ly duyên, vật tiền sanh bất tương ưng duyên, vật tiền sanh quyền duyên.

Vật tiền sanh y duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực vật tiền sanh y duyên.

10. Hiệp Lực Trong Vật Cảnh Tiền Sanh Y Duyên (*Vatthārammaṇapurejātanissayaḡaṭanā*)

Vật cảnh tiền sanh y duyên (*vatthārammaṇapurejātanissaya-paccaya*) có chi pháp tổng quát là sắc ý vật cận tử trợ 43 tâm lộ ý cận tử nương vật nhứt định, cùng 44 sh hợp (trừ 8 sh: tậ, lậ, hổi, giới phần và vô lượng phần).

Vật cảnh tiền sanh y duyên cũng chỉ có 1 trường hợp hiệp lực linh tinh (*pakiṇṇakaghaṭanā*), theo 2 khía cạnh là vật cảnh tiền sanh bất tương ưng (*vatthārammaṇapurejātavippayutta*) và vật cảnh tiền sanh tương bất tương ưng (*vatthārammaṇapurejātādhivattavippayutta*).

1/ Hiệp lực vật cảnh tiền sanh y duyên - linh tinh - vật cảnh tiền sanh bất tương ưng

Chi pháp ở đây là sắc ý vật cận tử trợ 43 tâm lộ ý cận tử nương ý vật, cùng 44 sh hợp.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 5 duyên hiệp lực với vật cảnh tiền sanh y duyên ở khía cạnh chi pháp này là vật cảnh tiền sanh duyên, vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, vật cảnh tiền sanh bất ly duyên, vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên, cảnh duyên.

Vật cảnh tiền sanh y duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là vô ký trợ thiện, vô ký trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực vật cảnh tiền sanh y duyên - linh tinh - vật cảnh tiền sanh trưởng bất tương ưng

Chi pháp ở đây là sắc ý vật cận tử thành cảnh tốt trợ 8 tâm tham cùng 22 sh hợp.

Có 7 duyên hiệp lực với vật cảnh tiền sanh y duyên ở khía cạnh chi pháp này là vật cảnh tiền sanh duyên, vật cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, vật cảnh tiền sanh bất ly duyên, vật cảnh tiền sanh bất tương ưng duyên, cảnh duyên, cảnh trưởng duyên, cảnh cận y duyên.

Vật cảnh tiền sanh y duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ bất thiện.

Dứt hiệp lực vật cảnh tiền sanh y duyên.

11. Hiệp Lực Trong Thường Cận Y Duyên (*Pakaṭūpanissayaḥaṭṭanā*)

Thường cận y duyên (*pakaṭūpanissayaḥaccaya*) có chi pháp tổng quát là 121 tâm cùng 52 sh, 28 sắc pháp, pháp chế định (trừ chế định nghiệp xứ) trợ 121 tâm cùng 52 sh hợp.

Thường cận y duyên chỉ có 1 cách hiệp lực là hiệp lực linh tinh (*pakiṇṇakaghaṭṭanā*), không có nhiều khía cạnh bởi chỉ có 1 duyên hiệp lực là dị thời nghiệp duyên, hiệp lực theo khía cạnh chi pháp: sh tư thiện tâm và sh tư bất thiện tâm trợ 52 tâm quả cùng 38 sh hợp.

Thường cận y duyên và dị thời nghiệp duyên cùng hiệp lực 2 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký.

Dứt hiệp lực thường cận y duyên.

12. Hiệp Lực Trong Cảnh Tiền Sanh Duyên (*Ārammaṇapurejātaghaṭṭanā*)

Cảnh tiền sanh duyên (*ārammaṇapurejātapaccaya*) có chi pháp tổng quát là 18 sắc rõ thành 6 cảnh hiện tại trợ 54 tâm dục giới, 2 tâm thông, cùng 50 sh hợp (trừ 2 sh vô lượng phần).

Hiệp lực trong cảnh tiền sanh duyên chỉ là linh tinh hiệp lực (*pakiṇṇakaghaṭṭanā*), trường hợp đây có 2 khía cạnh là hiệp lực cảnh tiền sanh thông thường và hiệp lực cảnh tiền sanh trưởng.

Giáo trình Duyên Hệ

1/ Hiệp lực cảnh tiền sanh thông thường

Chi pháp ở đây là 18 sắc rõ thành cảnh hiện tại trợ 54 tâm dục giới, 2 tâm thông, cùng 50 sh hợp (trừ 2 sh vô lượng phần).

Có 3 duyên hiệp lực với cảnh tiền sanh duyên ở khía cạnh chi pháp này là cảnh duyên, cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, cảnh tiền sanh bất ly duyên.

Cảnh tiền sanh duyên và 3 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là vô ký trợ thiện, vô ký trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực cảnh tiền sanh trưởng

Chi pháp ở đây là 18 sắc rõ thành cảnh tốt trợ 8 tâm tham cùng 22 sh hợp.

Có 5 duyên hiệp lực với cảnh tiền sanh duyên ở khía cạnh chi pháp này là cảnh duyên, cảnh trưởng duyên, cảnh cận y duyên, cảnh tiền sanh hiện hữu duyên, cảnh tiền sanh bất ly duyên.

Cảnh tiền sanh duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ bất thiện.

Dứt hiệp lực cảnh tiền sanh duyên.

13. Hiệp Lực Trong Hậu Sanh Duyên (*Pacchājātaghaṭanā*)

Hậu sanh duyên (*pacchājātapaccaya*) có chi pháp tổng quát là 117 tâm (trừ 4 tâm quả vô sắc và 15 tâm đang làm việc tái tục cõi ngũ uẩn) cùng 52 sh hợp trợ sát-na trụ của 4 loại sắc pháp (là sắc nghiệp, sắc tâm, sắc quý tiết và sắc vật thực).

Hậu sanh duyên chỉ có 1 nội dung hiệp lực là linh tinh hiệp lực (*pakiṇṇakaghaṭanā*).

Có 3 duyên hiệp lực với hậu sanh duyên ở chi pháp 117 tâm (trừ 4 quả vô sắc và tâm tái tục cõi ngũ uẩn) cùng 52 sh trợ 4 loại sắc pháp thời trụ, là hậu sanh bất tương ưng duyên, hậu sanh hiện hữu duyên, hậu sanh bất ly duyên.

Hậu sanh duyên và 3 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực hậu sanh duyên.

14. Hiệp Lực Trong Trùng Dụng Duyên (*Āsevanaghaṭanā*)

Trùng dụng duyên (*āsevanapaccaya*) có chi pháp tổng quát là 47 tâm đồng lực hiệp thể cùng 52 sh hợp (trừ sát-na đồng lực chót) trợ 67 tâm đồng lực phi quả cùng 52 sh hợp (trừ sát-na đồng lực đầu tiên trong lộ tâm).

Trùng dụng duyên chỉ có 1 cách hiệp lực là linh tinh hiệp lực (*pakiṇṇakaghaṭanā*).

Giáo trình Duyên Hệ

Với chi pháp trùng dụng duyên như thế, có 5 duyên đồng hiệp lực ở khía cạnh chi pháp này là vô gián duyên, liên tiếp duyên, vô gián cận y duyên, vô hữu duyên, ly khứ duyên.

Trùng dụng duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực trùng dụng duyên.

15. Hiệp Lực Trong Câu Sanh Nghiệp Duyên (*Sahajātakammaḥaṭṭanā*)

Câu sanh nghiệp duyên (*sahajātakammaḥaccaya*) có chi pháp tổng quát là tư tâm sở trợ 121 tâm cùng 51 sh đồng sanh với tư tâm sở, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Câu sanh nghiệp duyên chỉ có 1 nội dung hiệp lực là câu sanh hiệp lực (*sahajātagaḥaṭṭanā*); nhưng có 2 đặc tính là vô dị thực (*avipāka*) và hữu dị thực (*savipāka*); đặc tính vô dị thực lại có 4 khía cạnh là nhứt thiết xứ (*sabbatṭhānika*), hữu hõ tương (*sa-aññamañña*), hữu hõ tương tương ưng (*sa-aññamañña-sampayutta*), hữu bất tương ưng (*savippayutta*); đặc tính hữu dị thực có 5 khía cạnh là nhứt thiết xứ (*sabbatṭhānika*), hữu hõ tương (*sa-aññamañña*), hữu hõ tương tương ưng (*sa-aññamaññasampayutta*), hữu bất tương ưng (*savippayutta*), hữu hõ tương bất tương ưng (*sa-aññamañnavippayutta*).

Như vậy, hiệp lực trong câu sanh nghiệp duyên có được 9 khía cạnh, như sau:

1/ Hiệp lực câu sanh nghiệp - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là tư tâm sở trợ 121 tâm cùng 51 sh (trừ tư), 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với câu sanh nghiệp duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên.

Câu sanh nghiệp duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực câu sanh nghiệp - vô dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là tư tâm sở trợ 121 tâm cùng 51 sh (trừ tư), sắc ý vật tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh nghiệp duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, hỗ tương duyên.

Câu sanh nghiệp duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực câu sanh nghiệp - vô dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là tư tâm sở trong 121 tâm trợ cho 121 tâm cùng 51 sh đồng sanh với nó.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh nghiệp duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên.

Câu sanh nghiệp duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực câu sanh nghiệp - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là tư tâm sở trong 107 tâm tạo sắc (trừ ngũ song thức và 4 tâm quả vô sắc) trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh nghiệp duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Câu sanh nghiệp duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực câu sanh nghiệp - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là tư tâm sở hợp tâm quả trợ 52 tâm quả cùng 37 sh đồng sanh với tư, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh nghiệp duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh nghiệp duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực câu sanh nghiệp – hữu dị thực – hữu hỗ tương

Chi pháp là tư tâm sở hợp tâm quả trợ 52 tâm quả cùng 37 sh đồng sanh với tư, sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh nghiệp duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, hỗ tương duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh nghiệp duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực câu sanh nghiệp – hữu dị thực – hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là tư tâm sở hợp tâm quả trợ 52 tâm quả cùng 37 sh đồng sanh với tư.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh nghiệp duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh nghiệp duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

8/ Hiệp lực câu sanh nghiệp - hữu dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là tư tâm sở hợp tâm quả ý giới và ý thức giới (trừ 4 tâm quả vô sắc) trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh nghiệp duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh nghiệp duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực câu sanh nghiệp - hữu dị thực - hữu hỗ tương bất tương ưng

Chi pháp là tư tâm sở hợp tâm quả tái tục cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh nghiệp duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, hỗ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh nghiệp duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực câu sanh nghiệp duyên.

16. Hiệp Lực Trong Dị Thời Nghiệp Duyên (*Nānakkhaṇīkakkammaghaṭanā*)

Dị thời nghiệp duyên (*nānakkhaṇīkakkammapaccaya*) có chi pháp là tư thiện và tư bất thiện trợ 52 tâm quả cùng 38 sh, 20 sắc nghiệp tái tục.

Dị thời nghiệp duyên chỉ có linh tinh hiệp lực (*pakiṇṇakaghaṭanā*).

Có 1 duyên hiệp lực với dị thời nghiệp duyên ở khía cạnh chi pháp này là thường cận y duyên.

Dị thời nghiệp duyên và thường cận y duyên cùng hiệp lực 2 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký.

Dứt hiệp lực dị thời nghiệp duyên.

17. Hiệp Lực Trong Vô Gian Nghiệp Duyên (*Anantarakammaghaṭanā*)

Vô gian nghiệp duyên (*anantarakammapaccaya*) có chi pháp tổng quát là sh tư trong tâm đạo trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 36 sh hợp (là sát-na sanh nối tiếp tâm đạo).

Vô gian duyên cũng chỉ có linh tinh hiệp lực (*pakiṇṇakaghaṭanā*). Nhưng vì là duyên thuộc giống vô gian (*anantarajāti*) nên có 5 duyên hiệp lực với vô gian nghiệp duyên ở khía cạnh chi pháp này là vô gian duyên, liên tiếp duyên, vô gian cận y duyên, vô hữu duyên, ly khứ duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Vô gián nghiệp duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là thiện trợ vô ký.

Dứt hiệp lực vô gián nghiệp duyên.

18. Hiệp Lực Trong Dị Thục Quả Duyên (*Vipākaghaṭanā*)

Dị thục quả duyên (*vipākapaccaya*) có chi pháp tổng quát là 52 tâm quả cùng 38 sh hợp trợ 52 tâm quả cùng 38 sh, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Dị thục quả duyên thuộc giống câu sanh nên chỉ có một nội dung hiệp lực là câu sanh hiệp lực (*sahajātaghaṭanā*), lại chỉ là hữu dị thục (*savipāka*) nhưng có 5 khía cạnh là nhất thiết xứ (*sabbatṭhānika*), hữu hỗ tương (*sa-aññamañña*), hữu hỗ tương tương ưng (*sa-aññamaññasampayutta*), hữu bất tương ưng (*savipayutta*), hữu hỗ tương bất tương ưng (*sa-aññamaññavipayutta*).

1/ Hiệp lực câu sanh – hữu dị thục – nhất thiết xứ.

Chi pháp là 52 tâm quả cùng 38 sh trợ 52 tâm quả cùng 38 sh, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 4 duyên hiệp lực với dị thục quả duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên.

Phần V - Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Dị thực quả duyên và 4 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - hữu hổ tương.

Chi pháp là 52 tâm quả cùng 38 sh trợ 52 tâm quả cùng 38 sh, sắc ý vật tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với dị thực quả duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên.

Dị thực quả duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - hữu hổ tương tương ưng.

Chi pháp là 52 tâm quả cùng 38 sh trợ 52 tâm quả cùng 38 sh.

Có 6 duyên hiệp lực với dị thực quả duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên.

Dị thực quả duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - hữu bất tương ưng.

Chi pháp là 38 tâm quả tạo sắc cùng 38 sh trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 5 duyên hiệp lực với dị thực quả duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Dị thực quả duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - hữu hỗ tương bất tương ưng.

Chi pháp là 15 tâm quả tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh trợ sắc ý vật tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với dị thực quả duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Dị thực quả duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực dị thực quả duyên.

19. Hiệp Lực Trong Sắc Vật Thực Duyên (*Rūpāhāraghaṭanā*)

Sắc vật thực duyên (*rūpāhārapaccaya*) có chi pháp tổng quát là sắc vật thực nội (*oja*) trợ sắc nghiệp, sắc tâm, sắc quý tiết và sắc vật thực bợn.

Sắc vật thực duyên chỉ có một cách hiệp lực là hỗn hợp hiệp lực (*missakaghaṭanā*). Có hai duyên hiệp lực với sắc vật thực duyên là vật thực hiện hữu duyên và vật thực bất ly duyên.

Sắc vật thực duyên và 2 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực sắc vật thực duyên.

20. Hiệp Lực Trong Danh Vật Thực Duyên (*Nāmāhāraghaṭanā*)

Danh vật thực duyên (*nāmāhārapaccaya*) có chi pháp tổng quát là sh xúc, sh tư và 121 tâm (xúc thực, tư niệm thực và thức thực) trợ 121 tâm cùng 52 sh, 20 sắc nghiệp tái tục.

Với chi pháp trên, sanh vật thực duyên có 4 nội dung hiệp lực là câu sanh phổ thông (*sahajātasāmañña*), hữu nghiệp (*sakamma*), hữu quyền (*sa-indriya*), hữu trưởng quyền (*sādhipati-indriya*).

Mỗi nội dung có 2 đặc tính là vô dị thực (*avipāka*) và hữu dị thực (*savipāka*).

Trong mỗi đặc tính có nhiều khía cạnh như là nhứt thiết xứ (*sabbatthānika*), hữu hỗ tương (*sa-aññamañña*), hữu hỗ tương tương ưng (*sa-aññamaññasampayutta*), hữu bất tương ưng (*savippayutta*), hữu hỗ tương bất tương ưng (*sa-aññamaññavippayutta*). Như vậy sanh vật thực duyên có 33 khía cạnh hiệp lực.

A. Nội dung hiệp lực câu sanh phổ thông, có 2 đặc tính. 9 khía cạnh như sau:

1/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - vô dị thực - nhứt thiết xứ.

Chi pháp là 3 danh vật thực (xúc, tư, tâm) trợ 121 tâm cùng 52 sh, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 4 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên.

Danh vật thực duyên và 4 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - vô dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là 3 danh vật thực trong sát-na tâm trợ 121 tâm cùng 52 sh, sắc ý vật tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên.

Danh vật thực duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - vô dị thực - hữu hổ tương tương ứng

Chi pháp là 3 danh vật thực trong sát-na tâm trợ 121 tâm cùng 52 sh hợp.

Có 6 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên, tương ứng duyên.

Danh vật thực duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - vô dị thực - hữu bất tương ứng

Chi pháp là 3 danh vật thực trong sát-na tâm trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh bất tương ứng duyên.

Danh vật thực duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

5/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là 3 danh vật thực trong sát-na tâm quả trợ 52 tâm quả cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, dị thực quả duyên.

Danh vật thực duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - hữu dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là 3 danh vật thực trong sát-na tâm quả trợ 52 tâm quả cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên, dị thực quả duyên.

Danh vật thực duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - hữu dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là 3 danh vật thực trong sát-na tâm quả trợ 52 tâm quả cùng 38 sh hợp.

Có 7 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Danh vật thực duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - hữu dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là 3 danh vật thực trong sát-na tâm quả hữu sắc trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Danh vật thực duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - hữu dị thực - hữu hỗ tương bất tương ưng

Chi pháp là 3 danh vật thực trong sát-na tâm quả tái tục cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Danh vật thực duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

B. Nội dung hiệp lực hữu nghiệp, có 2 đặc tính, 9 khía cạnh như sau:

1/ Hiệp lực hữu nghiệp – vô dị thực – nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh tư trong sát-na tâm trợ 121 tâm cùng 51 sh hợp (trừ tư), 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh nghiệp duyên.

Danh vật thực duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu nghiệp – vô dị thực – hữu hỗ tương

Chi pháp là sh tư trong sát-na tâm trợ 121 tâm cùng 51 sh hợp (trừ tư), sắc ý vật tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh nghiệp duyên, hỗ tương duyên.

Danh vật thực duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu nghiệp - vô dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là sh tư trong sát-na tâm trợ 121 tâm cùng 51 sh hợp (trừ tư).

Có 7 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh nghiệp duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên.

Danh vật thực duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu nghiệp - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh tư trong sát-na tâm quả (ngoài ngũ song thức và 4 quả vô sắc) trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh nghiệp duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Danh vật thực duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

5/ Hiệp lực hữu nghiệp - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh tư trong sát-na tâm quả trợ 52 tâm quả cùng 37 sh hợp (trừ tư), 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh nghiệp duyên, dị thực quả duyên.

Danh vật thực duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực hữu nghiệp - hữu dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là sh tư trong sát-na tâm quả trợ 52 tâm quả cùng 37 sh hợp (trừ tư), sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh nghiệp duyên, hỗ tương duyên, dị thực quả duyên.

Danh vật thực duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực hữu nghiệp - hữu dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là sh tư trong sát-na tâm quả trợ 52 tâm quả cùng 37 sh hợp (trừ tư).

Phần V – Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Có 8 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh nghiệp duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Danh vật thực duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực hữu nghiệp – hữu dị thực – hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh tư trong sát-na tâm quả (ngoài ngũ song thức và 4 quả vô sắc) trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh nghiệp duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Danh vật thực duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực hữu nghiệp – hữu dị thực – hữu hỗ tương bất tương ưng

Chi pháp là sh tư trong sát-na tâm quả tái tục cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh nghiệp duyên, hỗ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Danh vật thực duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

C. Nội dung hiệp lực hữu quyền. có 2 đặc tính. 9 khía cạnh như sau:

1/ Hiệp lực hữu quyền - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là 121 tâm trợ 52 sh, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên.

Danh vật thực duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu quyền - vô dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là 121 tâm trợ 52 sh, sắc ý vật tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, hổ tương duyên.

Danh vật thực duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu quyền – vô dị thực – hữu hỗ tương tương ứng

Chi pháp là 121 tâm trợ 52 sh hợp.

Có 7 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, hỗ tương duyên, tương ứng duyên.

Danh vật thực duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu quyền – vô dị thực – hữu bất tương ứng

Chi pháp là 107 tâm (trừ ngũ song thức và 4 tâm quả vô sắc) trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, câu sanh bất tương ứng duyên.

Danh vật thực duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực hữu quyền – hữu dị thực – nhứt thiết xứ

Chi pháp là 52 tâm quả trợ 38 sh, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 6 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, dị thực quả duyên.

Danh vật thực duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực hữu quyền – hữu dị thực – hữu hổ tương

Chi pháp là 52 tâm quả trợ 38 sh, sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, hổ tương duyên, dị thực quả duyên.

Danh vật thực duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực hữu quyền – hữu dị thực – hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là 52 tâm quả trợ 38 sh hợp.

Có 8 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Danh vật thực duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực hữu quyền - hữu dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là 38 tâm quả (trừ ngũ song thức và 4 tâm quả vô sắc) trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Danh vật thực duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực hữu quyền - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là 15 tâm tái tục cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, hỗ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Danh vật thực duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giao trình Duyên Hệ

D. Nội dung hiệp lực hữu trưởng quyền, có 2 đặc tính, 9 khía cạnh như sau:

1/ Hiệp lực hữu trưởng quyền - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là 84 tâm đồng lực đa nhân trợ 51 sh (trừ hoài nghi), 17 sắc tâm.

Có 6 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên.

Danh vật thực duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu trưởng quyền - vô dị thực - hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là 84 tâm đồng lực đa nhân trợ 51 sh (trừ hoài nghi).

Có 8 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên.

Danh vật thực duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu trưởng quyền - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là 84 tâm đồng lực đa nhân trợ 17 sắc tâm.

Có 7 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Danh vật thực duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu trưởng quyền - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là 20 tâm quả siêu thế trợ 36 sh hợp, 15 sắc tâm.

Có 7 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, dị thực quả duyên.

Danh vật thực duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực hữu trưởng quyền - hữu dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là 20 tâm quả siêu thế trợ 36 sh hợp.

Có 9 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện

Giáo trình Duyên Hệ

hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Danh vật thực duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực hữu trưởng quyền - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là 20 tâm quả siêu thế trợ 15 sắc tâm.

Có 8 duyên hiệp lực với danh vật thực duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Danh vật thực duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực danh vật thực duyên.

21. Hiệp Lực Trong Câu Sanh Quyền Duyên (*Sahajātindriyaghaṭanā*)

Câu sanh quyền duyên (*sahajātindriyapaccaya*) có chi pháp tổng quát là 8 danh quyền (121 tâm, sh thọ, sh mạng quyền, sh tín, sh cần, sh niệm, sh nhất hành và sh trí tuệ) trợ 121 tâm cùng 52 sh, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Câu sanh quyền duyên thuộc giống câu sanh và có chi pháp đa dạng nên nội dung hiệp lực nhiều khía cạnh.

Hiệp lực trong câu sanh quyền duyên có 9 nội dung: hiệp lực câu sanh phổ thông (*sādhāraṇasāmaññaghaṭanā*), hiệp lực hữu đồ đạo (*samaggaghaṭanā*), hiệp lực hữu thiên-na (*sajhānaghaṭanā*), hiệp lực hữu thiên đạo (*sajhānamaggaghaṭanā*), hiệp lực hữu thực (*sa-āhāraghaṭanā*), hiệp lực hữu nhân đạo (*sahetumaggaghaṭanā*), hiệp lực hữu trưởng thực (*sāhipati-āhāraghaṭanā*), hiệp lực hữu trưởng đạo (*sāhipatimaggaghaṭanā*), hiệp lực hữu trưởng nhân đạo (*sāhipatihetumaggaghaṭanā*).

Mỗi nội dung có 2 đặc tính là vô dị thực (*avipāka*) và hữu dị thực (*savipāka*).

Trong mỗi đặc tính lại có các khía cạnh như nhứt thiết xứ (*sabbaṭṭhānika*), hữu hỗ tương (*sa-aññamañña*), hữu hỗ tương tương ưng (*sa-aññamaññasampayutta*), hữu bất tương ưng (*savippayutta*), hữu hỗ tương bất tương ưng (*sa-aññamaññavippayutta*).

Như vậy, câu sanh quyền duyên có 72 khía cạnh hiệp lực.

A. Nội dung hiệp lực câu sanh phổ thông. có 2 đặc tính. 9 khía cạnh như sau:

1/ Hiệp lực câu sanh phổ thông – vô dị thực – nhứt thiết xứ

Chi pháp là 8 danh quyền trợ 121 tâm cùng 52 sh, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 4 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên.

Câu sanh quyền duyên và 4 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - vô dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là 8 danh quyền trợ 121 tâm cùng 52 sh, sắc ý vật tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên.

Câu sanh quyền duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - vô dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là 8 danh quyền trợ 121 tâm cùng 52 sh hợp.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên.

Câu sanh quyền duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là 8 danh quyền trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Câu sanh quyền duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là 8 danh quyền quả trợ 52 tâm quả cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

6/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - hữu dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là 8 danh quyền quả trợ 52 tâm quả cùng 38 sh, sắc ý vật tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - hữu dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là 8 danh quyền quả trợ 52 tâm quả cùng 38 sh hợp.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - hữu dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là 8 danh quyền quả trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Phần V – Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực câu sanh phổ thông - hữu dị thực - hữu hỗ tương bất tương ưng

Chi pháp là 8 danh quyền quả tái tục cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

B. Nội dung hiệp lực hữu đồ đạo, có 2 đặc tính, 9 khía cạnh như sau:

1/ Hiệp lực hữu đồ đạo - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh cần, sh niệm, sh nhất hành, và sh trí tuệ trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 5 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên.

Câu sanh quyền duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu đồ đạo - vô dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là sh cần, sh niệm, sh nhất hành, và sh trí tuệ trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh, sắc ý vật tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên.

Câu sanh quyền duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu đồ đạo - vô dị thực - hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là sh cần, sh niệm, sh nhất hành, và sh trí tuệ trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh hợp.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên.

Phần V - Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu đồ đạo - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh cần, sh niệm, sh nhất hành, và sh trí tuệ trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Câu sanh quyền duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực hữu đồ đạo - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh cần, sh niệm, sh nhất hành, và sh trí tuệ trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

6/ Hiệp lực hữu đồ đạo – hữu dị thực – hữu hổ tương

Chi pháp là sh cần, sh niệm, sh nhất hành, và sh trí tuệ trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực hữu đồ đạo – hữu dị thực – hữu hổ tương tương ứng

Chi pháp là sh cần, sh niệm, sh nhất hành, và sh trí tuệ trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh hợp.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực hữu đồ đạo – hữu dị thực – hữu bất tương ứng

Chi pháp là sh cần, sh niệm, sh nhất hành, và sh trí tuệ trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Phần V – Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực hữu đồ đạo - hữu dị thực - hữu hỗ tương bất tương ưng

Chi pháp là sh cần, sh niệm, sh nhất hành, và sh trí tuệ trong sát-na tâm quả tái tục hữu nhân cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, hỗ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

C. Nội dung hiệp lực hữu thiên-na, có 2 đặc tính. 9 khía cạnh như sau:

1/ Hiệp lực hữu thiên-na - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong sát-na tâm ý giới và ý thức giới trợ 111 tâm (trừ ngũ song thức) cùng 52 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 5 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên.

Câu sanh quyền duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu thiên-na - vô dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong sát-na tâm ý giới và ý thức giới trợ 111 tâm (trừ ngũ song thức) cùng 52 sh hợp, sắc ý vật tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, hổ tương duyên.

Câu sanh quyền duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu thiên-na - vô dị thực - hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong sát-na tâm ý giới và ý thức giới trợ 111 tâm (trừ ngũ song thức) cùng 52 sh hợp.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện

Phần V – Duyên Hệ với cách Hiệp lực

hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu thiên-na – vô dị thực – hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong sát-na tâm ý giới và ý thức giới trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Câu sanh quyền duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực hữu thiên-na – hữu dị thực – nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong sát-na tâm quả ý giới và ý thức giới trợ 42 tâm quả (trừ ngũ song thức) cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

6/ Hiệp lực hữu thiên-na - hữu dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong sát-na tâm quả ý giới và ý thức giới trợ 42 tâm quả (trừ ngũ song thức) cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, hổ tương duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực hữu thiên-na - hữu dị thực - hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong sát-na tâm quả ý giới và ý thức giới trợ 42 tâm quả (trừ ngũ song thức) cùng 38 sh hợp.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực hữu thiên-na – hữu dị thực – hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu sắc ý giới và ý thức giới trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực hữu thiên-na – hữu dị thực – hữu hổ tương bất tương ưng

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong sát-na tâm quả tái tục cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, hổ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

D. Nội dung hiệp lực hữu thiên đạo, có 2 đặc tính, 9 khía cạnh như sau:

1/ Hiệp lực hữu thiên đạo - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm hữu nhân (trừ si hoại nghi) trợ 102 tâm hữu nhân (trừ tâm si hoại nghi) cùng 50 sh hợp (trừ sh nhất hành và hoại nghi), 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, đồ đạo duyên.

Câu sanh quyền duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu thiên đạo - vô dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm hữu nhân (trừ si hoại nghi) trợ 102 tâm hữu nhân (trừ tâm si hoại nghi) cùng 50 sh hợp (trừ sh nhất hành và hoại nghi), sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu thiên đạo - vô dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm hữu nhân (trừ si hoại nghi) trợ 102 tâm hữu nhân (trừ tâm si hoại nghi) cùng 50 sh hợp (trừ sh nhất hành và hoại nghi).

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, đồ đạo duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu thiên đạo - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm hữu nhân hữu sắc (trừ si hoại nghi) trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

5/ Hiệp lực hữu thiên đạo - hữu dị thực - nhưt thiết xứ

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 37 sh hợp (trừ sh nhất hành), 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, đồ đạo duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực hữu thiên đạo - hữu dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 37 sh hợp (trừ sh nhất hành), sắc ý vật tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực hữu thiên đạo - hữu dị thực - hữu hổ tương tương ứng

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 37 sh hợp (trừ sh nhất hành).

Có 9 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực hữu thiên đạo - hữu dị thực - hữu bất tương ứng

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu nhân hữu sắc trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

9/ Hiệp lực hữu thiên đạo - hữu dị thực - hữu hỗ tương bất tương ưng

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm quả tái tục hữu nhân cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Có 9 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, đồ đạo duyên, hỗ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

E. Nội dung hiệp lực hữu thực, có 2 đặc tính, 9 khía cạnh như sau:

1/ Hiệp lực hữu thực - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là 121 tâm trợ 52 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên.

Câu sanh quyền duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký,

bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu thực - vô dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là 121 tâm trợ 52 sh hợp, sắc ý vật tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, hỗ tương duyên.

Câu sanh quyền duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu thực - vô dị thực - hữu hỗ tương tương ứng

Chi pháp là 121 tâm trợ 52 sh hợp.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, hỗ tương duyên, tương ứng duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu thực - vô dị thực - hữu bất tương ứng

Chi pháp là 107 tâm (trừ ngũ song thức, 4 tâm quả vô sắc) trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Câu sanh quyền duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực hữu thực - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là 52 tâm quả trợ 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực hữu thực - hữu dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là 52 tâm quả trợ 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, hỗ tương duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực hữu thực - hữu dị thực - hữu hỗ tương tương ứng

Chi pháp là 52 tâm quả trợ 38 sh hợp.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, hỗ tương duyên, tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực hữu thực - hữu dị thực - hữu bất tương ứng

Chi pháp là 38 tâm quả (ngoài ngũ song thức và 4 tâm quả vô sắc) trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, câu sanh bất tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực hữu thực - hữu dị thực - hữu hỗ tương bất tương ứng

Chi pháp là 15 tâm quả tái tục cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, danh vật thực duyên, hỗ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

F. Nội dung hữu nhân đạo, có 2 đặc tính, 9 khía cạnh như sau:

1/ Hiệp lực hữu nhân đạo - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm tam nhân trợ 79 tâm tam nhân cùng 37 sh hợp trí, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, đồ đạo duyên.

Câu sanh quyền duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 4 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu nhân đạo - vô dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm tam nhân trợ 79 tâm tam nhân cùng 37 sh hợp trí, sắc ý vật tái tục.

Phần V – Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 2 câu yếu tri là thiện trợ thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu nhân đạo - vô dị thực - hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm tam nhân trợ 79 tâm tam nhân cùng 37 sh hợp trí.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 2 câu yếu tri là thiện trợ thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu nhân đạo - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm tam nhân trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 2 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực hữu nhân đạo - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm quả tam nhân trợ 33 tâm quả tam nhân cùng 37 sh hợp trí, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, đồ đạo duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực hữu nhân đạo - hữu dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm quả tam nhân trợ 33 tâm quả tam nhân cùng 37 sh hợp trí, sắc ý vật tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực hữu nhân đạo - hữu dị thực - hữu hổ tương tương ứng

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm quả tam nhân trợ 33 tâm quả tam nhân cùng 37 sh hợp trí.

Có 9 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực hữu nhân đạo - hữu dị thực - hữu bất tương ứng

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm quả tam nhân trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

9/ Hiệp lực hữu nhân đạo - hữu dị thực - hữu hổ tương bất tương ưng

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm quả tái tục cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Có 9 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

G. Nội dung hiệp lực hữu trưởng thực, có 2 đặc tính, 6 khía cạnh như sau:

1/ Hiệp lực hữu trưởng thực - vô dị thực - nhưt thiết xứ

Chi pháp là 84 tâm đồng lực đa nhân trợ 51 sh hợp (trừ hoài nghi), 17 sắc tâm.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, danh vật thực duyên.

Câu sanh quyền duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký,

Phần V - Duyên Hệ với cách Hiệp lực

bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu trưởng thực - vô dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là 84 tâm đồng lực đa nhân trợ 51 sh hợp (trừ hoại nghi).

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, danh vật thực duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu trưởng thực - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là 84 tâm đồng lực đa nhân trợ 17 sắc tâm.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, danh vật thực duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

4/ Hiệp lực hữu trưởng thực - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là 20 tâm quả siêu thế trợ 36 sh hợp, 15 sắc tâm.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, danh vật thực duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực hữu trưởng thực - hữu dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là 20 tâm quả siêu thế trợ 36 sh hợp.

Có 9 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, danh vật thực duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực hữu trưởng thực - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là 20 tâm quả siêu thế trợ 15 sắc tâm.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện

hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, danh vật thực duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

H. Nội dung hiệp lực hữu trưởng đạo. có 2 đặc tính. 6 khía cạnh như sau:

1/ Hiệp lực hữu trưởng đạo - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh cần và sh trí trong sát-na đồng lực đa nhân trợ 84 tâm đồng lực đa nhân cùng 50 sh hợp (trừ sh hoài nghi và sh cần hoặc trí), 17 sắc tâm.

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, đồ đạo duyên.

Câu sanh quyền duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

2/ Hiệp lực hữu trưởng đạo - vô dị thực - hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là sh cần và sh trí trong sát-na đồng lực đa nhân trợ 84 tâm đồng lực đa nhân cùng 50 sh hợp (trừ sh hoài nghi và sh cần hoặc trí).

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu trưởng đạo - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh cần và sh trí trong sát-na đồng lực đa nhân trợ 17 sắc tâm.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu trưởng đạo – hữu dị thực – nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh cần và sh trí trong sát-na tâm quả siêu thế trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 35 sh hợp (trừ sh cần hay sh trí đang làm trưởng), 15 sắc tâm.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, đồ đạo duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực hữu trưởng đạo – hữu dị thực – hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là sh cần và sh trí trong sát-na tâm quả siêu thế trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 35 sh hợp (trừ sh cần hay sh trí đang làm trưởng).

Có 9 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

6/ Hiệp lực hữu trưởng đạo - hữu dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh cần và sh trí trong sát-na tâm quả siêu thế trợ 15 sắc tâm.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

I. Nội dung hiệp lực hữu trưởng nhân đạo. có 2 đặc tính. 6 khía cạnh như sau:

1/ Hiệp lực hữu trưởng nhân đạo - vô dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm đồng lực hữu trưởng tam nhân trợ 66 tâm đồng lực hữu trưởng tam nhân cùng 37 sh hợp trí, 17 sắc tâm.

Có 7 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, nhân duyên, đồ đạo duyên.

Phần V – Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Câu sanh quyền duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 4 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu trưởng nhân đạo - vô dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm đồng lực hữu trưởng tam nhân trợ 66 tâm đồng lực hữu trưởng tam nhân cùng 37 sh hợp trí.

Có 9 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, nhân duyên, đồ đạo duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên.

Câu sanh quyền duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 2 câu yếu tri là thiện trợ thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu trưởng nhân đạo - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm đồng lực hữu trưởng tam nhân trợ 17 sắc tâm.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, nhân duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 2 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

4/ Hiệp lực hữu trưởng nhân đạo - hữu dị thực - nhứt thiết xứ

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm quả siêu thế trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 35 sh hợp trí, 15 sắc tâm.

Có 8 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, nhân duyên, đồ đạo duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực hữu trưởng nhân đạo - hữu dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm quả siêu thế trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 35 sh hợp trí.

Có 10 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, nhân duyên, đồ đạo duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 10 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực hữu trưởng nhân đạo – hữu dị thực – hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm quả siêu thế trợ 15 sắc tâm.

Có 9 duyên hiệp lực với câu sanh quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, nhân duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh quyền duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực câu sanh quyền duyên.

**22. Hiệp Lực Trong Tiền Sanh Quyền Duyên
(Purejātindriyaghaṭanā)**

Tiền sanh quyền duyên (*purejātindriyapaccay*) có chi pháp tổng quát là 5 sắc thần kinh trung thọ trợ ngũ song thức cùng 7 sh hợp.

Với chi pháp này tiền sanh quyền duyên chỉ có 1 nội dung hiệp lực là hiệp lực linh tinh (*pakiṇṇakaghaṭanā*).

Có 5 duyên hiệp lực với tiền sanh quyền duyên ở chi pháp này là vật tiền sanh duyên, vật tiền sanh y duyên, vật tiền sanh hiện hữu duyên, vật tiền sanh bất ly duyên, vật tiền sanh bất tương ưng duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Tiền sanh quyền duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô trí trợ vơ ký.

Dứt hiệp lực tiền sanh quyền duyên.

23. Hiệp Lực Trong Sắc Mạng Quyền Duyên (*Rūpajīvitindriyaghaṭanā*)

Sắc mạng quyền duyên (*rūpajīvitindriyapaccaya*) có chi pháp tổng quát là sắc mạng quyền trợ 9 bộn sắc nghiệp đồng sanh hay 17 sắc nghiệp là 8 sắc bất ly, 5 sắc thần kinh, 2 sắc tính, 1 sắc ý vật, 1 sắc giao giới.

Sắc mạng quyền duyên chỉ có 1 nội dung hiệp lực là hiệp lực hỗn hợp (*missakaghaṭanā*).

Có 2 duyên hiệp lực với sắc mạng quyền duyên ở khía cạnh chi pháp này là quyền hiện hữu duyên, quyền bất ly duyên.

Sắc mạng quyền duyên và 2 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực sắc mạng quyền duyên.

24. Hiệp Lực Trong Thiền-na Duyên (*Jhānaghaṭanā*)

Thiền-na duyên (*jhānapaccaya*) có chi pháp tổng quát là 5 sh chi thiền là tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trợ 111 tâm (trừ ngũ song thức) cùng 52 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Thiền-na duyên thuộc giống câu sanh có chi pháp đa dạng nên nội dung hiệp lực nhiều khía cạnh.

Hiệp lực trong thiền-na duyên có 4 nội dung: hiệp lực câu sanh (*sahajātaghaṭanā*), hiệp lực hữu quyền (*sa-indriyaghaṭanā*), hiệp lực hữu đạo (*samaggaghaṭanā*), hiệp lực hữu quyền đạo (*sa-indriyamaggaghaṭanā*).

Mỗi nội dung có 2 đặc tính là vô dị thực (*avipāka*) và hữu dị thực (*savipāka*).

Trong mỗi đặc tính lại có các khía cạnh là nhất thiết xứ (*sabbaṭṭhānika*), hữu hỗ tương (*sa-aññamañña*), hữu hỗ tương tương ưng (*sa-aññamaññasampayutta*), hữu bất tương ưng (*savippayutta*), hữu hỗ tương bất tương ưng (*sa-aññamaññavippayutta*).

Như vậy thiền-na duyên có 36 khía cạnh hiệp lực.

Giáo trình Duyên Hệ

A. Nội dung hiệp lực câu sanh. có 2 đặc tính. 9 khía cạnh. như sau:

1/ Hiệp lực câu sanh - vô dị thực - nhất thiết xứ

Chi pháp là 5 sh chi thiên tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trợ 111 tâm (trừ ngũ song thức) cùng 52 sh, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 4 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên.

Thiên-na duyên và 4 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực câu sanh - vô dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là 5 sh chi thiên tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trợ 111 tâm ý giới và ý thức giới cùng 52 sh, sắc ý vật tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên.

Thiên-na duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực câu sanh - vô dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là 5 sh chi thiền tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trợ 111 tâm ý giới và ý thức giới cùng 52 sh hợp.

Có 6 duyên hiệp lực với thiền-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên.

Thiền-na duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực câu sanh - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là 5 sh chi thiền tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với thiền-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, bất tương ưng duyên.

Thiền-na duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - nhất thiết xứ

Chi pháp là 5 sh chi thiền tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trong sát-na tâm quả trợ 42 tâm quả ý giới và ý thức giới, cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 5 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, dị thực quả duyên.

Thiên-na duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là 5 sh chi thiên tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trong sát-na tâm quả trợ 42 tâm quả ý giới và ý thức giới, cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên, dị thực quả duyên.

Thiên-na duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là 5 sh chi thiên tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trong sát-na tâm quả trợ 42 tâm quả ý giới và ý thức giới cùng 38 sh hợp.

Có 7 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Thiền-na duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là 5 sh chi thiền tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trong sát-na tâm quả trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với thiền-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Thiền-na duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - hữu hỗ tương bất tương ưng

Chi pháp là 5 sh chi thiền tầm, tứ, hỷ, thọ và nhất hành trong sát-na tâm quả tái tục cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với thiền-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Thiền-na duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

B. Nội dung hiệp lực hữu quyền, có 2 đặc tính, 9 khía cạnh như sau:

1/ Hiệp lực hữu quyền - vô dị thực - nhất thiết xứ

Chi pháp là sh thọ và nhất hành trong sát-na tâm ý giới và ý thức giới trợ 111 tâm ý giới và ý thức giới cùng 52 sh hợp.

Có 5 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên.

Thiên-na duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu quyền - vô dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong sát-na tâm ý giới và ý thức giới trợ 111 tâm ý giới và ý thức giới cùng 52 sh hợp, sắc ý vật tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, hỗ tương duyên.

Thiên-na duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu quyền - vô dị thực - hữu hổ tương tương ứng

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong sát-na tâm ý giới và ý thức giới trợ 111 tâm ý giới và ý thức giới cùng 52 sh hợp.

Có 7 duyên hiệp lực với thiền-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, hổ tương duyên, tương ứng duyên.

Thiền-na duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu quyền - vô dị thực - hữu bất tương ứng

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong sát-na tâm ý giới và ý thức giới trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với thiền-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, bất tương ứng duyên.

Thiền-na duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực hữu quyền - hữu dị thực - nhất thiết xứ

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong tâm quả trợ 42 tâm quả ý giới và ý thức giới cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 6 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, dị thực quả duyên.

Thiên-na duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực hữu quyền – hữu dị thực – hữu hỗ tương

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong tâm quả trợ 42 tâm quả ý giới và ý thức giới cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, hỗ tương duyên, dị thực quả duyên.

Thiên-na duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực hữu quyền – hữu dị thực – hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong sát-na tâm quả trợ 42 tâm quả ý giới và ý thức giới cùng 38 sh hợp.

Có 8 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Thiền-na duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực hữu quyền - hữu dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong sát-na tâm quả trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với thiền-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Thiền-na duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực hữu quyền - hữu dị thực - hữu hỗ tương bất tương ưng

Chi pháp là sh thọ và sh nhất hành trong sát-na tâm quả tái tục ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với thiền-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, hỗ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Thiền-na duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

C. Nội dung hiệp lực hữu đạo, có 2 đặc tính, 9 khía cạnh, như sau:

1/ Hiệp lực hữu đạo - vô dị thực - nhất thiết xứ

Chi pháp là sh tầm và sh nhất hành trong sát-na tâm hữu nhân trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên.

Thiên-na duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu đạo - vô dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là sh tầm và sh nhất hành trong sát-na tâm hữu nhân trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh, sắc ý vật tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, hỗ tương duyên.

Thiên-na duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu đạo - vô dị thực - hữu hổ tương tương ứng

Chi pháp là sh tầm và sh nhất hành trong sát-na tâm hữu nhân trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh.

Có 7 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, tương ứng duyên.

Thiên-na duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu đạo - vô dị thực - hữu bất tương ứng

Chi pháp là sh tầm và sh nhất hành trong sát-na tâm hữu nhân trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ứng duyên.

Thiên-na duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực hữu đạo - hữu dị thực - nhất thiết xứ

Chi pháp là sh tầm và sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 6 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, dị thực quả duyên.

Thiên-na duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực hữu đạo - hữu dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là sh tầm và sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh, sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, dị thực quả duyên.

Thiên-na duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực hữu đạo - hữu dị thực - hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là sh tầm và sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh hợp.

Có 8 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Thiền-na duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực hữu đạo - hữu dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh tâm và sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu nhân hữu sắc trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với thiền-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Thiền-na duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực hữu đạo - hữu dị thực - hữu hổ tương bất tương ưng

Chi pháp là sh tâm và sh nhất hành trong sát-na tâm quả tái tục hữu nhân cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với thiền-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Thiền-na duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

D. Nội dung hữu quyền đạo, có 2 đặc tính, 9 khía cạnh như sau:

1/ Hiệp lực hữu quyền đạo – vô dị thực – nhất thiết xứ

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm hữu nhân trợ 102 tâm hữu nhân (trừ si hoài nghi) cùng 50 sh hợp (trừ sh nhất hành và sh hoài nghi), 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên.

Thiên-na duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ bất thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu quyền đạo – vô dị thực – hữu hỗ tương

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm hữu nhân trợ 102 tâm hữu nhân (trừ si hoài nghi) cùng 50 sh hợp (trừ sh nhất hành và sh hoài nghi), sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, hỗ tương duyên.

Thiên-na duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu quyền đạo - vô dị thực - hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm hữu nhân trợ 102 tâm hữu nhân (trừ si hoài nghi) cùng 50 sh hợp (trừ sh nhất hành và sh hoài nghi).

Có 8 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên.

Thiên-na duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu quyền đạo - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm hữu nhân trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Thiên-na duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

5/ Hiệp lực hữu quyền đạo - hữu dị thực - nhất thiết xứ

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân, cùng 37 sh hợp (trừ sh nhất hành), 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, dị thực quả duyên.

Thiên-na duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực hữu quyền đạo - hữu dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân, cùng 37 sh hợp (trừ sh nhất hành), sắc ý vật tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, dị thực quả duyên.

Thiên-na duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực hữu quyền đạo - hữu dị thực - hữu hổ tương bất tương ưng

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân, cùng 37 sh hợp (trừ sh nhất hành).

Có 9 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Thiên-na duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực hữu quyền đạo - hữu dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu sắc trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Thiên-na duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

9/ Hiệp lực hữu quyền đạo - hữu dị thực - hữu hỗ tương bất tương ưng

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm quả tái tục hữu nhân cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Có 9 duyên hiệp lực với thiên-na duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, đồ đạo duyên, hỗ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Thiên-na duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực thiên-na duyên.

25. Hiệp Lực Trong Đồ Đạo Duyên (*Maggaghaṭanā*)

Đồ đạo duyên (*maggapaccaya*) có chi pháp tổng quát là 9 chi đạo (sh trí, sh tầm, 3 giới phần, sh cần, sh niệm, sh nhất hành và sh tà kiến) trong sát-na tâm hữu nhân trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Đồ đạo duyên thuộc giống câu sanh và có chi pháp đa dạng nên nội dung hiệp lực nhiều khía cạnh.

Hiệp lực trong đồ đạo duyên có 7 nội dung: hiệp lực câu sanh (*sahajātaghaṭanā*), hiệp lực hữu quyền duyên (*sa-indriyaghaṭanā*), hiệp lực hữu thiên (*sa-jhānaghaṭanā*), hiệp

lực hữu quyền thiên (*sa-indriyajhānaghaṭanā*), hiệp lực hữu nhân quyền (*sahetu-indriyaghaṭanā*), hiệp lực hữu trưởng quyền (*sādhipatindriyaghaṭanā*), hiệp lực hữu trưởng nhân quyền (*sādhipatihetu-indriyaghaṭanā*).

Mỗi nội dung có 2 đặc tính là vô dị thực (*avipāka*) và hữu dị thực (*savipāka*).

Trong mỗi đặc tính có các khía cạnh là nhất thiết xứ (*sabbatṭhānika*), hữu hỗ tương (*sa-aññamañña*), hữu hỗ tương tương ứng (*sa-aññamaññasampayutta*), hữu bất tương ứng (*savippayutta*), hữu hỗ tương bất tương ứng (*sa-aññamañña-vippayutta*).

Như vậy đồ đạo duyên có 57 khía cạnh hiệp lực.

A. Nội dung hiệp lực câu sanh, có 2 đặc tính, 9 khía cạnh, như sau:

1/ Hiệp lực câu sanh – vô dị thực – nhất thiết xứ

Chi pháp là 9 chi đạo trong sát-na tâm hữu nhân trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 4 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên.

Đồ đạo duyên và 4 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký; bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký; vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

2/ Hiệp lực câu sanh – vô dị thực – hữu hổ tương

Chi pháp là 9 chi đạo trong sát-na tâm hữu nhân trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh hợp, sắc ý vật tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên.

Đồ đạo duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực câu sanh – vô dị thực – hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là 9 chi đạo trong sát-na tâm hữu nhân trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh hợp.

Có 6 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên.

Đồ đạo duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực câu sanh – vô dị thực – hữu bất tương ưng

Chi pháp là 9 chi đạo trong sát-na tâm hữu nhân hữu sắc trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Phần V - Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Đồ đạo duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - nhất thiết xứ

Chi pháp là 8 chi đạo (trừ tà kiến) trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là 8 chi đạo vô ký trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

7/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - hữu hổ tương tương ứng

Chi pháp là 8 chi đạo vô ký trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh hợp.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên, tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - hữu bất tương ứng

Chi pháp là 8 chi đạo vô ký trong sát-na tâm quả hữu nhân hữu sắc trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh bất tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - hữu hổ tương bất tương ứng

Chi pháp là 5 chi đạo trong sát-na tâm quả tái tục hữu nhân cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

B. Nội dung hiệp lực hữu quyền duyên, có 2 đặc tính, 9 khía cạnh, như sau:

1/ Hiệp lực hữu quyền – vô dị thực – nhất thiết xứ

Chi pháp là 4 chi đạo hữu quyền (sh cần, sh niệm, sh nhất hành và sh trí tuệ) trong sát-na tâm hữu nhân trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh hợp, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên.

Đồ đạo duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu quyền – vô dị thực – hữu hỗ tương

Chi pháp là 4 chi đạo hữu quyền trong sát-na tâm hữu nhân trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh hợp, sắc ý vật tái tục.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 6 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, hổ tương duyên.

Đồ đạo duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu quyền - vô dị thực - hữu hổ tương tương ứng

Chi pháp là 4 chi đạo hữu quyền trong sát-na tâm hữu nhân trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh hợp.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, hổ tương duyên, tương ứng duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu quyền - vô dị thực - hữu bất tương ứng

Chi pháp là 4 chi đạo hữu quyền trong sát-na tâm hữu nhân hữu sắc trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, câu sanh bất tương ứng duyên.

Phần V – Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Đồ đạo duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực hữu quyền – hữu dị thực – nhất thiết xứ

Chi pháp là 4 chi đạo hữu quyền trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực hữu quyền – hữu dị thực – hữu hổ tương

Chi pháp là 4 chi đạo hữu quyền trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, hổ tương duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

7/ Hiệp lực hữu quyền – hữu dị thực – hữu hổ tương tương ứng

Chi pháp là 4 chi đạo hữu quyền trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh hợp.

Có 8 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, hổ tương duyên, tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực hữu quyền – hữu dị thực – hữu bất tương ứng

Chi pháp là 4 chi đạo hữu quyền trong sát-na tâm quả hữu nhân hữu sắc trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, câu sanh bất tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực hữu quyền – hữu dị thực – hữu hổ tương bất tương ứng

Chi pháp là 4 chi đạo hữu quyền trong sát-na tâm quả tái tục hữu nhân cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Phần V – Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Có 8 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, hổ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

C. Nội dung hiệp lực hữu thiên, có 2 đặc tính, 9 khía cạnh, như sau:

1/ Hiệp lực hữu thiên – vô dị thực – nhất thiết xứ

Chi pháp là 2 chi đạo hữu thiên (sh tầm và sh nhất hành) trong sát-na tâm hữu nhân trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh, 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên.

Đồ đạo duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu thiên – vô dị thực – hữu hổ tương

Chi pháp là 2 chi đạo hữu thiên trong sát-na tâm hữu nhân trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh, sắc ý vật tái tục.

Giáo trình Duyên Hệ

Có 6 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, hổ tương duyên.

Đồ đạo duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu thiên - vô dị thực - hữu hổ tương tương ứng

Chi pháp là 2 chi đạo hữu thiên trong sát-na tâm hữu nhân trợ 103 tâm hữu nhân cùng 52 sh.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, hổ tương duyên, tương ứng duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu thiên - vô dị thực - hữu bất tương ứng

Chi pháp là 2 chi đạo hữu thiên trong sát-na tâm hữu nhân trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, câu sanh bất tương ứng duyên.

Phần V – Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Đồ đạo duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực hữu thiên – hữu dị thực – nhất thiết xứ

Chi pháp là 2 chi đạo hữu thiên trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh hợp, 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực hữu thiên – hữu dị thực – hữu hổ tương

Chi pháp là 2 chi đạo hữu thiên trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh hợp, sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, hổ tương duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

7/ Hiệp lực hữu thiên - hữu dị thực - hữu hổ tương tương ứng

Chi pháp là 2 chi đạo hữu thiên trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 38 sh hợp.

Có 8 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, hổ tương duyên, tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực hữu thiên - hữu dị thực - hữu bất tương ứng

Chi pháp là 2 chi đạo hữu thiên trong sát-na tâm quả hữu nhân hữu sắc trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, câu sanh bất tương ứng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực hữu thiên - hữu dị thực - hữu hổ tương bất tương ứng

Chi pháp là 2 chi đạo hữu thiên trong sát-na tâm quả tái tục hữu nhân cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Phần V – Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Có 8 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, thiên-na duyên, hổ tương duyên, câu *sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.*

Đồ đạo duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

D. Nội dung hiệp lực hữu quyền thiên, có 2 đặc tính, 9 khía cạnh, như sau:

1/ Hiệp lực hữu quyền thiên – vô dị thực – nhất thiết xứ

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm hữu nhân trợ 102 tâm hữu nhân (trừ tâm si hoài nghi) cùng 50 sh hợp (trừ sh hoài nghi và nhất hành), 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, thiên-na duyên.

Đồ đạo duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

2/ Hiệp lực hữu quyền thiên - vô dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm hữu nhân trợ 102 tâm hữu nhân (trừ tâm si hoài nghi) cùng 50 sh hợp (trừ sh hoài nghi và nhất hành), sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, thiên-na duyên, hổ tương duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu quyền thiên - vô dị thực - hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm hữu nhân trợ 102 tâm hữu nhân (trừ tâm si hoài nghi) cùng 50 sh hợp (trừ sh hoài nghi và nhất hành).

Có 8 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, thiên-na duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên.

Đồ đạo duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

Phần V - Duyên Hệ với cách Hiệp lực

4/ Hiệp lực hữu quyền thiên - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm hữu nhân trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, thiên-na duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực hữu quyền thiên - hữu dị thực - nhất thiết xứ

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 37 sh hợp (trừ sh nhất hành), 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, thiên-na duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

6/ Hiệp lực hữu quyền thiên - hữu dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 37 sh hợp (trừ sh nhất hành), sắc ý vật vật tục.

Có 8 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, thiên-na duyên, hổ tương duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực hữu quyền thiên - hữu dị thực - hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu nhân trợ 37 tâm quả hữu nhân cùng 37 sh hợp (trừ sh nhất hành).

Có 9 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, thiên-na duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực hữu quyền thiên - hữu dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm quả hữu nhân hữu sắc trợ 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, thiên-na duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực hữu quyền thiên - hữu dị thực - hữu hổ tương bất tương ưng

Chi pháp là sh nhất hành trong sát-na tâm quả tái tục hữu nhân cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Có 9 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh quyền duyên, thiên-na duyên, hổ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

E. Nội dung hiệp lực hữu nhân quyền. có 2 đặc tính. 9 khía cạnh. như sau:

1/ Hiệp lực hữu nhân quyền – vô dị thực – nhất thiết xứ

Chi pháp là sh trí tuệ trong tâm tam nhân trợ 79 tâm tam nhân cùng 37 sh hợp (trừ sh trí), 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 6 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh quyền duyên.

Đồ đạo duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 4 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu nhân quyền – vô dị thực – hữu hổ tương

Chi pháp là sh trí trong tâm tam nhân trợ 79 tâm tam nhân cùng 37 sh hợp (trừ sh trí), sắc ý vật tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh quyền duyên, hổ tương duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 2 câu yếu tri là thiện trợ thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu nhân quyền - vô dị thực - hữu hỗ tương tương ứng

Chi pháp là sh trí trong tâm tam nhân trợ 79 tâm tam nhân cùng 37 sh hợp (trừ sh trí).

Có 8 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh quyền duyên, hỗ tương duyên, tương ứng duyên.

Đồ đạo duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 2 câu yếu tri là thiện trợ thiện, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu nhân quyền - vô dị thực - hữu bất tương ứng

Chi pháp là sh trí trong tâm tam nhân trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh quyền duyên, câu sanh bất tương ứng duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 2 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

5/ Hiệp lực hữu nhân quyền - hữu dị thực - nhất thiết xứ

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm quả tam nhân trợ 33 tâm quả tam nhân cùng 37 sh hợp (trừ sh trí), 15 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh quyền duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực hữu nhân quyền - hữu dị thực - hữu hỗ tương

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm quả tam nhân trợ 33 tâm quả tam nhân cùng 37 sh hợp (trừ sh trí), sắc ý vật tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh quyền duyên, hỗ tương duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

7/ Hiệp lực hữu nhân quyền - hữu dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm quả tam nhân trợ 33 tâm quả tam nhân cùng 37 sh hợp (trừ sh trí).

Phần V - Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Có 9 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh quyền duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

8/ Hiệp lực hữu nhân quyền - hữu dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm quả tam nhân hữu sắc trợ 15 tâm quả, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 8 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh quyền duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

9/ Hiệp lực hữu nhân quyền - hữu dị thực - hữu hỗ tương bất tương ưng

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm quả tái tục tam nhân cõi ngũ uẩn trợ sắc ý vật tái tục.

Có 9 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh quyền duyên, hỗ tương duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Đồ đạo duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

F. Nội dung hiệp lực hữu trưởng quyền. có 2 đặc tính. 6 khía cạnh. như sau:

1/ Hiệp lực hữu trưởng quyền - vô dị thực - nhất thiết xứ

Chi pháp là sh cần và sh trí trong sát-na tâm đồng lực hữu trưởng trợ 84 tâm đồng lực hữu trưởng cùng 50 sh hợp (trừ sh hoài nghi và sh cần hoặc trí), 17 sắc tâm.

Có 6 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên.

Đồ đạo duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 7 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, bất thiện trợ bất thiện, bất thiện trợ vô ký, bất thiện trợ bất thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu trưởng quyền - vô dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là sh cần và sh trí trong sát-na tâm đồng lực hữu trưởng trợ 84 tâm đồng lực hữu trưởng cùng 50 sh hợp (trừ sh hoài nghi và sh cần hoặc trí).

Có 8 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên,

Phần V - Duyên Hệ với cách Hiệp lực

câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên.

Đồ đạo duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực hữu trưởng quyền - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh cần và sh trí trong sát-na tâm đồng lực hữu trưởng trợ 17 sắc tâm.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu trưởng quyền - hữu dị thực - nhất thiết xứ

Chi pháp là sh cần và sh trí trong sát-na tâm quả siêu thế trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 35 sh hợp (trừ cần hoặc trí), 15 sắc tâm.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

5/ Hiệp lực hữu trưởng quyền - hữu dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là sh cần và sh trí trong sát-na tâm quả siêu thế trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 35 sh hợp (trừ cần hoặc trí).

Có 9 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực hữu trưởng quyền - hữu dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh cần và sh trí trong sát-na tâm quả siêu thế trợ 15 sắc tâm.

Có 8 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

G. Nội dung hiệp lực hữu trưởng nhân quyền, có 2 đặc tính, 6 khía cạnh, như sau:

1/ Hiệp lực hữu trưởng nhân quyền - vô dị thực - nhất thiết xứ

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm đồng lực tam nhân trợ 66 tâm đồng lực tam nhân cùng 37 sh hợp (trừ trí), 17 sắc tâm.

Có 7 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên.

Đồ đạo duyên và 7 duyên trên cùng hiệp lực 4 câu yếu tri là thiện trợ thiện, thiện trợ vô ký, thiện trợ thiện và vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực hữu trưởng nhân quyền - vô dị thực - hữu hỗ tương tương ưng

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm đồng lực tam nhân trợ 66 tâm đồng lực tam nhân cùng 37 sh hợp (trừ trí).

Có 9 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, hỗ tương duyên, tương ưng duyên.

Đồ đạo duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 2 câu yếu tri là thiện trợ thiện, vô ký trợ vô ký.

Giáo trình Duyên Hệ

3/ Hiệp lực hữu trưởng nhân quyền - vô dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm đồng lực tam nhân trợ 17 sắc tâm.

Có 8 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, câu sanh bất tương ưng duyên.

Đồ đạo duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 2 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực hữu trưởng nhân quyền - hữu dị thực - nhất thiết xứ

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm quả siêu thế trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 35 sh hợp (trừ trí), 15 sắc tâm.

Có 8 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 8 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

5/ Hiệp lực hữu trưởng nhân quyền - hữu dị thực - hữu hổ tương tương ưng

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm quả siêu thế trợ 20 tâm quả siêu thế cùng 35 sh hợp (trừ trí).

Có 10 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, hổ tương duyên, tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 10 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

6/ Hiệp lực hữu trưởng nhân quyền - hữu dị thực - hữu bất tương ưng

Chi pháp là sh trí trong sát-na tâm quả siêu thế trợ 15 sắc tâm.

Có 9 duyên hiệp lực với đồ đạo duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, nhân duyên, câu sanh trưởng duyên, câu sanh quyền duyên, câu sanh bất tương ưng duyên, dị thực quả duyên.

Đồ đạo duyên và 9 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực đồ đạo duyên.

26. Hiệp Lực Trong Tương Ứng Duyên (*Sampayuttaḥaṭṭanā*)

Tương ứng duyên (*sampayuttapaccaya*) có chi pháp tổng quát là 121 tâm cùng 52 sh trợ 121 tâm cùng 52 sh.

Mặc dù là giống câu sanh nhưng tương ứng duyên chi pháp năng sở bao quát gồm cả bốn danh uẩn trợ nhau bằng cách hòa hợp, nên tương ứng duyên chỉ có một nội dung hiệp lực là hiệp lực câu sanh (*sahajātaghaṭṭanā*); trong đó có hai đặc tính là vô dị thực (*avipāka*) và hữu dị thực (*savipāka*); mỗi đặc tính chỉ có một khía cạnh hữu hổ tương, như sau:

1/ Hiệp lực câu sanh - vô dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là 121 tâm cùng 52 sh trợ 121 tâm cùng 52 sh.

Có 5 duyên hiệp lực với tương ứng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên.

Tương ứng duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ thiện, bất thiện trợ bất thiện, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực câu sanh - hữu dị thực - hữu hổ tương

Chi pháp là 52 tâm quả cùng 38 sh hợp trợ 52 tâm quả cùng 38 sh hợp.

Có 6 duyên hiệp lực với tương ứng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu

duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, dị thực quả duyên.

Tương ưng duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực tương ưng duyên.

27. Hiệp Lực Trong Câu Sanh Bất Tương Ưng Duyên (*Sahajātavippayuttaghaṭṭanā*)

Câu sanh bất tương ưng duyên (*sahajātavippayuttapaccaya*) có chi pháp tổng quát là 107 tâm (trừ ngũ song thức và 4 quả vô sắc) cùng 52 sh, sắc ý vật tái tục, trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục, 15 tâm tái tục ngũ uẩn cùng 35 sh hợp.

Câu sanh bất tương ưng duyên chi pháp danh trợ sắc, sắc trợ danh đồng sanh nhưng bất hợp chỉ có một nội dung là hiệp lực câu sanh; hai đặc tính là vô dị thực (*avipāka*) và hữu dị thực (*savipāka*); có hai khía cạnh trong mỗi đặc tính là nhất thiết xứ (*sabbatṭhānika*) và hữu hỗ tương (*sa-aññaṃañña*), như sau:

1/ Hiệp lực câu sanh – vô dị thực – nhất thiết xứ

Chi pháp là 107 tâm (trừ ngũ song thức và 4 quả vô sắc) cùng 52 sh, sắc ý vật tái tục, trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục, 15 tâm tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh.

Có 4 duyên hiệp lực với câu sanh bất tương ưng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên.

Giáo trình Duyên Hệ

Câu sanh bất tương ưng duyên và 4 duyên trên cùng hiệp lực 3 câu yếu tri là thiện trợ vô ký, bất thiện trợ vô ký, vô ký trợ vô ký.

2/ Hiệp lực câu sanh – vô dị thực – hữu hổ tương

Chi pháp là sắc ý vật tái tục, trợ 15 tâm tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh.

Có 5 duyên hiệp lực với câu sanh bất tương ưng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hổ tương duyên.

Câu sanh bất tương ưng duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

3/ Hiệp lực câu sanh – hữu dị thực – nhất thiết xứ

Chi pháp là 38 tâm quả (trừ ngũ song thức và 4 quả vô sắc) cùng 38 sh trợ 17 sắc tâm, 20 sắc nghiệp tái tục.

Có 5 duyên hiệp lực với câu sanh bất tương ưng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh bất tương ưng duyên và 5 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

4/ Hiệp lực câu sanh – hữu dị thực – hữu hổ tương

Chi pháp là 15 tâm tái tục cõi ngũ uẩn cùng 35 sh hợp trợ sắc ý vật tái tục.

Phần V - Duyên Hệ với cách Hiệp lực

Có 6 duyên hiệp lực với câu sanh bất tương ưng duyên ở khía cạnh chi pháp này là câu sanh duyên, câu sanh y duyên, câu sanh hiện hữu duyên, câu sanh bất ly duyên, hỗ tương duyên, dị thực quả duyên.

Câu sanh bất tương ưng duyên và 6 duyên trên cùng hiệp lực 1 câu yếu tri là vô ký trợ vô ký.

Dứt hiệp lực câu sanh bất tương ưng duyên.



Tài liệu tham khảo



- Siêu lý cao học, soạn dịch do HT Tịnh Sự (1974).
- Siêu lý học, HT Giác Chánh biên soạn (2005).
- Giải thích bộ Vị Trí, dịch Việt do TK Khải Minh (2010).
- Duyên Hệ trong đời sống bình nhật, tác giả U Hla Myint, dịch giả Pháp Triều (2016).
- Tạng Abhidhamma, Bộ Vị Trí (Paṭṭhāna) dịch Việt HT Tịnh Sự (1977).



HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
65 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com
Điện thoại: 024.3 9260024 Fax: 024.3 9260031

DUYÊN HỆ ĐẠI CƯƠNG

Tác giả: Tỳ-kheo Giác Giới

Chịu trách nhiệm xuất bản: Giám đốc BÙI VIỆT BẮC
Chịu trách nhiệm nội dung: Tổng biên tập LÝ BÁ TOÀN
Biên tập: Phan Thị Ngọc Minh
Vi tính: Trung Đạo, Tuệ Kiến, Quảng Tín, Phước Thủy
Sửa bản in và trình bày: Trung Đạo, Tuệ Kiến

Đơn vị liên kết: Nguyễn Quốc Bình (Trung Đạo)
Địa chỉ: 80 Phan Văn Hân, p. 17, q. Bình Thạnh, TP. HCM.

In 2000 cuốn, khổ 14,5cm x 20,5cm tại CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ
IN TUỆ MẮN. Địa chỉ nhà in: 327 Bình Trị Đông, P. Bình Trị Đông
A, Q. Bình Tân.

Số XNĐKXB: 4643 - 2017/CXBIPH/10 - 121/HĐ

QĐXB số 626 của NXB Hồng Đức cấp ngày 27 tháng 12 năm
2017. In xong và nộp lưu chiểu năm 2017.

Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN) 978-604-89-1951-1.

